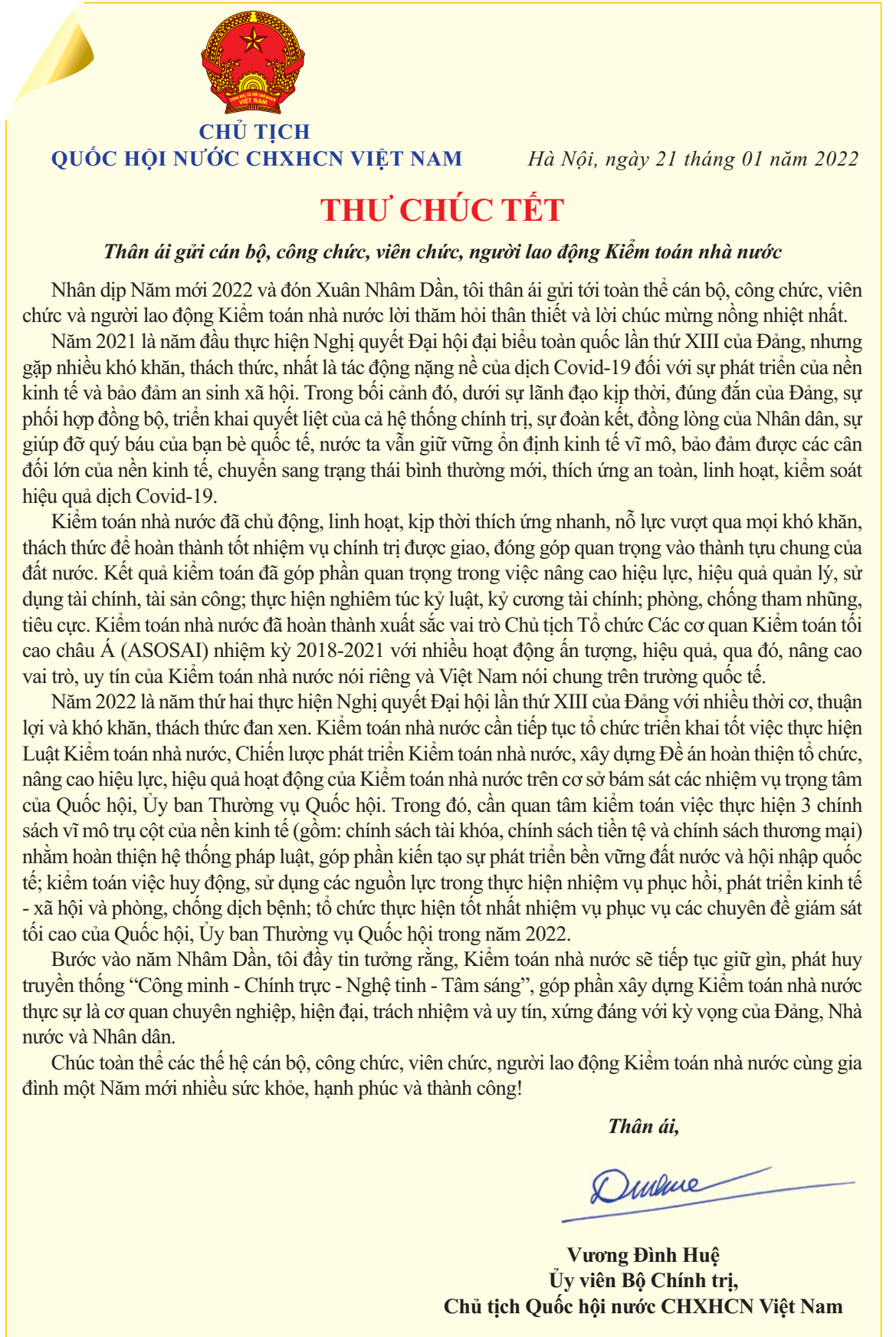




- 2 **Sẵn sàng thích ứng linh hoạt, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2022**
- 4 **10 sự kiện, hoạt động tiêu biểu của KTNN năm 2021 do Báo Kiểm toán bình chọn**
- 8 **Khẳng định vai trò, đóng góp của Kiểm toán nhà nước đối với hoạt động giám sát của Quốc hội**
- 9 **Kiểm toán nhà nước cần vào cuộc sớm, kiểm soát từng quy trình, công đoạn thực hiện các chính sách hỗ trợ, phục hồi kinh tế**
- 10 **Kiểm toán nhà nước góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội**
- 11 **Chuyển đổi số bắt đầu từ hệ thống dữ liệu sẵn có và phát huy tính sáng tạo của kiểm toán viên**
- 13 **Thí điểm kiểm toán từ xa tạo nền tảng để chuyển đổi phương pháp kiểm toán**
- 14 **Chung tay vì một thế giới phát triển bền vững**
- 15 **Phát triển hoạt động kế toán, kiểm toán phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam**

Thư Tòa soạn

Kính gửi quý độc giả!

Năm Tân Sửu (2021) qua đi là quãng thời gian đầy biến động và khó khăn của nhân loại, khi tiếp tục phải đương đầu với dịch bệnh Covid-19. Năm 2021 cũng là năm dấu mốc quan trọng đối với ngành Kiểm toán nhà nước: Đồng chí Trần Sỹ Thanh được bầu làm Tổng Kiểm toán nhà nước; Kiểm toán nhà nước hoàn thành xuất sắc vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021; lần đầu tiên đại diện Kiểm toán nhà nước là thành viên chính thức tham gia hai

Đoàn giám sát tối cao của Quốc hội; lần đầu tiên Kiểm toán nhà nước trình Quốc hội ý kiến về Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025...

Mặc dù gặp nhiều khó khăn vì dịch bệnh Covid-19, thiên tai và sự biến đổi khí hậu trong nước cũng như bối cảnh kinh tế thế giới đã tác động đến mọi mặt của kinh tế - xã hội đất nước nhưng dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng và Nhà nước, sự phối hợp hiệu quả của các Bộ, ban, ngành, địa phương, tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Kiểm toán nhà nước đã không ngừng phấn đấu, nỗ lực, đoàn kết, đổi mới sáng tạo để hoàn

thành toàn diện nhiệm vụ được giao. Mùa xuân chính là mùa của sự sinh sôi nảy nở, khi hương xuân mang sức sống cho tất cả cỏ cây, hoa lá, cho vạn vật và cho chính con người. Xuân mới tạo cho chúng ta sức sống mới tràn đầy nhiệt huyết, ý tưởng mới cho một tương lai nhiều sáng tạo hơn. Nhân dịp Xuân Nhâm Dần 2022, Báo Kiểm toán xin trân trọng gửi đến quý độc giả số báo đặc biệt như lời tri ân năm cũ và đón chào năm mới với những khởi đầu mới, cung cấp thêm cho quý độc giả thông tin về những đóng góp, sự trưởng thành của Kiểm toán nhà nước trong quá trình phát triển cùng đất nước, nhất là những định hướng phát triển quan trọng của Kiểm toán nhà nước trong giai đoạn tới.

Hòa cùng sự phát triển của Kiểm toán nhà nước, xu thế phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ; tập thể lãnh đạo, phóng viên và người lao động của Báo Kiểm toán quyết tâm đoàn kết, nỗ lực sáng tạo trong công tác tuyên truyền, đổi mới mạnh mẽ hơn và sâu sắc hơn trên các ấn phẩm nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của công chúng.

Chào Xuân Nhâm Dần, tất cả chúng ta sẽ cùng nhau chung sức, đồng lòng vượt qua những thử thách, khó khăn để tạo nên những dấu ấn và thành công mới tốt đẹp hơn.■

BÁO KIỂM TOÁN

Số đặc biệt Xuân Nhâm Dần 2022, gộp 3 kỳ 4 + 5 + 6 (499 + 500 + 501) - Bìa 1: Pháo hoa mừng năm mới ở Hồ Gươm (Thủ đô Hà Nội) Ảnh: KHẮC HƯỜNG

Sẵn sàng thích ứng linh hoạt, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2022

□ HỒNG THOAN (thực hiện)

Khép lại một năm với vô vàn khó khăn bởi những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, năm 2022 đang mở ra những hy vọng mới khi cả nước đã chuyển sang trạng thái thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh. Trong không khí phấn khởi mừng Xuân Nhâm Dần, đồng chí Trần Sỹ Thanh - Ủy viên T.Ư Đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước - đã chia sẻ với Báo Kiểm toán về những nỗ lực vượt khó của KTNN trong thực hiện nhiệm vụ năm 2021, sẵn sàng thích ứng linh hoạt, chủ động giải pháp triển khai thành công kế hoạch công tác năm 2022.

□ Thưa Tổng Kiểm toán nhà nước, sau một năm đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, xin đồng chí đánh giá khái quát về những kết quả nổi bật mà KTNN đạt được trong năm 2021?

Như chúng ta đều thấy, năm 2021 là năm vô cùng khó khăn do dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp. Song với các giải pháp tổ chức, chỉ đạo, điều hành quyết liệt và đồng bộ, cùng sự nỗ lực, quyết tâm cao của toàn Ngành, KTNN đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác với những kết quả nổi bật trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là trong hoạt động kiểm toán.

Trong đó, KTNN đã hoàn thành Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2020 với kiến nghị xử lý tài chính 61.761,4 tỷ đồng; chuyển 5 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, thay thế 205 văn bản không phù hợp với quy định pháp luật hoặc chưa phù hợp với thực tiễn nhằm bịt lỗ hổng về cơ chế, tránh thất thoát, lãng phí. Tổng Kiểm toán nhà nước đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm toán quyết toán NSNN năm 2019 trước Quốc hội với nhiều phát hiện kiểm toán quan trọng, được

Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm, đánh giá cao.

Đặc biệt, trong điều kiện dịch Covid-19 có những diễn biến phức tạp, cả nước phải thực hiện cách ly, giãn cách xã hội trong thời gian dài, song KTNN đã có những giải pháp đồng bộ, linh hoạt, kịp thời và quyết liệt trong triển khai nhiệm vụ kiểm toán. Đáng chú ý, lãnh đạo KTNN đã sớm chỉ đạo các đơn vị điều chỉnh Kế hoạch kiểm toán (KHKT) năm 2021 cho phù hợp với diễn biến dịch Covid-19, giảm thiểu ảnh hưởng của hoạt động kiểm toán đến hoạt động phòng, chống dịch.

Trên cơ sở đó, đến ngày 15/12/2021, toàn Ngành đã kết thúc 180/192 đoàn kiểm toán năm 2021, phát hành 154 báo cáo kiểm toán đảm bảo chất lượng, cũng như mục tiêu và tiến độ đề ra. Tổng hợp kết quả kiểm toán đến ngày 15/12/2021, KTNN kiến nghị xử lý tài chính 67.055 tỷ đồng; kiến nghị hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung 130 văn bản pháp luật không phù hợp với quy định chung của Nhà nước và thực tiễn; chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật 1 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán; cung



Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh

cấp 265 bộ tài liệu cho các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ công tác kiểm tra, điều tra, giám sát; kịp thời cung cấp thông tin phục vụ các phiên họp của Chính phủ, Quốc hội và các cơ quan chức năng có liên quan. Đặc biệt, năm 2021 là năm đầu tiên KTNN có ý kiến với Quốc hội, UBND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án quan trọng

quốc gia như Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 và những ý kiến đóng góp đã được Quốc hội, UBND tỉnh ghi nhận, đánh giá cao. Ngoài ra, trong vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, KTNN cũng đã chủ trì thực hiện thành công cuộc kiểm toán hợp tác việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Cùng với những kết quả nổi bật trong hoạt động kiểm toán, trên các lĩnh vực công tác như thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, xây dựng và phổ biến pháp luật, tổ chức cán bộ và đào tạo, hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin... cũng đạt nhiều kết quả toàn diện, tích cực.

□ Như Tổng Kiểm toán nhà nước vừa chia sẻ, để thích ứng linh hoạt với bối cảnh đại dịch Covid-19, KTNN đã có những thay đổi, điều chỉnh kịp thời nhằm thực hiện thành công KHKT năm 2021. Đồng chí có thể trao đổi rõ hơn về sự thay đổi, thích ứng này?

Để đáp ứng yêu cầu đặt ra ngày càng cao đối với KTNN, trong năm 2021, Tổng Kiểm toán nhà nước đã ban hành và quyết liệt chỉ đạo toàn Ngành triển khai nhiều giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực và hiệu quả hoạt động kiểm toán. Trước khi tiến hành kiểm toán, Tổng Kiểm toán nhà nước đã chỉ đạo xây dựng phương án kiểm toán chi tiết, khoa học, phù hợp với điều kiện và năng lực của từng đơn vị, chú trọng nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp kiểm toán viên, tránh chồng chéo, giảm thiểu ảnh hưởng đến đơn vị được kiểm toán; ban hành hướng dẫn mục tiêu, trọng yếu, nội dung kiểm toán chủ yếu năm 2021 và 9 đề cương hướng dẫn kiểm toán lĩnh vực mới, đồng thời tổ chức đào tạo, tập huấn đến từng kiểm toán viên nhằm tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện. Tiếp đó, trong quá trình kiểm toán, Tổng Kiểm toán nhà nước đã ban hành Công điện về nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ và tăng cường các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong hoạt động kiểm toán.

Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, lãnh đạo KTNN đã sớm ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành để các đơn vị rà soát, điều chỉnh phương án tổ chức kiểm toán đảm bảo ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó yêu cầu toàn Ngành quán triệt quan điểm ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, tạo mọi điều kiện cho các cơ quan chức năng, đặc biệt là ngành y tế và các lực lượng trực tiếp phòng, chống dịch thực hiện nhiệm vụ, lùi thời hạn kết thúc các cuộc kiểm toán thuộc KHKT năm 2021 đến ngày 30/11/2021. Trong năm 2021 không kiểm toán đối với toàn ngành y tế; tại các tỉnh đang có dịch không kiểm toán các đơn vị làm nhiệm vụ tuyến đầu, hoạt động kiểm toán khác phải đảm bảo an toàn sức khỏe cho cộng đồng và không ảnh hưởng đến đơn vị được kiểm toán; các đơn vị chủ động rà soát các cuộc kiểm toán đang triển khai hoặc dự kiến triển khai để có phương án điều



Năm 2021, KTNN đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác với những kết quả nổi bật trên nhiều lĩnh vực

Ảnh tư liệu

chính KHKT theo hướng cắt giảm thời gian và quy mô (đầu mỗi kiểm toán, đối chiếu), lùi hoặc hoãn đổi thời gian triển khai các cuộc kiểm toán tại địa phương có dịch Covid-19 hoặc địa phương có chính sách cách ly đối với người đến từ vùng dịch; tổ chức hoạt động kiểm toán trong điều kiện mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và họp trực tuyến. Kết quả, trong năm có 37 đoàn kiểm toán không triển khai thực hiện, trong đó 10 đoàn chuyển sang thực hiện trong năm 2022; 71 đoàn điều chỉnh giảm thời gian kiểm toán, 48 đoàn điều chỉnh giảm đầu mối so với phương án được duyệt.

□ **Hiện nay, cả nước đang triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Để đóng góp thiết thực vào việc thực hiện mục tiêu này, KTNN sẽ chú trọng vào những nội dung kiểm toán nào, thưa đồng chí?**

Ngay từ đầu tháng 12/2021, KTNN đã ban hành KHKT năm 2022 với 179 nhiệm vụ kiểm toán. Theo đó, KTNN sẽ thực hiện kiểm toán ngân sách, báo cáo quyết toán của 24 Bộ, cơ quan T.Ư, kiểm toán ngân sách địa phương, báo cáo quyết toán ngân sách địa phương của 60 tỉnh, thành; 37 cuộc kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề, trong đó có 6 chuyên đề kiểm toán của Ngành với sự tham gia của nhiều đơn vị kiểm toán.

Như vậy có thể thấy, trong bối cảnh đặc biệt của năm 2022, để phục vụ cho công tác điều hành kinh tế vĩ mô, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, KTNN sẽ tiếp tục tập trung kiểm toán xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo quyết toán ngân sách nhằm phục vụ cho việc phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm của HĐND các địa phương và Quốc hội. Đáng chú ý, thông qua hoạt động kiểm toán, KTNN sẽ đánh giá việc thực hiện chính sách tài khóa, điều hành NSNN năm 2021 trong điều kiện ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19. KTNN cũng tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề có quy mô lớn, phạm vi rộng nhằm đánh giá toàn diện, xuyên suốt công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; kiểm toán các tập đoàn, tổng công ty để đánh giá về công tác quản lý, sử dụng vốn, công tác thoái vốn, cổ phần hóa tại doanh nghiệp; đồng thời kiểm toán các tổ chức tín dụng, ngân hàng để đánh giá thực trạng tài chính của đơn vị và hiệu quả công tác quản lý, điều hành chính sách tiền tệ, hoạt động tái cơ cấu thị trường tài chính, thực trạng nợ xấu... Đặc biệt, ngay đầu năm 2022, KTNN sẽ ưu tiên triển khai các Đoàn kiểm toán thuộc Chuyên đề “Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ” theo yêu cầu của Quốc hội, đồng thời sẽ tập trung công tác tổng hợp kết quả kiểm toán liên quan đến 2 chuyên đề giám sát tối cao của Quốc hội, đó là Chuyên đề “Thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành” và Chuyên đề “Thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”. Tôi tin tưởng rằng, những nội dung kiểm toán này sẽ đáp ứng được yêu cầu cung cấp thông tin kịp thời, phát hiện kiểm toán quan trọng phục vụ đắc lực cho công tác chỉ

đạo, điều hành của Chính phủ, hoạt động giám sát của Quốc hội, UBTVQH, Ủy ban Kiểm tra T.Ư, Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và HĐND các cấp.

□ **KTNN sẽ thực hiện những giải pháp gì, cũng như có kiến nghị, đề xuất như thế nào với Quốc hội và các cơ quan liên quan để đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kiểm toán năm 2022, thưa Tổng Kiểm toán nhà nước?**

Năm 2022, bám sát sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, KTNN sẽ chủ động triển khai nhiệm vụ công tác

nhiệm của thủ trưởng đơn vị, trưởng đoàn, tổ trưởng tổ kiểm toán, kiểm toán viên trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, Quy tắc ứng xử của kiểm toán viên nhà nước, Quy chế làm việc của KTNN và các quy định khác có liên quan đến văn hóa công sở, đạo đức công vụ...; tăng cường rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng tiêu cực, sách nhiễu, gây khó khăn cho đơn vị được kiểm toán, bỏ sót, cố tình làm sai lệch hoặc giảm bớt kết quả kiểm toán.

Nhằm tạo điều kiện cho KTNN hoàn

trong hoạt động thẩm tra các vấn đề quan trọng, các dự án luật liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; các cơ quan liên quan tạo điều kiện, phối hợp tốt với KTNN trong triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030. KTNN cũng mong Quốc hội có ý kiến với Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành chủ động cung cấp, tạo điều kiện để KTNN tiếp cận kịp thời, đầy đủ thông tin phục vụ hoạt động kiểm toán, đồng thời tạo điều kiện, phối hợp với KTNN trong việc truy cập, kết nối thông tin, dữ liệu điện tử nhằm giúp KTNN hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao. KTNN đề nghị Quốc hội có ý kiến chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm kiến nghị của KTNN, đặc biệt là việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp luật nhằm bịt các lỗ hổng thất thoát, lãng phí, tiêu cực từ cơ chế, chính sách; xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất nước.

□ **Nhân dịp đầu Xuân, Tổng Kiểm toán nhà nước muốn gửi gắm thông điệp gì tới các đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của KTNN, thưa đồng chí?**

Năm 2022, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn do dịch Covid-19 ngày càng phức tạp và khó lường, nhiệm vụ của KTNN tăng và hết sức nặng nề, đầy thách thức, đòi hỏi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phát huy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, chủ động, sáng tạo, chung sức, đồng lòng, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương để nỗ lực phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch công tác đề ra. Do đó, nhân dịp này, tôi mong muốn các đơn vị trực thuộc sẽ tập trung xây dựng kế hoạch công tác năm 2022 của đơn vị thật chất lượng và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả. Trước những yêu cầu cao hơn bao giờ hết về đạo đức công vụ, toàn Ngành nói chung và mỗi đơn vị nói riêng cần tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp về giáo dục chính trị, tư tưởng, tính gương mẫu, liêm chính, đạo đức, văn hóa, ứng xử, trách nhiệm và lòng tự tôn nghề nghiệp cho đội ngũ kiểm toán viên... Bởi bài học thành công cũng như phương châm hành động của KTNN trong năm 2022 và các năm tiếp theo vẫn phải là “Đoàn kết, kỷ cương, chất lượng và đạo đức công vụ”.

Nhân dịp đón xuân mới Nhâm Dần, cho phép tôi gửi tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động KTNN cùng gia đình sức khỏe, bình an.

□ **Xin trân trọng cảm ơn Tổng Kiểm toán nhà nước!**



KTNN đã có những giải pháp đồng bộ, linh hoạt, kịp thời và quyết liệt để triển khai nhiệm vụ kiểm toán
Ảnh tư liệu



Các đơn vị cần tập trung xây dựng kế hoạch công tác năm 2022 thật chất lượng và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả
Ảnh tư liệu

đảm bảo khoa học, chất lượng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hiệu quả, đặc biệt là nâng cao tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong xây dựng phương án thực hiện nhiệm vụ nhằm thích ứng với những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19; nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương pháp và cách thức tổ chức thực hiện kiểm toán. Tăng cường và thực hiện đồng bộ các giải pháp về giáo dục chính trị, tư tưởng, tính gương mẫu, liêm chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động KTNN gắn với việc nắm bắt tình hình, theo dõi, kiểm tra và giám sát ở tất cả các cấp quản lý. Nâng cao vai trò, trách

thành tốt nhiệm vụ được giao, KTNN mong nhận được sự phối hợp hiệu quả của các cơ quan trực thuộc Quốc hội

✂ **Đón Tết, cơ quan tăng cường đoàn kết, để kiểm toán công minh, chính trực, nghệ tình, tâm sáng;**

✂ **Mừng Xuân, nhân viên chấn chỉnh tác phong, vì tương lai xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.**

HỮU MÃO

10 SỰ KIỆN, HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA KTNN NĂM 2021

1. Đồng chí Trần Sỹ Thanh được bầu làm Tổng Kiểm toán nhà nước



Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ (bên trái) trao Nghị quyết của Quốc hội cho Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh

Ngày 07/4/2021, tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV, với đa số đại biểu Quốc hội tán thành, Quốc hội thông qua Nghị quyết bầu đồng chí Trần Sỹ Thanh - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội - giữ chức vụ Tổng Kiểm toán nhà nước nhiệm kỳ 2016-2021. Tiếp đó, tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, đồng chí Trần Sỹ Thanh tiếp tục được Quốc hội tín nhiệm bầu giữ cương vị Tổng Kiểm toán nhà nước nhiệm kỳ 2021-2025.

Trao Nghị quyết của Quốc hội về bầu Tổng Kiểm toán nhà nước cho đồng chí Trần Sỹ Thanh và giao nhiệm vụ cho tân Tổng Kiểm toán nhà nước, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nhấn mạnh, đồng chí Trần Sỹ Thanh là người được đào tạo bài bản, trưởng thành trong môi trường tài chính, đã trải qua nhiều vị trí công tác khác nhau nên có nhiều kinh nghiệm và năng lực thực tiễn, có phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị được tôi luyện vững vàng. Chủ tịch Quốc hội tin tưởng đồng chí Trần Sỹ Thanh sẽ lãnh đạo KTNN tiếp tục gặt hái nhiều thành công.

Trên cương vị người đứng đầu KTNN, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn Ngành vượt qua mọi khó khăn, thách thức trong một năm đầy biến động, nhất là diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và đã hoàn thành toàn diện Kế hoạch công tác năm 2021 với nhiều thành tựu nổi bật, dấu ấn quan trọng, tiếp tục khẳng định vị thế, uy tín của KTNN, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Hoàn thành xuất sắc vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 và phối hợp tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 15



Quang cảnh khai mạc Đại hội ASOSAI lần thứ 15 tại đầu cầu KTNN Việt Nam

Vượt qua những khó khăn của đại dịch Covid-19, năm 2021, KTNN đã hoàn thành xuất sắc vai trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) nhiệm kỳ 2018-2021 với những kết quả nổi bật: Thực hiện thành công Tuyên bố Hà Nội:

“Kiểm toán về môi trường vì sự phát triển bền vững”; chủ động phối hợp với Tổng Thư ký ASOSAI, các thành viên Ban Điều hành và các ủy ban, nhóm công tác của ASOSAI thúc đẩy thực hiện thành công Kế hoạch chiến lược ASOSAI giai đoạn 2016-2021; chủ trì, phối hợp tổ chức thành công cuộc kiểm toán hợp tác việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững; phối hợp với các thành viên ASOSAI xây dựng cuộc kiểm toán trong khuôn khổ hợp tác quốc tế “Việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững: Hệ thống y tế quốc gia vững mạnh và nhanh chóng phục hồi”; triển khai nhiều hoạt động thiết thực góp phần xây dựng ASOSAI trở thành Nhóm làm việc kiểu mẫu của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao...

KTNN đã chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với SAI Trung Quốc và SAI Thái Lan chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 15 theo hình thức trực tuyến và chính thức chuyển giao trọng trách Chủ tịch ASOSAI cho KTNN Thái Lan.

3. KTNN Việt Nam chủ trì, thực hiện thành công Cuộc kiểm toán hợp tác về quản lý, sử dụng nguồn nước lưu vực sông Mê Công



Đoàn kiểm toán KTNN Việt Nam thực hiện Cuộc kiểm toán hợp tác về quản lý, sử dụng nguồn nước lưu vực sông Mê Công trên địa bàn Đồng bằng sông Cửu Long (Việt Nam)

Cuộc kiểm toán hợp tác về quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với thực hiện Các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) là minh chứng quan trọng cho những nỗ lực của ASOSAI nói chung và KTNN Việt Nam nói riêng trong việc phát triển, chia sẻ kiến thức, hợp tác nâng cao năng lực thực hiện kiểm toán môi trường như cam kết trong Tuyên bố Hà Nội, đồng thời khẳng định vai trò, vị thế và những nỗ lực của cộng đồng ASOSAI trong việc thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 về SDGs của Liên Hợp Quốc.

Cuộc kiểm toán do KTNN Việt Nam chủ trì, với sự tham gia của 2 cơ quan KTNN Thái Lan, Myanmar đã hoàn thành và đạt được những kết quả rất quan trọng, bất chấp những khó khăn, thách thức do dịch bệnh mang lại. Những phát hiện, kiến nghị kiểm toán đã góp thêm tiếng nói với cộng đồng quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nguồn nước sông Mê Công một cách công bằng và hài hòa giữa các quốc gia. Kết quả từ cuộc kiểm toán cũng cho thấy sự tham gia trách nhiệm trong vấn đề quản lý, khai thác nguồn tài nguyên nước cũng như tinh thần hợp tác, sẻ chia của Việt Nam với các quốc gia trong lưu vực sông Mê Công. Qua đó, KTNN Việt Nam đã khẳng định vai trò, khả năng dẫn dắt đối với cộng đồng kiểm toán khu vực thời gian qua cũng như trong tương lai.

4. Đảng ủy Kiểm toán nhà nước ban hành 4 nghị quyết chuyên đề toàn khóa

Triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ KTNN lần

thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025, ngay từ đầu năm 2021, Đảng ủy KTNN đã xây dựng và ban hành 4 Nghị quyết chuyên đề toàn khóa gồm: Nghị quyết số 88-NQ/ĐU về Lãnh đạo thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, Nghị quyết số 89-



Các đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ KTNN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025

NQ/ĐU về Lãnh đạo hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025, Nghị quyết số 90-NQ/ĐU về Lãnh đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào các hoạt động của Ngành giai đoạn 2020-2025, Nghị quyết số 103-NQ/ĐU về Lãnh đạo hoàn thiện thể chế về tổ chức và hoạt động của KTNN.

Việc ban hành các nghị quyết nhằm cụ thể hóa các chương trình công tác trọng tâm nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ KTNN, tạo thuận lợi cho quá trình triển khai trong thực tế; đồng thời góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển KTNN trở thành công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

5. Lần đầu tiên đại diện Kiểm toán nhà nước là thành viên chính thức tham gia hai Đoàn giám sát tối cao của Quốc hội



Theo Kế hoạch thực hiện Chương trình giám sát tối cao năm 2022 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lần đầu tiên, đại diện KTNN sẽ là thành viên chính thức tham gia hai Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội trong năm 2022 là “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành” và “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, KTNN đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2022; cử 2 Phó Tổng Kiểm toán nhà nước tham gia hai Đoàn giám sát. Đồng thời, KTNN đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến ngay từ khâu xây dựng kế hoạch và đề cương chi tiết của cuộc giám sát; cử cán bộ, công chức có năng lực phối hợp làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn giám sát. Đặc biệt, KTNN đã kịp thời bổ sung nội dung kiểm toán liên quan đến hai chuyên đề giám sát trên đối với một số cuộc kiểm toán thuộc Kế hoạch kiểm toán năm 2021

DO BÁO KIỂM TOÁN BÌNH CHỌN

và tiếp tục đưa nội dung các chuyên đề giám sát vào nội dung kiểm toán chủ yếu năm 2022, nhằm cung cấp thông tin, dữ liệu kịp thời, hiệu quả phục vụ cho hoạt động giám sát.

6. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030



Ngày 26/8/2021, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh đã ký ban hành Quyết định số 1528/QĐ-KTNN về Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030.

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm phát triển KTNN là công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động kiểm toán thông qua ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, bảo đảm hoạt động công khai, minh bạch chuyên nghiệp, chính quy và từng bước hiện đại, xứng đáng là cơ quan kiểm toán tài chính, tài sản công có trách nhiệm và uy tín, đáp ứng được yêu cầu của Đảng, Nhà nước và nhân dân; góp phần nâng cao năng lực quản lý, quản trị tài chính, tài sản công của Nhà nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước giai đoạn 2021-2030.

Kế hoạch thực hiện Chiến lược gồm 7 nội dung: Hoàn thiện cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của KTNN; phát triển hệ thống tổ chức bộ máy; phát triển nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng kiểm toán; hội nhập và hợp tác quốc tế; phát triển cơ sở vật chất, thông tin tuyên truyền và nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ thông tin và công nghệ cao. Đến nay, các nội dung đã và đang được hoàn thiện, triển khai theo kế hoạch để đưa Chiến lược vào thực tiễn.

7. Lần đầu tiên KTNN trình Quốc hội ý kiến về Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025

Tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất của Quốc hội khóa XV, KTNN đã trình Quốc hội ý kiến về chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Đây là lần đầu tiên KTNN được tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ này, sau 16 năm nhiệm vụ được quy định trong Luật KTNN.

Qua nghiên cứu hồ sơ của Dự án, KTNN đã đưa ra nhiều ý kiến quan trọng báo cáo Quốc hội xem xét như: Tổng mức đầu tư tính toán có sai sót đáng kể cần phải rà soát tính toán lại; chưa xác định rõ sự phù hợp với quy hoạch của Ngành, địa phương có liên quan, đặc biệt là việc kết nối thuận lợi cảng biển, cảng hàng không, các khu công nghiệp, du lịch, trung tâm logistics... Đồng thời, KTNN đã đưa ra những ý kiến cảnh báo về những khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện Dự án. Ý kiến của KTNN là căn cứ, cơ sở

quan trọng để các đại biểu Quốc hội thảo luận, xem xét quyết định thông qua Nghị quyết về chủ trương



đầu tư Dự án. KTNN cũng được Quốc hội giao kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết này.

8. Chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, thực hiện kế hoạch kiểm toán, tạo thuận lợi tối đa cho các địa phương, đơn vị tuyến đầu chống dịch



Thực hiện nhiệm vụ kiểm toán trong một năm đầy khó khăn, thách thức, song với tinh thần quyết tâm, sáng tạo và linh hoạt, KTNN đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, trong quá trình thực hiện kiểm toán, KTNN đã thực hiện tốt vai trò đồng hành, hỗ trợ, chia sẻ các địa phương, đơn vị, lực lượng tuyến đầu chống dịch. Theo đó, khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại với tính chất, mức độ nghiêm trọng gây ảnh hưởng đến nền kinh tế, nhiều địa phương, đơn vị phải thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch ở mức cao nhất, Tổng Kiểm toán nhà nước đã ban hành Công văn số 548/KTNN-TH ngày 31/5/2021, trong đó yêu cầu các đơn vị chủ trì kiểm toán chủ động rà soát, điều chỉnh kế hoạch kiểm toán theo hướng cắt giảm thời gian và quy mô, lùi hoặc hoãn đổi thời gian triển khai kiểm toán tại địa phương có dịch Covid-19; ưu tiên tối đa cho công tác phòng dịch Covid-19.

Trong năm 2021, KTNN không thực hiện kiểm toán đối với ngành y tế, Công an, Bộ Chỉ huy quân sự tại các địa phương đang có dịch. Đồng thời, KTNN cũng đẩy mạnh đổi mới trong hoạt động kiểm toán, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động để giảm tiếp xúc trực tiếp, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến địa phương, đơn vị được kiểm toán.

9. Lập Ban Chỉ đạo thực hiện một số cuộc kiểm toán đặc thù

Ngày 30/8/2021, KTNN đã ban hành Quyết định số 1549/QĐ-KTNN thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thí điểm kiểm toán từ xa đối với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) do Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Doãn Anh Thơ là Trưởng ban. Một trong những nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo là đề xuất với Tổng Kiểm toán nhà nước về việc tổ chức triển khai thí điểm cuộc kiểm toán từ xa đối với VNPT với mục tiêu, nội dung, quy mô, thời gian và cách thức tổ chức

kiểm toán phù hợp, hiệu quả, đảm bảo tính khả thi. KTNN đang nỗ lực hoàn thiện công tác chuẩn bị để thực hiện thí điểm cuộc kiểm toán này.

Cũng trong năm 2021, KTNN đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ do Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa là Trưởng ban. Dự kiến, cuộc kiểm toán sẽ được tổ chức



triển khai trên phạm vi toàn quốc trong quý I/2022 nhằm đánh giá việc huy động, sử dụng các nguồn lực phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 tại các Bộ, ngành, địa phương; đánh giá việc tuân thủ văn bản về huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ; cung cấp số liệu tin cậy cho Quốc hội, Chính phủ và thực hiện chức năng giám sát quá trình quản lý nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch Covid-19...

10. Công đoàn Kiểm toán nhà nước thành lập Quỹ Hỗ trợ đoàn viên công đoàn



Công đoàn KTNN ủng hộ 900 triệu đồng vào Quỹ vắc-xin phòng Covid-19

Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN, Công đoàn KTNN đã thành lập Quỹ Hỗ trợ đoàn viên công đoàn KTNN (Quỹ). Thông qua vận động quyên góp từ các công đoàn viên trong Ngành, Quỹ đã thu được 1.387 triệu đồng. Mục đích hoạt động của Quỹ là trợ cấp khó khăn (không phải hoàn lại) và hỗ trợ khắc phục khó khăn, phát triển kinh tế (có hoàn lại) để giải quyết những vấn đề cấp bách, đột xuất trong cuộc sống của công đoàn viên.

Theo Quy chế, mức chi trợ cấp cho đoàn viên gặp khó khăn từ 3 - 10 triệu đồng, trường hợp đặc biệt có thể cao hơn nhưng không quá 20 triệu đồng. Đối với mức hỗ trợ đoàn viên khắc phục khó khăn và hỗ trợ phát triển kinh tế, tối đa 100 triệu đồng, thời gian hỗ trợ tối đa 2 năm và có thể được gia hạn thời gian trả nợ, tùy từng trường hợp cụ thể. Việc thành lập Quỹ đã thể hiện sự quan tâm, sẻ chia kịp thời của lãnh đạo KTNN và Công đoàn KTNN đối với công tác an sinh xã hội, tháo gỡ khó khăn, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức và người lao động thuộc KTNN yên tâm công tác. ■

NHÓM PHÓNG VIÊN

Phẩm chất Việt giữa toàn cầu

□ THÀNH ĐỨC

Lan tỏa những nghĩa cử cao đẹp vì cộng đồng

Cùng với “Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển”, “Đoàn kết” là yếu tố đầu tiên và quan trọng làm nên chủ đề cũng như thành công của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng năm 2021. Nghị quyết Đại hội XIII cũng đã truyền tải thông điệp: Sức mạnh đại đoàn kết dân tộc cần được kết hợp với sức mạnh thời đại để góp phần khơi dậy, hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đây không phải là lần đầu tiên Đảng ta đề cập tới vấn đề đoàn kết dân tộc. Nhưng đặt trong bối cảnh cả nước phải thực hiện “mục tiêu kép” giữa khó khăn bủa vây, vấn đề ấy lại càng trở nên quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc.

Như một nhu cầu tự thân, không cần chờ những hướng dẫn triển khai Nghị quyết, tinh thần đại đoàn kết dân tộc trong Nghị quyết Đại hội XIII đã nhanh chóng lan tỏa mạnh mẽ vào công cuộc chống dịch của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Cuối tháng 7/2021, trước tình thế chống dịch “nước sôi, lửa bỏng”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ra Lời kêu gọi đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài chung tay đưa đất nước vượt qua khủng hoảng: “Chúng ta đã cố gắng càng cố gắng hơn nữa; đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa; đã quyết tâm càng quyết tâm cao hơn nữa; toàn dân tộc muôn người như một, đồng lòng cùng Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành tìm mọi cách quyết ngăn chặn, đẩy lùi bằng được, không để dịch lan rộng, bùng phát trong cộng đồng”.

Ngay sau đó hai tuần, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã phát động một phong trào đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19”. Trong rất nhiều cuộc họp với các Bộ, ngành, địa phương về công tác phòng, chống dịch bệnh, Thủ tướng đã không ít lần kêu gọi nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước, thương nòi, “lá lành đùm lá rách”; càng khó khăn, phức tạp, càng phải đoàn kết, thống nhất.

Lời hiệu triệu của người đứng đầu Đảng, Chính phủ như tiếp thêm động lực, sức mạnh cho cả nước trong cuộc chiến chống dịch bệnh. Cũng từ đây, nhiều nghĩa cử cao đẹp, thấm đượm tình yêu thương và tinh thần đoàn kết đã lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Đó là những đoàn xe tình nguyện vào Nam chống dịch; những anh

Phác thảo bức tranh Việt Nam năm 2021, chắc hẳn, nhiều họa sĩ sẽ lấy tinh thần đại đoàn kết dân tộc làm gam màu chủ đạo để tạo nên nét chấm phá đầy ấn tượng và xúc động. Năm qua, tinh thần ấy - sức mạnh ấy đã lan tỏa mạnh mẽ từ Nghị quyết của Đảng vào công cuộc vừa chống dịch vừa phục hồi, phát triển kinh tế.



KTNN phát huy tinh thần “tương thân, tương ái,” tiếp tục chung tay, quyền góp, ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19

Ảnh tư liệu

“Bộ đội Cụ Hồ” không quản ngày đêm, gian khổ làm nhiệm vụ kiểm soát chặt chẽ đường biên giới, tổ chức cách ly, tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân. Đó là các chiến sĩ công an bất chấp hiểm nguy để duy trì an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các vùng dịch; những bác sĩ ngày đêm điều trị cho các bệnh nhân Covid trong điều kiện phải đối mặt với nguy cơ lây nhiễm cao.

Theo thống kê, trong đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ tư, cả nước đã hỗ trợ về kinh phí và hiện vật trị giá hàng chục nghìn tỷ đồng, chi viện hàng trăm nghìn cán bộ cho các tỉnh, thành phố có dịch. Trong gian nan của cuộc chiến chống Covid, khối đại đoàn kết toàn dân lại càng được củng cố, tình yêu thương, sự đùm bọc và sẻ chia tiếp tục được nhân lên bội phần. Trân quý biết bao những em bé dành tiền ăn sáng, các cụ già dành tiền lương hưu, tiền tiết kiệm, những công chức, viên chức, công nhân tiết kiệm ngày lương để ủng hộ Quỹ Vắc-xin phòng Covid-19; những gian hàng 0 đồng, những chuyến xe nghĩa tình cùng hàng triệu túi an sinh... giúp người dân vượt qua đại dịch!

Không chỉ dừng lại ở cuộc chiến chống Covid-19, tinh thần đại đoàn kết còn lan tỏa mạnh mẽ vào công cuộc phục hồi sản xuất, kinh doanh. Năm qua, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách nhằm hỗ trợ người dân và DN bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; đồng thời chỉ đạo các Bộ, ngành,

địa phương triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả. Trên 31,28 triệu lượt đối tượng được hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP về một số chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; 117.000 tỷ đồng gia hạn, miễn, giảm thuế cho DN; cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ khoảng 607.000 tỷ đồng; miễn, giảm, hạ lãi suất gần 34.900 tỷ đồng... Đó là những con số minh chứng cho tinh thần đồng lòng của các Bộ, ngành, địa phương trong công cuộc hỗ trợ DN phục hồi sản xuất kinh doanh, vực dậy nền kinh tế.

Không ngừng bồi đắp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta bước vào Xuân mới 2022 với nhiều nhiệm vụ trọng tâm: Phân đầu tăng trưởng GDP đạt 6 - 6,5%, GDP bình quân đầu người đạt 3.900 USD, giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công; phát triển văn hóa hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng và y tế cơ sở...

Việc thực hiện các nhiệm vụ trên trong bối cảnh đất nước ta phải đối mặt với không ít thách thức. Dịch Covid-19 trên toàn cầu vẫn diễn biến phức tạp và khó đoán định. Tăng trưởng kinh tế thế giới dự báo không đồng đều, chưa vững chắc, có thể thấp hơn năm 2021. Áp lực lạm phát, rủi ro thị trường tài chính, tiền tệ ngày càng có xu hướng gia tăng. Đó là chưa kể Việt Nam và thế giới vẫn đang đứng trước những vấn đề cấp bách như: Thiên tai, ô nhiễm môi trường, không khí, biến đổi khí hậu... Trong nước, kinh nghiệm, khả năng ứng phó với dịch bệnh tiếp tục được nâng lên nhưng sức chống chịu của DN, người dân bị giảm sút do ảnh hưởng từ dịch bệnh. Nền kinh tế tiềm ẩn nguy cơ phục hồi chậm, suy giảm tăng trưởng nếu dịch bệnh không được kiểm soát hiệu quả.

Thế nhưng, càng khó khăn, cả nước càng phải chung sức đồng lòng. Càng khó khăn, dân tộc ta càng phải “phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết; nâng cao tinh thần tự lực tự cường; tiếp tục xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, có khả năng chống chịu với tác

động tiêu cực từ bên ngoài” theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ. Đó cũng chính là lý do để Chính phủ lựa chọn chủ đề điều hành năm 2022: “Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”.

Tham dự Hội nghị trực tuyến Chính phủ với các địa phương đầu năm nay, thêm một lần nữa, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khơi dậy tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Theo Tổng Bí thư: “Chỉ như vậy thì chúng ta mới có thể hoàn thành được những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra cho năm 2022, tạo tiền đề cho việc thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, hùng cường”.

Trong bối cảnh đất nước còn nhiều khó khăn, thách thức, tinh thần đoàn kết dân tộc cần được nhân lên và tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ hơn trên mọi mặt trận, mọi cấp, mọi ngành. Để nhận thấy, trong rất nhiều những hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2022 của các địa phương, Bộ, ngành, trong đó có KTNN, tinh thần đoàn kết đã được nhấn mạnh như một bài học năm lòng đối với mỗi cán bộ, đảng viên. Tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022 của KTNN, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh đã khẳng định: “Bài học quan trọng là đoàn kết, đoàn kết trong Ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy và trong tập thể lãnh đạo, đoàn kết từ trên xuống dưới. Nền tảng của đoàn kết chính là sự nhất trí xây dựng và thực hiện đúng quy chế, quy định, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ trong Đảng và trong đơn vị”.

Sức mạnh của một đảng bộ, một cơ quan, đơn vị và rộng hơn là một dân tộc không nằm ở đâu xa mà được xây nên từ chính những tập thể, cá nhân biết gạt bỏ “cái tôi” vì “nhiệm vụ chung”, luôn đoàn kết, đồng lòng vượt khó. Xuyên suốt chiều dài lịch sử đất nước, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc luôn được giữ gìn, phát huy và không ngừng bồi đắp. Trong hành trình cùng thế giới vừa chống dịch vừa phục hồi phát triển kinh tế để thích ứng với trạng thái bình thường mới hôm nay, hành trang Việt Nam mang theo sẽ không chỉ có những cam kết quốc tế, những chính sách thúc đẩy chuyển đổi số hay cơ chế ưu đãi, thu hút đầu tư... mà còn có cả sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Đó sẽ mãi là phẩm chất Việt tỏa sáng giữa toàn cầu!■

- Chúc Tết đến, trên dưới một lòng, trăm điều như ý
- Mừng Xuân sang, toàn dân đoàn kết, vạn sự thành công

TÙNG ANH

NĂM 2022:

Chủ động, linh hoạt, thích ứng trong điều hành thu ngân sách nhà nước

□ THUY ANH (thực hiện)

□ *Thưa Bộ trưởng, trong bối cảnh cả thế giới cũng như Việt Nam đang phải vật lộn với dịch bệnh Covid-19, kết quả thu NSNN năm 2021 có thể xem là một thành tích bất ngờ. Rất mong Bộ trưởng đánh giá và lý giải về sự bất phá này?*

Như chúng ta đã biết, đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát trong năm đã ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế nước ta (GDP năm 2021 chỉ đạt 2,58%, thấp hơn mục tiêu đề ra là 6 - 6,5%); sức chống chịu, cũng như nguồn lực của DN và người dân giảm sút mạnh, tạo sức ép rất lớn đến nguồn thu NSNN nhưng kết quả thu NSNN năm 2021 đến ngày 20/12 đã đạt 1,45 triệu tỷ đồng, vượt 8,39% dự toán.

Trong đó, thu từ dầu thô đạt 40.843 tỷ đồng, vượt 76,05% dự toán, chủ yếu do giá dầu thô thế giới tăng cao, vượt 23,3 USD/thùng so với giá dự toán. Thu từ nội địa đạt 1,19 triệu tỷ đồng, vượt 5,22% dự toán nhờ đã tăng trưởng của nền kinh tế từ những tháng cuối năm 2020, một số ngành, lĩnh vực như: Ngân hàng, chứng khoán, bất động sản... tạo thêm nguồn tăng thu nội địa trong 6 tháng đầu năm 2021 khoảng trên 30.000 tỷ đồng. Cùng với đó, từ đầu quý IV đến nay, tình hình kinh tế có sự khởi sắc, góp phần tăng nguồn thu cho NSNN. Trong đó, số thu từ 3 khu vực kinh tế vượt 4,7% dự toán, thu tiền sử dụng đất vượt 31,5%, thu tiền thuê đất vượt 35,5%... Thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 271.800 tỷ đồng, vượt 24,23% dự toán chủ yếu nhờ kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu vẫn duy trì đà tăng trưởng cao; lượng nhập khẩu một số mặt hàng tăng mạnh như: Ô tô nguyên chiếc, quặng, khoáng sản, linh kiện, máy móc phục vụ dự án điện gió...; giá một số mặt hàng như: Dầu thô, các sản phẩm sắt thép... tăng cao làm tăng trị giá nhập khẩu...

Kết quả thu ngân sách nêu trên là nhờ có sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, hiệu quả của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; sự chung tay của cộng đồng DN và người dân trong việc triển khai thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa phục hồi, phát triển kinh tế. Cùng với đó, những yếu tố thuận lợi trong phát triển kinh tế những tháng đầu năm 2021 đã góp phần bù đắp phần giảm thu do dịch

Thu ngân sách năm 2021 vượt dự toán 8,39% trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, thách thức bởi Covid-19. Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc đã lý giải về kết quả ấn tượng này với phóng viên Báo Kiểm toán nhân dịp đầu Xuân mới.

**Bộ trưởng Hồ Đức Phớc**

bệnh Covid-19, tạo đà cho nguồn thu ngân sách cả năm 2021. Bộ Tài chính đã chủ động đề xuất các giải pháp điều hành thu NSNN chủ động, linh hoạt, tập trung hỗ trợ kịp thời cho DN, người dân vượt qua khó khăn, khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh.

tiêu dùng xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, từ đó tạo ra nguồn thu cho NSNN.

Chính vì vậy, kế thừa và phát huy những kinh nghiệm, kết quả đạt được trong điều hành thu NSNN năm 2021, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến dịch

Riêng ngân sách dành cho công tác phòng, chống dịch năm 2022, cùng với nguồn kinh phí đã được Quốc hội quyết định, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục rà soát số dự toán chi thường xuyên đã được duyệt cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 nhưng chưa sử dụng hết trong năm 2021 để báo cáo Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội cho phép chuyển nguồn sang năm 2022; đồng thời, huy động Quỹ Vắc-xin phòng, chống Covid-19 và nguồn lực xã hội hóa khác để tiếp tục sử dụng cho công tác phòng, chống dịch Covid-19.

□ *Liệu vấn đề miễn giảm thuế để hỗ trợ người dân và DN có gây khó khăn lớn cho việc thực hiện kế hoạch thu ngân sách năm 2022, thưa Bộ trưởng?*

Quốc hội đã phê duyệt dự toán thu NSNN năm 2022 là 1,41 triệu tỷ đồng. Dự toán này được xây dựng trên cơ sở dự báo dịch bệnh Covid-19 được khống chế (GDP năm 2022 tăng trưởng 6 - 6,5%).

Bộ Tài chính đã xây dựng các kịch bản đánh giá tác động để tham mưu cho Chính phủ tiếp tục hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền các giải pháp hỗ trợ về thuế trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên tinh thần hỗ trợ tốt nhất cho người nộp thuế để khôi phục, thúc đẩy sản xuất kinh doanh vì thu ngân sách phải xuất phát từ kinh tế, kinh tế phục hồi mới tạo ra nguồn thu cho NSNN.

Bộ đã và sẽ trình Chính phủ, Quốc hội giãn hoãn thuế khoảng 135.000 tỷ đồng đến hết năm 2022, giảm thuế khoảng 64.000 tỷ đồng và các chính sách khác. Việc thực hiện các giải pháp này chắc chắn sẽ làm giảm thu NSNN năm 2022. Tuy nhiên, gói hỗ trợ về thuế sẽ kích thích sản xuất và

bệnh Covid-19, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và hoạt động sản xuất kinh doanh của DN để đề ra các giải pháp chủ động, linh hoạt, thích ứng trong điều hành thu NSNN năm 2022.

□ *Năm 2022 và những năm tới, nếu diễn biến dịch Covid-19 còn phức tạp, vấn đề cân đối thu - chi NSNN đã được Bộ Tài chính chuẩn bị như thế nào?*

Bối cảnh kinh tế thời gian tới có những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn; đại dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng lớn, có thể kéo dài, nguy hiểm hơn... Với nhận định đó, Bộ Tài chính đã xây dựng, trình Quốc hội phê duyệt dự toán NSNN năm 2022 và Kế hoạch 3 năm 2022-2024 đảm bảo nguyên tắc chắc chắn, linh hoạt, chủ động trong điều hành.

Dự kiến thu NSNN năm 2022 và trong trung hạn trên cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh đã chịu tác động nghiêm trọng bởi dịch Covid-19 cần có thời gian phục hồi. Dự toán chi NSNN năm 2022 với các yêu cầu phòng, chống dịch (đã bố trí 10.000 tỷ đồng chi thường xuyên ngân sách T.Ư lĩnh

vực y tế dân số gia đình cho công tác phòng, chống Covid-19 năm 2022); bố trí tăng chi dự phòng ngân sách T.Ư (tăng 17,1% so với dự toán năm 2021), tăng dự trữ quốc gia (tăng 41,7% so với dự toán năm 2021) nhằm chủ động nguồn lực phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, phòng, chống dịch bệnh và các nhiệm vụ trọng yếu khác. Theo Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2022-2024, trước mắt, Bộ mới trình cấp thẩm quyền điều chỉnh các chính sách an sinh xã hội, lương hưu đối tượng nghỉ trước năm 1995; chưa trình cụ thể thời điểm thực hiện cải cách tiền lương cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang.

Như vậy, có thể nói, Bộ Tài chính đã phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng, trình cấp thẩm quyền đồng bộ các nhiệm vụ

kinh nghiệm, kiến thức từ nhiệm kỳ làm Tổng Kiểm toán nhà nước để tiếp tục điều hành công việc tại Bộ Tài chính.

Đặc biệt, như mọi người đều biết, trách nhiệm của KTNN không chỉ phát hiện sai phạm để đánh giá, xác nhận, phát hiện, kiến nghị xử lý tài chính được bao nhiêu, quan trọng là thấy được các vướng mắc trong quá trình thực hiện cũng như giúp phát hiện, cảnh báo những “lỗ hổng” chính sách, những hậu quả có thể xảy ra, từ đó kiến nghị để thay đổi chính sách, đưa ra các giải pháp để sử dụng nguồn lực công hiệu quả hơn. Điều đó đã “ngầm” trong tôi.

Vì thế, trên cương vị Bộ trưởng Bộ Tài chính, tôi cho rằng ngoài việc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về quản lý, điều hành ngân sách, Bộ Tài chính phải tham mưu và ban hành chính sách để tài chính nhà nước, tài chính DN, tài chính dân cư phát triển. Có nghĩa là chính sách phải phù hợp với thực tiễn, phục vụ thực tiễn, từ thực tiễn hoàn thiện chính sách.

□ *Với KTNN, ông từng là một người trong cuộc. Vậy, trên cương vị và vai trò mới hiện nay, ông kỳ vọng thế nào đối với việc thực hiện nhiệm vụ của KTNN trong tương lai?*

KTNN là một thiết chế độc lập hết sức cần thiết và quan trọng, là công cụ sắc bén của Đảng và Nhà nước để ngăn chặn sai phạm, uốn nắn những lệch lạc và là công cụ phòng, chống tham nhũng rất tốt. Hoạt động kiểm toán góp phần xử lý những vấn đề sai phạm đã xảy ra, truy thu lại tiền cho Nhà nước, chống thất thoát. Đồng thời, KTNN còn góp phần hoàn thiện luật pháp vì thực tế có những quy định xung đột, vướng mắc khiến các đơn vị lúng túng trong quá trình thực hiện, KTNN sẽ kiến nghị các cơ quan quản lý tham mưu với Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành sửa luật, nghị định, thông tư cho phù hợp với thực tiễn.

Với những vai trò đặc biệt quan trọng như vậy, tôi kỳ vọng trong tương lai, KTNN sẽ tiếp tục phát triển, trở thành cơ quan kiểm tra tài chính uy tín, trách nhiệm, chuyên nghiệp, hiện đại, góp phần vào sự phát triển của đất nước theo hướng ngày càng minh bạch, hiệu quả và bền vững.

□ *Xin trân trọng cảm ơn Bộ trưởng!*

• **Nêu cao ý chí, rèn luyện đức tài, vì nhân dân phục vụ**

• **Tuân thủ kỷ cương, đồng tâm hiệp lực, để kiểm toán thành công.**

NGUYỄN VŨ

Khẳng định vai trò, đóng góp của Kiểm toán nhà nước đối với hoạt động giám sát của Quốc hội

□ ĐĂNG KHOA (thực hiện)

□ Xin ông đánh giá khái quát về vai trò và những đóng góp của KTNN đối với hoạt động giám sát của Quốc hội nói chung cũng như với việc thực hiện chức năng giám sát của Ủy ban Kinh tế nói riêng trong thời gian qua?

Trong nhiệm kỳ vừa qua, hoạt động giám sát của Quốc hội tiếp tục được tăng cường, có sự đổi mới, ngày càng nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đạt được nhiều kết quả quan trọng, được cử tri và nhân dân đánh giá cao. Nội dung giám sát tập trung vào những vấn đề lớn, quan trọng hoặc bức xúc của cuộc sống, bao quát hầu hết các lĩnh vực. Thông qua hoạt động giám sát, đã khẳng định tính đúng đắn của chính sách, pháp luật, tiếp tục phát huy những kết quả tích cực, kịp thời phát hiện hạn chế, bất cập và đưa ra kiến nghị bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, làm cơ sở cho việc quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, từ đó, các cơ quan hữu quan nhận thức đầy đủ trách nhiệm và thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình.

Để đạt được kết quả nêu trên thì vai trò, sự đóng góp của KTNN là không nhỏ. KTNN đã tập trung kiểm toán các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm, gắn liền với giám sát tối cao của Quốc hội, giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH). Đồng thời, KTNN đã cung cấp thông tin, kết quả kiểm toán phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, phát hiện những hạn chế, nêu ra bất cập trong ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành từ T.Ư đến địa phương, đưa ra nhiều kiến nghị có giá trị thực tiễn cao nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu về thông tin phục vụ hoạt động giám sát, hoàn thiện pháp luật và phê chuẩn quyết toán NSNN của Quốc hội.

Đối với Ủy ban Kinh tế nói riêng, công tác phối hợp được thực hiện ngày càng chặt chẽ. Hằng năm, Tổng Kiểm toán nhà

Năm 2022, lần đầu tiên đại diện lãnh đạo KTNN là thành viên chính thức tham gia 2 Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội. Chia sẻ với Báo Kiểm toán xung quanh vấn đề này, TS. Nguyễn Minh Sơn - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội - khẳng định, sự tham gia sâu hơn của KTNN vào hoạt động giám sát của Quốc hội sẽ góp phần nâng cao chất lượng giám sát, đồng thời thể hiện rõ nét hơn vai trò, đóng góp của KTNN đối với hoạt động của Quốc hội.



TS. Nguyễn Minh Sơn

□ Trong Kế hoạch thực hiện Chương trình giám sát tối cao năm 2022 của Quốc hội, UBTVQH có một điểm mới đó là lần đầu tiên, đại diện KTNN sẽ là thành viên chính thức tham gia 2 Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội. Theo ông, điều này có ý nghĩa và tác động như thế nào đến hoạt động giám sát của Quốc hội?

Từ khi Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội số 05/2003/QH11 của Quốc hội khóa XI được ban hành đến khi

Vừa qua, UBTVQH đã tổ chức Hội nghị toàn quốc Triển khai Chương trình giám sát của Quốc hội, UBTVQH năm 2022. Hội nghị đã làm rõ trách nhiệm của các cơ quan trong công tác phối hợp, tổ chức thực hiện nhằm tạo sự thống nhất, tăng tính chủ động của các cơ quan, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát của Quốc hội. Theo đó, Hội nghị đã nhấn mạnh vai trò của KTNN, đồng thời giao nhiệm vụ phối hợp và tham gia các đoàn giám sát của Quốc hội.



Sự tham gia sâu hơn vào hoạt động giám sát của Quốc hội góp phần thể hiện rõ nét hơn vai trò, đóng góp của KTNN đối với hoạt động của Quốc hội

Ảnh tư liệu

nước đều gửi các báo cáo kiểm toán, thông báo kết quả kiểm toán, cho ý kiến về các lĩnh vực có liên quan tới Ủy ban Kinh tế. Bên cạnh việc tham gia các đoàn giám sát, các ý kiến góp ý, báo cáo kết quả của kiểm toán là căn cứ, là thông tin đầu vào quan trọng hỗ trợ Ủy ban Kinh tế hoàn thành nhiệm vụ mà UBTVQH, Quốc hội giao, đặc biệt liên quan đến hoạt động giám sát hay xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

Quốc hội khóa XIII sửa đổi, bổ sung thành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 thì các đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội và UBTVQH đối với lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân sách đều có sự tham gia của đại diện KTNN. Đồng thời, theo Luật KTNN 2015, vai trò của KTNN đã được quy định rõ là tham gia với các cơ quan của Quốc hội trong hoạt động giám sát để thực hiện Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của UBTVQH về các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tài chính - ngân sách. Trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 cũng nêu rõ vai trò, trách nhiệm này. Tuy nhiên trong giai đoạn trước, thông thường chỉ có đại diện cấp vụ và cấp phòng của KTNN tham gia các đoàn giám sát.

Cụ thể, đối với 2 Đoàn giám sát chuyên đề tối cao của Quốc hội là “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành” và “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”, phải có sự tham gia của đại diện lãnh đạo KTNN.

Đúng với quan điểm chỉ đạo của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ về đổi mới hoạt động giám sát, tôi tin tưởng với sự tham gia sâu hơn nữa của KTNN, chất lượng giám sát của Quốc hội sẽ tiếp tục được nâng lên, đáp ứng được nguyện vọng của đồng bào cử tri và người dân; thể hiện rõ nét vai trò của KTNN, hỗ trợ tích cực cho hoạt động của Quốc hội trong lĩnh vực lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

□ Vậy ông đặt kỳ vọng và có góp ý gì để KTNN thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình nhằm đóng góp hiệu quả hơn vào hoạt động giám sát của Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội?

Với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được luật định, tôi hy vọng thời gian tới, KTNN sẽ tiếp tục có nhiều đóng góp hơn nữa cho hoạt động giám sát của Quốc hội nói chung, cũng như của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội nói riêng, đặc biệt là tháo gỡ các điểm nghẽn hiện nay về các chính sách vĩ mô để từ đó tham mưu cho Quốc hội những vấn đề vướng mắc về thể chế, chính sách, chỉ ra được những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung để tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Trong giai đoạn tới, KTNN cần tiếp tục bám sát kế hoạch, đề cương giám sát được UBTVQH phê duyệt để xác định nhiệm vụ của mình và kịp thời tổ chức kiểm toán, tổng hợp kết quả kiểm toán bảo đảm thời gian để Quốc hội hoàn thành nhiệm vụ giám sát. Đồng thời, căn cứ theo yêu cầu của UBTVQH, KTNN tiếp tục tập trung kiểm toán các chuyên đề phục vụ công tác phê chuẩn quyết toán NSNN, phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, đặc biệt là tăng cường kiểm toán phục vụ thực hiện các chính sách kinh tế vĩ mô, chính sách tài chính, tiền tệ, những vấn đề liên quan đến an toàn nợ công, bội chi ngân sách, tín dụng ngân hàng, quản lý các dự án BOT và quản lý vốn đầu tư xây dựng...

Tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất vừa qua, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 44/2022/QH15 về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Trong đó Quốc hội đã giao nhiệm vụ cụ thể cho KTNN trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm toán việc thực hiện, bảo đảm thực hiện nhanh, hiệu quả, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối các năm 2022, 2023 và kỳ họp giữa năm 2024. Vì vậy, ngoài việc bổ sung các nội dung cho sát với các chuyên đề giám sát của Quốc hội, KTNN cần tiếp tục bổ sung xây dựng ngay kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ mà Quốc hội vừa giao.

Đồng thời, tôi mong muốn ngành KTNN tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, bảo đảm nguyên tắc “hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”; không ngừng tăng cường sự công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại hóa trong mọi hoạt động của Ngành.

□ Xin trân trọng cảm ơn ông!■

• **Tiến năm Sửu,**
ước mong vẫn khỏe như Trâu ra ruộng

• **Chào năm Dần,**
hy vọng càng oai tựa Hổ giữa rừng.

HỮU NGUYỄN

Gói hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế đòi hỏi phải triển khai rất nhanh và phải đơn giản hóa các thủ tục, quy trình để làm sao sớm đưa được nguồn lực đó vào cuộc sống, phục vụ giải quyết những khó khăn và đáp ứng nhu cầu phục hồi ngay. Vì vậy, khi triển khai các gói hỗ trợ này, chúng ta phải áp dụng nhiều cơ chế đặc thù và những cơ chế này không tuân theo những quy định, quy trình thông thường, thậm chí là phải được phép thực hiện các thủ tục rút gọn. Việc áp dụng những cơ chế đó để thực hiện các gói hỗ trợ về kinh tế, lại thực hiện trong bối cảnh đòi hỏi nhanh thì thường dễ xảy ra sai phạm, bởi đây là yếu tố liên quan đến kinh tế, đến lợi ích. Thực tế vừa qua, khi áp dụng những biện pháp rút gọn không phải tuân thủ các quy trình, quy định thì cũng đã từng xảy ra sai phạm trong việc mua sắm vật tư, thiết bị y tế, phòng, chống dịch. Vì vậy, để tránh nguy cơ có thể xảy ra sai phạm thì rõ ràng với vai trò của mình, KTNN cần phải được tham gia vào quá trình thực hiện các gói hỗ trợ này ngay từ đầu, để kiểm soát từng quy trình, từng công đoạn thực hiện các giải pháp đặc thù đó.

Ở đây cũng cần nhấn mạnh rằng, việc kiểm soát này không phải là kiểm soát việc tuân thủ, chấp hành, kiểm soát dựa vào các quy định hiện hành mà phải tập trung vào kiểm soát để phát hiện xem có thất thoát hay có nguy cơ làm thất thoát các nguồn lực không, có biểu hiện lợi dụng, vụ lợi không. Đó là mục tiêu đặt ra đối với hoạt động kiểm toán. Nếu KTNN tham gia ngay trong từng công đoạn thực hiện thì chúng ta sẽ ngăn chặn được kịp thời những hiện tượng có nguy cơ gây thất thoát nguồn lực. Còn nếu để xảy ra sai phạm rồi mới kiểm toán thì có khi nguồn lực này đã bị thất thoát.

Đồng thời, với việc tham gia song trùng như vậy, KTNN có thể phát hiện được ngay từ khi có nguy cơ thất thoát, giúp cho những cán bộ thực thi các nhiệm

GS, TS. HOÀNG VĂN CƯỜNG - ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TP. HÀ NỘI:

Kiểm toán nhà nước cần vào cuộc sớm, kiểm soát từng quy trình, công đoạn thực hiện các chính sách hỗ trợ, phục hồi kinh tế

vụ này sẽ không để xảy ra các sai phạm nghiêm trọng. Bởi có những cán bộ vì không am hiểu những vấn đề về kinh tế, thị trường nên có thể sẽ sai phạm một cách vô thức. Do vậy, nếu được KTNN phát hiện, chỉ ra kịp thời, thì đó chính là giải pháp để “cứu vãn” cho những sai phạm, đó cũng là một trong những cách để bảo vệ cán bộ.

Với vai trò quan trọng đó, trong kiểm toán các chính sách hỗ trợ lần này, tôi cho rằng KTNN cần hết sức lưu ý các

vì, khi thực hiện chính sách này, có nhiều cơ chế cho phép quyết định mua bán, quyết định lựa chọn các nhà đầu tư không phải thông qua đấu thầu mà thực hiện đấu thầu trực tiếp để đảm bảo nhanh và chọn được đúng người có năng lực. Đây là cơ chế cần thiết. Tuy nhiên, để tránh sai phạm khi thực hiện cơ chế này thì KTNN cần phải tham gia ngay vào các khâu như định giá, dự toán, để đảm bảo rằng dù không thông qua đấu thầu thì giá trị của các hợp đồng



GS, TS. Hoàng Văn Cường



Nếu KTNN tham gia ngay trong từng công đoạn thực hiện chính sách hỗ trợ, phục hồi kinh tế thì sẽ ngăn chặn được kịp thời những hiện tượng có nguy cơ gây thất thoát nguồn lực

Ảnh tư liệu

quan hệ về kinh tế, để tránh xảy ra thất thoát hoặc vụ lợi. Trong đó, vấn đề đầu tiên kiểm toán cần quan tâm đó là về lĩnh vực đấu thầu và chỉ định thầu. Bởi

đó cũng đảm bảo khách quan, phù hợp, không có các hiện tượng “bắt tay” để vụ lợi, nâng giá. Vì vậy, phải kiểm soát kỹ khâu định giá, dự toán để xem

xét giá trị hợp đồng đó có đúng với giá trị thực hay không, có đúng chi phí không...

Trong công tác chỉ định thầu, KTNN cũng phải xem xét các tiêu chí mà những gói thầu đưa ra để lựa chọn chỉ định thầu. Đó là những tiêu chí gì, những tiêu chí này có khách quan hay không, có được công khai rõ ràng không... và khi lựa chọn nhà thầu chỉ định có đúng, có phù hợp với các tiêu chí đặt ra hay không; để chứng tỏ rằng những tiêu chí này đưa ra để lựa chọn được những nhà thầu tốt nhất.

Thứ hai là, trong thực hiện chính sách hỗ trợ này, chúng ta phải đưa ra các nguồn lực để hỗ trợ, trợ giúp khó khăn, tăng thêm nguồn lực cho phục hồi và phát triển. Vì vậy, KTNN cần đi vào kiểm tra giám sát xem các chương trình hỗ trợ có đúng mục đích. Chẳng hạn, chúng ta cho phép các dự án xây dựng hạ tầng được khai thác các mỏ nguyên liệu để phục vụ cho công trình đó

mà không cần phải lập dự án, không cần phải thông qua các thủ tục cấp phép khác. Vì vậy, khi kiểm toán, KTNN cần xem xét việc khai thác có đúng là để phục vụ cho công trình đó hay không, tránh tình trạng lợi dụng cơ chế để khai thác quá mức rồi đưa tài nguyên đó vào các hoạt động khác.

Hay lần này chúng ta cũng có chính sách cho vay vốn với lãi suất ưu đãi. Nhiệm vụ của KTNN là kiểm soát xem nguồn vốn đó các ngân hàng cho vay có đúng đối tượng không, vốn có được đưa vào sản xuất kinh doanh lĩnh vực cần phục hồi hay không; tránh tình trạng cho vay không đúng đối tượng, hỗ trợ cho những nhà đầu cơ bất động sản, chứng khoán hoặc thậm chí người ta vay vốn giá rẻ xong lại gửi ngân hàng để hưởng chênh lệch lãi suất. Nghĩa là KTNN phải kiểm tra, kiểm soát được mục đích của nguồn lực đưa vào các hoạt động kinh tế để bảo đảm đúng mục tiêu chính sách đã đặt ra.

Thứ ba là, KTNN cũng cần kiểm soát các đối tượng được hưởng thụ chính sách này có đúng không, đặc biệt là khi đối tượng thụ hưởng chính sách lần này rất rộng. Theo đó, việc đầu tiên phải xem xét là tất cả những đối tượng thuộc lĩnh vực được hỗ trợ có tiếp cận được các nguồn lực này hay không. Bởi nếu như nguồn lực này được giải ngân nhưng chỉ tập trung vào một vài đối tượng, một nhóm đối tượng nào đó thì sẽ không còn ý nghĩa về tính minh bạch, công bằng mà lại mang tính chất như là lợi ích nhóm. Vì thế, phải xem xét tính chất đồng đều, mọi đối tượng phải được tiếp cận như nhau. Đồng thời, cũng phải xem những đối tượng đã được nhận hỗ trợ này có đúng là thuộc các lĩnh vực được gọi là ưu tiên để hỗ trợ phục hồi hay không. Yêu cầu đặt ra là phải đúng đối tượng và phải phù hợp đối tượng, tạo cơ hội cho mọi đối tượng được tiếp cận đúng chính sách. Đó là một trong những yếu tố rất cần có sự kiểm soát trở lại của KTNN.

Tôi hy vọng rằng, với vai trò, chức năng của mình, KTNN sẽ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết của Quốc hội, góp phần vào việc thực hiện minh bạch, hiệu quả các chính sách hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.■

NGUYỄN HỒNG (ghi)

Cây cầu nối tri thức

**NGUYỄN THANH HUYỀN -
Vụ Hợp tác quốc tế**

*Những nhịp cầu đặc biệt
Kết nối khắp năm Châu
Tạo quan hệ thân thiết
Gắn bó từ rất lâu*

*Cầu Hợp tác quốc tế
Gắn kết giữa các SAI*
Chia sẻ mọi ưu thế
Cùng hướng tới tương lai*

*Cây cầu nối tri thức
Kinh nghiệm quý, chuyên sâu
Kiểm toán từ Pháp, Đức...
INTOSAI** dẫn đầu*

*Rất nhiều thông lệ tốt
Chuẩn mực kiểm toán hay*

*Được áp dụng xuyên suốt
Hoàn thiện thêm mỗi ngày*

*Qua hội thảo, đào tạo
Tọa đàm các nhóm, ban
Chuyên môn thêm thành thạo
Chẳng ngại gì gian nan*

*Thành viên luôn nhiệt huyết
Tham gia kiểm toán chung
Bao kiến thức còn khuyết
Đều được sẻ chia cùng*

*Nhờ có cây cầu nối
Quốc tế với Việt Nam
Gom trí tuệ thế giới
Hòa nhập không hòa tan.■*

* SAI (Supreme Audit Institution): Cơ quan kiểm toán tối cao

** INTOSAI (International Organization of Supreme Audit Institutions): Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao

Kiểm toán nhà nước góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội

□ PGS, TS. ĐẶNG VĂN THANH - Chủ tịch Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam

Vai trò quan trọng của hoạt động kiểm toán nhà nước

Với chức năng kiểm tra, đánh giá và xác nhận các thông tin kinh tế, tài chính, kết quả và ý kiến của KTNN là căn cứ quan trọng để Quốc hội thảo luận và quyết định, thực hiện chức năng giám sát tối cao. Kết quả kiểm toán được công khai và cung cấp đầy đủ, định kỳ cho đại biểu Quốc hội và cử tri, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát với tư cách là chủ nhân của đất nước. Từ kết quả kiểm toán, KTNN kiến nghị với Quốc hội, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống luật pháp và cơ chế, chính sách quản lý kinh tế, tài chính phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế của đất nước trong từng thời kỳ, góp phần hoàn thiện thể chế, hoàn thiện hệ thống luật pháp và hệ thống chính sách của Nhà nước.

Bên cạnh đó, KTNN đảm bảo minh bạch các quan hệ kinh tế, tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước. Hoạt động kiểm toán xác nhận độ tin cậy của thông tin trên báo cáo tài chính, làm căn cứ để Nhà nước đưa ra các biện pháp, quyết sách quản lý phù hợp. Đồng thời, kết quả kiểm toán giúp cho các đơn vị được kiểm toán thấy rõ những sai sót, hạn chế và giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý kinh tế tài chính tại đơn vị, tuân thủ luật pháp và thúc

Trong những năm qua, thông tin và tài liệu do KTNN cung cấp là một trong những căn cứ quan trọng để Quốc hội thực hiện hoạt động giám sát, chất vấn và giải quyết các thắc mắc, kiến nghị của cử tri về tài chính, ngân sách, tình hình quản lý, sử dụng tài sản quốc gia. Để tăng cường vai trò, trách nhiệm phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, KTNN cần đẩy mạnh loại hình kiểm toán hoạt động, đảm bảo tính độc lập trong thực hiện nhiệm vụ và tăng tính minh bạch, độ tin cậy của các kết quả kiểm toán.



KTNN là một trong những công cụ có hiệu lực góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng
Ảnh tư liệu

đẩy việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả vốn, kinh phí, tài sản của Nhà nước.

Hơn nữa, hiện nay, Đảng và Nhà nước coi tham nhũng là một “quốc nạn” và công cuộc chống tham nhũng là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống

chính trị. Với vị thế là cơ quan kiểm tra tài chính nhà nước, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, KTNN là một trong những công cụ có hiệu lực góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Hoạt động KTNN là công cụ quan trọng để phát hiện những hiện tượng, dấu hiệu tham ô, lãng phí, không tuân thủ pháp luật trong quản lý kinh tế, tài chính, sử dụng kém hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước và tài sản công. Trên cơ sở đó, KTNN kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời ngăn chặn và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội

Để đảm bảo và tăng cường vai trò, trách nhiệm phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, KTNN cần quan tâm những vấn đề sau:

Thứ nhất, cần khẳng định, đối tượng phục vụ của KTNN là Quốc hội - hỗ trợ Quốc hội thực hiện chức năng quyết định và giám sát các hoạt động kinh tế, tài chính. Với chức năng kiểm tra, xác nhận tính đúng đắn, trung thực, hợp pháp, tin cậy của các thông tin về tài chính, ý kiến

của KTNN là căn cứ quan trọng để Quốc hội thực hiện giám sát về trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan trong việc quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính, tài sản quốc gia. Đồng thời, đây cũng là căn cứ quan trọng để các đại biểu Quốc hội trả lời và giải quyết các kiến nghị của cử tri, chất vấn tại các kỳ họp của Quốc hội.

Thứ hai, KTNN cần triển khai và đẩy mạnh loại hình kiểm toán hoạt động, kiểm toán tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả. Kết quả kiểm toán hoạt động rất cần cho Quốc hội trong công tác đánh giá, giám sát và quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội. Mục tiêu của kiểm toán tính kinh tế và tính hiệu quả là đánh giá và xác định tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; việc bảo đảm, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nền kinh tế, các ngành, địa phương và đơn vị; đánh giá mức độ và nguyên nhân sử dụng không hiệu quả, không kinh tế. Kiểm toán hoạt động cho phép lượng hóa và đánh giá dựa trên bằng chứng, kết quả đã đạt được với chi phí thực tế, vốn và công sức đã bỏ ra.

Thứ ba, hoạt động của KTNN phải đảm bảo tính độc lập, theo hai khía cạnh: Kiểm toán viên phải hoàn toàn độc lập,

khách quan khi thực hiện nhiệm vụ và tính độc lập phải được thể hiện rõ ràng bằng các quy định, chế tài để tránh mọi sự tác động trực tiếp hoặc gián tiếp. Để KTNN thực sự là cơ quan kiểm tra tài chính cấp cao, là công cụ hữu hiệu phục vụ Quốc hội giám sát, KTNN phải hoàn toàn độc lập trong xác định đối tượng, nội dung kiểm toán, độc lập trong kiểm tra đánh giá và đưa ra ý kiến. Kết luận và kiến nghị của KTNN được thực hiện dựa trên bằng chứng, vì vậy, các ủy ban của Quốc hội cần đánh giá và chọn lọc các kết luận của KTNN để sử dụng trong thảo luận, quyết định và giám sát các hoạt động kinh tế - xã hội.

Thứ tư, KTNN cần tăng cường tính minh bạch và độ tin cậy của các thông tin kiểm toán để Quốc hội thảo luận, xem xét và quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội, thực hiện hoạt động giám sát tại mỗi kỳ họp và trên thực tế. Thông tin của KTNN cần được công bố rộng rãi để tăng thêm niềm tin của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, đồng thời tạo điều kiện để Quốc hội, các cơ quan dân cử, xã hội và người dân tham gia giám sát. Kết quả kiểm toán (trừ những thông tin bí mật theo quy định của Nhà nước) và tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của KTNN cần công khai đến từng đại biểu Quốc hội và người dân.

Thứ năm, Quốc hội cần sử dụng có hiệu quả, ở mức tối ưu nhất các kết luận của KTNN trong hoạt động giám sát về tài chính, NSNN, tài sản công. Quốc hội chỉ có thể đưa ra các quyết định và giám sát hiệu quả khi có sự trợ giúp đắc lực của cơ quan chuyên môn trong việc thẩm tra, đánh giá kết quả các thông tin tài chính - kinh tế. Vì vậy, Quốc hội cần thành lập cơ quan chuyên môn để tiếp nhận, phân tích, đánh giá và chọn lọc kết quả kiểm toán, từ đó cung cấp cho đại biểu Quốc hội sử dụng. Các thông tin này phải đảm bảo yếu tố thiết thực, trọng yếu, vừa mang tính tổng quát vừa mang tính chiến lược, phù hợp với những vấn đề tài chính, NSNN mà Quốc hội và nhân dân quan tâm.

Với việc quan tâm, đáp ứng tốt các yêu cầu trên, chắc chắn rằng, KTNN sẽ thực hiện thành công chiến lược phát triển KTNN trở thành công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; nâng cao trách nhiệm giải trình và đảm bảo tính công khai, minh bạch của các cơ quan sử dụng NSNN, phục vụ hiệu quả hoạt động của Quốc hội, Chính phủ trong thực hiện chức năng lập pháp, giám sát, quản lý điều hành và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.■

Gửi con gái

THANH THỦY - Vụ Pháp chế, KTNN

Bố biết rằng con làm nghề kiểm toán
Sẽ trải qua vất vả và trăm bề
Đêm thức trắng với từng con số
Phân định rạch ròi chỉ rõ đúng sai.

Bố biết rằng con nặng gánh hai vai
Bên việc công bên là gia đình nhỏ
Nhưng con ơi mọi việc đều rất nhỏ
Vì ý chí kiên cường sẽ giúp vượt qua.

Bố biết rằng đời lắm坎 đờ phù hoa
Con vẫn luôn kiên cường chiến đấu
Không phụ lòng những người yêu dấu
Với vai trò, trọng trách đã được trao.

Bố tin rằng con sẽ mãi nêu cao
Chính trực công minh, nghệ tinh tâm sáng
Để hoa đời luôn rạng ngời hương sắc
Là hoa ngành kiểm toán Việt Nam.■

Chuyển đổi số bắt đầu từ hệ thống dữ liệu sẵn có và phát huy tính sáng tạo của kiểm toán viên

□ TS. LÊ ANH VŨ - *KTNN chuyên ngành VII*

Chuyển đổi số gắn với 3 chiều phát triển

CĐS tại KTNN, nói một cách ví von gồm 3 chiều phát triển: Chiều rộng gắn với việc phát triển hệ thống, cơ sở dữ liệu (CSDL) tri thức và phần mềm công cụ; chiều dài gắn với việc tin học hóa các quy trình quản lý; chiều cao gắn với hệ thống hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin (CNTT).

Nhìn từ chiều cao, có thể thấy, KTNN đã đầu tư mạnh mẽ để CĐS và đạt được nhiều kết quả: Hệ thống máy chủ tiên tiến vận hành các ứng dụng thông suốt, hệ thống các kênh kết nối căn bản tương đối đầy đủ (email, cổng thông tin, họp trực tuyến). Bên cạnh đó, KTNN đã triển khai các biện pháp an toàn thông tin và đảm bảo mọi sự kết nối trên hệ thống máy chủ, đăng nhập bằng một mật khẩu duy nhất, hệ thống wifi, internet...; trang bị đầy đủ Laptop và Ipad cho kiểm toán viên nhà nước (KTVNN). Tuy nhiên, một phần hệ thống hạ tầng, thiết bị chưa phục vụ hết công suất cho hoạt động của Ngành; thiết bị, máy móc CNTT nhanh chóng bị lỗi thời và khấu hao nhanh do sự phát triển nhanh chóng của công nghệ hiện đại.

Về chiều dài, KTNN đã đưa vào sử dụng gần 30 phần mềm gắn với các quy trình quản lý khác nhau trong hoạt động kiểm toán và quản lý điều hành, góp phần cải cách hành chính, giảm chi phí, hỗ trợ quản lý, chỉ đạo, điều hành kịp thời, thuận tiện. Tuy nhiên, phát triển theo chiều dài tiềm ẩn nhiều rủi ro, hiệu quả thấp do bài toán quy trình quản lý cần tin học hóa có quá nhiều ẩn số. Các quy trình quản lý của KTNN rất phức tạp, gắn với 3 chiều phân cấp quản lý khác nhau cần đáp ứng: Chiều cao của phân cấp đoàn kiểm toán; chiều dọc của phân cấp quản lý theo đơn vị/phòng; chiều ngang của chuyên môn gắn với các Vụ tham mưu, KTNN chuyên ngành/khu vực và các đơn vị sự nghiệp công lập. Ngoài ra, triển khai theo chiều dài cần mức độ văn hóa số nhất định, thái độ sẵn sàng chấp nhận cái mới của toàn Ngành.

Về chiều rộng, phát triển CĐS tại KTNN gồm 3 nội dung nghiệp vụ chính: Thu thập, tìm kiếm trên dữ liệu số; phân tích, tính toán lại, đối chiếu các nguồn dữ liệu số khi thực hiện kiểm toán; rà soát, soạn thảo, đối chiếu giữa các văn bản hồ sơ kiểm toán khác nhau nhằm đảm bảo sự thống nhất, logic giữa mục tiêu,

Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 xác định: “Công nghệ đóng vai trò then chốt, thiết lập, định hướng cho quá trình xây dựng, hình thành các hệ thống nền tảng quản trị thông minh, góp phần đưa KTNN tham gia tích cực vào sự phát triển của nền kinh tế số và thích ứng linh hoạt với sự thay đổi quá trình chuyển đổi số trong tương lai...”. Hòa chung sự phát triển mạnh mẽ của chuyển đổi số (CĐS) quốc gia, KTNN cần chọn đúng và trúng hướng phát triển đột phá của cuộc CĐS, huy động được trí tuệ toàn Ngành, hướng đến các mục tiêu, chiến lược đã đề ra.



Chuyển đổi số tại KTNN nên tập trung theo chiều rộng với quyết tâm của toàn Ngành dựa trên chiến lược, kế hoạch khoa học



KTNN đã đầu tư mạnh mẽ để chuyển đổi số và đạt được nhiều kết quả

nội dung, kế hoạch, phát hiện, kiến nghị kiểm toán của cuộc kiểm toán. Đây là chiều cần được KTNN tiếp tục hoàn thiện để khai thác hiệu quả nguồn dữ liệu số sẵn có, xây dựng hệ thống công cụ hỗ trợ các công việc kiểm toán, điều hành hằng ngày, cũng như phát huy được tính sáng tạo của từng KTV. Các hệ thống kỹ năng ứng dụng CNTT phổ biến, hệ thống phần mềm công cụ CNTT sẵn có hoặc các hệ thống, CSDL tri thức công khai đang được cải tiến liên tục hằng ngày theo tốc độ phát triển nhanh chóng. Trong quá trình CĐS, chiều rộng có tốc độ phát triển nhanh nhất, có nhiều ảnh hưởng nhất đến chất lượng hoạt động kiểm toán.

Tập trung chuyển đổi số theo chiều rộng

Thực tiễn hoạt động kiểm toán cho thấy, tính khả thi của việc phát triển CĐS theo chiều rộng trong hoạt động kiểm toán của KTNN được minh họa bởi 3 phần mềm sau:

Phần mềm SAV-Search minh họa cách áp dụng giải pháp máy tìm kiếm thông minh trong kho dữ liệu văn bản cực kỳ lớn. Toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật trên trang website: <http://thuvienphapluat.vn> được thu thập sắp xếp tự động thông minh chi tiết đến từng điều khoản. Công nghệ tìm kiếm thông minh cho phép phân loại nhóm văn bản trên theo từng chủ đề chuyên môn nhỏ hơn; xây dựng hệ thống

các từ khóa chuyên môn để phục vụ tra cứu. Giao diện tìm kiếm đơn giản, thân thiện như trang tìm kiếm Google nhưng lại có hệ thống tìm kiếm mạnh mẽ trên kho dữ liệu khổng lồ văn bản của KTNN trong tương lai.

Phần mềm SAV-NLP minh họa chính cách áp dụng giải pháp xử lý ngôn ngữ tự nhiên tự động (một nhánh của trí tuệ nhân tạo) trong hoạt động kiểm toán. Toàn bộ hơn 10.000 trang các văn bản, tài liệu nội bộ liên quan đến đơn vị được kiểm toán được chuyển từ định dạng ảnh sang định dạng số và tổ chức thành hồ sơ điện tử thông minh theo cây thư mục giúp KTVNN có thể tra cứu dễ dàng các thông tin được thu thập, tích lũy về đơn vị qua từng cuộc

kiểm toán. Hồ sơ thông minh điện tử sẽ kết nối tự động với Phần mềm SAV-Search với các điều khoản được dẫn chiếu, các từ khóa chuyên môn cũng được giải thích ngữ nghĩa theo các quy định pháp luật. Toàn bộ số tay được tổ chức cấu trúc theo từng nội dung kiểm toán phù hợp.

Phần mềm SAV-BI minh họa cách áp dụng giải pháp kỹ thuật phân tích, tìm kiếm trên dữ liệu bảng biểu. Từ nguồn dữ liệu thô công khai của hệ thống mua sắm và đầu tư công quốc gia (<http://muasamcong.mpi.gov.vn/>), Phần mềm đã tổ chức, chuẩn hóa dữ liệu thô giúp người dùng có thể phân tích dữ liệu dưới dạng bảng biểu, trực quan sinh động. Thông qua các thông tin, người dùng có thể hình dung và tìm hiểu được thông tin chi tiết toàn bộ quá trình đầu tư, mua sắm công diễn ra trên địa bàn, từng đơn vị, từng nhà thầu, từng loại hàng hóa, qua thời gian, qua lịch sử các nhà cung cấp mà không cần tiếp xúc với đơn vị được kiểm toán.

Ba phần mềm trên là minh họa sống động cho việc công nghệ phục vụ thực tiễn “ngay và luôn” đạt hiệu quả rõ ràng, nhanh chóng. Vấn đề cốt lõi là việc sử dụng các nguồn dữ liệu không lồ nhưng hoàn toàn sẵn có, các công nghệ của Cách mạng công nghệ 4.0 được vận dụng sáng tạo phù hợp với thực tiễn hoạt động kiểm toán, xuất phát từ sức sáng tạo vô cùng phong phú của các KTVNN.

Theo đó, CĐS tại KTNN nên tập trung theo chiều rộng với quyết tâm của toàn Ngành dựa trên chiến lược, kế hoạch khoa học.

Triển khai kiểm toán số dựa trên chiều sâu công nghệ gắn với kiểm toán CNTT và chiều rộng ứng dụng gắn với kiểm toán dữ liệu lớn. Dữ liệu điện tử của các CSDL quốc gia, CSDL Bộ, ngành, địa phương là tài nguyên số công quý giá đóng vai trò nền tảng của Chính phủ số nói chung và kiểm toán số tại KTNN. Tiến hành kiểm toán CNTT nên nâng sự hiểu biết công nghệ về tài nguyên số công và nhân rộng mô hình theo chiều rộng với việc áp dụng kiểm toán dữ liệu lớn.

KTNN cần có cơ chế phát hiện, khuyến khích triển khai hệ thống phần mềm công cụ như SAV-BI, SAV-Search, SAV-NLP trên cơ sở phát huy tính sáng tạo của từng KTV. Do đi từ thực tiễn hoạt động kiểm toán gắn với hoạt động thực tế nên hầu hết các phần mềm công cụ này là phát hiện sáng tạo của các KTVNN. Đây chính là cách tiếp cận ứng dụng CNTT từ dưới lên, từ thực tế hoạt động sát sườn phát triển dần lên các quy trình quản lý phức tạp. Nếu được nhân rộng, 3 phần mềm trên sẽ góp phần nâng cao nền văn hóa số, trình độ cho toàn Ngành.■

□ Thừa ông, năm 2021, KTNN khu vực VII đã thực hiện thí điểm kiểm toán tổng hợp Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương (BCQT NSDP) năm 2020 tại tỉnh Lai Châu. Xin ông cho biết quá trình triển khai và kết quả thực hiện cuộc kiểm toán này?

Có thể nói, việc kiểm toán tổng hợp BCQT NSDP là một chủ trương lớn của Ngành nhằm thực hiện lộ trình, mục tiêu, định hướng của Kế hoạch số 1250/KH-KTNN về kiểm toán trung hạn giai đoạn 2022-2024. Đó là: Kiểm toán BCQT NSDP hằng năm của các Bộ, cơ quan T.Ư đạt tối thiểu 60% năm 2022, 70% năm 2023, 80% năm 2024; kiểm toán BCQT NSDP hằng năm của các địa phương để phục vụ HĐND cấp tỉnh phê duyệt quyết toán đạt tối thiểu 80% (trung ứng bình quân 50/63 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư).

Quá trình chuẩn bị trước khi tiến hành cuộc kiểm toán tổng hợp BCQT NSDP tại Lai Châu đã được thực hiện kỹ càng, đầy đủ. KTNN khu vực VII đã xây dựng đề cương kiểm toán; xin ý kiến của KTNN khu vực III (thực hiện thí điểm kiểm toán tổng hợp BCQT NSDP tại Quảng Ngãi), hoàn thiện gửi xin ý kiến của các vụ tham mưu đề điều chỉnh, bổ sung, sau đó, KTNN khu vực VII đã hoàn thiện đề cương trình Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành.

Trong quá trình kiểm toán, KTNN khu vực VII luôn bám sát tiến độ, chỉ đạo thực hiện đúng nội dung Đề cương kiểm toán đã được phê duyệt; thường xuyên trao đổi giữa các tổ kiểm toán để cập nhật tình hình, rút kinh nghiệm. Nhờ vậy, cuộc kiểm toán đã đạt được một số kết quả nổi bật.

Qua kiểm toán, KTNN khu vực VII đã kiến nghị xử lý tài chính trên 352,6 tỷ đồng; đồng thời, kiến nghị chấn chỉnh công tác điều chỉnh hạch toán giữa các cấp ngân sách về thu ngân sách trong thời gian chính lý, sau thời gian chính lý quyết toán.

□ Bên cạnh những kết quả đạt được do đơn vị đã chuẩn bị kỹ trước khi kiểm toán, KTNN khu vực VII có gặp khó khăn, vướng mắc gì khi tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán này?

Những năm gần đây, kiểm toán chuyên đề (KTCD) đang là hướng đi đúng đắn được KTNN chú trọng phát triển. Với lợi thế phạm vi kiểm toán rộng, đánh giá kết quả thực hiện cả một giai đoạn, kết quả của cuộc KTCD đã chỉ rõ các bất cập của cơ chế, chính sách hiện hành. Theo đó, KTNN cần đổi mới cách tiếp cận KTCD để có nhiều kiến nghị về những bất cập của cơ chế, chính sách.

Từ cuộc kiểm toán đạt chất lượng "Xuất sắc"...

Thực tiễn triển khai các cuộc kiểm toán trong thời gian qua đã đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với KTNN. Theo đó, bên

Nên từng bước tách riêng cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương

□ THUY ANH (thực hiện)

Năm 2021, KTNN đã thực hiện thí điểm kiểm toán tổng hợp Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương (BCQT NSDP) năm 2020 tại Lai Châu và Quảng Ngãi. KTNN khu vực VII là một trong hai đơn vị của Ngành triển khai cuộc kiểm toán này. Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán Lê Đức Luận - nguyên Kiểm toán trưởng KTNN khu vực VII - đã chia sẻ kết quả nổi bật cũng như kinh nghiệm rút ra từ quá trình tổ chức thực hiện tại Lai Châu.



Ông Lê Đức Luận

Trong quá trình triển khai thực hiện thí điểm cuộc kiểm toán tổng hợp BCQT NSDP tại tỉnh Lai Châu, tuy đơn vị đã chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo trước khi kiểm toán song việc

rất nhiều đơn vị thực hiện khác nhau, khi triển khai kiểm toán tại địa phương thì cấp huyện, xã đã tổng hợp xong BCQT nhưng BCQT NSDP của toàn tỉnh chưa được tổng hợp xong theo quy định tại khoản 2, Điều 70 Luật NSNN năm 2015 (trước ngày 01/10 hằng năm).

Hơn nữa, với thời gian khá ngắn, việc thu thập thông tin về hệ thống kiểm soát, đánh giá rủi ro, chọn mẫu kiểm toán; việc xác nhận số liệu chi NSNN theo lĩnh vực, nguồn kinh phí... làm cơ sở cho việc xác nhận số liệu quyết toán cũng khó khăn.

Để khắc phục những vướng mắc này, trong quá trình tổ chức kiểm toán, KTNN khu vực VII đã thực hiện nhiều giải pháp như: Đề nghị UBND tỉnh Lai Châu đẩy nhanh tiến độ lập

phát sinh, các phát hiện và kinh nghiệm, kỹ năng kiểm toán do đây là cuộc kiểm toán thí điểm.

□ Từ cuộc kiểm toán này, ông có đề xuất gì đối với các cuộc kiểm toán tương tự?

Qua việc thực hiện thí điểm cuộc kiểm toán tại tỉnh Lai Châu và hướng đến nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán lĩnh vực này, đơn vị đề xuất một số giải pháp thực hiện kiểm toán BCQT NSDP như sau:

Cần tổ chức tập huấn, trao đổi cụ thể về Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong lĩnh vực kiểm toán BCQT NSDP. Tập huấn kỹ về đề cương kiểm toán; nâng cao khả năng sử dụng và khai thác Phần mềm quản lý ngân sách (TAB-MIS) tại các cơ quan tài chính

Năm 2022, KTNN khu vực VII được KTNN giao nhiệm vụ kiểm toán BCQT NSDP năm 2021 của tỉnh Lào Cai, Yên Bái và Sơn La (riêng tỉnh Sơn La kiểm toán theo đề nghị của HĐND tỉnh).

Đơn vị dự kiến sẽ triển khai các cuộc kiểm toán này vào đợt 4 của kế hoạch kiểm toán năm và thực hiện đồng bộ một số nội dung: Thông báo kế hoạch, dự kiến thời gian thực hiện kiểm toán tại địa phương cho UBND tỉnh để tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổng hợp lập BCQT NSDP cấp tỉnh trước khoảng 1 tháng so với thời gian quy định (ngày 01/10); dựa trên đề cương kiểm toán của Ngành, chủ động xây dựng đề cương khảo sát để sớm thu thập thông tin, tài liệu phục vụ việc khảo sát, lập kế hoạch kiểm toán; tổ chức tập huấn kiểm toán theo hình thức cầm tay chỉ việc từ kinh nghiệm của kiểm toán viên hạt nhân để nhân rộng ra toàn khu vực; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin để thu thập tài liệu, số liệu từ khâu khảo sát, lập kế hoạch đến thực hiện kiểm toán.

triển khai thực hiện kiểm toán BCQT NSDP vẫn gặp khó khăn, vướng mắc.

Cụ thể, cuộc kiểm toán được thực hiện từ ngày 12/8 đến 05/10/2021. Như vậy, khi bắt đầu kiểm toán, địa phương chưa xây dựng xong BCQT NSDP theo Luật NSNN (trước ngày 01/10 hằng năm). Theo quy định, công tác kiểm toán BCQT tổng hợp của 3 cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) được triển khai với

BCQT NSDP năm 2020 sớm hơn so với quy định để tiến hành cuộc kiểm toán này; bố trí thành viên đoàn kiểm toán BCQT NSDP tuy ít nhưng là những kiểm toán viên có kinh nghiệm, trình độ và chuyên môn sâu về tổng hợp số liệu; bố trí thời gian kiểm toán ngắn hơn so với kiểm toán NSDP và vào đợt cuối của kế hoạch kiểm toán năm; các tổ kiểm toán phải thường xuyên trao đổi với nhau về những việc

tổng hợp và kho bạc nhà nước; nắm vững mục lục ngân sách.

Đồng thời, phải phối hợp tốt với địa phương để đẩy nhanh việc lập BCQT NSDP chính thức sớm hơn so với Luật NSNN hiện hành. Đồng thời, phải có đủ thời gian để thực hiện kiểm toán sau khi BCQT chính thức đã được lập.

□ Còn đối với toàn Ngành, để thực hiện kiểm toán BCQT NSDP hằng năm của 63/63

tỉnh, thành theo yêu cầu của Luật KTNN, theo ông, KTNN nên có lộ trình thực hiện như thế nào?

Về lộ trình, năm đầu tiên, mỗi khu vực có thể thực hiện ít nhất 2 cuộc kiểm toán BCQT NSDP trong 1 năm; sau đó mỗi năm tăng thêm 1 đến 2 cuộc (1 đến 2 tỉnh). Như vậy, sau 2 - 3 năm có thể cơ bản kiểm toán BCQT NSDP hầu hết các tỉnh, thành phố. Năm 2022, KTNN khu vực VII sẽ kiểm toán BCQT NSDP của 3 tỉnh (chiếm 50% số tỉnh), khoảng năm 2026 có thể kiểm toán tất cả các tỉnh.

Quan trọng nhất, do cuộc kiểm toán này phải thực hiện vào cuối năm nên KTNN cần từng bước tách riêng kiểm toán tổng hợp BCQT NSDP với các cuộc kiểm toán chuyên đề về công tác quản lý, điều hành thu - chi ngân sách, đầu tư... Khi đó, từ đầu năm đến giữa năm sẽ thực hiện các cuộc kiểm toán chuyên đề (kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động) và thời gian cuối năm tập trung cho kiểm toán BCQT NSDP.

□ Ông kỳ vọng ra sao về việc thực hiện kiểm toán BCQT NSDP hằng năm của KTNN?

Chúng ta hoàn toàn có thể thực hiện mục tiêu kiểm toán hầu hết, thậm chí kiểm toán 100% BCQT NSDP. Điều quan trọng là tổ chức công tác kiểm toán, tách riêng cuộc kiểm toán BCQT NSDP với các cuộc kiểm toán chuyên đề khác, riêng đợt cuối năm có thể thực hiện lồng ghép kiểm toán BCQT NSDP với kiểm toán chuyên đề; trong năm thực hiện các cuộc kiểm toán chuyên đề bình thường. Đồng thời, KTNN cần từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong khai thác, sử dụng hệ thống dữ liệu NSNN; nâng cao kỹ năng kiểm toán cho kiểm toán viên.

□ Xin trân trọng cảm ơn ông!

Đổi mới cách tiếp cận kiểm toán chuyên đề để có nhiều kiến nghị về cơ chế, chính sách

□ NGUYỄN TẮT THẮNG - KTNN chuyên ngành V

cạnh việc phát hiện các sai sót số liệu tài chính, KTNN cần có nhiều phát hiện, nhận xét, đánh giá làm nổi bật được sự bất cập của cơ chế, chính sách, đề thông qua đó đưa ra những kiến nghị mang tầm quản lý vĩ mô. Để đáp ứng được yêu cầu này, KTNN đã đẩy mạnh KTCD. Cuộc KTCD thường

có phạm vi kiểm toán rộng trên địa bàn cả nước, đánh giá kết quả thực hiện cả giai đoạn (thông thường 4 - 5 năm). Đây là khoảng thời gian đủ để chứng minh sức sống, khả năng đi vào cuộc sống của một chính sách, một đạo luật hay các văn bản quy phạm pháp luật; những hạn chế, bất cập

cũng được bộc lộ nên cần phải có đánh giá, kiến nghị. Theo đó, giai đoạn 2019-2021, KTNN đã thực hiện 77 cuộc KTCD, chiếm 14,56% số cuộc kiểm toán toàn Ngành.

Năm 2021, trên cơ sở kết quả thảo luận của đại biểu Quốc hội, KTNN đã giao KTNN chuyên ngành V xây dựng và thực hiện cuộc KTCD: "Việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng thủy điện nhỏ giai đoạn 2016-2020". Đây là cuộc kiểm toán mới, lần đầu tiếp cận nhưng trong thời gian ngắn vừa làm, vừa tham khảo, vừa xây dựng Đề cương kiểm toán, nhân sự tham gia kiểm toán ít. Tuy nhiên, với sự nỗ lực, trách (Xem tiếp trang 18)

Năm 2022, lần đầu tiên, KTNN triển khai thí điểm kiểm toán từ xa (KTTX) tại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT). Cuộc kiểm toán sẽ là cơ sở quan trọng để KTNN đánh giá những thuận lợi, khó khăn, các điều kiện cần thiết nhằm tổ chức thực hiện KTTX, tạo nền tảng cho quá trình chuyển đổi phương pháp kiểm toán truyền thống sang phương pháp kiểm toán hiện đại dựa trên dữ liệu số và tăng cường các cuộc kiểm toán tại trụ sở cơ quan kiểm toán.

Triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, ngay khi tổ chức xây dựng Kế hoạch kiểm toán năm 2022, Tổng Kiểm toán nhà nước đã chỉ đạo lựa chọn VNPT là đơn vị thí điểm để tổ chức thực hiện KTTX trên môi trường số.

Để cụ thể hóa, Tổng Kiểm toán nhà nước đã chủ trì làm việc với Bộ Thông tin và Truyền thông và VNPT; ban hành quyết định thành lập Ban Chỉ đạo triển khai KTTX tại VNPT, trong đó Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Doãn Anh Thơ làm Trưởng ban, Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI làm Phó Trưởng ban và các thành viên là lãnh đạo và cán bộ Vụ Tổng hợp, Trung tâm Tin học, Vụ Chế

Thí điểm kiểm toán từ xa tạo nền tảng để chuyển đổi phương pháp kiểm toán

□ NGUYỄN GIANG SƠN - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI



KTNN chuyên ngành VI và TTTT thực hiện kiểm toán thử VNPT lần 1 ngày 12/01/2022 tại trụ sở KTNN
Ảnh: THÙY ANH

Bà Phạm Thị Thu Hà - Giám đốc TTTT: Từ khi Ngành có chủ trương thực hiện cuộc kiểm toán này, TTTT đã triển khai ngay Hệ thống dữ liệu KTTX tại VNPT. Sau 2 tháng, Hệ thống đã hoàn thành, sẵn sàng cho việc kiểm toán thử. Hệ thống này còn có khả năng bóc tách thông tin tài chính từ file PDF sang file Excel để kiểm toán viên phân tích dữ liệu thuận tiện hơn (VNPT chuyển các báo cáo tài chính là file PDF - file chỉ đọc qua hệ thống).

TTTH sẽ phối hợp về kỹ thuật với KTNN chuyên ngành VI để thực hiện cuộc KTTX đối với VNPT. Cuộc kiểm toán này sẽ tạo nền tảng để phát triển hệ thống CNTT và xây dựng hệ thống dữ liệu phục vụ hoạt động kiểm toán của KTNN. Đồng thời, kết quả kiểm toán tốt sẽ là điều kiện cốt lõi để KTNN đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép KTNN được kết nối, trao đổi dữ liệu với đơn vị được kiểm toán.

độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán (CĐ&KSCLKT). Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ: Tham mưu, đề xuất với Tổng Kiểm toán nhà nước tổ chức triển khai thí điểm cuộc KTTX tại VNPT với mục tiêu, nội dung, quy mô, thời gian và cách thức tổ chức kiểm toán phù hợp, hiệu quả, đảm bảo tính khả thi; đề xuất ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) hỗ trợ thực hiện KTTX áp dụng cho lĩnh vực kiểm toán DN và cuộc kiểm toán thí điểm đối với VNPT; tổng kết, đánh giá những thuận lợi, khó khăn và các điều kiện để thực hiện cuộc KTTX; tham mưu Tổng Kiểm toán nhà nước bổ sung, điều chỉnh quy trình, phương pháp kiểm toán phù hợp với các cuộc KTTX. Đồng thời, Tổng Kiểm toán nhà nước cũng đã thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai KTTX tại VNPT do Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI làm Tổ trưởng.

(Xem tiếp trang 19)

Năm Covid thứ hai khép lại với thật nhiều cung bậc cảm xúc. Trong bối cảnh cả thế giới gồng mình chống dịch Covid-19, hơn ai hết, công chức làm công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế của KTNN rất mong đại dịch sớm kết thúc để được kết nối với bạn bè quốc tế trong trạng thái bình thường mới. Đã hai năm rồi, chúng tôi chỉ có thể hồi tưởng lại nhiệm vụ tại sân bay quốc tế ở một đất nước xa xôi nào đó. Có lẽ, ước mong được gặp gỡ trực tiếp, được tay bắt mặt mừng trao đổi cụ thể, thiết thực về các hoạt động hợp tác quốc tế trong thời gian tới với các đồng nghiệp nước ngoài sẽ vẫn rất khó thực hiện do dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp trên toàn cầu.

Thế nhưng, tiến bộ của khoa học kỹ thuật, Cách mạng công nghiệp 4.0 đã giúp chúng ta xích lại gần nhau hơn. Công nghệ số đã giúp biến nhiều thứ không thể thành có thể, đặc biệt trong lĩnh vực hội nhập và hợp tác quốc tế. Trước đây, để trao đổi, thảo luận về những vấn đề cùng quan tâm với các đối tác nước ngoài, chúng ta phải bay nhiều dặm, qua đại dương, thậm chí bay nửa vòng trái đất, mất vài ngày mới được gặp gỡ, chuyện trò, hợp tác. Nay, chỉ cần mạng internet là chúng ta có thể kết nối để trao đổi và thống nhất nhiều nội dung hợp tác quan trọng.

Nhìn lại hai năm qua, có thể khẳng định, công chức, người lao động Vụ Hợp tác quốc tế, KTNN đã trải qua khoảng thời gian nỗ lực thực hiện nhiệm vụ kép, vừa chống dịch, vừa hoàn thành toàn vẹn kế hoạch công tác và kế hoạch hành động thực hiện vai trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) nhiệm kỳ 2018-2021. Riêng năm 2021, dù

Đối ngoại thành công mùa đại dịch Covid-19

□ NGUYỄN THANH HUYỀN - Vụ Hợp tác quốc tế

dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp cả trong và ngoài nước nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm hơn 100% những gì chúng tôi có, hoạt động hội nhập, hợp tác quốc tế đã được tổ chức linh hoạt, chuyển từ hình thức trực tiếp sang trực tuyến và đạt nhiều kết quả quan trọng, đánh dấu sự thành công của KTNN trong vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021. Sau 27 năm xây dựng và phát triển, KTNN Việt Nam đã từng bước chuyển mình từ giai đoạn thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ quan kiểm toán tối cao để học tập kinh nghiệm sang giai đoạn lãnh đạo, điều hành, đề xuất sáng kiến và chủ động chia sẻ kinh nghiệm. KTNN đã ngày càng hội nhập sâu vào các tổ chức kiểm toán khu vực và quốc tế, đồng thời khẳng định vai trò nổi trội trong Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEAN-SAI), được bạn bè quốc tế tin tưởng, đánh giá cao.

Song song với những thành công trong lĩnh vực đa phương, năm 2021, hoạt động song phương, quản lý dự án của KTNN cũng có nhiều dấu ấn. Hoạt động hợp tác trực tuyến các cấp, đặc biệt là cấp Tổng Kiểm toán nhà nước rất hiệu quả. Trước những khó khăn, thách thức khi phải ứng phó với đại dịch, trong các cuộc hội đàm trực tuyến, Tổng Kiểm toán nhà nước Việt

Nam đã chia sẻ về khó khăn của làn sóng dịch bệnh mà các nước đang phải đối mặt với Tổng Kiểm toán nhà nước Lào, Campuchia, Trung Quốc. Bên cạnh những nội dung chuyên môn quan trọng, người đứng đầu các cơ quan kiểm toán cũng trao nhau nụ cười lạc quan, hy vọng dịch bệnh chóng qua để đẩy mạnh hợp tác vì lợi ích chung của hai bên và khắc phục những hạn chế mà việc kết nối trực tuyến không thể giải quyết. Cùng với đó, một số hoạt động đào tạo tăng cường năng lực cho công chức KTNN Việt Nam do KTNN các nước, các tổ chức quốc tế tài trợ vẫn được đẩy mạnh trong khuôn khổ hợp tác song phương, đa phương và dự án nước ngoài, đem lại hiệu quả thiết thực trong điều kiện dịch bệnh còn diễn biến phức tạp.

Luôn xác định tri thức của nhân loại là vốn quý, những kinh nghiệm kiểm toán, thông lệ chuyên môn tốt trên thế giới là kho tàng cần khai thác, những năm gần đây, đặc biệt trong bối cảnh dịch Covid-19, công chức Vụ Hợp tác quốc tế thực hiện giãn cách để chống dịch nhưng vẫn thường xuyên kết nối với nhau thông qua hoạt động sưu tầm và biên dịch tài liệu chuyên môn. Nhờ có những mối quan hệ hợp tác gắn bó với đối tác nước ngoài và vận dụng sáng tạo công nghệ thông tin, chúng tôi đã dày công tìm kiếm, chọn lọc

và biên dịch được nhiều tài liệu quý từ các KTNN, các tổ chức nghề nghiệp chuyên môn về những lĩnh vực KTNN quan tâm như: Kiểm toán hoạt động, kiểm toán môi trường, kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán chuyển giá, dữ liệu lớn... Thông qua hoạt động biên dịch và biên soạn, nhiều tài liệu chuyên môn đã được đưa vào chương trình giảng dạy các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho kiểm toán viên nhà nước. Điều đó cho thấy, hoạt động hợp tác quốc tế là cây cầu kết nối kiến thức, kinh nghiệm quốc tế, đưa Việt Nam tiến gần hơn với thế giới, rút ngắn dần khoảng cách, trình độ chuyên môn giữa KTNN và các đồng nghiệp trên toàn cầu.

Dịch Covid-19 đang diễn ra vừa là thách thức, đồng thời cũng là cơ hội mở ra nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động hội nhập và hợp tác quốc tế của KTNN. Thích ứng với đại dịch, Vụ Hợp tác quốc tế đã linh hoạt tham mưu cho lãnh đạo KTNN chỉ đạo, định hướng thực hiện toàn diện các hoạt động đối ngoại theo kế hoạch dưới hình thức trực tuyến, đạt được kết quả như mong đợi, tạo dấu ấn về nhiệm kỳ Chủ tịch ASOSAI 2018-2021 và chuyển giao thành công vai trò quan trọng này cho KTNN Thái Lan. Bước sang năm thứ 28 trên chặng đường xây dựng và phát triển của KTNN, hy vọng dịch Covid-19 sẽ sớm kết thúc, các hoạt động chuyên môn nói chung và hoạt động hợp tác quốc tế nói riêng sẽ sôi động và hiệu quả hơn trên phạm vi toàn cầu để từ đó, KTNN sẽ từng bước thực hiện thành công Chiến lược phát triển đến năm 2030.

Xuân mới cho ta nhiều hy vọng về những ngày mới tốt đẹp hơn và thành công hơn!■

Chung tay vì một thế giới phát triển bền vững

□ THÀNH ĐỨC

Thách thức giải quyết các vấn đề toàn cầu

Một trong những thách thức đặt ra đối với các SAI trong năm 2022 chính là tiếp tục ứng phó với Covid-19 và thích ứng với trạng thái bình thường mới. Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) từng nhấn mạnh vai trò của các SAI trong ứng phó với Covid-19 ngay khi đại dịch mới xuất hiện. Tuyên bố Bangkok được Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 15 (Đại hội ASOSAI 15) năm 2021 thông qua đã thể hiện rõ thông điệp: SAI cần chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho trạng thái bình thường mới sau đại dịch.

Bối cảnh bình thường mới có thể xuất hiện những cuộc khủng hoảng - hậu quả từ đại dịch. Thực tế này đòi hỏi các SAI phải có các giải pháp phù hợp để chống lại các cuộc khủng hoảng và thích ứng với mọi tình huống. Tuyên bố Bangkok đã kêu gọi các SAI xây dựng chương trình, kế hoạch quản lý thiên tai và sẵn sàng ứng phó với đại dịch; đồng thời nâng cao nhận thức về thúc đẩy quản trị tốt của tổ chức kiểm toán tối cao, khuyến khích duy trì kỷ luật tài chính của các đơn vị kiểm toán và chuẩn bị cho việc kiểm toán quản lý nợ công sau

KTNN Việt Nam và các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) trong khu vực châu Á bước vào năm 2022 với nhiều cơ hội hợp tác rộng mở song cũng không ít thách thức. Việc ứng phó với các thách thức mang tính toàn cầu đòi hỏi KTNN Việt Nam và các SAI phải nêu cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm chung tay vì cộng đồng quốc tế.



Năm 2021, KTNN Việt Nam đã phối hợp với SAI Trung Quốc và Thái Lan tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 15 theo hình thức trực tuyến

đại dịch Covid-19.

Cùng với việc ứng phó với Covid và thích ứng với trạng thái bình thường mới, SAI cần phải tiếp tục duy trì các hoạt động để góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) tại mỗi quốc gia. Theo Tuyên bố Bangkok, hậu đại dịch, các SAI cần khuyến khích một kế hoạch nhất quán để xây

dựng quốc gia kiên cường có khả năng liên tục vượt qua các rủi ro của Covid-19, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội và đạt được SDGs để “không ai bị bỏ lại phía sau”.

Một thách thức nữa là đại dịch Covid-19 bùng phát trên toàn cầu và xu thế số hóa dữ liệu của các đơn vị được kiểm toán đòi hỏi các SAI phải đổi

mới tư duy, sáng tạo, thay đổi cách làm việc. Để thích ứng với Cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, tại Đại hội ASOSAI 15 năm 2021, các thành viên ASOSAI đều thống nhất lựa chọn chủ đề của Đề án nghiên cứu lần thứ 13: “Kiểm toán từ xa - Tương lai và thách thức cho các SAI”. Trước đó, năm 2020,

trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát, tại Hội nghị chuyên đề trực tuyến do KTNN Liên bang Nga - Chủ tịch Ủy ban Các vấn đề mới nổi của INTO-SAI - tổ chức với sự tham dự của 50 SAI, nhiều câu hỏi về kiểm toán từ xa đã được đặt ra. Điều đó phản ánh sự quan tâm tới kiểm toán từ xa của các SAI nhưng cũng cho thấy một cộng đồng kiểm toán với không ít băn khoăn, trăn trở trước những yêu cầu, thách thức đặt ra từ xu thế mới này.

Trách nhiệm với cộng đồng quốc tế

Các thách thức mang tính toàn cầu đòi hỏi các SAI, trong đó có KTNN Việt Nam phải không ngừng đổi mới, ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động, nêu cao tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng quốc tế.

Nhìn lại những năm gần đây, đặc biệt là năm 2021, có thể thấy, KTNN Việt Nam và nhiều thành viên ASOSAI đã không ngừng nỗ lực thực hiện các yêu cầu, sứ mệnh đặt ra trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động và thách thức. Với vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, KTNN Việt Nam đã chủ động điều chỉnh nhiều hoạt động hợp tác quốc tế sang hình thức trực tuyến; đặc biệt phối hợp với SAI Trung Quốc và Thái Lan tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 15 theo hình thức trực tuyến để đảm bảo an toàn cho các SAI trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Điều này cho thấy phản ứng nhanh cũng như

Những năm qua, KTNN đã đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), công nghệ cao trong chỉ đạo điều hành cũng như hoạt động kiểm toán. Năm 2021, công tác này tiếp tục được Ban cán sự đảng, Lãnh đạo KTNN đặc biệt quan tâm và dành nhiều nguồn lực để phát triển, nhờ đó, lĩnh vực CNTT của Ngành đã đạt được nhiều thành tựu mang tính đột phá.

Đột phá trong ứng dụng công nghệ thông tin

Lãnh đạo Trung tâm Tin học (TTTH) của KTNN cho biết, năm 2021, KTNN đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030), trong đó “Phát triển công nghệ thông tin và công nghệ cao” là 1 trong 7 hoạt động của Chiến lược. Đặc biệt, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong toàn Ngành, ngoài việc ban hành các văn bản quản lý về CNTT, Tổng Kiểm toán nhà nước đã ban hành “Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của KTNN”, xác định việc ứng dụng CNTT là một trong các tiêu chí đánh giá và bình xét thi đua hằng năm.

Cùng với đó, năm qua, KTNN cũng đã hoàn thành việc xây dựng mới 6 phần mềm, đưa tổng số phần mềm lên 30 ứng dụng; trong đó, có 12 phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán, 12 phần mềm phục vụ công tác

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước

□ NHÓM PHÓNG VIÊN

quản lý điều hành nội bộ. Tính đến hết năm 2021, cơ bản các hoạt động quản lý hành chính của KTNN như: Quản lý văn bản, quản lý cán bộ, đào tạo, tài chính... đã được tin học hóa. Việc triển khai ứng dụng CNTT đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của KTNN, giảm chi phí hành chính. “Thông qua việc lưu trữ, luân chuyển văn bản điện tử, hằng năm, KTNN tiết kiệm được gần 1 tỷ đồng tiền in ấn tài liệu. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, KTNN đã kịp thời triển khai các giải pháp làm việc trên môi trường mạng như: Tăng cường sử dụng chữ ký số; họp, đào tạo trực tuyến; đảm bảo kỹ thuật cho việc tổ chức thành công Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) lần thứ 15 qua hình thức trực tuyến” - Phó Giám đốc TTTH (KTNN) Nguyễn Văn Quang chia sẻ.

Đáng chú ý, năm 2021, KTNN bắt đầu triển khai việc kết nối, trao đổi dữ liệu nhằm tăng cường trao đổi dữ liệu điện tử giữa KTNN và các đơn vị được kiểm toán. Để

thực hiện việc này, Ngành đã triển khai Công trao đổi thông tin giai đoạn 1. Sau 5 tháng triển khai, KTNN đã hoàn thành việc cấp tài khoản cho đơn vị được kiểm toán là các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố, tập đoàn, tổng công ty và các đơn vị dự toán cấp I với hơn 1.100 đơn vị và hơn 2.200 tài khoản; tiếp nhận 1.300 báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và dự toán kinh phí của các đơn vị. Đồng thời, KTNN cũng đã triển khai chia sẻ, trao đổi dữ liệu với Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, đặc biệt đã nhanh chóng triển khai các giải pháp kỹ thuật thực hiện kết nối, trao đổi dữ liệu với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) để phục vụ thí điểm cuộc kiểm toán từ xa trong năm 2022. “Có thể nói đây là tiền đề quan trọng để KTNN mở rộng việc kết nối, trao đổi dữ liệu với các đơn vị được kiểm toán, hướng tới kiểm toán số” - ông Quang nhấn mạnh.

Cũng theo lãnh đạo TTTH, nhằm đẩy mạnh việc thực hiện chuẩn hóa danh mục dùng chung phục vụ việc tích hợp, trao đổi

dữ liệu, xử lý nghiệp vụ giữa các phần mềm trong nội bộ KTNN và giữa KTNN với các đơn vị bên ngoài, năm qua, KTNN đã thực hiện chuẩn hóa 25 bộ danh mục dùng chung. Trong đó, Danh mục đơn vị được kiểm toán đã chuẩn hóa khoảng 10.000 đơn vị; Danh mục dự án đầu tư khoảng 2.000 dự án, trên 600 chương trình mục tiêu và một số các danh mục khác phục vụ cho hoạt động kiểm toán...

Tiếp tục các giải pháp nâng tầm ứng dụng công nghệ

Để tiếp tục thúc đẩy ứng dụng CNTT trong mọi hoạt động, năm 2022, lãnh đạo KTNN định hướng tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT; xây dựng và đưa vào áp dụng các phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán và phần mềm quản lý nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán, đảm bảo công tác quản lý điều hành thực hiện một cách nhanh chóng, kịp thời, tăng cường quản lý trên môi trường mạng; quản lý, vận hành đảm bảo hoạt động an toàn, bảo mật, ổn định cho toàn bộ hệ thống mạng của KTNN.

tính chuyên nghiệp của KTNN Việt Nam nói riêng và cộng đồng ASOSAI nói chung.

Sự chủ động, linh hoạt, phản ứng nhanh để thích ứng với bối cảnh đại dịch và Cách mạng công nghiệp 4.0 còn được minh chứng bởi nhiều ví dụ. Đơn cử, tại Indonesia, đầu năm 2020, trong giai đoạn khẩn cấp, SAI nước này đã sớm ban hành hướng dẫn kỹ thuật cho phép tối đa hóa việc kiểm toán từ xa kết hợp với một số thủ tục kiểm toán truyền thống. Bắt kịp xu thế của các SAI, năm 2021, KTNN Việt Nam đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thí điểm kiểm toán từ xa đối với Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT). Hiện tại, công tác chuẩn bị cho việc thực hiện cuộc kiểm toán này đang được KTNN nỗ lực hoàn thiện. Theo kế hoạch, KTNN sẽ kiểm toán thứ 2 lần để tổng kết, rút kinh nghiệm trước khi tiến hành chính thức vào tháng 6/2022.

Bên cạnh đó, với việc thống nhất thành lập Nhóm công tác của ASOSAI về Kiểm toán việc thực hiện SDGs, các SAI thành viên ASOSAI đã một lần nữa khẳng định vai trò, trách nhiệm với quốc gia và cộng đồng quốc tế. Thực tế, thời gian qua, nhiều SAI đã chú trọng thực hiện các cuộc kiểm toán để góp phần hoàn thành SDGs tại mỗi quốc gia. Đơn cử, tại Việt Nam, giai đoạn 2018-2021, các hoạt động kiểm toán của KTNN đều tập trung đánh giá việc thực hiện những mục tiêu và nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động quốc gia triển khai Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Đặc biệt, giai đoạn này, KTNN đã đẩy mạnh kiểm toán môi trường - lĩnh vực kiểm toán mới nhưng có tác động lan tỏa tích cực đến nhiều mục tiêu phát triển bền vững.

Là thành viên của INTOSAI và ASOSAI, KTNN Việt Nam cùng nhiều SAI đã chủ động đề xuất những chương trình kiểm toán phù hợp để hỗ trợ chính quyền, người dân, DN tại mỗi quốc gia ứng phó với Covid-19. Theo kế hoạch, quý I/2022, KTNN sẽ tổ chức triển khai cuộc kiểm toán chuyên đề Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ. Hy vọng rằng, với sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, cuộc kiểm toán này sẽ được tổ chức thành công để cung cấp các số liệu tin cậy, giúp Quốc hội, Chính phủ đưa ra quyết sách kịp thời, phù hợp. Đây cũng sẽ là hành động thiết thực để KTNN Việt Nam cùng với các SAI tiếp tục thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, với quốc gia, cùng nỗ lực chung tay góp phần xây dựng một thế giới phát triển bền vững.■

Theo đó, KTNN sẽ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy định về quản lý, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, đảm bảo an toàn thông tin; xây dựng các quy định nhằm tăng cường trao đổi văn bản điện tử, đổi mới phong cách làm việc và đảm bảo hiệu quả đầu tư các hoạt động ứng dụng CNTT. Mặt khác, KTNN sẽ từng bước xây dựng các cơ chế, chính sách trong việc kết nối, trao đổi, cung cấp dữ liệu điện tử của các đơn vị được kiểm toán nhằm từng bước triển khai công tác kiểm toán trong môi trường số.

Việc rà soát, đánh giá tổng thể tình hình ứng dụng CNTT trong hoạt động của KTNN cũng được chú trọng để từ đó xác định các hạn chế để khắc phục; có các giải pháp xây dựng và đưa vào sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng; xây dựng và ban hành Kiến trúc tổng thể cơ sở dữ liệu (CSDL) của KTNN làm cơ sở triển khai xây dựng các CSDL, cũng như tổ chức vận hành, quản trị, làm giàu dữ liệu trên nền tảng dữ liệu lớn phục vụ hoạt động kiểm toán trong thời gian tới. Ngoài ra, KTNN sẽ tiếp tục xây dựng các CSDL, phần mềm ứng dụng mới và nâng cấp, mở rộng các phần mềm hiện có để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ, phục vụ công tác kiểm toán, hoạt động quản lý điều hành nội bộ.

Đáng chú ý là giải pháp tiếp tục thực hiện mở rộng kết nối, trao đổi dữ liệu với các Bộ, ngành như: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm xã hội... và các đơn vị được kiểm toán. Đặc biệt, KTNN sẽ tập trung triển khai các giải pháp tổ chức, quản lý, khai thác dữ liệu phục vụ cuộc kiểm toán từ xa đối với Tập đoàn VNPT... “Đây là nội dung quan trọng giúp KTNN chuyển đổi số trong công tác kiểm toán, nhằm đạt được mục tiêu trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 cũng như mục tiêu trong Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025 là 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số” - lãnh đạo TTTH nhấn mạnh.■

Phát triển hoạt động kế toán, kiểm toán phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam

□ TS. VŨ ĐỨC CHÍNH - Cục trưởng Cục Quản lý và Giám sát kế toán kiểm toán, Bộ Tài chính

Năm 2022, kế toán, kiểm toán Việt Nam tiếp tục đứng trước những đòi hỏi ngày càng cao của Cách mạng công nghệ 4.0 và điều kiện phát triển kinh tế mới. Để hoạt động này đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với thông lệ quốc tế, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý liên quan; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường giám sát và tái cấu trúc thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán.

Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kế toán, kiểm toán

Hiện nay, khuôn khổ pháp lý về kế toán, kiểm toán của Việt Nam đã tương đối hoàn chỉnh gồm: Các luật, nghị định, thông tư hướng dẫn và hệ thống chuẩn mực kế toán, kiểm toán, chuẩn mực báo cáo tài chính (BCTC)... Tuy nhiên, đứng trước những yêu cầu và thách thức mới, Việt Nam buộc phải sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán và hệ thống kiểm toán độc lập, tiến tới ban hành Luật CPA theo thông lệ quốc tế và phù hợp với sự phát triển của công nghệ thông tin. Các nghị định, văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành cần tập trung vào những vấn đề phù hợp với bối cảnh mới như: Lưu trữ, minh chứng tài liệu, chữ ký số, lưu chuyển thông tin trong môi trường điện tử.

Bên cạnh đó, hệ thống chuẩn mực về kế toán, kiểm toán cần phải nhanh chóng đưa vào áp dụng. Trong đó, Bộ Tài chính đã có kế hoạch và lộ trình triển khai áp dụng Chuẩn mực BCTC quốc tế (IFRS) cho các DN Việt Nam, đồng thời phân chia từng loại hình DN phù hợp để áp dụng. Theo đó, các DN Việt Nam được xếp loại theo mô hình tam giác: Chân tam giác là các DN nhỏ và siêu nhỏ áp dụng chế độ kế toán đơn giản. Phần thân tam giác là các DN đang áp dụng theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) gồm các DNNN, DN tư nhân, trong đó có nhiều DN quy mô lớn. Đỉnh của tam giác là các DN lớn đã và đang áp dụng theo IFRS. Đây cũng chính là nhóm DN được Bộ Tài chính đặc biệt lưu ý trong năm 2022 để đảm bảo các điều kiện bước vào giai đoạn tự nguyện áp dụng IFRS.

Điểm mới nổi bật là trong năm 2021, Việt Nam đã lần đầu tiên công bố hệ thống chuẩn mực kế toán công. Đây là cơ sở và căn cứ để các chế độ kế toán Việt Nam trong giai đoạn tới tiệm cận với thông lệ quốc tế và tuân thủ các quy định về cơ chế tài chính trong khu vực công. Cùng với đó, hệ thống chuẩn mực kiểm toán độc lập cũng được hoàn thiện với việc bổ sung các chuẩn mực về đạo đức, nghiệp vụ góp phần nâng cao chất lượng hệ thống kế toán, kiểm toán Việt Nam.

Tăng cường quản lý, giám sát

Quản lý, giám sát được xem là công cụ quan trọng giúp các DN, tổ chức tuân thủ quy định pháp luật. Trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng hoạt động này, Bộ Tài chính sẽ thực hiện mô hình tham vấn ý kiến của các chuyên gia trong khu vực công và DN tư nhân về việc xây dựng khuôn khổ pháp lý và các quy định về kế toán, kiểm toán. Bộ sẽ tăng cường hơn nữa công tác này để bám sát tất cả các hoạt động của tổ chức, DN, góp phần làm cho tính tuân thủ pháp luật về kế toán, kiểm toán ở Việt Nam mạnh hơn.

Bên cạnh đó, công khai, minh bạch thông tin tài chính của các tổ chức, DN cũng là nội dung được Bộ Tài chính đặc biệt quan tâm. Trong đó, cách thức công khai thông tin tài chính cả về hình thức, nội dung sẽ được nghiên cứu kỹ và tham vấn các chuyên gia để đảm bảo thông tin minh bạch hơn và nâng cao trách nhiệm của từng đơn vị.

Một vấn đề nữa liên quan đến hoạt động giám sát là việc triển khai kiểm toán nội bộ tại các DN, chính quyền địa phương, các cơ quan ngang Bộ và các đơn vị sự nghiệp công có quy mô lớn theo Nghị định số 05/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Vì vậy, Bộ Tài chính sẽ chú trọng đẩy mạnh hoạt động này để đảm bảo tính tuân thủ pháp luật của mỗi đơn vị cao hơn.



TS. Vũ Đức Chính

Tái cơ cấu thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán

Định hướng chiến lược phát triển kế toán, kiểm toán Việt Nam đã nhấn mạnh đến việc phát triển thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán. Trước mắt, các DN thuộc lĩnh vực này cần chủ động tái cơ cấu, xác định nhu cầu và hiệu quả hoạt động để cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán thông qua việc xác định rõ đối tượng cần lập BCTC và kiểm toán BCTC. Về phía cung, các DN này cần định hướng quy mô, số lượng, chất lượng dịch vụ, kết quả kiểm toán phù hợp yêu cầu thực tế.

Hiện nay, Việt Nam đã ký nhiều thỏa thuận quốc tế song phương, đa phương. Vì vậy, các DN dịch vụ kế toán, kiểm toán cần hội tụ đủ khả năng và điều kiện để vượt qua rào cản về kỹ thuật, mang dịch vụ trong nước cung cấp cho thị trường khu vực và thế giới. Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA) và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đều đã trở thành thành viên của Liên đoàn Kế toán quốc tế (IFAC). Hy vọng rằng, với việc phát triển năng lực và tiếp cận các thông lệ quốc tế, các hiệp hội trong nước sẽ hỗ trợ DN có đủ năng lực, hoạt động hiệu quả và đảm bảo tính tuân thủ pháp luật với một lộ trình phù hợp.

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Phát triển nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng quyết định đến tương lai của ngành nghề kế toán, kiểm toán. Theo đó, nguồn nhân lực chất lượng cao không chỉ hình thành từ các cơ quan, DN mà cần định hình ngay từ nhà trường với chương trình đào tạo chất lượng cao. Đồng thời, các cơ sở đào tạo, trường đại học cần chủ động đào tạo công nghệ thông tin gắn với kiến thức chuyên môn về kế toán, kiểm toán. Cách thức kết hợp đào tạo có thể theo hướng trực tiếp giảng dạy về các ứng dụng công nghệ phục vụ cho kế toán, kiểm toán hoặc đào tạo cơ bản về công nghệ thông tin để sinh viên có thể ứng dụng cho tất cả các lĩnh vực. Từ đó, những người hành nghề kế toán, kiểm toán có thể chủ động tiếp cận công nghệ mới và trao đổi, đặt hàng các nhà cung cấp ứng dụng công nghệ để thiết kế các sản phẩm phù hợp với hoạt động thực tế.

Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng đang chú trọng phối hợp tổ chức các chương trình thi lấy chứng chỉ liên quan đến kế toán, kiểm toán, hướng tới việc cung cấp chứng chỉ CPA đảm bảo chất lượng và phù hợp với thông lệ quốc tế. Việc phối hợp và liên kết với các tổ chức quốc tế cũng là một trong những giải pháp khả thi vừa để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vừa để học hỏi kinh nghiệm, nhất là trong việc đào tạo, áp dụng IFRS và các chuẩn mực mới.■

THÙY LÊ (ghi)

Cập nhật chuẩn mực kiểm toán để tiếp cận sát hơn với thông lệ quốc tế

Hệ thống chuẩn mực nghề nghiệp, bao gồm CMKT có vai trò thiết yếu đối với hoạt động kiểm toán độc lập. Chính vì vậy, cùng với việc thành lập các DN kiểm toán đầu tiên vào năm 1991 và đưa dịch vụ kiểm toán độc lập vào hoạt động tại Việt Nam, Bộ Tài chính cũng đã sớm nghiên cứu và ban hành hệ thống CMKT.

Từ năm 2009 đến năm 2015, với sự hỗ trợ của Bộ Tài chính, các DN, KTV và các trường đại học, VACPA đã nghiên cứu, soạn thảo, cập nhật hệ thống 47 chuẩn mực nghề nghiệp Việt Nam trên cơ sở hệ thống CMKT quốc tế, gồm: 37 CMKT tập trung vào dịch vụ kiểm toán, 10 CMKT với phạm vi rộng hơn, bao gồm cả dịch vụ soát xét, dịch vụ đảm bảo khác ngoài dịch vụ kiểm toán, dịch vụ liên quan và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Các chuẩn mực ban hành đã được áp dụng vào thực tiễn hành nghề và tạo ra thay đổi nhất định trong phương pháp luận kiểm toán cũng như xác định, xử lý tốt hơn các rủi ro của cuộc kiểm toán.

Tuy nhiên, thời gian qua, các chuẩn mực nghề nghiệp của quốc tế đã liên tục được ban hành lại, ban hành mới hoặc sửa đổi, dẫn tới có nhiều nội dung thay đổi so với các chuẩn mực nghề nghiệp

CẬP NHẬT CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN VIỆT NAM:

Huy động đủ nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ

□ TS. HÀ THỊ NGỌC HÀ - Phó Chủ tịch phụ trách Chuyên môn, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam

Hiện nay, yêu cầu cập nhật các chuẩn mực nghề nghiệp, trong đó có chuẩn mực kiểm toán (CMKT) đã trở nên cấp thiết. Với sự hỗ trợ tích cực từ Bộ Tài chính, các kiểm toán viên (KTV), DN kiểm toán, cùng các trường đại học, hiệp hội, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã bắt đầu cập nhật hệ thống CMKT Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán cũng như tiếp cận sát hơn với thông lệ quốc tế.



Bà Hà Thị Ngọc Hà

hiện hành tại Việt Nam. Đặc biệt, nhóm chuẩn mực quốc tế về báo cáo kiểm toán (BCKT) đã có các thay đổi mang tính bước ngoặt và ảnh hưởng đến hầu hết các chuẩn mực còn lại.

Cụ thể, đến ngày 31/12/2020, so với phiên bản sử dụng để soạn thảo các CMKT của Việt Nam,

Ủy ban CMKT và Dịch vụ đảm bảo quốc tế (IAASB) đã ban hành mới 1 chuẩn mực về BCKT, 1 khuôn khổ về chất lượng kiểm toán và sửa đổi 31/36 CMKT. Năm 2021, IAASB tiếp tục ban hành mới và ban hành lại 3 chuẩn mực về quản lý chất lượng (có hiệu lực từ tháng 12/2022) và ban hành Dự thảo CMKT các đơn vị ít phức tạp (LCEs). IAASB vẫn đang tiếp tục sửa đổi CMKT và sẽ tập trung vào xử lý các thách thức mới nổi liên quan đến lợi ích công chúng trong 3 năm tới.

Hơn nữa, môi trường kinh doanh của các DN ngày càng phức tạp, chứa đựng nhiều rủi ro, đòi hỏi KTV nâng cao thái độ hoài nghi nghề nghiệp và thủ tục theo các sửa đổi của CMKT quốc tế. Cùng với đó, thị trường chứng khoán Việt Nam ngày càng mở rộng, nhu cầu thông tin mà các nhà đầu tư mong muốn nhận

được từ BCKT ngày càng nhiều hơn, trong khi BCKT theo các CMKT Việt Nam hiện hành đang có những hạn chế trong việc cung cấp thông tin so với chuẩn mực quốc tế hiện hành.

Chính vì vậy, với mục tiêu phục vụ lợi ích công chúng, nâng

hoạt động kiểm toán trong nước cũng phát triển và được công nhận rộng rãi hơn trong khu vực cũng như trên thế giới.

Còn nhiều việc phải làm

Việc cập nhật các CMKT là yêu cầu cần thiết nhưng cần được cân nhắc, có chọn lọc, nhất là khi các ủy ban soạn thảo chuẩn mực nghề nghiệp quốc tế vẫn đang liên tục cập nhật các chuẩn mực. Bộ Tài chính và các hiệp hội trong nước cần nghiên

Năm 2020, VACPA đã hoàn thành Dự thảo cập nhật 10 CMKT, tập trung vào các chuẩn mực về BCKT. Trong năm 2021, VACPA đã hoàn thành Dự thảo 20 CMKT tiếp theo, bao gồm 5 CMKT ban hành mới thay đổi phần lớn nội dung của các CMKT số 250, 260, 315, 540, 610 và 15 CMKT sửa đổi, bổ sung một số nội dung chuẩn mực cũ. Thời gian tới, VACPA sẽ tiếp tục cập nhật CMKT 220 và các chuẩn mực về quản lý chất lượng, chuẩn mực nghề nghiệp khác nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán cũng như tiếp cận kịp thời với thông lệ quốc tế.

cao chất lượng kiểm toán để phát triển nghề nghiệp kiểm toán độc lập, việc cập nhật các CMKT sẽ giúp Việt Nam tiếp cận sát hơn với thông lệ quốc tế, đồng thời

cứu, thống nhất cách thức cập nhật cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam, chẳng hạn như cập nhật theo đợt hay cập nhật thường xuyên... Tương ứng với

Những giá trị chiến lược vượt ra khỏi phạm vi báo cáo tài chính

IFRS 1 - Áp dụng lần đầu các IFRS là chuẩn mực quy định về việc lập báo cáo tài chính (BCTC) theo IFRS lần đầu tiên; trong đó bao gồm những điều chỉnh bắt buộc và đưa ra các lựa chọn cho những quy định chung về việc điều chỉnh hồi tố đối với BCTC khi áp dụng tất cả các chuẩn mực của IFRS lần đầu tiên.

Những lựa chọn tập trung vào 4 vấn đề: Lựa chọn ngày đầu tiên áp dụng các quy tắc về việc hợp nhất kinh doanh; xem xét việc sử dụng giá trị hợp lý là giá trị quy ước của các tài sản trong danh mục bất động sản, nhà xưởng và thiết bị; lựa chọn việc loại bỏ các khoản lãi và lỗ hoãn lại đối với các quỹ hưu trí, phúc lợi cho nhân viên; loại bỏ các khoản lãi và lỗ liên quan đến chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh lũy kế từ việc chuyển đổi tỷ giá số liệu của các cơ sở kinh doanh nước ngoài.

DN đưa ra những lựa chọn có ý nghĩa chiến lược về mặt kế toán như có thể loại bỏ hoàn toàn yêu cầu phải điều chỉnh hồi tố số dư tài khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái của các công ty con ở nước ngoài theo IFRS hoặc việc phải hồi tố các khoản lãi và lỗ trong tính toán rủi ro của hợp đồng bảo hiểm theo các quy định của IFRS. Ví dụ, một DN dự định thanh lý cơ sở hoạt động kinh doanh ở nước ngoài, số dư của tài khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái sẽ ghi nhận là lãi hoặc lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện và sẽ làm giảm lợi nhuận hoặc tăng lỗ tương ứng với việc thanh lý này. Vì thế, việc loại bỏ số dư chênh

Chiến lược nào cho doanh nghiệp trong chuyển đổi IFRS?

□ ĐỖ HỒNG DƯƠNG - Phó Tổng Giám đốc dịch vụ Kiểm toán & Đảm bảo, Deloitte Việt Nam

Không chỉ dừng lại ở mức tuân thủ, việc áp dụng theo Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) có thể mang lại cho DN các cơ hội về mặt chiến lược nếu biết cách tận dụng và lựa chọn cách thức chuyển đổi hợp lý.



Ông Đỗ Hồng Dương

lệch tỷ giá hối đoái sẽ giúp DN tránh được kết quả trên.

Hơn nữa, việc thực hiện chuyển đổi IFRS còn tạo nên những giá trị chiến lược khác làm tăng giá trị ròng hữu hình trên bảng cân đối kế toán, từ đó làm tăng khả năng vay vốn và thúc đẩy dòng tiền trong tương lai. Hoặc trong trường hợp khác, việc lựa chọn loại bỏ số dư chênh lệch tỷ giá hối đoái sẽ làm số dư của một tài khoản nguồn quỹ trong vốn chủ sở hữu chuyển sang tài khoản lợi nhuận giữ

lại mà không làm ảnh hưởng đáng kể tới những dòng tiền trong tương lai.

Điển hình là khi một DN có các hợp đồng phụ thuộc vào số dư của tài khoản số dư tài sản cố định để đạt hạn mức tối đa khi DN vay vốn, mà các hợp đồng vay này có ảnh hưởng đến dòng tiền trong tương lai của DN, những điều chỉnh về mặt kế toán sẽ ảnh hưởng trực tiếp lên dòng tiền và định giá của DN. Nói cách khác, cách lập BCTC theo IFRS, thay đổi trong cách trình bày kết quả hoạt động kinh doanh hay hình thức hoạt động kinh doanh sẽ tác động trực tiếp đến dòng tiền trong tương lai của DN.

Hiểu rõ ảnh hưởng từ lựa chọn trong IFRS đến chiến lược của doanh nghiệp

Có nhận định cho rằng, quá trình chuyển đổi BCTC theo IFRS bao gồm việc thay thế hệ thống kế toán này bằng hệ thống kế toán khác mà không làm ảnh hưởng đến những dòng tiền giao dịch, không làm thay đổi tình trạng hoạt động kinh doanh vốn có của DN. Do đó,

việc áp dụng IFRS sẽ có vẻ như không đem lại những giá trị chiến lược cho DN. Tuy nhiên, nhận định này lại dựa trên các giả thiết chưa được kiểm chứng như việc cho rằng không có sự ảnh hưởng đến dòng tiền trong quá trình chuyển đổi, hoặc dòng tiền dự tính trong tương lai sẽ phụ thuộc một phần vào cách mà dòng tiền được trình bày trên BCTC.

Khi DN chuyển đổi sang IFRS, một số thay đổi tiềm năng về giá trị của dòng tiền có thể được ghi nhận bắt nguồn từ việc phân loại lại giao dịch và phân loại lại dòng tiền từ hoạt động kinh doanh trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ làm thay đổi việc nhìn nhận về cách thức mà DN tạo ra hay sử dụng dòng tiền. Bất kỳ thay đổi nào về giá trị, thời điểm hay phân loại của dòng tiền được ghi nhận đều có khả năng làm thay đổi giá trị, thời điểm hoặc tính không chắc chắn của những dòng tiền dự kiến trong tương lai và từ đó ảnh hưởng đến việc định giá DN.

Khi áp dụng IFRS, các DN có thể lựa chọn phân loại lại những dòng tiền liên quan đến chi phí tài chính là một phần của dòng tiền từ hoạt động tài chính thay vì trình bày toàn bộ dòng

mỗi cách thức lựa chọn cần xây dựng nguồn lực cả về nhân sự, tài chính cũng như mô hình tổ chức cập nhật CMKT cho phù hợp nguồn lực của VACPA.

Bên cạnh đó, một số chuẩn mực quốc tế như các chuẩn mực về dịch vụ đảm bảo khác (IASB 3402 - Báo cáo đảm bảo về các kiểm soát tại tổ chức cung cấp dịch vụ và IASB 3410 - Hợp đồng dịch vụ đảm bảo về báo cáo khí thải nhà kính) cần được cân nhắc ban hành để đáp ứng thực tế hoạt động kinh doanh của các DN Việt Nam.

Một vấn đề nữa cần quan tâm là đảm bảo nguồn lực cần thiết, bao gồm cả nhân sự và tài chính để thực hiện quá trình cập nhật toàn bộ hệ thống CMKT. Với khối lượng cập nhật lớn, yêu cầu chuyên môn cao và tác động đến nhiều bên, công việc này cần sự tham gia của cơ quan quản lý nhà nước, KTV có kiến thức và kinh nghiệm cao, các cơ sở đào tạo. Thực tế cho thấy, để cập nhật CMKT trong các giai đoạn trước, VACPA đã huy động nhiều nhân sự cao cấp của các DN kiểm toán lớn, giảng viên các trường đại học cùng với sự tham gia của Bộ Tài chính cho quá trình soạn thảo trong quãng thời gian dài (6 năm). Vì vậy, việc xác định lộ trình và nguồn lực để cập nhật cần nghiên cứu kỹ lưỡng, trong đó cần có sự hỗ trợ lớn từ cơ quan quản lý nhà nước, cam kết hỗ trợ tích cực từ các DN kiểm toán và các trường đại học.

Bên cạnh việc cập nhật chuẩn mực, Bộ Tài chính cần nghiên cứu và biên soạn các tài liệu để phổ biến, hướng dẫn áp dụng nhằm giúp các KTV, DN kiểm toán, các bên liên quan hiểu và triển khai trong thực tế hành nghề.■

tiền này từ hoạt động kinh doanh, theo đó, dòng tiền tạo ra từ hoạt động kinh doanh sẽ thay đổi giá trị. Những vấn đề trên có thể ảnh hưởng đến cách nhìn của nhà đầu tư về giá trị cũng như tầm quan trọng của các dòng tiền tạo ra từ hoạt động kinh doanh, hoạt động đầu tư hay hoạt động tài chính của DN.

Sự thay đổi về thời điểm và cách thức đo lường của các khoản trích trước trên BCTC có thể dẫn đến sự thay đổi về cách nhìn nhận và kỳ vọng về dòng tiền dựa trên các chỉ số tài chính không theo các nguyên tắc kế toán được thừa nhận chung. Những giá trị gần như tương đương có thể dùng để biểu thị dòng tiền từ báo cáo lưu chuyển dòng tiền như EBITDA, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và dòng tiền mặt sẵn có để phân chia cho các cổ đông có thể dễ dàng thay đổi bởi sự thay đổi của các khoản trích trước.

Ở một mức độ nào đó, khi giá trị của các chỉ tiêu không theo các nguyên tắc kế toán được thừa nhận chung này ảnh hưởng tới giá trị của công ty thì việc ghi nhận và đưa ra những lựa chọn khi áp dụng IFRS có thể thay đổi những yếu tố ảnh hưởng đến việc định giá DN. Kể cả khi DN không phải đưa ra những lựa chọn khi áp dụng IFRS thì những thay đổi trên cũng cần phải được xem xét với những giá trị chiến lược tiềm ẩn. Sự thay đổi đi cùng với IFRS đôi khi yêu cầu cả sự thay đổi về chiến lược của DN, chứ không đơn thuần chỉ là những thay đổi về mặt chính sách kế toán.■

Quản lý chất lượng - nền tảng trong kỷ nguyên tiếp theo của hoạt động kiểm toán

□ ACCA

Với sự sụp đổ gần đây của nhiều tập đoàn lớn trên toàn cầu, chất lượng kiểm toán đang trở thành vấn đề được quan tâm hàng đầu. Hướng tới quản trị rủi ro đối với chất lượng kiểm toán một cách toàn diện, Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán và Dịch vụ đảm bảo quốc tế (IAASB) đã ban hành Bộ chuẩn mực quản lý chất lượng kiểm toán mới. Để Bộ chuẩn mực này được hiểu đúng và áp dụng hiệu quả, các DN cung cấp dịch vụ kiểm toán cần xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể.

Hướng tới quản trị rủi ro đối với chất lượng kiểm toán

Bộ chuẩn mực quản lý chất lượng kiểm toán mới do IAASB ban hành có hiệu lực từ ngày 15/12/2022, bao gồm: ISQM 1 - Quản lý chất lượng đối với DN thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính (BCTC) hoặc dịch vụ đảm bảo khác; ISQM 2 - Soát xét chất lượng hợp đồng dịch vụ và sửa đổi ISA 220 - Quản lý chất lượng đối với cuộc kiểm toán BCTC. Các chuẩn mực này thay thế cho chuẩn mực quốc tế về kiểm soát chất lượng số 1 và chuẩn mực quốc tế về kiểm toán 220.

Việc ban hành Bộ chuẩn mực này đã cho thấy IAASB chủ động thích ứng với môi trường kiểm toán đang thay đổi phức tạp hơn, hóa giải những thách thức về tính hiệu quả của các chuẩn mực kiểm soát chất lượng hiện hành, đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng của các bên có lợi ích liên quan. Bộ chuẩn mực này ra đời nhằm hướng tới một hệ thống quản lý chất lượng mạnh mẽ, đáp ứng sự thay đổi liên tục, tiến triển hơn so với cách thức quản lý chất lượng đơn giản và truyền thống trước đây.

Theo đó, chuẩn mực mới hướng tới quản trị rủi ro đối với chất lượng kiểm toán một cách toàn diện thông qua việc nâng cao tính giải trình, tập trung nhiều hơn vào lãnh đạo và văn hóa, không ngừng cải thiện với hệ thống phản hồi được giám sát và tạo ra giải pháp. Các chuẩn mực cũng tập trung vào chuyển đổi từ quy trình quản lý chất lượng dựa trên sự tuân thủ sang cách tiếp cận dựa trên quản lý rủi ro có ý nghĩa vô cùng

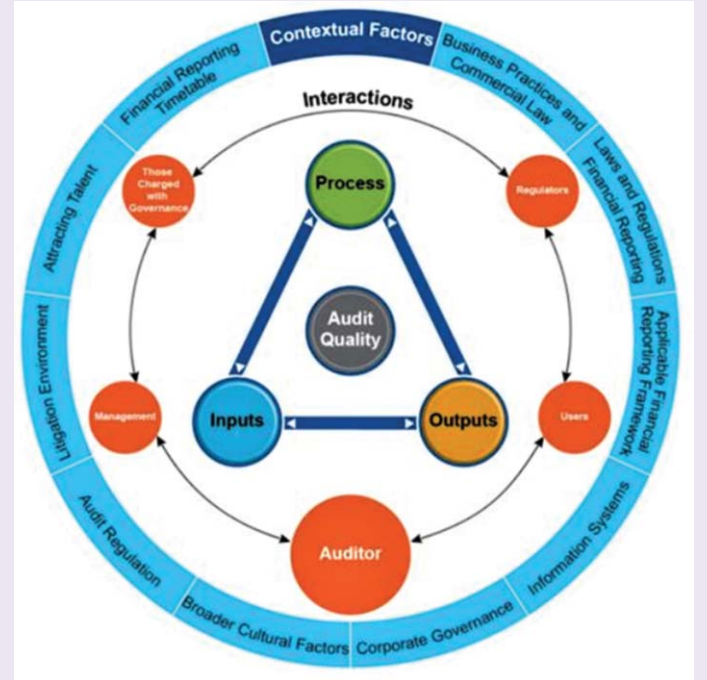
quan trọng đối với lĩnh vực ngành nghề kiểm toán trong thời đại mới. Đồng thời, IAASB cũng đã cân bằng nhu cầu của các bên có lợi ích liên quan để các công ty kiểm toán thuộc quy mô và tính chất công việc kiểm toán phức tạp khác nhau đều áp dụng được.

Kết hợp tất cả các yếu tố trên, các chuẩn mực mới thiết lập một ranh giới thúc đẩy sự thay

đổi, tăng cường quản lý và đáp ứng hiệu quả hơn nhu cầu của tất cả các bên trong hệ sinh thái BCTC. Hơn bao giờ hết, những người tham gia vào thị trường cần có niềm tin mạnh mẽ vào các thông tin được báo cáo và các đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo. Vì vậy, IAASB tin rằng những chuẩn mực tập trung vào chất lượng, cùng với cam kết về các chuẩn mực, đạo đức nghề nghiệp nghiêm ngặt là yếu tố quan trọng trong việc nâng cao niềm tin đối với ngành kiểm toán.

Doanh nghiệp kiểm toán đứng trước những yêu cầu mới

Để những chuẩn mực này được hiểu đúng và áp dụng hiệu quả, các tổ chức, DN cung cấp dịch vụ kiểm toán cần xây dựng kế hoạch thực hiện. Việc có đạt được chất lượng kiểm toán như mong muốn hay không phụ thuộc vào cách thức áp dụng chuẩn mực của các DN dịch vụ kiểm toán. Trong đó, yêu cầu giải trình của đội ngũ lãnh đạo đối với quản lý chất lượng được nâng cao đáng kể, đồng thời, DN



Mô hình quản lý chất lượng kiểm toán

cũng phải tạo ra một văn hóa đúng mực, nhất quán về chất lượng kiểm toán.

Những yêu cầu mới củng cố trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo trong việc đảm bảo hệ thống vận hành một cách hiệu quả,

giám sát nghiêm ngặt hệ thống quản trị chất lượng, hiểu được nguyên nhân gốc rễ của các khiếm khuyết và có giải pháp nhanh chóng để giải quyết các khiếm khuyết này. Văn hóa công ty tạo điều kiện cho việc tự kiểm tra một cách chủ động và thường xuyên nhằm hỗ trợ các nhóm kiểm toán đạt được các mục tiêu về cải thiện chất lượng.

Chuẩn mực ISQM 1 yêu cầu trao

đổi thông tin nhiều hơn so với chuẩn mực cũ và nhấn mạnh vào các hệ thống thông tin, cách thức trao đổi thông tin hai chiều cả bên trong và bên ngoài công ty dịch vụ kiểm toán. Trong một số trường hợp, ISQM 1 yêu cầu các công ty dịch vụ kiểm toán phải trao đổi với các bên có lợi ích liên quan phù hợp, đặc biệt với các trường hợp có lợi ích công chúng cao hơn cần thông tin và giải trình toàn diện hơn.

Các chuẩn mực mới của IAASB nhấn mạnh tầm quan trọng của nguồn lực đầy đủ và thích hợp bao gồm: Nhân lực, công nghệ và trí tuệ khi thực hiện kiểm toán. Trong đó, ISQM 1 và ISQM 2 đưa ra hướng dẫn rõ ràng khi nào cần soát xét, nội dung soát xét và ai thực hiện. Để nâng cao tính khách quan cho người soát xét, ISQM 2 đưa ra khoảng thời gian tạm dừng bắt buộc là 2 năm trong trường hợp người phụ trách cuộc kiểm toán trực tiếp chuyển sang vai trò soát xét cùng một hợp đồng dịch vụ kiểm toán. Thêm vào đó, ISA 220 sửa đổi cũng yêu cầu người phụ trách kiểm toán phải chủ động quản lý và chịu trách nhiệm cho việc đạt được chất lượng kiểm toán.■

"Bộ chuẩn mực mới tạo ra yêu cầu cao hơn trong việc đạt được các cam kết về chất lượng kiểm toán. Phát triển văn hóa và liên tục cải thiện chất lượng trong toàn bộ các quyết định, hoạt động và quá trình kinh doanh sẽ là bước tiến quan trọng đảm bảo tương lai cho công ty dịch vụ kiểm toán" - **Chủ tịch IAASB Tom Seidenstein.**

Những thay đổi chính trong Bộ chuẩn mực quản lý chất lượng kiểm toán mới của IAASB: Nâng cao trách nhiệm và tính giải trình của lãnh đạo trong các công ty dịch vụ kiểm toán; tiếp cận dựa trên rủi ro tập trung vào việc đạt được các mục tiêu về chất lượng; hiện đại hóa các chuẩn mực kiểm toán để giải quyết các vấn đề về công nghệ, hệ thống và việc sử dụng các dịch vụ cung cấp từ bên ngoài; tập trung trao đổi thông tin liên tục, thích hợp bên trong và bên ngoài công ty dịch vụ kiểm toán; chủ động giám sát các hệ thống quản lý chất lượng và có giải pháp kịp thời đối với các khiếm khuyết; nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo phụ trách cuộc kiểm toán về chất lượng kiểm toán; làm rõ và củng cố yêu cầu về soát xét chất lượng cuộc kiểm toán.

Sự phát triển của thị trường chứng khoán nói riêng và thị trường vốn nói chung ở Việt Nam đã và đang tạo ra những đòi hỏi cao hơn về chất lượng của các thông tin tài chính và phi tài chính được cung cấp cho nhà đầu tư. Điều này có nghĩa, TCPH và tổ chức bảo lãnh phát hành (TCBLPH) phải có trách nhiệm thẩm tra và rà soát những thông tin này, đặc biệt trong các giao dịch phát hành ra công chúng.

Thư bảo đảm về các thông tin tài chính quá khứ và thông tin tài chính theo quy ước

Việc KTV độc lập phát hành thư bảo đảm cho TCPH và TCBLPH là một nghiệp vụ thông dụng trong các giao dịch chào bán và niêm yết chứng khoán trên thế giới. Nhiều thị trường chứng khoán trên thế giới quy định bản cáo bạch phải bao gồm báo cáo tài chính từ 2 đến 3 niên độ hoặc kỳ báo cáo gần nhất. Ngoài ra, TCPH và TCBLPH phải rà soát, thẩm tra ảnh hưởng của các sự kiện, thông tin tài chính sau niên độ lên báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc soát xét.

Nếu TCVH cơ cấu lại, mua hoặc bán DN, tương tự với quy định của các thị trường quốc tế, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Nghị định 155) quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán cũng yêu cầu TCVH phải lập báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước được đảm bảo bởi sự chấp thuận của tổ chức kiểm toán. Tuy đây là một quy định mới tại thị trường Việt Nam và cần hướng dẫn cụ thể từ Bộ Tài chính nhưng nó là một bước phát triển quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng của thông tin cung cấp cho các cơ quan chức năng và nhà đầu tư. Bước đi này là yêu cầu cao hơn về trách nhiệm của TCVH và TCBLPH. Với dạng báo cáo này, nhà đầu tư có thể nhìn được tác động của các sự kiện cơ cấu lại, mua hoặc bán DN

Vai trò của kiểm toán viên trong các giao dịch thị trường vốn

□ PHẠM THÁI HÙNG - Phó Tổng Giám đốc PwC Việt Nam

Thị trường vốn Việt Nam đã có những bước tiến mạnh mẽ. Ngay cả trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19, thị trường vẫn có những chuyển biến tích cực. Giá và thanh khoản cổ phiếu tăng. Thị trường trái phiếu cũng đã trở thành một kênh dẫn vốn quan trọng cho các DN trong nước. Trong quá trình phát triển này, các kiểm toán viên (KTV) độc lập đã có những đóng góp nhất định, trong đó bao gồm việc đưa ra sự đảm bảo hợp lý về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính của các tổ chức phát hành (TCPH).



Ông Phạm Thái Hùng

với giả định là chúng đã xảy ra tại một thời điểm trước đây, giúp ích cho việc so sánh hoạt động của TCVH giữa các năm.

Với cả 2 yêu cầu về thông tin tài chính quá khứ và thông tin tài chính theo quy ước nói trên, TCVH và TCBLPH sẽ cần phải có sự hỗ trợ của KTV.

Với yêu cầu thứ nhất, KTV sẽ thực hiện các thủ tục như: Phòng vấn ban giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh sau niên độ được kiểm toán hoặc soát xét, đọc biên bản các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị, ban giám đốc, so sánh và phân tích các báo cáo tài chính quản trị cho kỳ báo cáo sau kiểm toán hoặc soát xét... Đây là những thủ tục thông dụng được thực hiện bởi KTV cho các giao dịch phát

hành chứng khoán quốc tế. Hiện ở Việt Nam chưa có thông lệ này bởi TCVH và TCBLPH chưa yêu cầu KTV thực hiện các thủ tục nói trên. Đối với các TCBLPH có tiếng trên thế giới, những thông lệ quốc tế này được hiểu là cần phải có bởi chúng giúp TCVH và TCBLPH đảm bảo thực hiện đầy đủ các trách nhiệm pháp lý của mình. Thiết nghĩ, đã tới lúc chúng ta thấy được sự cần thiết của thư bảo đảm do các công ty kiểm toán phát hành.

Với yêu cầu thứ hai, Nghị định 155 đánh dấu việc các TCVH và TCBLPH phải chịu trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước. Trong dự thảo thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, chúng ta thấy có nhiều hướng dẫn cụ thể về việc lập các báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước. KTV độc lập sẽ có trách nhiệm phát hành thư bảo đảm về các báo cáo này theo Chuẩn mực số 3420 “Hợp đồng dịch vụ đảm bảo về báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước trong bản cáo bạch”.

Các thủ tục liên quan đến vốn lưu động trong tương lai gần

Một số thị trường vốn phát triển như London (Anh) hoặc Hồng Kông quy định TCVH và TCBLPH phải đảm bảo là TCVH có đủ vốn lưu động trong tương

lai gần. TCVH chịu trách nhiệm lập dự báo dòng tiền dựa trên các giả định về doanh thu, chi phí, thu, trả nợ ngắn và dài hạn, mua và xây dựng tài sản mới... TCVH lập những dự báo này trên các cơ sở tình huống bình thường và tình huống xấu nhất. TCBLPH có trách nhiệm thẩm tra và rà soát tính hợp lý của những dự báo này. Đây là một yêu cầu quan trọng để nhà đầu tư yên tâm đầu tư vào chứng khoán của TCVH.

Ở những thị trường này, TCVH và TCBLPH yêu cầu công ty kiểm toán độc lập đưa ra ý kiến về tính hợp lý của các dự báo dòng tiền và khả năng có đủ vốn lưu động trong tương lai gần của DN. Ý kiến của KTV về dự báo vốn lưu động giúp TCVH và TCBLPH có thêm sự đảm bảo của bên thứ ba về khả năng tiếp tục hoạt động của DN trong tương lai gần.

Các thủ tục liên quan đến hệ thống quản lý nội bộ về báo cáo tài chính

TCPH và TCBLPH cũng có trách nhiệm phải thẩm tra và rà soát hệ thống quản lý nội bộ liên quan đến báo cáo tài chính. Câu hỏi mà các cơ quan chức năng ở những thị trường chứng khoán quốc tế dành cho TCVH và TCBLPH là liệu hệ thống quản lý của DN chào bán chứng khoán có

đủ khả năng thu thập, tạo lập, kiểm tra thông tin tài chính một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời hay không.

Thông lệ ở các thị trường phát triển này là TCVH và TCBLPH yêu cầu KTV độc lập đưa ra ý kiến về hệ thống quản lý nội bộ liên quan đến báo cáo tài chính của DN. KTV độc lập sẽ kiểm tra, đánh giá các quy trình và hệ thống. Dựa vào kết quả của các thủ tục kiểm tra và đánh giá, công ty kiểm toán sẽ đưa ra kết luận về khả năng của hệ thống quản lý nội bộ và nếu cần thiết thì đưa ra các khuyến nghị. Thông thường, người ta sẽ muốn một kết luận không có hoặc có rất ít khuyến nghị. Vì thế, để chuẩn bị cho các giao dịch phát hành chứng khoán ra công chúng, các DN thường làm việc với công ty kiểm toán độc lập từ rất sớm, có thể là một hoặc vài năm trước khi niêm yết, để nâng cấp, hoàn thiện hệ thống của mình.

Tóm lại, sự phát triển của thị trường vốn đòi hỏi trách nhiệm cao hơn từ các TCVH và TCBLPH. Điều này cũng có nghĩa là cần có sự tham gia của các chuyên gia, trong đó có KTV. Ngoài những dịch vụ truyền thống như kiểm toán và soát xét, công ty kiểm toán góp phần vào việc nâng cao chất lượng của thông tin tài chính cũng như hệ thống tạo ra những thông tin đó. Mục đích cuối cùng là đảm bảo tốt nhất có thể việc cung cấp và chất lượng thông tin được cung cấp cho nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý.■

nhiệm cao, kết quả kiểm toán đã đáp ứng được kỳ vọng của KTVN về các vấn đề đại biểu Quốc hội đặt ra. Cuộc kiểm toán được đánh giá đạt chất lượng “Xuất sắc” với các phát hiện nổi bật.

Kết quả kiểm toán đã chỉ ra một số bất cập trong công tác quản lý, điều hành việc quy hoạch, đầu tư xây dựng các dự án thủy điện nhỏ tại Bộ Công Thương; công tác phối hợp quản lý, điều hành giữa các Bộ, ngành và các địa phương có dự án thủy điện nhỏ. Ngoài ra, cuộc kiểm toán đã phát hiện một số hạn chế, bất cập của chế độ, chính sách và kiến nghị sửa đổi bổ sung một số quy định của 3 bộ Luật: Luật Điện lực, Luật Đất đai và Luật Lâm nghiệp (trong đó, kiến nghị sửa đổi Điều 4 Luật Điện lực đã được Bộ Công Thương tham mưu Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi tại Kỳ họp bất thường, diễn ra từ ngày 04 - 11/01/2022); 1 Nghị quyết của Chính phủ; 2 Thông tư của Bộ Công Thương và 1 Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả trong việc

Đổi mới cách tiếp cận...

quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện nhỏ.

...đến những bài học kinh nghiệm

Kết quả trên đã cho thấy một số bài học kinh nghiệm cần phải được nghiên cứu và nhân rộng, đó là:

KTVN chuyên ngành/khu vực cần chủ động tìm hiểu, nghiên cứu, đề xuất các chủ đề, chuyên đề, lĩnh vực, hình thức kiểm toán phù hợp với yêu cầu giám sát của Quốc hội, thực tiễn quản lý, điều hành của Chính phủ và địa phương cũng như chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng được yêu cầu của dư luận xã hội, chủ động phương án triển khai, bố trí nhân sự phù hợp.

Tăng cường chất lượng công tác khảo sát, thu thập thông tin phục vụ việc lập kế hoạch kiểm toán của cuộc kiểm toán; tăng cường chất lượng công tác thẩm định, phân biện nội bộ. Ưu tiên bố trí nhân sự phù hợp cho đoàn KTCĐ, đặc biệt là những kiểm

toán viên có trình độ đào tạo phù hợp với chủ đề, nội dung kiểm toán, có kinh nghiệm thực tiễn.

Theo đó, để thực hiện có hiệu quả hơn nữa các cuộc KTCĐ trong thời gian tới, KTVN cần làm tốt các vấn đề sau:

Thứ nhất, KTVN nói chung, KTVN chuyên ngành/khu vực nói riêng cần bố trí trong dài hạn bộ phận tìm hiểu, nghiên cứu, đề xuất các chủ đề, chuyên đề, lĩnh vực, hình thức kiểm toán trong kế hoạch kiểm toán năm, kế hoạch kiểm toán trung hạn.

Thứ hai, KTVN cần nghiên cứu, đề xuất cơ chế pháp lý hiệu quả cho việc khảo sát thu thập thông tin phục vụ công tác lập kế hoạch kiểm toán năm, kế hoạch kiểm toán của cuộc kiểm toán tránh tình trạng không hợp tác của các đơn vị có liên quan trong trường hợp chưa ban hành quyết định kiểm toán.

Thứ ba, cần tiếp tục phát huy cơ chế cộng tác viên của KTVN để tranh thủ ý kiến

chuyên gia từ các Bộ, ngành, hội nghề nghiệp hoặc các viện nghiên cứu nhằm cung cấp thông tin, phản biện xã hội đối với từng chuyên đề, lĩnh vực kiểm toán nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán.

Thứ tư, KTVN chuyên ngành/khu vực cần lựa chọn các kiểm toán viên trong quá trình thực hiện kiểm toán có năng lực kinh nghiệm, có hiểu biết đánh giá tầm vĩ mô, tổng hợp, đánh giá chính sách tốt để xuất lãnh đạo KTVN tiếp tục có định hướng đào tạo chuyên sâu và tạo các điều kiện tối đa để thực hiện nhiều hơn các cuộc KTCĐ, đảm bảo hiệu quả.

Việc đẩy mạnh các cuộc KTCĐ được xem là một loại hình hoạt động kiểm toán chuyên sâu một lĩnh vực có sử dụng nguồn lực tài chính công, tài sản công, từng bước cụ thể hóa “Chiến lược phát triển KTVN đến năm 2030”, góp phần xây dựng KTVN xứng đáng là cơ quan kiểm toán tài chính công, tài sản công có trách nhiệm và uy tín, đáp ứng được yêu cầu của Đảng, Nhà nước và nhân dân.■

(Tiếp theo trang 12)

Theo lộ trình áp dụng IFRS tại Việt Nam của Bộ Tài chính, bắt đầu từ năm nay đến hết năm 2025, các DN được tạo điều kiện để áp dụng IFRS tự nguyện và sau năm 2025 sẽ là giai đoạn bắt buộc lập báo cáo tài chính (BCTC) hợp nhất IFRS đối với một số đối tượng, bao gồm: Công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước quy mô lớn hoặc có các khoản vay được tài trợ bởi các định chế tài chính quốc tế, công ty mẹ là công ty niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn là công ty mẹ chưa niêm yết.

IFRS là bộ chuẩn mực về lập và trình bày BCTC được chấp nhận rộng rãi trên toàn cầu, giúp nâng cao tính minh bạch và khả năng so sánh với nhau của BCTC. Bên cạnh đó, áp dụng IFRS trong lập BCTC còn giúp nâng cao chất lượng quản trị và thông tin, giúp hoạt động của DN hiệu quả hơn. Việc chuyển đổi từ VAS sang IFRS còn giúp các DN ở Việt Nam có thể gia nhập mức độ cao hơn với các thị trường tài chính quốc tế.

Lợi ích và lộ trình đã rõ ràng, nhưng việc triển khai áp dụng IFRS thành công là một bài toán đầy thách thức đối với các DN, trong đó có sự thiếu hụt nguồn nhân lực có kinh nghiệm, chuyên môn về IFRS. Do vậy, sự chuẩn bị hiệu quả và kịp thời nguồn nhân lực là điều kiện quan trọng để DN có thể đáp ứng được lộ trình áp dụng IFRS bắt buộc từ sau năm 2025.

Cán sự vào cuộc của nhiều bộ phận khác nhau trong doanh nghiệp

Chuyển đổi hiệu quả từ VAS gồm 26 chuẩn mực sang IFRS có hơn 40 chuẩn mực với nhiều sự khác biệt rất lớn là thách thức không nhỏ đối với DN. Áp dụng IFRS đòi hỏi sự thay đổi rất nhiều của DN, cần sự vào cuộc và hợp tác của nhiều bộ phận liên quan. Vì thế, trước khi chuyển đổi sang IFRS, các DN cần truyền thông và ban hành kế hoạch đào tạo nội bộ để ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt các phòng ban liên quan trong công ty như: Bộ phận chiến lược,

Đào tạo nhân lực triển khai IFRS - Không còn thời gian để chần chừ!

□ ĐẶNG THỊ MAI TRANG - Trưởng đại diện ICAEW Việt Nam

Việc chuyển đổi từ Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) sang Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) giúp DN nâng cao chất lượng quản trị và thông tin, hoạt động hiệu quả hơn và gia nhập ở mức độ cao hơn nữa với các thị trường tài chính quốc tế. Tuy nhiên, để đáp ứng được lộ trình áp dụng IFRS, DN sẽ phải khẩn trương đào tạo và phát triển nhân sự chuyên sâu.



Bà Đặng Thị Mai Trang

kinh doanh, pháp chế... được trang bị kiến thức và thông hiểu về IFRS, từ đó có sự hợp tác trong quá trình triển khai.

Theo kinh nghiệm thực tế tại các DN đã triển khai thành công IFRS, ban lãnh đạo đóng vai trò vô cùng quan trọng. Khi các lãnh đạo DN hiểu rõ về IFRS sẽ ban hành những chính sách kịp thời như: Thành lập ban dự án về triển khai IFRS, đầu tư đào tạo nguồn nhân lực hiệu quả... hỗ trợ quá trình chuyển đổi thành công. Lãnh đạo DN cũng là đối tượng cần được đào tạo về IFRS bởi đây là người sẽ chịu trách nhiệm phê duyệt BCTC. Vì thế, cần hiểu rằng, chuyển đổi từ VAS sang IFRS không đơn giản chỉ là thay đổi chính sách kế toán và cũng không chỉ là trách nhiệm của riêng bộ phận kế toán mà còn là trách nhiệm của lãnh đạo và nhiều bộ phận liên quan.

Doanh nghiệp cần đào tạo nhân lực triển khai IFRS ngay từ bây giờ

Nếu theo lộ trình áp dụng của Bộ Tài chính thì các DN nằm trong đối tượng bắt buộc lập BCTC hợp nhất IFRS sẽ phải công bố BCTC theo IFRS đầu tiên vào cuối năm tài khóa 2025. Như vậy, các DN sẽ không còn nhiều thời gian cho việc đào tạo và phát triển nhân sự chuyên sâu về IFRS. Trong khi đó, hiện nay, số lượng nhân sự có kiến thức chuyên sâu về IFRS rất ít, chủ yếu tập trung ở các công ty kiểm toán đa quốc gia. Bởi vậy, các DN, đặc biệt là các công ty kiểm toán nên bắt đầu triển khai kế hoạch đào tạo nhân sự ngay từ bây giờ để có thể đáp ứng được lộ trình trên.

Thông thường, các DN sẽ cần trung bình khoảng 2 - 4 năm cho việc đào tạo nhân sự triển khai IFRS, chuẩn bị số liệu cho BCTC

theo IFRS đầu tiên. Hiện tại, Việt Nam cũng có nhiều chương trình đào tạo IFRS giúp các DN có thể tìm hiểu để lên kế hoạch cho nhân viên theo học. Trong đó, Chứng chỉ IFRS của Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) là chứng chỉ được thừa nhận trên toàn cầu với khoảng 70 giờ học bao quát toàn bộ tất cả chuẩn mực IFRS ở cấp độ cơ bản, giúp người học tự tin áp dụng ngay sau khi hoàn thành. Hiện giờ, các bài thi được thực hiện trực tuyến bằng tiếng Anh. Trong thời gian tới, ICAEW dự kiến sẽ triển khai các bài thi bằng tiếng Việt thi tại Việt Nam. Điều này chắc chắn sẽ mang đến sự thuận lợi cho người học lấy Chứng chỉ IFRS khi rào cản tiếng Anh được dỡ bỏ.

Những nhân sự kế toán đã tham gia các khóa học đào tạo khác về IFRS có thể hệ thống hóa lại chương trình, tham gia thêm một số nội dung đào tạo bổ sung top-up để hoàn tất và lấy Chứng chỉ IFRS của ICAEW - một chứng chỉ toàn diện và được công nhận trên toàn cầu mà không cần học lại cả chương trình 70 giờ. Trong tiến trình đưa chương trình về Việt Nam, ICAEW đã có đối tác đào tạo IFRS đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam hiện nay, đó chính là Công ty, Trung tâm đào tạo UHY.

Đào tạo nhân lực IFRS sẽ thuận lợi hơn trong thời gian tới

Tới thời điểm này, một trong

những thách thức lớn nhất khi chuyển đổi từ BCTC theo VAS sang IFRS chính là sự thiếu hụt nguồn nhân lực. Tuy nhiên, với sự vào cuộc mạnh mẽ của cơ quan quản lý nhà nước, các DN và sự hỗ trợ của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế, vấn đề nhân lực dự báo sẽ được cải thiện đáng kể trong những năm tới.

Ngoài kiến thức tài chính phức tạp của IFRS, người làm kế toán còn gặp thách thức về tiếng Anh. Nhân sự triển khai IFRS cần phải có trình độ tiếng Anh khá cao, có khả năng đọc hiểu các thuật ngữ phức tạp trong IFRS để áp dụng IFRS một cách chuẩn xác. Tuy vậy, tới thời điểm này, Bộ Tài chính cũng đã gần như hoàn thiện được Bộ IFRS bằng tiếng Việt. Đây sẽ là cơ sở, nền tảng vô cùng tốt để trong thời gian tới Việt Nam có thể triển khai việc đào tạo và thi cấp Chứng chỉ IFRS bằng tiếng Việt.

Vào tháng 7/2021, Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán (Bộ Tài chính) đã ký kết hợp tác với ICAEW. Theo đó, một trong những nội dung hợp tác quan trọng là xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng để lấy Chứng chỉ IFRS của ICAEW tại Việt Nam. Đây là nền tảng để ICAEW sớm đưa được chương trình đào tạo IFRS về Việt Nam, chuyển dịch sang tiếng Việt và sẽ có những kỳ thi bằng tiếng Việt tại Việt Nam. Đồng thời cũng sẽ là một trong những cách thức hiệu quả để đẩy nhanh quá trình đào tạo nguồn nhân lực tài chính chất lượng cao nhằm đáp ứng lộ trình triển khai IFRS của các DN tại Việt Nam trong thời gian tới.■

Thí điểm kiểm toán từ xa... (Tiếp theo trang 13)

Thời gian qua, KTNN chuyên ngành VI đã phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Tin học (TTTH) và VNPT khẩn trương chuẩn bị cho việc thí điểm KTTX. Đến nay, các bên đã thống nhất Kế hoạch triển khai thí điểm KTTX tại VNPT theo 3 giai đoạn: Kiểm toán thử lần 1 vào tháng 01/2022; kiểm toán thử lần 2 dự kiến triển khai trong tháng 5/2022; kiểm toán chính thức trong tháng 6/2022, đảm bảo tổng kết và báo cáo Ban cán sự đảng KTNN kết quả thực hiện trước tháng 8/2022 để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bên đã thống nhất cấu trúc và danh mục hồ sơ, tài liệu số hóa phục vụ việc kiểm toán; hoàn thành việc khảo sát, đánh giá hạ tầng CNTT cũng như thiết kế model data, giao thức lấy dữ liệu, quy định cấu trúc, cách thức xác thực, phân chia đầu API,

tần suất, thời điểm lấy dữ liệu, phương án kết nối dữ liệu theo mô hình push-pull... Đến nay, việc xây dựng phần mềm kết nối và khai thác dữ liệu cơ bản đã hoàn thành để thực hiện kiểm thử thông luồng và nhận dữ liệu, phản hồi dữ liệu; phương án kỹ thuật kết nối dữ liệu qua Cổng trao đổi thông tin của KTNN cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu nghiệp vụ kiểm toán, trong đó: VNPT có thể gắn và đẩy lên môi trường mạng các định dạng dữ liệu có cấu trúc XML, DPF, EXCELL, WORD... Dữ liệu sau khi đẩy lên sẽ được hệ thống bóc tách, xử lý, sắp xếp, phân loại theo cấu trúc đã xác định, phù hợp với từng nhóm hồ sơ, tài liệu cần thu thập trong quá trình kiểm toán. Tổ kiểm toán, kiểm toán viên có thể truy cập, tìm kiếm, khai thác dữ liệu thuộc phạm vi công việc được giao; yêu cầu cung cấp

bổ sung tài liệu và theo dõi quá trình xử lý, phản hồi của đơn vị được kiểm toán theo thời gian thực... Hiện nay, TTTH và KTNN chuyên ngành VI đang tích cực phối hợp với VNPT để bổ sung, hoàn thiện chức năng trao đổi trực tuyến (hợp, thoại, chat) nhằm sớm đưa hệ thống vào vận hành chính thức.

Căn cứ Thông báo số 1259/TB-KTNN ngày 03/12/2021 của KTNN về danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị kiểm toán năm 2022, KTNN chuyên ngành VI gửi danh sách dự kiến các đầu mối thuộc VNPT được thí điểm KTTX; dự kiến phương án nhân sự để các thành viên đoàn kiểm toán chủ động nghiên cứu, tham gia tập huấn, hướng dẫn sử dụng hệ thống khai thác cơ sở dữ liệu từ xa nhằm sẵn sàng triển khai khi Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành quyết định kiểm toán. Ngày 12/01/2022, các đơn vị, đầu mối thuộc VNPT dự kiến được thí điểm kiểm toán đã sơ bộ đẩy các dữ liệu về văn bản

quy phạm pháp luật, quy định, quy chế nội bộ, các kế hoạch và văn bản điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, sổ kế toán phát sinh từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/11/2021 của DN. KTNN chuyên ngành VI đã tổ chức kiểm thử lần 1 các chức năng khai thác dữ liệu và quản lý thông tin của đơn vị được kiểm toán vào ngày 12 và 13/01/2022.

Đến nay, các công việc cần thiết cho công tác thí điểm KTTX đối với VNPT đã được triển khai đúng tiến độ. Thời gian tới, KTNN chuyên ngành VI sẽ tiếp tục phối hợp với TTTH và VNPT bổ sung, hoàn thiện Hệ thống dữ liệu KTTX tại VNPT; xây dựng Kế hoạch kiểm toán và phối hợp với các vụ tham mưu các hướng dẫn về việc thực hiện chuẩn mực, quy trình, phương pháp kiểm toán, mẫu biểu hồ sơ, thủ tục thu thập bằng chứng kiểm toán, kiểm soát chất lượng, bảo mật thông tin đối với cuộc KTTX... trình lãnh đạo KTNN phê duyệt trước khi thực hiện.■

Báo cáo “Điểm lại cập nhật tình hình kinh tế Việt Nam ấn bản tháng 01/2022” của Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo, kinh tế Việt Nam sẽ tăng tốc trong năm 2022 với mức tăng trưởng GDP đạt mức 5,5% so với mức tăng trưởng bình quân toàn cầu chỉ là 4,1% mà WB đã đưa ra trước đó.

Năm 2022, dù còn nhiều khó khăn phía trước gắn với sự diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên phạm vi toàn cầu và cả nước, song có nhiều động lực mới đang và sẽ hỗ trợ trực tiếp cũng như gián tiếp cho quá trình phục hồi, tăng trưởng kinh tế Việt Nam.

Trước hết, động lực đến từ sự kế tục thành quả các quá trình đổi mới, phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, cũng như từ các giải pháp hiệu quả cao kiểm chế dịch Covid-19 trong nước; nhờ vị thế điểm đến hàng đầu Đông Nam Á về thu hút FDI, xuất khẩu tăng trưởng ổn định, nhu cầu nội địa mạnh mẽ và vị thế đối ngoại vững chắc; chính sách tài khóa, nợ công linh hoạt và hiệu quả.

Năm 2021, Việt Nam vẫn duy trì được lượng dự trữ ngoại hối tăng cao; tiền tệ ổn định, lạm phát thấp nhất kể từ năm 2016. Tổng thu NSNN bằng 113,4% dự toán năm. Năng suất lao động xã hội cả nước vẫn tăng 4,71% (giá so sánh). Thị trường tài chính ghi nhận sự khởi sắc ấn tượng, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tăng 28,6%. Kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các DN ngành công nghiệp chế biến, chế tạo cho thấy hơn 81% số DN cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh quý I/2022 sẽ tốt lên so với quý IV/2021. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới ước tính đến hết tháng 12/2021 đạt 68% (tăng 5,6% so với năm 2020). Việt Nam được ghi nhận là 1 trong 6 nước thành công nhất trong phủ rộng tiêm vắc-xin miễn phí cho người dân cả nước. Xuất khẩu tăng mạnh và xuất siêu liên tiếp 6 năm, đồng thời lọt vào Top 20 nước có nền thương mại hàng hóa lớn nhất thế giới năm 2021.

Việc tuân thủ các cam kết hội nhập cũng giúp Việt Nam cải thiện nhiều chỉ số xếp hạng quốc tế quan trọng khác và củng cố niềm tin của các nhà đầu tư, tổ chức quốc tế.

Đặc biệt, năm 2021, Việt Nam là quốc gia duy nhất trên thế giới được cả ba tổ chức xếp hạng tín nhiệm gồm Moody's, Standard & Poor's và Fitch đồng loạt nâng cấp độ triển vọng từ “Ổn định” lên “Tích cực” kể từ khi đại dịch bùng phát. Hơn nữa, năm 2021, Việt Nam tiếp tục được World Travel Awards (Giải thưởng du lịch thế giới) vinh danh là Điểm đến hàng đầu châu Á, giống như năm 2018 và 2019; đồng thời được vinh danh là Điểm đến du lịch bền vững hàng đầu châu Á; Vịnh Hạ Long

Những động lực tích cực cho kinh tế năm 2022

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG



Việt Nam đang và sẽ kỳ vọng vào động lực mới gia tăng từ các xu hướng tự động hóa, số hóa

Ảnh: TTXVN

(Quảng Ninh) được vinh danh là Điểm tham quan hàng đầu châu Á; TP. Hội An (Quảng Nam) là Điểm đến đô thị văn hóa hàng đầu châu Á và Vườn Quốc gia Cúc Phương (Ninh Bình) được vinh danh Công viên quốc gia hàng đầu châu Á.

Theo đánh giá và xếp hạng của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF), Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI) của Việt Nam đã liên tục cải thiện, xếp thứ 67/141 vào năm 2019. Việt Nam xếp thứ 84/161 nước trong xếp hạng bảo vệ nhà đầu tư (Best Countries for Business) của Forbes năm 2019, với các chỉ số như sáng tạo, thuế, công nghệ, tham nhũng, hạ tầng, rủi ro chính trị, nhân lực, bảo vệ nhà đầu tư; Việt Nam xếp 39/80 nước trong xếp hạng các nước “tốt nhất thế giới” theo đánh giá của trang U.S. News & World Report...

Việt Nam là thương hiệu quốc gia tăng giá trị nhanh nhất thế giới trong năm 2020, khi tăng tới 29% so với năm trước, lên 319 tỷ USD; từ vị trí 42 lên 33 trong danh sách 100 thương hiệu quốc gia của Brand Finance (hãng định giá thương hiệu và tư vấn chiến lược độc lập hàng đầu của Anh).

Đặc biệt, Việt Nam là nền kinh tế tự do đứng thứ 17/40 quốc gia ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và đứng thứ 90/184 nền kinh tế trên thế giới theo bảng xếp hạng về Chỉ số tự do kinh tế năm 2021 (Index of Economic Freedom 2021). Đây cũng là năm đầu tiên kinh tế Việt Nam bước vào nhóm các nền kinh tế

có “tự do trung bình” (Moderately Free), tăng 15 bậc so với năm trước, từ nhóm được xem là hầu như không tự do kinh tế.

Năm 2021, Việt Nam là quốc gia duy nhất trong khối ASEAN được nâng hạng trong bảng xếp hạng quyền lực mềm toàn cầu (Brand Finance Global Soft Power Index Report) được Brand Finance công bố tại “Hội nghị Thượng đỉnh 2021 về quyền lực mềm toàn cầu” ngày 25/02/2021 (giờ Việt Nam).

Chỉ số phát triển bền vững (SDG) của Việt Nam đã liên tục gia tăng từ vị trí 88 vào năm 2016 lên 57 vào năm 2018 và 49 vào năm 2020 trong đánh giá của Liên Hợp Quốc.

Năm 2021, Việt Nam được Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) - cơ quan chuyên môn của Liên Hợp Quốc - xếp thứ 44, tức nằm trong khoảng tin cậy (từ khoảng 42 đến 47) của thứ hạng này.

Đặc biệt, Việt Nam đang và sẽ kỳ vọng vào động lực mới gia tăng từ các xu hướng tự động hóa và số hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ trong nhiều lĩnh vực. Năm 2022 sẽ là năm thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số ở mọi ngành trên phạm vi toàn quốc, toàn dân và toàn diện, là năm đầu thực hiện các chiến lược mới về hạ tầng số, dữ liệu, công nghiệp công nghệ số, DN công nghệ số, chuyển đổi số báo chí... hướng mạnh đến mục tiêu năm 2025, cả nước có 100.000 DN công nghệ số, với ít nhất 10 DN công nghệ số đóng vai trò dẫn dắt, có năng

lực cạnh tranh quốc tế, doanh thu trên 1 tỷ USD; có ít nhất 10 địa phương đạt doanh thu công nghiệp công nghệ thông tin trên 1 tỷ USD; ngành công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử viễn thông dịch chuyển từ gia công, lắp ráp sang “Make in Viet Nam”, tức làm sản phẩm tại Việt Nam, đạt trên 45%.

Động lực mới còn được kỳ vọng vào Nghị quyết về chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Quốc hội thông qua chiều 11/01/2022, với tổng quy mô gói hỗ trợ gần 350.000 tỷ đồng (trong đó, hỗ trợ tài khóa khoảng 291.000 tỷ đồng; hỗ trợ tiền tệ khoảng 46.000 tỷ đồng, hỗ trợ qua các quỹ khác gần 10.000 tỷ đồng và một số khoản khác).

Ngoài ra, cần chủ động các giải pháp cần thiết, chống tham nhũng, lãng phí, nhằm sử dụng các nguồn lực hiệu quả và kiểm soát an toàn nợ công, lạm phát và nợ xấu khi tăng bội chi NSNN (trong 2 năm 2022 và 2023, bình quân 1 - 1,2% GDP/năm, tối đa 240.000 tỷ đồng), nới lỏng chính sách tiền tệ và cơ cấu lại nợ...

Trong bối cảnh dịch bệnh có thể kéo dài, động lực phát triển năm 2022 được hội tụ từ việc kích thích cả tổng cung và tổng cầu; cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn cả về thể chế hành chính, về tín dụng và về tài chính cho DN, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tiếp tục cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ, miễn, giảm lãi vay đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; tiếp

tục tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội để cho người sử dụng lao động vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động, bảo đảm tính khả thi và tổ chức triển khai nhanh trong thực tế. Tiếp tục cơ cấu lại các ngân hàng được kiểm soát đặc biệt...; đẩy mạnh đa dạng hóa xuất khẩu, đáp ứng và khai thác các cơ hội mới từ các FTA quan trọng (như CPTPP, EVFTA); khuyến khích các mô hình kinh tế mới và mở rộng không gian kinh tế trong nước, tham gia sâu hơn vào cấu trúc đầu tư, trật tự thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu; thúc đẩy phát triển liên kết vùng, khu kinh tế và phát triển đô thị, kinh tế đô thị, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch; gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam; chú trọng thực hiện chính sách người có công, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao năng lực hệ thống y tế, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng để phục hồi và phát triển kinh tế trong trạng thái bình thường mới.

Kết quả và triển vọng phục hồi kinh tế cả cấp vĩ mô và vi mô, trước mắt và lâu dài tùy thuộc quyết định vào sự chủ động chỉ đạo thống nhất, sự phối hợp đồng bộ, hài hòa các giải pháp hỗ trợ toàn diện, thích hợp, kịp thời, hiệu quả từ tất cả các cấp, ngành, đơn vị chức năng trong hệ thống chính trị; từ sự nỗ lực, tuân thủ chung trong chiến lược quốc gia kiểm soát, thích ứng dài hạn với dịch bệnh và từ năng lực ứng cứu, tự lực tự cường vượt qua các khó khăn, thách thức của từng người dân và DN gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh; đảm bảo ổn định sản xuất, lưu thông hàng hóa thông suốt, hiệu quả, an toàn, khắc phục gián đoạn chuỗi cung ứng.

Dịch bệnh Covid-19 đã, đang và sẽ tiếp tục đặt ra những thách thức y tế và kinh tế - xã hội chưa có tiền lệ, nên đòi hỏi chúng ta cũng phải có những tư duy, cách làm và nỗ lực chưa có tiền lệ; phối hợp hài hòa cả bàn tay Nhà nước và bàn tay Thị trường, coi trọng tính đồng bộ và chú ý đến tính 2 mặt của các giải pháp chính sách, sự hợp tác toàn cầu nhiều hơn, nhằm đa dạng hoá và phối hợp hiệu quả các nguồn lực, tăng cường dự báo, thông tin, giữ vững lòng tin, hài hòa lợi ích, tránh cực đoan trong nhận thức và hành động vượt qua khủng hoảng..., tiếp tục phát triển phấn đấu đạt mục tiêu của giai đoạn 2021-2025: Tăng trưởng bình quân 6,5 - 7%/năm, lạm phát dưới 4%; các chỉ tiêu nợ công dưới mức cảnh báo Quốc hội cho phép tại Nghị quyết số 23/2021/QH15; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%...■

Hóa giải áp lực lạm phát năm 2022

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH

Áp lực lạm phát chi phí đẩy

Năm 2021, chỉ số giá sản xuất sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,12% so với năm 2020, trong đó: Chỉ số giá sản xuất sản phẩm nông nghiệp và dịch vụ có liên quan tăng 2,44%; lâm nghiệp và dịch vụ có liên quan tăng 0,55%; thủy sản khai thác, nuôi trồng tăng 1,33%.

Chỉ số giá sản xuất sản phẩm công nghiệp tăng 2,91% so với năm 2020, trong đó: Chỉ số giá sản xuất sản phẩm khai khoáng tăng 15,4%; sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,63%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 1,16%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,45%.

Chỉ số giá sản xuất dịch vụ tăng 0,95% so với năm 2020, trong đó: Dịch vụ vận tải, kho bãi tăng 0,11%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 1,2%; thông tin và truyền thông giảm 0,06%; giáo dục và đào tạo tăng 2,47%; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 0,46%; nghệ thuật vui chơi, giải trí tăng 0,51%.

Như vậy là chỉ số giá sản xuất không gây sức ép lên lạm phát còn chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất tăng 5,51% so với năm trước, trong đó: Chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 7,22%; dùng cho sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,42%; dùng cho xây dựng tăng 6,4% nhưng đều chưa phản ánh đầy đủ vào giá bán sản phẩm cuối cùng.

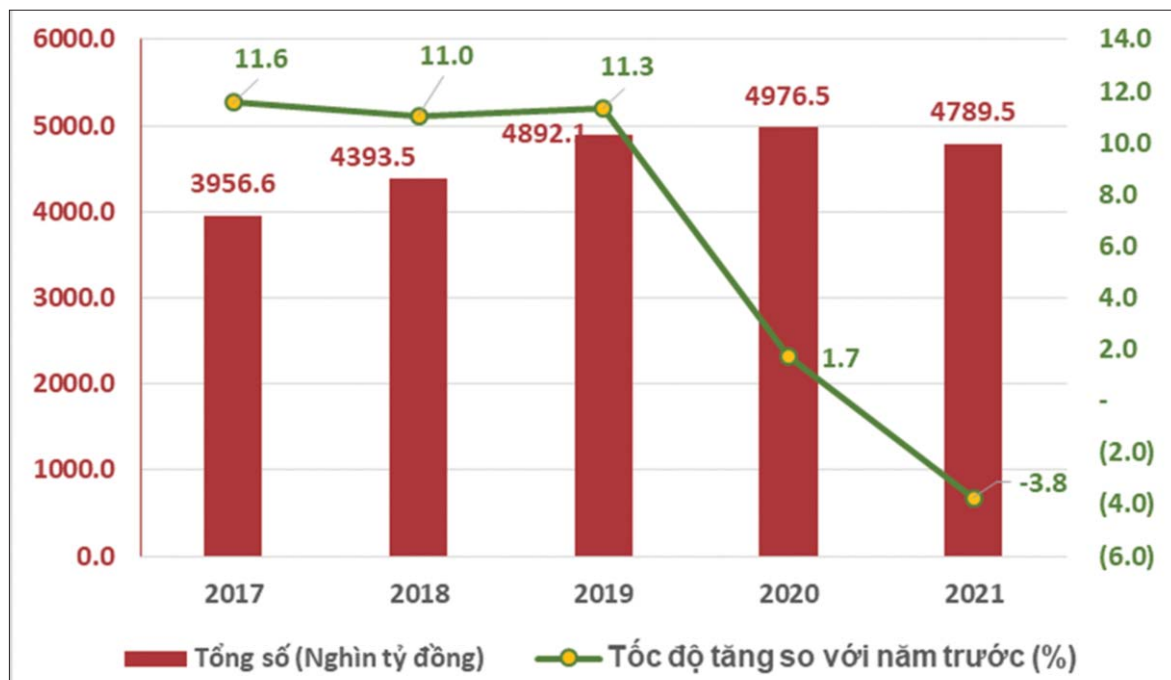
Đặc biệt, mặc dù kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2021 ước đạt 332,25 tỷ USD, tăng 26,5% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 114,07 tỷ USD, tăng 21,8%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 218,18 tỷ USD, tăng 29,1% và chỉ số giá nhập khẩu hàng hóa tăng 5,49% so với năm 2020, trong đó: Chỉ số giá của nhóm nông sản, thực phẩm tăng 10,66%; nhóm nhiên liệu tăng 40,56%; nhóm hàng hóa chế biến, chế tạo khác tăng 3,76% song hiện tượng nhập khẩu lạm phát lại chưa xuất hiện trong năm 2021.

Áp lực lạm phát do cầu kéo

Quý IV/2021, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 1.312.600 tỷ đồng, tăng 28,1% so với quý trước và giảm 2,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 1.076.400 tỷ đồng, tăng 20% và tăng 0,8%; doanh thu dịch vụ lưu

Theo Tổng cục Thống kê, năm 2021, GDP tăng 2,58% (quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%), trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,8%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%. Đặc biệt, bình quân năm 2021, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng vọt 1,84% so với bình quân năm 2020, mức tăng bình quân năm thấp nhất kể từ năm 2016.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng các năm 2017-2021



Nguồn: TCTK

trú, ăn uống đạt 107.700 tỷ đồng, tăng 59% và giảm 19,8%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 1.900 tỷ đồng, tăng 690,2% và giảm 45,2%; doanh thu dịch vụ khác đạt 126.600 tỷ đồng, tăng 109,8% và giảm 12,7%. Cả năm 2021, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 4.789.500 tỷ đồng, giảm 3,8% so với năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá giảm 6,2% (năm 2020 giảm 3%).

Trong khi tổng cầu tiêu dùng giảm chưa từng có thì tổng đầu tư vẫn tăng. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý IV/2021 theo giá hiện hành ước tính đạt 999.800 tỷ đồng, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vốn khu vực nhà nước giảm 2,5%; khu vực ngoài nhà nước tăng 10,8%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 4%. Cả năm 2021, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành đạt 2.891.900 tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm trước, bao gồm: Vốn khu vực nhà nước đạt 713.600 tỷ đồng, chiếm 24,7% tổng vốn và giảm 2,9% so với năm trước; khu vực ngoài nhà nước đạt 1.720.200 tỷ đồng, bằng 59,5% và tăng 7,2%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 458.100 tỷ đồng, bằng 15,8% và giảm 1,1%. Tổng chi NSNN năm 2021 ước tính đạt 1.839.200 tỷ đồng, bằng 109% dự toán năm, trong đó, chi thường xuyên bằng 102,3%; chi đầu tư phát

triển bằng 106,4%; chi trả nợ lãi bằng 96,2%.

Đáng chú ý là năm 2021, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19% so với năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 88,71 tỷ USD, tăng 13,4%, chiếm 26,4% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 247,54 tỷ USD, tăng 21,1%, chiếm 73,6%. Bên cạnh đó, chỉ số giá xuất khẩu hàng hóa tăng 2,86% so với năm trước, trong đó: Chỉ số giá của nhóm nông sản, thực phẩm tăng 7,28%; nhóm nhiên liệu tăng 25,46%; nhóm hàng hóa chế biến, chế tạo khác tăng 1,46%.

Áp lực lạm phát tiền tệ

Tính đến thời điểm 24/12/2021, tổng phương tiện thanh toán tăng 8,93% so với cuối năm 2020; huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 8,44%; tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,97% và đến hết năm 2021 đạt 13,95%. Năm 2021, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành ổn định các mức lãi suất để

phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và thị trường tiền tệ. Lãi suất tiền gửi bằng đồng Việt Nam bình quân của ngân hàng thương mại trong nước đến cuối năm 2021 ở mức 0,1 - 0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,3 - 3,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,2 - 5,7%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến 12 tháng; 5,5 - 6,6%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ trên 12 tháng đến 24 tháng và 6,1 - 6,8% đối với kỳ hạn trên 24 tháng. Các tổ chức tín dụng tiếp tục cắt giảm chi phí hoạt động, giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ nền kinh tế tăng trưởng. Lãi suất cho vay ngắn hạn với khách hàng có tình hình tài chính minh bạch, lành mạnh thuộc lĩnh vực ưu tiên là 4,5%/năm.

Mặc dù lãi suất có xu hướng giảm và tổng tín dụng cho nền kinh tế vẫn duy trì tốt song lạm phát cơ bản tháng 12/2021 tăng 0,16% so với tháng trước, chỉ tăng 0,67% so với cùng kỳ năm trước,

theo đó, lạm phát cơ bản bình quân năm 2021 tăng có 0,81% so với bình quân năm 2020.

Hơn nữa, tuy do nhu cầu mua ngoại tệ của các doanh nghiệp nhập khẩu tăng làm chỉ số giá đô la Mỹ tháng 12/2021 tăng 0,84% so với tháng trước song vẫn giảm 0,58% so với tháng 12/2020 và bình quân năm 2021 giảm 0,97% so với năm trước. Nói cách khác, VND đã lên giá so với USD trong năm 2021.

Hóa giải áp lực lạm phát

Lạm phát năm 2021 ở Việt Nam không phải là lạm phát chi phí đẩy mà các yếu tố tăng chi phí, kể cả nhập khẩu lạm phát có thể được chuyển sang năm 2022. Lạm phát năm 2021 cũng không phải là lạm phát tiền tệ do chính sách lãi suất, chính sách tỷ giá hối đoái và chính sách tín dụng vẫn vận động theo hướng bảo vệ giá trị VND đi đôi với kiểm soát cung tiền. Lạm phát năm 2021 là lạm phát cầu kéo, chỉ có điều không phải kéo lên mà là kéo xuống do sự chi phối của tổng cầu tiêu dùng sụt giảm mạnh trong khi tổng cầu đầu tư và chi NSNN tăng nhẹ. Yếu tố đặc biệt của tổng cầu là xuất khẩu tăng vọt về giá trị và tăng tương đối cao về giá nhưng lại hầu như không có tác động kéo lạm phát đi lên. Lạm phát cơ cấu có dấu hiệu xuất hiện và sẽ tác động tới lạm phát năm 2022 khi CPI năm 2021 tăng thấp song giá tài sản như chứng khoán, vàng và bất động sản lại tăng cao. Thêm vào đó, lạm phát tâm lý đã xuất hiện từ cuối năm 2021 rất có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2022 dưới 4%, nhất là khi tổng cầu tiêu dùng phục hồi kéo CPI đi lên. Theo đó, chương trình hỗ trợ phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trị giá 350.000 tỷ đồng vừa được Quốc hội thông qua rất cần phương thức hướng dòng tiền vào những lĩnh vực góp phần giảm áp lực lạm phát chi phí đẩy, đồng thời đảm bảo tính linh hoạt để tổng cầu tiêu dùng trong nước phục hồi không làm cho lạm phát do cầu kéo vượt tầm kiểm soát. Bên cạnh đó, chương trình hỗ trợ này cần đúng đối tượng nhằm giảm thiểu áp lực lạm phát cơ cấu do hình thành “bong bóng” tài sản. Lạm phát tiền tệ năm 2022 có nhiều khả năng kiểm soát tốt khi mục tiêu tăng trưởng tín dụng và tổng phương tiện thanh toán hợp lý đi đôi với ổn định cả chính sách lãi suất lẫn chính sách tỷ giá hối đoái.■

- **Đảng trí tuệ tài năng, vững tay lái, đưa đất nước tiến cùng thời đại**
- **Dân thông minh sáng tạo, trồn niềm tin, dựng cơ đồ sánh với năm châu.**

KHÁNH VI

- **Đón Tết, phát huy dân chủ, khơi dậy sức dân, quê hương thêm giàu đẹp**
- **Mừng Xuân, tôn trọng kỷ cương, nghiêm minh pháp luật, đất nước mãi bình yên.**

CHÚC AN

Chuyển đổi số đã lan tỏa đến mọi mặt của đời sống

Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) Nguyễn Huy Dũng cho biết, năm 2021, cả nước khởi động triển khai Chương trình CĐS quốc gia trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Chỉ trong thời gian ngắn, CĐS đã lan tỏa đến mọi mặt của đời sống kinh tế, chính trị, xã hội: Lãnh đạo Chính phủ họp trực tuyến với các điểm cầu tại các huyện, xã trên cả nước; hơn 25 triệu học sinh học trực tuyến; người dân ở nông thôn, miền núi được khám bệnh online tại nhà; hàng nghìn nông dân lần đầu tiên bán sản phẩm nông sản trên sàn thương mại điện tử... Cũng trong quá trình này, các DN công nghệ số Việt Nam đã khẳng định vai trò tiên phong trong nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo, làm chủ công nghệ.

Công cuộc CĐS quốc gia cũng đã lan tỏa sâu rộng trên toàn quốc với tốc độ nhanh, tạo nên một “làn sóng” CĐS trong các Bộ, ngành, địa phương. Đề triển khai Chương trình CĐS quốc gia, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CĐS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025”. Ngành giáo dục xác định ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và CĐS là khâu đột phá, hướng đến tạo ra thay đổi quan trọng trong giáo dục.

Ngày 22/11/2021, Bộ Tài chính và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội Viettel đã ký Biên bản ghi nhớ về hợp tác CĐS giai đoạn 2021-2025. Việc ký hợp tác nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành tài chính -

CHUYỂN ĐỔI SỐ:

Kết quả khởi đầu và kỳ vọng thành công lớn hơn

□ THÙY ANH

Năm 2022, tiến trình chuyển đổi số (CĐS) quốc gia sẽ được Ủy ban Quốc gia về CĐS và các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh để đưa cả 3 trụ cột (Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số) có bước tiến vững chắc, góp phần phát triển kinh tế, xã hội.



Công cuộc CĐS quốc gia đã lan tỏa sâu rộng trên toàn quốc với tốc độ nhanh, tạo nên một “làn sóng” CĐS trong các Bộ, ngành, địa phương
Ảnh: TTXVN

ngân sách của Bộ Tài chính theo định hướng CĐS và kế hoạch 5 năm ứng dụng CNTT của ngành cũng như theo định hướng của Chính phủ và Bộ TT&TT...

Tòa án nhân dân tối cao cũng xác định CĐS và xây dựng tòa án điện tử là xu thế tất yếu để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Đây cũng là việc thực hiện cam kết của Tòa án nhân dân tối cao Việt Nam tại Hội nghị Chánh án các nước ASEAN (đến năm 2025 hoàn thành việc xây dựng tòa án điện tử).

Trong tháng 12/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã quyết định thành lập Ban

Chỉ đạo CĐS trong lĩnh vực nông nghiệp. Nhiệm vụ CĐS ngành nông nghiệp được xây dựng trên 3 trụ cột: Bộ số, kinh tế nông nghiệp số và nông thôn số, nông dân số. Cũng trong tháng 12/2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thành lập Ban Chỉ đạo CĐS ngành tài nguyên và môi trường...

Cùng với các Bộ, ngành, các địa phương đã vào cuộc thực hiện CĐS. CĐS không chỉ được triển khai tại các cơ quan chính quyền mà còn được triển khai trong công tác Đảng. Thái Bình, Thái Nguyên đã tiên phong triển khai Nền tảng Sổ tay đảng viên. Trong 2 tuần triển khai thử nghiệm (từ ngày 02/01/2022), Sở TT&TT tỉnh Thái Nguyên đã cài đặt cho 100% đảng viên (khoảng 5.000 đảng viên) thuộc Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh, được các tổ chức đảng và đảng viên đánh giá cao. Tỉnh Lạng Sơn đã thành lập hơn 1.000 tổ công nghệ cộng đồng với khoảng 7.000 - 10.000 người tham gia. Những thành viên trong mạng lưới này gần bó với nông dân, trực tiếp đào tạo, hướng dẫn họ sử dụng nền tảng số, công nghệ số.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng, những thành công trên là sự khởi đầu cho một hành trình dài từ năm 2022 đến năm 2025 và kỳ vọng sẽ thành công lớn hơn trong quá trình CĐS.

Tạo bước đột phá trong chuyển đổi số

Để thực hiện hiệu quả hơn CĐS thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về CĐS - yêu cầu: Ủy ban Quốc gia về CĐS và các Bộ, ngành, địa phương phải tập trung nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của CĐS ở các cấp, các ngành, nhất là người lãnh đạo, người đứng đầu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho phát triển CĐS; tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm

Các chuyên gia kinh tế nhận định, nếu thực hiện tốt đồng thời công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022-2023 thì kinh tế Việt Nam có thể đạt mức tăng trưởng 6,5 - 7% trong năm 2022. Còn nếu không làm tốt hai chương trình trọng điểm này thì khả năng tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ chỉ đạt khoảng 4,5 - 5%.

GDP đảo chiều ngoạn mục

Trải qua hai năm phòng, chống dịch Covid-19, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục bị “tổn thương” trên nhiều phương diện do sự thay đổi khó lường của các biến chủng mới. Tại Việt Nam, sự đảo chiều ấn tượng về tăng trưởng GDP giữa quý III và quý IV/2021, từ -6,02% lên 5,22%, đã đưa GDP cả năm tăng 2,58% so với năm 2020. Thành công duy trì mức tăng trưởng dương đã cho thấy hiệu quả khi triển khai kịp thời Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”.

Sự khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh trong những tháng cuối năm 2021 đã thúc đẩy kinh tế dần hồi phục. Trong đó, lĩnh vực nông - lâm nghiệp và thủy sản vẫn là “bệ đỡ” vững chắc cho an ninh lương thực quốc gia khi có mức tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2022:

Kịch bản hay nhưng phải thực thi hiệu quả

□ QUỲNH ANH

tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế. Bên cạnh đó, ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ cũng lần lượt tăng trưởng 4,05% và 1,22%.

Theo phân tích của TS. Cấn Văn Lực - chuyên gia kinh tế, động lực tăng trưởng kinh tế Việt Nam đến từ cả phía cung và phía cầu. Về phía cung, lĩnh vực nông - lâm nghiệp và thủy sản vẫn tăng trưởng tốt trong năm 2021, duy trì gần bằng mức trước dịch Covid-19. Ngành công nghiệp chế biến - chế tạo cũng phục hồi mạnh hơn và có thể quay trở lại mức tăng 12% vào năm 2022, tương đương như trước dịch Covid-19. Một số ngành trong khu vực dịch vụ như bán buôn bán lẻ, tài chính - ngân hàng, công nghệ thông tin và viễn thông, logistics, kê cả bất động sản và du lịch trong nước cũng sẽ phục hồi trong nửa đầu năm 2022, còn du lịch quốc tế sẽ phục hồi chậm hơn một chút, có thể bắt đầu từ quý III, sau đó dần trở về trạng thái

trước dịch, tiến tới khôi phục hoàn toàn trở lại từ đầu năm 2024.

Về phía cầu, “cỗ xe tam mã” gồm xuất khẩu, thu hút đầu tư và thị trường nội địa sẽ phục hồi tốt hơn, kéo nền kinh tế đi lên trong giai đoạn sắp tới. Cụ thể, xuất khẩu vẫn tăng trưởng vững chắc, ước tính tăng khoảng 15 - 17% năm 2022. Về đầu tư (bao gồm đầu tư FDI, đầu tư tư nhân và đầu tư công) đều sẽ phục hồi mạnh mẽ và tốt hơn; đặc biệt là khu vực đầu tư công với nhiều dự án, chương trình đã cơ bản làm xong khâu chuẩn bị, tháo gỡ được những khúc mắc chính và sẽ bắt đầu triển khai trong những năm tới. Tại thị trường nội địa, mặc dù doanh thu bán lẻ năm 2021 giảm 3,8%, tuy nhiên khi dịch bệnh được kiểm soát tốt cùng với tiến trình bao phủ vắc-xin đang được đẩy nhanh, nền kinh tế sẽ mở cửa một cách đầy đủ và an toàn hơn, cùng với chương trình phục hồi kinh tế được triển khai, thì tiêu

dùng năm 2022 sẽ phục hồi và tăng trưởng khoảng 7 - 9%.

Khéo léo xử lý khó khăn và quản trị rủi ro

Có thể nói, cách ứng xử sống chung an toàn với dịch bệnh Covid-19 luôn chứa đựng rủi ro nhưng cũng là yếu tố quan trọng nhất để thúc đẩy và đảm bảo quá trình phục hồi kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, nhất là trong năm 2022 - TS. Võ Trí Thành, chuyên gia kinh tế bình luận. Dưới góc độ vĩ mô, tin tích cực là dự báo kinh tế thế giới năm 2022 vẫn tiếp tục đà phục hồi tuy tốc độ sẽ giảm đi ít nhiều do một số quốc gia sẽ giảm dần liều lượng hỗ trợ và mức độ nới lỏng tiền tệ.

Theo TS. Võ Trí Thành, dưới tác động của chương trình phục hồi và phát triển kinh tế, nếu được triển khai, dự báo tăng trưởng kinh tế có thể đạt 6 - 6,5% năm 2022. Đây là mức tăng không quá cao nhưng cũng có thể coi là một điểm khởi đầu tốt, tạo đà cho bước tiến tiếp theo của kinh tế Việt Nam. Chương trình dự tính có thời gian đủ dài (2022-2023), quy mô đủ lớn và diện hỗ trợ đủ rộng, vừa phòng, chống dịch và nâng cao năng lực y tế; hỗ trợ người lao động và an sinh xã hội; hỗ trợ DN và phát triển hạ tầng.

Tuy nhiên, trên hành trình phát triển sẽ luôn phải đối mặt không ít thách thức, trở ngại khó lường, vì vậy, Việt Nam cần nỗ lực

Năm 2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ đẩy mạnh triển khai chương trình Hỗ trợ DN CDS giai đoạn 2021-2025 với 3 gói chính: Hỗ trợ DN có quy mô nhỏ bắt đầu CDS, NSNN chi từ 20 - 50 triệu đồng/năm cho các đối tượng này; tăng tốc CDS cho các DN đang tăng trưởng, hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/năm đối với các DN vừa; hỗ trợ DN CDS hướng đến thị trường xuất khẩu, hỗ trợ tối đa 50% kinh phí khởi tạo, duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử xuyên biên giới.

thước đo; tích cực đầu tư, hoàn thiện hạ tầng số, các cơ sở dữ liệu số, kết nối đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của đất nước. Xây dựng, triển khai chương trình phát triển công dân số để tương ứng, hài hòa với các trụ cột về Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; tích cực hỗ trợ, hợp tác giữa các địa phương và hợp tác quốc tế sâu rộng để chia sẻ kinh nghiệm triển khai, tránh tình trạng cục bộ, thành tích, đặt lợi ích chung lên trên hết, không vì lợi ích của cá nhân, của ngành, lĩnh vực, địa phương nào.

Về CDS quốc gia năm 2022, Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tạo bước đột phá, thống nhất nhận thức từ quan điểm chỉ đạo đến hành động, đặc biệt phải bố trí nguồn lực hợp lý, hiệu quả. Bộ TT&TT phải coi trọng việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá hằng quý, hằng năm về kết quả thực hiện.

Tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022 của Bộ TT&TT, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam nhắc lại: Vào những năm 1990, khi chuyển từ công nghệ analogue sang kỹ thuật số (digital), ngành bưu điện đã được trao sứ mệnh tiên phong mở đường. Nay, trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0, ngành TT&TT không chỉ tiếp tục sứ mệnh tiên phong mở đường mà còn thêm nhiệm vụ đồng hành, thúc đẩy các Bộ, ngành, địa phương trong tiến trình CDS quốc gia.

Phó Thủ tướng đặc biệt nhấn mạnh yếu tố sống còn trong tiến trình CDS và yêu cầu năm 2022, các đơn vị phải xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên, đặc biệt là về đất đai; kết hợp 3 cơ sở dữ liệu lớn (tài nguyên; cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; các cơ sở dữ liệu về DN gồm thuế, hải quan, ngân hàng, đăng ký DN) với thanh toán điện tử để thúc đẩy nhanh tiến trình CDS, đưa cả 3 trụ cột (Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số) có bước tiến vững chắc, góp phần phát triển kinh tế, xã hội.

Bộ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng cũng cho rằng, trong CDS, quan trọng nhất là kết nối dữ liệu, Bộ TT&TT với vai trò là người điều phối sẽ kết nối, thúc đẩy, đồng hành với các đơn vị. Đồng thời, năm 2022, Bộ sẽ thúc đẩy mạnh mẽ CDS ở mọi ngành trên phạm vi toàn quốc, toàn dân và toàn diện...■

không ngừng, hành động tốc độ, đột phá, sáng tạo, quyết liệt cùng khả năng khéo léo xử lý tình thế khó khăn và quản trị các loại hình rủi ro khác nhau. Tất yếu khi đó, phát triển kinh tế sẽ đạt được thành quả xứng đáng.

Đưa ra dự báo tăng trưởng GDP năm 2022 có thể đạt 6,5 - 7%, nhưng cũng có thể chỉ đạt 4,5 - 5%, TS. Cấn Văn Lực cho rằng, vấn đề đủ hay thiếu của quy mô gói hỗ trợ phục hồi kinh tế - xã hội không quan trọng bằng việc phải đảm bảo những chương trình hỗ trợ này đến đúng và trúng đối tượng, đồng thời phải đảm bảo được khả năng hấp thụ của nền kinh tế, như vậy gói hỗ trợ mới thực sự đem lại hiệu quả, góp phần thực chất vào quá trình phục hồi và phát triển.

Còn TS. Huỳnh Thế Du - Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright - nêu rõ, nhìn vào thực tế, những chính sách nhà nước không phải chi tiền ra như giảm, giãn hoãn nộp thuế là rất khả thi đối với bối cảnh Việt Nam hiện nay. Ngược lại, những chính sách như hỗ trợ tín dụng với lãi suất thấp hay đầu tư ngân sách cho một số hoạt động là cả một quá trình với các thủ tục và những yêu cầu chặt chẽ do có rất nhiều quy định và vấn đề nội tại bên trong. Nếu chúng ta nhìn vào những giải pháp miễn giảm thuế, tiền thuê đất và những vấn đề liên quan thì những gói hỗ trợ này đang hoạt động theo cơ chế thị trường.

Theo lưu ý của TS. Võ Trí Thành, khi triển khai đồng thời việc sống chung an toàn với dịch bệnh và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, cần phải có sự phối hợp nhịp nhàng hơn nữa giữa các chính sách, nhất là chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác. Có như vậy mới đảm bảo được hiệu quả của những chương trình nằm trong gói hỗ trợ mà không tạo ra những tác dụng phụ như lạm phát, bong bóng tài sản... ngoài mong muốn. Đặc biệt, cần hết sức chú trọng cải tiến hiệu quả, tính kịp thời trong khâu thực thi của các chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tránh xảy ra tình trạng kịch bản hay nhưng thực thi lại không hiệu quả.■

THỰC THI CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO THẾ HỆ MỚI:

“Lực đẩy” cho tiến trình phục hồi của doanh nghiệp

□ DIỆU THIÊN

Việc thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới thời gian qua cho thấy các DN đã bắt đầu được hưởng những “trái ngọt”. Trong bối cảnh Việt Nam vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19, các FTA thế hệ mới tiếp tục được kỳ vọng là những “lực đẩy” quan trọng giúp các DN có thể đẩy nhanh tiến trình phục hồi và phát triển.

Doanh nghiệp dẫn đường “trái ngọt”

Thời gian qua, Việt Nam không ngừng mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế, quan hệ đối tác chiến lược với các nền kinh tế lớn trên thế giới. Tính đến cuối năm 2021, Việt Nam đã ký kết 15 FTA với hơn 50 đối tác thương mại ở hầu khắp các khu vực trên thế giới, đặc biệt trong đó Việt Nam đã tham gia vào nhiều FTA thế hệ mới với quy mô lớn trên thế giới như: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EU) (EVFTA), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA) và Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). Các FTA thế hệ mới đã giúp mở ra cánh cửa vào các thị trường rộng lớn chưa từng có cho hàng hóa của Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho các DN mở rộng thị trường, kết nối và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị và mạng lưới sản xuất toàn cầu. Qua một thời gian thực thi các FTA thế hệ mới cho thấy các DN đã, đang dần hưởng những “trái ngọt” do các FTA này mang lại.

Bình luận về vấn đề trên, bà Phùng Thị Lan Phương - Trưởng phòng FTA, Trung tâm WTO và Hội nhập, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - cho biết, các DN đã bắt đầu tận dụng được những cơ hội từ các FTA. Cụ thể, đối với CPTPP, sau 2 năm thực thi Hiệp định, năm 2020, kim ngạch xuất khẩu (XK) sang các nước trong khối CPTPP đạt kết quả khả quan, nhất là tại 2 thị trường Canada và Mexico đã tăng trưởng rất mạnh, lần lượt là 45% và 41% so với năm 2018 (khi chưa có CPTPP). Nổi tiếp đà tăng trưởng đó, năm 2021, mặc dù chịu tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 song chỉ trong nửa đầu năm, kim ngạch XK sang các đối tác CPTPP của Việt Nam tại khu vực châu Mỹ vẫn tăng trưởng rất tích cực, đạt 5,48 tỷ USD, tăng 46,8% so với cùng kỳ năm 2020.

Đối với tận dụng EVFTA, trong 1 năm đầu thực thi Hiệp định (từ đầu tháng 8/2020 đến hết tháng 7/2021), kim ngạch XK của Việt Nam sang thị trường EU đạt hơn 35 tỷ USD, tăng hơn 11% so với cùng kỳ; trong số các nước ASEAN, Việt Nam vươn lên trở thành nước XK lớn nhất vào EU. Đối với tận dụng FTA giữa Việt Nam và Vương quốc Anh, sau 1 năm thực thi Hiệp định (tính từ ngày 01/01/2021 khi Hiệp định có hiệu lực tạm thời), tổng kim ngạch thương mại song phương Việt Nam - Anh đạt hơn 6 tỷ USD, tăng hơn 17% so với năm 2020, trong đó Việt Nam thặng dư thương mại hơn 4,4 tỷ USD.

Chia sẻ từ góc độ ngành hàng, ông Trương Văn Cẩm - Phó Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Việt Nam - cũng khẳng định việc thực thi các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA đã giúp gia tăng kim ngạch XK hàng dệt may của Việt Nam, nhất là sang EU. Bên cạnh việc tác động tích cực đến kim ngạch XK, các FTA còn thu hút DN đầu tư vào phân khúc nguyên phụ liệu dệt may, đáp ứng quy tắc xuất xứ, gia tăng giá trị cho sản phẩm dệt may Việt Nam XK sang các thị trường trên thế giới.

Tận dụng cơ hội để tạo sức bật trong bối cảnh “bình thường mới”

Năm 2021, bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt



Các FTA thế hệ mới được kỳ vọng là những “lực đẩy” quan trọng giúp các DN đẩy nhanh tiến trình phục hồi và phát triển Ảnh tư liệu

động thương mại trên phạm vi toàn cầu, nhiều chuỗi cung ứng khu vực và thế giới bị đứt gãy. Tuy nhiên, XK của Việt Nam vẫn ghi nhận sự tăng trưởng tích cực, nhiều DN, ngành hàng đã đạt tăng trưởng ấn tượng bất chấp tình hình dịch bệnh làm sụt giảm nhu cầu tiêu dùng ở nhiều thị trường XK trọng điểm. Một trong những “lực đẩy” để tạo nên những kết quả đó được các chuyên gia đánh giá là nhờ thực thi các FTA thế hệ mới. Bước sang năm 2022, trong bối cảnh Chính phủ đang đẩy mạnh công cuộc phục hồi nền kinh tế, các FTA thế hệ mới vẫn được coi là một nền tảng quan trọng giúp các DN Việt vượt qua các tác động tiêu cực của dịch bệnh để tiếp tục tăng trưởng XK; đặc biệt là FTA lớn nhất thế giới RCEP, chiếm 30% GDP toàn cầu, đã được thực thi từ ngày 01/01/2022.

Với triển vọng đó, ông Nguyễn Anh Dương - Trưởng Ban Nghiên cứu tổng hợp, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế T.Ư - cho rằng, các DN cần tích cực chủ động tận dụng hiệu quả hơn nữa các cơ hội do các FTA thế hệ mới mang lại để phục hồi và phát triển. Theo đó, các DN cần tìm hiểu sâu về các cam kết trong các FTA như cam kết về thuế quan, mở cửa thị trường đối với hàng hóa, quy tắc xuất xứ hàng hóa, các biện pháp phi thuế quan khác...; đồng thời cập nhật và đáp ứng các thay đổi trong chính sách thương mại của các nước đối tác; nâng cao khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của các nước, nhất là các nước có tiêu chuẩn cao như EU, qua đó tận dụng tốt hơn các cơ hội mà các FTA thế hệ mới mang lại.

Về phía Nhà nước, để hỗ trợ DN tận dụng tốt hơn các FTA, theo ông Dương, các cơ quan chức năng cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thực hiện đầy đủ các cam kết theo lộ trình các FTA đã đề ra; đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về chính sách để tạo điều kiện cho việc phát triển nguồn nguyên liệu trong nước, giúp DN đáp ứng quy tắc xuất xứ của các FTA thế hệ mới. Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến cam kết trong các FTA thế hệ mới một cách chuyên sâu, theo từng lĩnh vực, ngành hàng cụ thể để DN nắm vững quy định cụ thể của các FTA liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của mình ở thị trường các nước đối tác FTA. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các hiệp hội ngành hàng, để giúp định hướng DN chủ động mở rộng thị trường XK, tăng cường tận dụng cơ hội từ các FTA.■

Chuẩn bị kỹ lưỡng để triển khai hóa đơn điện tử trên toàn quốc

□ MINH ANH

Từ triển khai hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp tại 6 tỉnh, thành...

Năm 2021 ghi dấu ấn của ngành thuế bằng việc chính thức triển khai hệ thống HĐĐT đợt 1 đối với DN tại 6 tỉnh, thành phố: Hà Nội, TP. HCM, Quảng Ninh, Hải Phòng, Phú Thọ và Bình Định vào ngày 21/11. Đến ngày 31/12/2021, đã có trên 70% DN tại các địa phương này áp dụng HĐĐT. Riêng tại Cục Thuế Hà Nội, đến hết ngày 31/12/2021, hơn 99,5% DN đủ điều kiện sử dụng HĐĐT trên địa bàn đã đăng ký sử dụng HĐĐT. Còn tại TP. HCM - địa phương có số lượng DN lớn nhất cả nước với trên 270.000 DN đang hoạt động và hơn 166.000 DN đang sử dụng hóa đơn nhưng đến cuối năm 2021, gần 85% DN đã sử dụng HĐĐT.

Việc chuyển đổi sang HĐĐT giúp DN giảm chi phí so với sử dụng hóa đơn giấy do DN không phải dành chi phí in ấn, lưu trữ, bảo quản và chịu các rủi ro hư hỏng, thất lạc hóa đơn; giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thuế; đồng thời góp phần chuyển đổi số, giúp thay đổi phương thức điều hành, lãnh đạo, quản lý, quy trình làm việc của cơ quan thuế cũng như của DN.

Theo ông Thái Minh Giao - Phó Cục trưởng Cục Thuế TP. HCM, toàn bộ dữ liệu HĐĐT được tập trung tại Tổng cục Thuế để người mua hàng, bên thứ ba, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan có thể đối chiếu, kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp của hóa đơn. HĐĐT gắn với thông tin số định danh của người nộp thuế, có

Việc triển khai hóa đơn điện tử (HĐĐT) giai đoạn 1 của ngành thuế bước đầu đã đạt mục tiêu. Tuy nhiên, để triển khai trên toàn quốc từ ngày 01/7/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc yêu cầu ngành thuế chuẩn bị kỹ về công nghệ và nhân lực để không xảy ra tình trạng nghẽn mạng hay sự cố nào.



Năm 2021 ghi dấu ấn của ngành thuế bằng việc chính thức triển khai hệ thống HĐĐT đợt 1 đối với DN tại 6 tỉnh, thành phố vào ngày 21/11
Ảnh: chinhphu.vn

tính an toàn bảo mật cao, có thể tra cứu xác thực và phòng chống nạn sử dụng hóa đơn giả. Ngoài

ký phương tiện giao thông hoặc phục vụ công tác thanh tra, kiểm toán... Như vậy, sử dụng HĐĐT

tra cứu hóa đơn, giúp cơ quan thuế thuận lợi trong việc rà soát thông tin khai nộp thuế, có thể

Đại diện cho KTNN tham dự Hội nghị Tổng kết nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành tài chính, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đánh giá: Việc triển khai HĐĐT trong năm 2021 tại 6 tỉnh, thành phố là kết quả ấn tượng của ngành tài chính. Kết quả này cùng với việc mở rộng triển khai HĐĐT trên toàn quốc trong năm 2022 sẽ tác động tích cực tới tất cả người dân, DN, đặc biệt là công tác quản lý thuế và lĩnh vực kiểm toán. Đây cũng là điều kiện quan trọng để KTNN cải cách thủ tục kiểm toán.

ra, Công thông tin điện tử của ngành thuế còn căn cứ trên HĐĐT để tra cứu, giải quyết hồ sơ đăng ký nhà đất, hồ sơ đăng

sẽ nhanh, gọn, tiện lợi và minh bạch, dễ kiểm soát, phù hợp với xu thế chuyển đổi số... tạo thuận lợi cho người nộp thuế trong việc

sớm phát hiện các trường hợp vi phạm về hóa đơn.

Đại diện Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt - một trong những đơn vị áp dụng HĐĐT theo quy định mới - cho biết, từ khi sử dụng HĐĐT, DN không bị phụ thuộc vào việc nhận được hóa đơn theo đường bưu điện như trước đây, bởi chỉ cần có internet thì với vài thao tác nhấp chuột, người mua hàng sẽ nhận được hóa đơn dù đang ở bất cứ nơi nào. Hơn nữa, việc này còn giúp DN không lo tình trạng bị thất lạc hóa đơn khi chuyển phát và tăng cường khả năng bảo mật, giúp việc lưu trữ, quản lý hóa đơn vĩnh viễn.

Việc triển khai HĐĐT giai đoạn 1 thành công không chỉ mang lại lợi ích thiết thực cho các tổ chức, DN, hộ cá nhân kinh doanh và cơ quan thuế mà còn là tiền đề quan trọng để mở rộng giai đoạn 2 tại 57 địa phương còn lại, đảm bảo đến ngày 30/6/2022,

100% DN trên toàn quốc áp dụng HĐĐT và chính thức "xóa sổ" hóa đơn giấy, góp phần thực hiện chủ trương điện tử hóa ngành tài chính, đáp ứng tiến trình thực hiện Chính phủ điện tử của cả nước và thúc đẩy hoạt động thương mại điện tử phát triển.

...đến hộ, cá nhân kinh doanh, doanh nghiệp trên toàn quốc

Bên cạnh đó, việc triển khai HĐĐT đối với DN còn là tiền đề để triển khai HĐĐT đối với hộ, cá nhân kinh doanh. Theo quy định, từ ngày 01/7/2022, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phải sử dụng HĐĐT. 3 trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng HĐĐT gồm: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải sử dụng HĐĐT; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán, nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ HĐĐT theo từng lần phát sinh; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khai thuế theo từng lần phát sinh, nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ HĐĐT theo từng lần phát sinh.

Chính vì vậy, sau khi triển khai HĐĐT cho DN tại 6 tỉnh, thành phố, Tổng cục Thuế vừa chỉ đạo 6 cục thuế tiếp tục áp dụng HĐĐT đối với hộ, cá nhân kinh doanh tại các địa phương này. Ông Đặng Ngọc Minh - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế - yêu cầu, đến ngày 31/3/2022, 6 cục thuế nói trên tiếp tục triển khai HĐĐT cho hộ, cá nhân kinh doanh, phấn đấu tối thiểu 70% hộ, cá nhân kinh doanh áp dụng; 100% số lượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng áp dụng HĐĐT.

Năm 2022, ngành thuế sẽ tiếp tục hoàn thiện ứng dụng quản lý HĐĐT đáp ứng việc quản lý rủi ro, thanh tra, kiểm tra và quản lý tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá; hoàn thành triển khai HĐĐT giai đoạn 1 tại 6 tỉnh, thành phố vào tháng 3/2022; triển khai giai đoạn 2 HĐĐT tại 57 tỉnh, thành phố từ tháng 4 - 7/2022; triển khai các nội dung còn lại về biên lai, hóa đơn giấy, tem điện tử theo quy định...

Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc yêu cầu ngành thuế sớm hoàn thiện cơ sở dữ liệu về HĐĐT, mỗi năm có khoảng 6,7 tỷ HĐĐT, do đó phải chuẩn bị kỹ về công nghệ để đảm bảo khi vận hành không bị nghẽn mạng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong kiểm tra, giám sát hệ thống; phải kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư, dữ liệu về đất đai, căn cước công dân, kết nối với ngân hàng..., đồng thời phải chuẩn bị nguồn nhân lực để việc triển khai HĐĐT giản tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người sử dụng và cơ quan thuế.■

Bài thơ tặng Kiểm toán nhà nước chuyên ngành IV

HỒNG TÂM ĐỨC - KTNN chuyên ngành IV

Kiểm toán chuyên ngành bốn vững bước tiến lên

Trên đường cao tốc khắp mọi miền
Những dấu chân người không biết mỏi
Kiểm tra dự án, tiết kiệm tiền

Bảy tư cán bộ thành như một
Chung sức, đồng lòng vì việc công
Hương, Hồng Nhung dâng cho đời thơm ngát
Nguyên, Lan, Thuý, Bé ánh môi hồng

Loan, Ninh, Trang, Tú càng nồng thắm
Dung, Hà, Tân, Minh ánh mắt cười

Hàng Nga sáng đẹp trắng rằm tre
Thập ngũ đoá hồng mãi đẹp tươi

Hoàng Phú Thọ vững vàng tay lái
Trần Văn Hồng mạnh mẽ mái chèo
Trương Văn Tạo thâm sâu, uyên bác
Nguyễn Danh Bình đáng được noi theo

Trần Trí Thành miệt mài, cần mẫn
Triều, Đại, Tân, Cương, Trung, Chính
trưởng phòng
Nhiều kỹ sư, tiến sĩ đất Thăng Long
Tâm nhìn mới, nghệ tinh, tâm sáng

Ba mươi năm trên chặng đường cách mạng
Vì một nền tài chính thật an khang
Kiểm toán chuyên ngành bốn luôn nỗ lực,
sẵn sàng
Cùng Kiểm toán nhà nước ta ngày thêm
vững mạnh!■

Xuất khẩu bất phá ngoạn mục

Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên nhấn mạnh, với kết quả trên, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước tăng gần 23% so với năm 2020. Trong đó kim ngạch xuất khẩu có sự bất phá ngoạn mục, cả năm ước đạt trên 336 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020, đánh dấu năm thứ 6 liên tiếp Việt Nam đạt xuất siêu với mức thặng dư khoảng 4 tỷ USD trong bối cảnh hoạt động thương mại toàn cầu chịu tác động nặng nề, chưa từng có của đại dịch Covid-19.

Kết quả tăng trưởng xuất khẩu thể hiện rõ sự nỗ lực của Chính phủ, các cấp, ngành, địa phương, người dân, DN trong việc thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Cùng với đó là sự nỗ lực của Bộ Công Thương trong thực thi đồng bộ nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ DN và sự chủ động, linh hoạt trong tổ chức sản xuất của các DN xuất khẩu nắm bắt cơ hội phục hồi từ các thị trường nhập khẩu, khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) để đẩy mạnh xuất khẩu - Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho hay.

Ghi nhận những đóng góp tích cực của ngành công thương, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Lê Minh Hoan khẳng định, vai trò trụ đỡ nền kinh tế của ngành nông nghiệp trong năm 2021 được phát huy là nhờ sự hỗ trợ, đồng hành kịp thời, xuyên suốt của ngành công thương. Nhấn mạnh trong bối cảnh khó khăn vừa qua, xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường có FTA đã đạt mức cao, thị trường xuất khẩu tiếp tục được mở rộng, hàng hóa xuất khẩu ngày càng phong phú, chất lượng hàng hóa được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu các thị trường lớn, như xuất khẩu sang Trung Quốc tăng 15%, Hoa Kỳ tăng 24,2%, EU tăng 14,2%..., Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Minh Vũ cho rằng, ngành công thương đã tận dụng và phát huy thế mạnh từ các FTA. Có thể thấy rõ, Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Kinh tế Á - Âu... đều đã được Việt Nam tận dụng một cách hiệu quả.

Tuy nhiên, khi chỉ ra những vấn đề tồn tại trong hoạt động xuất khẩu, Phó Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) Trần Thanh Hải cho biết, mặc dù xuất khẩu tăng mạnh nhưng mức độ phụ thuộc vào khu vực FDI lại tăng lên so với những năm gần đây. Giá trị gia tăng trong xuất khẩu chưa được như mong muốn. Tốc độ đa dạng hóa

Xuất nhập khẩu - Điểm sáng của nền kinh tế trong năm 2021

□ QUỲNH ANH

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt mức kỷ lục với gần 670 tỷ USD được đánh giá là điểm sáng trong “bức tranh” kinh tế đất nước năm 2021, hơn nữa còn đưa Việt Nam vào nhóm 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại quốc tế.



Xuất nhập khẩu được đánh giá là điểm sáng trong “bức tranh” kinh tế đất nước năm 2021

Ảnh tư liệu

thị trường ở một số sản phẩm (như rau quả) còn chậm, chưa có khả năng đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, chất lượng của các thị trường, chưa tận dụng tốt các ưu đãi thuế quan từ các FTA đã ký kết. Một số nông sản quá dựa vào hình thức trao đổi cư dân nên luôn tiềm ẩn nguy cơ gây ách tắc kéo dài tại cửa khẩu. Năng lực xuất khẩu của các DN 100% vốn Việt Nam, đặc biệt là DN nhỏ và vừa chưa cao.

Thúc đẩy xuất khẩu, đóng góp cao cho tăng trưởng GDP

Bước sang năm 2022, ngành công thương đặt mục tiêu kim

ngạch xuất khẩu tăng khoảng 6 - 8% so với năm 2021 và cán cân thương mại duy trì ở trạng thái thặng dư..., góp phần đạt tốc độ tăng trưởng GDP của cả nước năm 2022 ở mức 6 - 6,5%. Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho biết, để đạt được mục tiêu này, ngay từ đầu năm 2022, ngành công thương đã khẩn trương xây dựng Kế hoạch hành động và tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình tổng thể phòng, chống đại dịch Covid-19; Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã

hội và Nghị quyết 01, 02 của Chính phủ.

Bên cạnh đó, Bộ sẽ đánh giá, làm rõ những ưu điểm, hạn chế trong mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là việc thực hiện chính sách thu hút đầu tư FDI trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; từ đó có chủ trương, chính sách phù hợp nhằm kết nối chặt chẽ giữa các DN FDI với DN trong nước, thúc đẩy phát triển kỹ năng quản trị, chuyển giao công nghệ, hình thành các chuỗi cung ứng vật tư, nguyên liệu và cụm liên kết ngành, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các

DN Việt và năng lực tự chủ của nền kinh tế. Đồng thời tập trung thực hiện đồng bộ và triển khai hiệu quả các FTA đã có hiệu lực, đẩy mạnh việc đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu, cơ cấu lại các ngành hàng xuất khẩu hiệu quả; nâng cao chất lượng hàng hóa, đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn môi trường, chất lượng sản phẩm và quy tắc xuất xứ hàng hóa, chú trọng quản lý nhập khẩu.

Tuy ghi nhận, đánh giá cao sự tăng trưởng mạnh mẽ của xuất khẩu trong năm qua nhưng khi chỉ đạo ngành công thương triển khai nhiệm vụ năm 2022, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành cũng lưu ý kim ngạch xuất nhập khẩu còn phụ thuộc nhiều vào các DN FDI. Dự báo diễn biến thị trường trong nước và quốc tế, đặc biệt là hoạt động xuất nhập khẩu sẽ có biến động khó lường. Vì vậy, ngành công thương cần bám sát diễn biến thị trường trong nước và quốc tế, thực hiện hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, có phản ứng kịp thời trong sản xuất, lưu thông hàng hóa, đặc biệt hoạt động xuất nhập khẩu cần thực hiện các giải pháp bền vững, lâu dài. Cùng với việc đánh giá toàn diện các tác động để tận dụng tối đa lợi thế của các FTA mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia, Bộ Công Thương cần chú trọng đẩy mạnh xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường và hàng hóa xuất khẩu, nhất là các thị trường tiềm năng, thị trường truyền thống. Bên cạnh đó, Bộ cần giải quyết có hiệu quả những vướng mắc trong hoạt động thông quan hàng hóa, không để xảy ra hiện tượng ùn ứ tại các cảng biển, cửa khẩu, nhất là các cửa khẩu Việt Nam - Trung Quốc như thời gian vừa qua; phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để có giải pháp căn cơ, toàn diện nhằm tăng tỷ lệ hàng hóa xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc - Phó Thủ tướng Lê Văn Thành nêu yêu cầu.■

Việt Nam đất nước tôi

TRẦN THẮNG - Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán

Việt Nam đất nước ngàn hoa
Năm tư dân tộc đều là anh em
Vụt đứng lên từ bùn đen
Giành quyền độc lập dựng nên Cộng hòa
Điện Biên lừng lẫy chói lòa
Mùa xuân đại thắng bài ca huy hoàng
Theo tay Bác, nhịp “kết đoàn”
Một lòng theo Đảng vững vàng đi lên
Truyền thống con cháu rồng tiên
Ngàn năm một dải vùng bền non sông
Từ thành thị tới ruộng đồng
Trường Sơn sừng sững, biển Đông
hiên hòa
Đầy Trường Sa, kia Hoàng Sa

Vang lên khúc hát lời ca hòa bình
Covid tựa giặc ngoại xâm
Đảng cùng dân tộc quyết tâm một lòng
Thế giới ngược mắt ngắm trông
Việt Nam sáng tựa vùng đông ngời ngời.

Tình yêu người kiểm toán

NÔNG THỊ NGỌC HÂN - KTNV chuyên ngành VII

Đất nước trải qua bao thăng trầm gian khó
Có Đảng một lòng vì hạnh phúc ấm no
Cả dân tộc cùng chung tay xây đắp
Luôn nhớ ghi lời của Bác dặn dò
Để đất nước được đàng hoàng, to đẹp
Trong mỗi người sáng tỏ một vầng trăng

Đảng cộng sản dẫn đường chỉ lối
Trong tim ai cũng rạng rỡ ánh rằm

Và trên những con đường xa thẳm
Kiểm toán viên đang nỗ lực góp mình
“Công minh - Chính trực - Nghệ tình - Tâm sáng”
Tiếp bước cha anh làm đất nước
về vang

Những con số chưa bao giờ nhàm chán
Kiểm toán viên mê mải tính toán
Yêu con số như tri âm tri kỷ
Qua thời gian vẫn được bảo toàn.

Những đêm sâu ai say giấc ngủ ngon
Kiểm toán viên miệt mài trang báo cáo
Ngon gió khuya vô tình đi dạo
Đưa giấc mơ người kiểm toán bay cao.■

Ngân hàng “tiếp sức” cho doanh nghiệp

Làn sóng Covid-19 thứ 4 trong năm 2021 đã đẩy nhiều DN vào “đường cùng”: Kẹt tiền, kẹt vốn, mất thanh khoản, trong khi đó, lương của người lao động, lãi vay ngân hàng, tiền thuê kho bãi, nhà xưởng... đều đã đến hạn thậm chí quá hạn từ lâu. Tại TP. HCM - tâm điểm của đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4, từ tháng 9 - 11/2021, tỷ lệ DN đóng cửa đặc biệt cao (35%), cao hơn so với các vùng khác và ba đợt điều trị trước đó (số liệu khảo sát của Ngân hàng Thế giới).

Gọi lại bối cảnh của năm 2021 để thấy rằng, trong lúc lao đao vì Covid, DN rất cần những điểm tựa, một trong những điểm tựa ấy chính là ngân hàng. Năm qua, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ mở rộng nhằm hỗ trợ các DN trong giai đoạn khủng hoảng kéo dài. Đáng lưu ý, dù có lúc phải tạm thời đóng cửa phòng giao dịch, chi nhánh để cùng các địa phương chống dịch, dù bộn bề nỗi lo nợ xấu, rủi ro tín dụng nhưng các ngân hàng đã rất nỗ lực để có thể làm tròn vai trò, trách nhiệm hỗ trợ DN.

Giữa tháng 7/2021, khi các ca nhiễm Covid ngày một gia tăng, DN đồng thanh kêu cứu vì phải dừng sản xuất, một cuộc họp đã được tổ chức bởi Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam với sự tham gia của rất nhiều thành viên. Tại đây, 16 ngân hàng thương mại đã đồng lòng cam kết giảm lãi suất cho vay đối với DN từ tháng 7 đến hết năm 2021. Cùng với cam kết này, thực hiện chỉ đạo của NHNN, các

Những dòng vốn ngân hàng giúp doanh nghiệp vượt khó

□ THÀNH ĐỨC

Năm 2021, như bao ngành nghề, lĩnh vực khác, ngành ngân hàng cũng đứng trước những áp lực, rủi ro do ảnh hưởng của đại dịch. Nhưng với vai trò huyết mạch của nền kinh tế, các ngân hàng đã thất lạng buộc bụng, cắt giảm chi phí để giảm lãi suất, triển khai các chương trình cho vay ưu đãi nhằm kịp thời cung ứng vốn và đồng hành với DN vượt qua khó khăn.



Các ngân hàng đã triển khai nhiều chương trình cho vay ưu đãi nhằm kịp thời cung ứng vốn và đồng hành với DN vượt qua khó khăn
Ảnh tư liệu

ngân hàng đã đẩy mạnh tiết giảm tối đa các loại chi phí, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chỉ tiêu lợi nhuận để tập trung giảm lãi suất cho vay đối với dư nợ hiện hữu và các khoản cho vay mới.

Sự nỗ lực “tiếp sức” cho DN của các ngân hàng đã được minh

chứng bởi những con số. Báo cáo của NHNN cho biết, năm 2021, các tổ chức tín dụng (TCTD) đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ với giá trị nợ lũy kế từ khi có dịch khoảng 607.000 tỷ đồng, khoảng 775.000 khách hàng bị ảnh

hưởng bởi dịch được cơ cấu lại nợ với dư nợ trên 296.000 tỷ đồng. Tổng số tiền lãi các TCTD đã miễn, giảm, hạ cho khách hàng năm 2021 là khoảng 34.900 tỷ đồng. Trong đó, tổng số tiền lãi giảm lũy kế từ ngày 15/7 đến 30/11/2021 của 16 ngân hàng

khoảng 18.095 tỷ đồng, đạt 87,78% so với cam kết.

Với sự hỗ trợ của NHNN, Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Hàng Hải, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á đã chung tay giúp Tổng công ty Hàng không Việt Nam vượt qua khó khăn với tổng số tiền cho vay tối đa 4.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, các TCTD đã tập trung nguồn vốn gần 5.000 tỷ đồng (trong thời gian tháng 6 - 7/2021) cho 13 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu thu mua, tạm trữ thóc, gạo vụ Hè Thu. Ngoài ra, triển khai chương trình cho vay trả lương ngừng việc và trả lương phục hồi sản xuất với lãi suất 0%/năm, đến cuối năm 2021, Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân trên 1.500 tỷ đồng cho khoảng 2.000 đơn vị sử dụng lao động để trả lương cho khoảng 430.000 lượt người lao động trên toàn quốc.

Những con số trên là kết quả của việc triển khai nhiều chương trình, chính sách ưu đãi, đặc biệt là Chương trình kết nối ngân hàng - DN nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho DN trong quan hệ tín dụng với ngân hàng. Kết quả này cũng cho thấy sự nỗ lực lớn của ngành ngân hàng trong việc đồng lòng, sẻ chia với nền kinh tế vượt qua

Trong những ngày đầu của năm 2022, các chuyến bay quốc tế đầu tiên của Việt Nam đã cất cánh, mở đầu cho kế hoạch thí điểm khôi phục đường bay quốc tế. Giới chuyên gia nhận định, việc này đã mang lại nhiều kỳ vọng phục hồi cho ngành hàng không Việt Nam (HKVN) sau thời gian dài bị “đóng băng” bởi ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Những chuyến bay quốc tế mở ra hy vọng mới

Khép lại một năm nhiều biến động với ngành hàng không, ngày 01/01 vừa qua, chuyến bay quốc tế thường lệ đầu tiên đến Việt Nam kể từ khi xảy ra đại dịch Covid-19 mang số hiệu VN852 của Vietnam Airlines với hành trình từ Phnom Penh (Campuchia) chở theo 121 hành khách đã hạ cánh an toàn tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất. Tiếp đó, ngày 05/01, hãng hàng không Bamboo Airways cũng có chuyến bay quốc tế chở khách thường lệ đầu tiên của Hãng trong năm 2022.

Từ ngày 06/01, Vietjet Air bắt đầu khai thác một số chặng như: Hà Nội - Tokyo (Nhật Bản), Đài Bắc (Đài Loan - Trung Quốc) - Hà Nội, Đài Bắc - TP. HCM. Đặc biệt, Vietnam Airlines đã triển khai bán vé trên các đường bay đến Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Lào... Hãng này cũng đã chuẩn bị tâm thế sẵn sàng

Kỳ vọng phục hồi của hàng không Việt

□ LÊ HÒA

khai thác các đường bay đi châu Âu, Australia trong tháng 01/2022 khi có sự chấp thuận của các cơ quan chức năng. Hiện có 4 cảng hàng không đón các chuyến bay quốc tế gồm: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cần Thơ.

Thông kê của Cục HKVN cho thấy, chỉ tính riêng trong 7 ngày đầu thí điểm khôi phục trở lại chuyến bay quốc tế thường lệ (từ ngày 01 - 07/01), ngành hàng không đã thực hiện 64 chuyến bay, chở gần 7.850 khách nhập cảnh Việt Nam. Trong đó, có 18 chuyến bay thương mại, 25 chuyến bay combo (trộn gói) và 21 chuyến chở chuyên gia, khách du lịch. Hiện tại, Cục HKVN đang tiếp tục thúc đẩy đàm phán với nhà chức trách hàng không các nước, vùng lãnh thổ để triển khai kế hoạch nối lại các chuyến bay quốc tế thường lệ với Việt Nam và tăng tần suất các chuyến bay trong điều kiện phù hợp.

Theo Tổng Thư ký Hiệp hội DN HKVN Bùi Doãn Nê, ngành hàng không

đã thí điểm tổ chức các chuyến bay thường lệ giữa Việt Nam và các thị trường có hệ số an toàn cao. Những tín hiệu tích cực của ngành hàng không trong năm 2022 được thể hiện bằng việc đường bay quốc tế được khôi phục ngay từ những ngày đầu của năm mới. “Thực tế, nếu Việt Nam tiếp tục “đóng cửa bầu trời”, nhiều DN có thể sẽ phá sản. Còn nếu mở cửa quá chậm, năng lực cạnh tranh sẽ giảm mạnh so với các DN nước ngoài và khả năng phục hồi của thị trường cũng sẽ chậm hơn. Để đảm bảo mục tiêu kép, vừa phát triển kinh tế vừa đảm bảo phòng, chống dịch, việc lựa chọn những thị trường từ các quốc gia kiểm soát tốt dịch bệnh, có tỷ lệ tiêm vắc-xin cao là hợp lý” - ông Bùi Doãn Nê khẳng định.

Cần thiết nhưng phải an toàn

Theo nhận định của nhiều chuyên gia, hiện nay, tỷ lệ tiêm vắc-xin của Việt Nam đã đạt mức cao, dịch Covid-19 dần kiểm

soát và thích ứng với tình hình mới... Đặc biệt, các nước trên thế giới, nhất là các quốc gia lân cận như: Thái Lan, Singapore, Campuchia... đang đẩy mạnh các chương trình thu hút khách quốc tế. Vì vậy, Việt Nam rất cần nới lỏng các chính sách để thu hút khách quốc tế vào làm việc, du lịch... Theo dự báo, mức tăng trưởng kinh tế năm 2022 của Việt Nam từ 6 - 6,5%. Đây là cơ sở giúp mức tăng trưởng của ngành hàng không đạt 15 - 20% so với năm 2021. Nếu tiếp tục kiểm soát được dịch bệnh, mở cửa phát triển kinh tế, ngành hàng không Việt Nam sẽ hồi phục bền vững trong năm nay.

Trao đổi với báo chí, chuyên gia hàng không Nguyễn Thiện Tổng cho rằng, khôi phục các chuyến bay thương mại quốc tế thường lệ vào lúc này là vô cùng cấp thiết, giúp đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, thúc đẩy khôi phục du lịch quốc tế và kinh tế. “Khi những đường bay quốc tế được khôi phục, việc đầu tư, giao thương giữa các nước sẽ được thuận lợi hơn và chúng ta sẽ có thêm nhiều cơ hội để thu hút được đầu tư từ nước ngoài. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất vẫn là đảm bảo an toàn phòng dịch cho các chuyến bay” - ông Tổng nhấn mạnh.

Đồng quan điểm, GS,TS. Trần Thọ Đạt - thành viên Tổ Tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ - nhìn nhận, nếu chậm mở cửa hàng không, chúng ta sẽ lỡ

đại dịch, nhất là khi bản thân hệ thống ngân hàng cũng phải đối mặt với các rủi ro do đại dịch gây ra.

Bài toán trước thềm Xuân

Trong định hướng điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2022, NHNN vẫn khuyến khích các TCTD tiếp tục tiết giảm chi phí để phân đầu giảm lãi suất cho vay, tạo điều kiện giảm chi phí vốn cho người dân, DN và nền kinh tế; tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận vốn tín dụng và tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, thiên tai, dịch bệnh. Tại Chi thị số 01/CT-NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng năm 2022, NHNN tiếp tục định hướng tín dụng chảy vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ nhằm hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp bất thường đầu năm nay, qua hệ thống các ngân hàng thương mại, Chính phủ sẽ thực hiện hỗ trợ lãi suất (2%/năm) tối đa 40.000 tỷ đồng cho một số ngành, lĩnh vực quan trọng, các DN, hợp tác xã, hộ kinh doanh có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi; cho vay cải tạo chung cư cũ, xây dựng nhà ở xã hội, nhà cho công nhân thuê và thuê mua.

Điều đáng nói, các ngân hàng sẽ phải thực hiện những nhiệm vụ trên trong bối cảnh chịu nhiều áp lực hơn so với năm 2021. Dư địa chính sách không còn nhiều trong khi áp lực lạm phát, nợ xấu, rủi ro tín dụng gia tăng. Trong triển khai gói hỗ trợ, yếu tố quan trọng là trúng và đúng đối tượng để đảm bảo khả năng hấp thụ vốn. Nói như ông Huỳnh Thế Du - Giảng viên Trường Đại học Fulbright Việt Nam: “Gói tín dụng hỗ trợ cần thực hiện nhanh, dứt khoát nhưng không vì thế mà cho DN “yếu” vay. Nguyên tắc hỗ trợ DN phải đặt sự hiệu quả lên hàng đầu”.

Vẫn còn đó bài học của năm 2009 với dòng tiền rẻ chảy vào các thị trường tài sản, gây bong bóng chứng khoán, bất động sản, làm phình to khối nợ xấu. Bởi vậy, kịp thời cung ứng vốn phục vụ nhu cầu phục hồi kinh tế nhưng vẫn phải đảm bảo an toàn hoạt động, đó tiếp tục là bài toán khó được đặt ra đối với ngành ngân hàng trước thềm Xuân mới 2022.■

nhịp. Đợt dịch lần thứ 4 có tác động rất lớn về y tế và kinh tế, tuy nhiên, Việt Nam đã tích lũy thêm được rất nhiều kinh nghiệm; hơn nữa, tỷ lệ tiêm vắc-xin hiện đã đạt ở mức cao, tương đương với mức độ tiêm chủng của các nền kinh tế phát triển. Bởi vậy, thời điểm này không thể chần chừ nếu chúng ta không muốn chậm chân khi thị trường hàng không quốc tế đã bắt đầu hồi phục.

Trước đó, kết luận tại cuộc họp về kế hoạch khôi phục lại các chuyến bay thương mại quốc tế thường lệ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh khẳng định, thực hiện chiến lược thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, nhằm khôi phục hoạt động vận tải hành khách quốc tế, khắc phục khó khăn cho các DN hàng không nói riêng, thúc đẩy quá trình phục hồi kinh tế, du lịch nói chung, đồng thời tạo điều kiện cho bà con Việt Nam được về quê hương trong bối cảnh Tết Nguyên đán Nhâm Dần sắp đến, việc mở lại các chuyến bay quốc tế là cần thiết nhưng vẫn phải đảm bảo kiểm soát hiệu quả dịch bệnh.

Phó Thủ tướng cũng đồng ý Kế hoạch khôi phục các chuyến bay quốc tế thường lệ chờ khách với các địa bàn có hệ số an toàn cao từ ngày 01/01/2022, trước mắt gồm: Bắc Kinh/Quảng Châu (Trung Quốc), Tokyo (Nhật Bản), Seoul (Hàn Quốc), Đài Bắc (Đài Loan - Trung Quốc), Bangkok (Thái Lan), Vientiane (Lào), Phnom Penh (Campuchia), San Francisco/Los Angeles (Hoa Kỳ), Singapore. Tuy nhiên, việc khôi phục phải được thực hiện trên cơ sở có hướng dẫn của Bộ Y tế về các biện pháp y tế phòng dịch đối với người nhập cảnh, đảm bảo an toàn, hiệu quả và thông suốt.■

Chứng khoán Việt Nam sẽ tiếp đà tăng trưởng?

□ HỒNG NHUNG

Dù chịu tác động từ đại dịch Covid-19 nhưng thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam năm 2021 vẫn tăng trưởng ngoạn mục với nhiều kỷ lục, thể hiện rõ vai trò là kênh huy động vốn quan trọng của nền kinh tế. Sang năm 2022, giới chuyên gia dự báo, TTCK vẫn sẽ tiếp tục xu hướng đi lên song nhà đầu tư cần chọn lọc, kiên nhẫn để đạt được thành công.

Năm 2021 - năm của nhiều kỷ lục được thiết lập

Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Phạm Hồng Sơn cho biết, năm 2021, TTCK Việt Nam đã phục hồi và có sự bứt phá mạnh mẽ, kéo dài xu hướng tăng trưởng trong dài hạn, mặc dù có những nhịp điều chỉnh do tác động của đại dịch. Chỉ số VN-Index nhiều lần thiết lập đỉnh lịch sử mới, đỉnh cao nhất là ngày 25/11 khi VN-Index chạm mốc 1.500,81 điểm. Phiên cuối năm, thị trường đóng cửa với sắc xanh lan tỏa ở các chỉ số chính. Tính chung cả năm 2021, VN-Index đã tăng gần 36% so với thời điểm cuối năm 2020 và lọt Top 10 thị trường tăng mạnh nhất trên thế giới.

Cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ về chỉ số, mức vốn hóa thị trường cổ phiếu cũng tăng mạnh. Tính đến ngày 28/12, mức vốn hóa thị trường đạt 7,72 triệu tỷ đồng, tăng 46% so với cuối năm 2020, tương đương 122,8% GDP. Quy mô niêm yết, đăng ký giao dịch của thị trường tính đến cuối tháng 11/2021 đạt 1,72 triệu tỷ đồng, tăng 14,1% so với cuối năm 2020 với 761 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ niêm yết trên 2 Sở Giao dịch Chứng khoán và 890 cổ phiếu đăng ký giao dịch trên UPCoM.

Thanh khoản trên thị trường cổ phiếu năm 2021 vẫn tiếp tục bùng nổ và tăng mạnh nhờ dòng tiền của các nhà đầu tư trong nước. Tính chung từ đầu năm 2021, giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 25.960 tỷ đồng/phiên. Thanh khoản tăng 250% so với năm 2020, ghi nhận phiên giao dịch kỷ lục 2,3 tỷ USD, xếp thứ 2 trong Đông Nam Á. Trong năm, số lượng nhà đầu tư tham gia TTCK tăng mạnh đã góp phần đẩy thanh khoản thị trường lên hàng tỷ USD/phiên. Chỉ riêng trong 11 tháng của năm 2021, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam đã lên tới 4,08 triệu tài khoản, tăng 47,3% so với cuối năm 2020. Cùng với đó, các mảng thị trường khác như trái phiếu chính phủ, trái phiếu DN, chứng quyền có bảo đảm và TTCK phái sinh cũng có nhiều diễn biến tích cực theo hướng tăng trưởng trong năm.

Nhận định về sự bùng nổ của thị trường, giới chuyên gia kinh tế cho rằng, TTCK Việt Nam đã phát triển lên một tầm cao mới, điều đó giúp thu hút được dòng tiền từ các tầng lớp khác nhau trong xã hội trong bối cảnh sản xuất kinh doanh bị đình trệ do Covid-19. Làn sóng nhà đầu tư cá nhân mới tham gia thị trường là một trong những nhân tố quan trọng góp phần thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ của thanh khoản thời gian qua. TS. Quách Mạnh Hào - Giảng viên Đại học Lincoln, Vương quốc Anh - bình luận, TTCK Việt Nam đang có một giai đoạn tăng trưởng dài và tương đối bền vững. Tính bền vững ở chỗ dòng tiền vào thị trường khá mạnh, khá lớn và tạo ra sức hút khi nhà đầu tư đang xem chứng khoán như một kênh đầu tư thay cho kênh tiền gửi tiết kiệm truyền thống.

Triển vọng tăng trưởng còn phụ thuộc vào nhiều “biến số”

Với hàng loạt kỷ lục được thiết lập trong năm 2021, mọi dự báo trong năm 2022 đều cho rằng, TTCK sẽ tiếp tục “rộng cửa” tăng trưởng.

Giám đốc đầu tư, Quỹ Đầu tư cổ phiếu Hưng Thịnh VinaWealth thuộc VinaCapital - ông Đinh Đức Minh - đánh giá, nền kinh tế Việt Nam đang có dấu hiệu phục hồi, các hoạt động đã được mở cửa lại, tỷ lệ tiêm vắc-xin Covid-19 cao so với khu vực. Đặc biệt, các DN đã có sự



Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2021 tăng trưởng ngoạn mục với nhiều kỷ lục
Ảnh: TTXVN

thích ứng đáng kể sau 2 năm sống chung với đại dịch, cộng thêm các gói kích thích nên năm 2022, tổng quan nền kinh tế được nhận định sẽ tốt hơn và là động lực đi lên của TTCK. Ngoài ra, đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam cho rằng, với bối cảnh lãi suất tiết kiệm thấp, nguồn tiền nhàn rỗi trong dân cư sẽ tiếp tục có chiều hướng chuyển sang các kênh đầu tư khác, trong đó có chứng khoán.

Giám đốc Khối phân tích Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - bà Trần Khánh Hiền - nhận định, đà tăng của thị trường có thể kéo dài nhờ nền kinh tế lấy lại đà tăng trưởng và sự tham gia ngày càng nhiều của dòng vốn cá nhân trong nước. Mặt khác, việc nâng hạng lên thị trường mới nổi của Việt Nam sớm hơn dự kiến cũng giúp thị trường có dư địa tăng giá. Thậm chí, tâm lý lạc quan còn khiến các chuyên gia của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. HCM dự báo, VN-Index có thể thiết lập đỉnh mới 1.800 điểm trong năm 2022.

Xét về triển vọng dài hạn, chuyên gia phân tích Công ty TNHH Chứng khoán ACB Nguyễn Thị Hòa cho rằng, số lượng nhà đầu tư trong nước ngày càng tăng là báo hiệu tốt cho sự phát triển liên tục của thị trường. Bên cạnh đó, làn sóng thoái vốn của DNNN và DN niêm yết mới sẽ bắt đầu trong bối cảnh TTCK đang tích cực như hiện nay, mang lại cơ hội mới cho nhà đầu tư. Chưa kể, nền tảng giao dịch mới của HOSE sẽ được áp dụng vào quý II/2022, cho phép phát triển các sản phẩm khác và thu hút thêm dòng tiền vào TTCK.

Các chuyên gia đến từ Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCBS) kỳ vọng, TTCK Việt Nam sẽ đối diện với mức độ biến động cao trong năm 2022, với nhiều con sóng tăng ngắn xen kẽ bởi các cú sốc giảm giá, dù xu hướng chung vẫn là đi lên. Theo VCBS, sự phân hóa giữa các cổ phiếu - vốn đã bắt đầu trong quý IV/2021 - có thể sẽ tiếp tục gia tăng. Do đó, các cơ hội đầu tư trong năm 2022 sẽ cần nhiều sự chọn lọc hơn và đi sâu hơn vào từng công ty niêm yết, dựa trên kết quả kinh doanh cũng như triển vọng tăng trưởng trong bối cảnh “bình thường mới” của từng DN.

Ngoài ra, theo SSI Research, các sáng kiến phát triển thị trường vốn (việc triển khai T+0 và mô hình bù trừ thanh toán trung tâm) dự kiến cũng sẽ là các yếu tố chính thúc đẩy TTCK Việt Nam trong năm 2022. Tuy nhiên, triển vọng TTCK Việt Nam vẫn chưa thể rõ ràng và còn phụ thuộc vào khá nhiều “biến số”. 2022 có thể là một năm không còn quá dễ dàng với TTCK Việt Nam. Nhưng theo các chuyên gia, nếu kiên nhẫn chờ cơ hội, nhà đầu tư vẫn có thể đạt được thành công!■

Đồng hành, trách nhiệm cùng doanh nghiệp, người lao động

Là cơ quan thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN, trấn trở trước những khó khăn kéo dài do đại dịch khiến hàng triệu người lao động mất việc làm, không có thu nhập, nhiều DN phải đóng cửa, ngay trong thời điểm dịch Covid-19 bùng phát mạnh mẽ, BHXH Việt Nam đã chủ động tham mưu, phối hợp với các Bộ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các chính sách hỗ trợ về BHXH, BHTN để tháo gỡ khó khăn cho người lao động (NLĐ), người sử dụng lao động (NSDLĐ). Đặc biệt, gói hỗ trợ trên 30.000 tỷ đồng từ Quỹ BHTN theo Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ là gói hỗ trợ trực tiếp bằng tiền lớn nhất từ trước đến nay.

Để triển khai nhanh nhất, hiệu quả nhất gói hỗ trợ đến tận tay NLĐ, NSDLĐ, BHXH Việt Nam đã tập trung huy động mọi nguồn lực sẵn có để đẩy nhanh tiến độ giải ngân; phát huy lợi thế của hệ thống công nghệ thông tin, rút gọn tối đa các công đoạn, thủ tục và thời gian chi trả.

Kết quả đối với Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, chỉ sau 7 ngày, BHXH Việt Nam đã hoàn thành việc điều chỉnh giảm mức đóng vào Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp cho 375.000 đơn vị, tương ứng 11,238 triệu lao động với số tiền khoảng 4.300 tỷ đồng; giải quyết cho 842 đơn vị (với 159.885 lao động) tạm dừng đóng Quỹ Hưu trí và tử tuất với số tiền trên 1.100 tỷ đồng tại 57 tỉnh, thành phố... Đối với Nghị quyết số

BẢO HIỂM XÃ HỘI:

"Bệ đỡ" an sinh trong đại dịch

□ ĐĂNG KHOA

Triển khai thành công các chính sách hỗ trợ đối với người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch; đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ; số người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) tiếp tục tăng trưởng... Trong muôn vàn khó khăn, thách thức, những kết quả ấn tượng mà ngành BHXH Việt Nam đạt được trong năm qua đã khẳng định vai trò "bệ đỡ" của chính sách an sinh xã hội.



Những kết quả ấn tượng mà ngành BHXH đạt được đã khẳng định vai trò "bệ đỡ" của chính sách an sinh xã hội

Đứng trước khó khăn, thách thức, với phương châm biến "nguy" thành "cơ", toàn ngành BHXH đã nỗ lực rất lớn trong công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT. Tính đến cuối năm 2021, cả nước có khoảng 16,578 triệu người tham gia BHXH, tăng 414.000 người (tăng 2,56%) so với năm 2020, chiếm 33,8% lực lượng lao động trong độ tuổi. Trong đó, BHXH bắt buộc khoảng 15,159 triệu người, BHXH tự nguyện khoảng 1,419 triệu người. Số tham gia BHTN đạt khoảng 13,438 triệu người, tăng 95.000 người (tăng 0,7%) so với năm 2020, chiếm 27,4% lực lượng lao động trong độ tuổi. Số tham gia BHYT đạt khoảng 88,83 triệu người, tăng 794.000 người (tăng 0,9%) so với năm 2020, đạt tỷ lệ bao phủ 91,01% dân số.

116/NQ-CP của Chính phủ, chỉ sau 5 ngày, BHXH Việt Nam đã hoàn thành việc thông báo điều

chỉnh mức đóng (giảm từ 1% xuống 0%) vào Quỹ BHTN cho 363.600 đơn vị sử dụng lao động,

tương ứng 9,676 triệu lao động với số tiền gần 7.600 tỷ đồng; đã chi trả chế độ hỗ trợ cho

12.941.196 lao động với số tiền khoảng 30.730 tỷ đồng.

Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh chia sẻ: Trong triển khai các chính sách, lãnh đạo BHXH Việt Nam đã liên tục có những chỉ đạo kịp thời, quyết liệt trong toàn hệ thống; đặc biệt nêu cao vai trò, trách nhiệm, sự chủ động với phương châm lấy người dân, NLĐ, NSDLĐ làm trung tâm phục vụ. Đồng thời, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết hồ sơ; có những thủ tục cắt giảm từ 5 ngày xuống còn không quá 1 ngày làm việc... để chính sách hỗ trợ đến được với NLĐ, NSDLĐ một cách sớm nhất, hiệu quả nhất. Bởi thế, đằng sau những kết quả ấn tượng trên là sự nỗ lực, cố gắng rất lớn, làm việc không quản ngày đêm, ngày nghỉ, ngày lễ của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành BHXH. Việc ngành BHXH Việt Nam triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về BHXH, BHTN đã góp phần tháo gỡ khó khăn cho NLĐ, giúp DN có thêm điều kiện để phục hồi, duy trì hoạt động sản xuất, đẩy lùi dịch Covid-19, sớm ổn định kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân. Đặc biệt, việc chi trả nhanh, gọn, dứt điểm các chính sách hỗ trợ của Chính phủ đúng lúc NLĐ, NSDLĐ đang gặp khó khăn đã góp phần nhân lên ý nghĩa và niềm tin của người dân, DN vào chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước.

Bước chuyển mình quan trọng trong chuyển đổi số

Cùng với nỗ lực đồng hành, mang chính sách hỗ trợ đến với người dân, DN, trong xu thế chung xây dựng Chính phủ số, xã hội số, năm 2021, công tác

Doanh nghiệp nỗ lực "gánh" sứ mệnh giữ nhịp tăng trưởng của đất nước

□ THIÊN TRẦN

Đại dịch Covid-19 kéo dài suốt hơn 2 năm qua là "phép thử" lớn đối với cả nền kinh tế và cộng đồng DN Việt. Tuy nhiên, chính trong bối cảnh khó khăn ấy, các DN đã chứng minh được bản lĩnh kiên cường, sức chống chịu dẻo dai và khả năng thích ứng linh hoạt, từ đó đã góp phần giữ nhịp tăng trưởng của đất nước trong đại dịch.

Doanh nghiệp linh hoạt thích ứng trong bối cảnh khó khăn

Cuộc khủng hoảng kinh tế bắt đầu từ năm 2020 do đại dịch Covid-19 gây ra được đánh giá là cú sốc bất lợi nhất trong hơn một thế kỷ đối với nền kinh tế toàn cầu, trong đó Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ. Nhìn trong nền kinh tế thì cộng đồng DN là đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi đại dịch. Minh chứng là, theo số liệu của Tổng cục Thống kê, năm 2020 - năm đại dịch Covid-19 bùng phát, cả nước có 101.700

DN tạm ngừng hoạt động, giải thể, tăng 13,9% so với năm 2019. Năm 2021, số lượng DN tạm ngừng hoạt động, giải thể lên đến gần 120.000 DN, tăng 17,8% so với năm 2020.

Tuy nhiên, theo TS. Tô Hoài Nam - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội DN nhỏ và vừa Việt Nam, "bức tranh" về cộng đồng DN không hoàn toàn chỉ là "màu tối", mà vẫn có những mảng "màu sáng" đan xen khi trong bối cảnh khó khăn chưa từng có tiền lệ đó, nhiều DN Việt đã phát lộ khả năng thích ứng, sức chống chịu phi thường. Biểu hiện là phần lớn DN vẫn cố tìm mọi cách để tồn tại, giữ việc làm cho người lao động, thậm chí nhiều DN còn trụ vững khá tốt và tìm được nhiều cơ hội kinh doanh mới trong bối cảnh khó khăn... Nhờ khả năng thích ứng nhanh nhạy và nỗ lực kiên cường vượt khó khăn trong bối cảnh dịch bệnh của cộng đồng DN, đã góp phần không nhỏ giúp nền kinh tế giữ được đà tăng trưởng dương ở

mức 2,58% trong năm 2021, đặc biệt kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt kỷ lục mới với hơn 668 tỷ USD, đưa Việt Nam trở thành 1 trong 20 nước đứng đầu thế giới về thương mại. "Nếu không có sức chống chịu tốt, khả năng linh hoạt ứng phó của các DN Việt thì nền kinh tế không có được thành quả rất đáng tự hào này. Sự hấp dẫn của Việt Nam lúc này, không chỉ là vị trí địa chính trị, dân số vàng, thị trường nội địa rộng lớn... mà còn là khả năng thích ứng của DN, nền kinh tế Việt Nam" - ông Nam nói.

Đồng quan điểm với nhận xét trên, từ góc độ một DN, bà Hà Thị Vinh - Giám đốc Công ty TNHH Gốm sứ Quang Vinh - chia sẻ, trong giai đoạn đầu khi dịch Covid-19 bùng phát, DN đã rất lo lắng bởi nhiều đối tác nhập khẩu thông báo lùi thời gian giao hàng không thời hạn, hoặc có những đối tác xin đề nghị hủy đơn hàng nếu vừa mới ký hợp đồng. Tuy nhiên, sau những lo lắng ban đầu, DN đã nhanh chóng định hướng tổ

chức lại sản xuất, không để chuỗi sản xuất bị gián đoạn; đồng thời tích cực tìm kiếm đối tác, bạn hàng mới. Cùng với đó, DN đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ việc quản lý, quản trị DN, để đảm bảo cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN được thông suốt... "Nhờ chủ động tìm mọi giải pháp để giữ ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh, nên năm 2021, đơn vị đạt doanh thu tăng trưởng khoảng 25% so với năm 2020 và hiện tại, DN đã có các đơn hàng đến hết tháng 6/2022" - bà Hà Thị Vinh vui mừng chia sẻ.

Nỗ lực đưa đất nước bước lên "nấc thang" phát triển mới

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Đảng ta đặt ra mục tiêu, đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; năm 2045, Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Các chuyên gia cho rằng, để hiện thực hóa những mục tiêu trên, đưa đất nước bước lên những "nấc thang" phát triển cao hơn, trở nên hùng cường đòi hỏi những cố gắng, nỗ lực của toàn nền kinh tế, trong đó lực lượng DN đóng vai trò chủ công.

Nhấn mạnh đến vai trò trên của cộng đồng DN, PGS,TS. Đinh Trọng Thịnh - Giảng viên cao cấp Học viện Tài chính - chia sẻ, trong bất kỳ giai đoạn phát triển nào

chuyển đổi số của ngành BHXH đã có bước chuyển mình quan trọng. Theo đó, BHXH Việt Nam đã xây dựng Đề án tổng thể về Chuyển đổi số, Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin phát triển Chính phủ số giai đoạn 2021-2025; đồng thời, hoàn thiện kho cơ sở dữ liệu (CSDL) của hơn 98 triệu dân, là nền tảng CSDL quốc gia về bảo hiểm (là 1 trong 6 CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử); liên thông, chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành (nhất là CSDL quốc gia về dân cư của Bộ Công an, kết quả đến nay đã thực hiện xác thực thông tin của gần 10,3 triệu công dân với CSDL quốc gia về dân cư).

Trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, nhiều tỉnh, thành phố có nhu cầu khai thác dữ liệu, xác thực thông tin người tham gia, người hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, ngành BHXH Việt Nam đã chủ động thực hiện cung cấp kịp thời các thông tin này để các địa phương sử dụng vào công tác lập danh sách xét nghiệm; danh sách tiêm chủng vắc-xin; xác định thông tin bệnh nền; theo dõi, truy vết nhanh bệnh nhân F0, khoanh vùng tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, đơn vị sử dụng lao động... để phục vụ cho công tác phòng, chống dịch hiệu quả.

Đặc biệt, BHXH Việt Nam đã hoàn thiện và đưa vào triển khai thành công ứng dụng “VssID - BHXH số”. Tính đến thời điểm hiện tại, đã có gần 25 triệu người cài đặt và sử dụng ứng dụng này. Qua ứng dụng, người dùng có thể quản lý, kiểm soát các thông tin về quá trình tham gia, thụ hưởng chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN; thực hiện các dịch vụ về BHXH, BHYT một cách tiện lợi, dễ dàng, nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại. Đáng chú ý, từ ngày 01/6/2021, BHXH Việt Nam đã triển khai sử dụng thẻ BHYT trên ứng dụng VssID để đi khám, chữa bệnh BHYT trên phạm vi toàn quốc.

Với thành quả trên, trong 4 năm liên tiếp (từ năm 2017- 2020), BHXH Việt Nam được đánh giá là cơ quan triển khai hiệu quả và được xếp hạng 2 trong khối Bộ, ngành; đứng thứ nhất bảng xếp hạng Chính phủ điện tử khối cơ quan thuộc Chính phủ.

Từ thực tiễn và kết quả đạt được trong năm 2021, hơn bao giờ hết, chúng ta nhận thấy rõ vai trò quan trọng của hệ thống an sinh xã hội với trụ cột chính là chính sách BHXH, BHYT. Đây là điểm tựa, là nền tảng thiết yếu để đảm bảo an sinh bền vững, ổn định đời sống người dân trong mọi tình huống khó khăn có thể xảy ra. Đây cũng sẽ là niềm tin để ngành BHXH Việt Nam nỗ lực thực hiện tốt sứ mệnh được giao - Tổng Giám đốc Nguyễn Thế Mạnh khẳng định.■

của đất nước, DN luôn là “xương sống” của nền kinh tế. Tuy nhiên, khi đất nước phát triển càng cao thì đòi hỏi “xương sống” ấy càng phải khỏe hơn, phải vững chắc hơn và cộng đồng DN cũng đang dần chứng minh họ sẽ tiếp tục hoàn thành sứ mệnh làm cho đất nước hùng cường trong những thập niên phát triển sắp tới. Bởi lẽ, theo PGS, TS. Đinh Trọng Thịnh, nhìn lại hơn 3 thập kỷ qua, kể từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới, đội ngũ DN Việt đã hoàn thành sứ mệnh của mình là đưa đất nước “thoát nghèo”. Còn nhớ, bước vào đổi mới, năm 1989, quy mô nền kinh tế Việt Nam chỉ ở mức 6,3 tỷ USD. Nhưng đến năm 2020, theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy mô nền kinh tế Việt Nam đã đạt khoảng 343 tỷ USD, đứng trong top 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới và đứng thứ 4 trong Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN); GDP bình quân đầu người đạt 3.521 USD, đứng thứ 6 trong ASEAN... Đến hôm nay, sau hơn 35 năm đổi mới, “bộ mặt”, diện mạo nền kinh tế đã đổi khác rất nhiều, như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày hôm nay”.

Cũng theo PGS, TS. Đinh Trọng Thịnh, “lửa thử vàng, gian nan thử sức” và dịch Covid-19 như một lần “thử lửa” đối với DN Việt - lực lượng chủ chốt của nền kinh tế. Qua đó đã chứng minh được bản lĩnh kiên cường, linh hoạt, đổi mới sáng tạo... dù trong bất kỳ hoàn cảnh khó khăn nào. Đây cũng là những tố chất cần có của thể hệ DN mới, đồng thời với những tố chất được tôi luyện qua mỗi lần “thử lửa” của DN Việt sẽ góp phần làm tăng sức chống chịu của nền kinh tế và cao hơn nữa là tạo nên giá trị cốt lõi, sức bật cho nền kinh tế trong những thập niên phát triển tiếp theo, hướng đến thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.■

“Cú huých” ngoạn mục đưa ngành thủy sản vượt “bão” Covid-19

□ LÊ HÒA

Kim ngạch xuất khẩu thủy sản năm 2021 ước đạt 8,89 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2020 và vượt 4,6% so với mục tiêu kế hoạch được giao (8,5 tỷ USD). Theo đánh giá của nhiều chuyên gia, trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, kết quả trên được xem là một “cú huých” ngoạn mục đưa ngành thủy sản vượt “bão” Covid-19 trong năm qua.

Vượt “bão” Covid-19, xuất khẩu thủy sản tăng 5,7%

Theo Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Trần Đình Luân, năm 2021, mặc dù nuôi trồng, đánh bắt và chế biến thủy sản chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 nhưng toàn ngành đã thực thi nhiều giải pháp linh hoạt để vượt qua khó khăn. Kết quả, kim ngạch xuất khẩu thủy sản năm 2021 ước đạt 8,89 tỷ USD, tăng 5,7% so với năm 2020. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất thủy sản đạt 3,1%, tổng sản lượng đạt 8,73 triệu tấn, tăng 1% so với năm 2020 (8,64 triệu tấn). Trong đó, sản lượng khai thác đạt 3,92 triệu tấn, tăng 0,9% (năm 2020 đạt 3,88 triệu tấn); nuôi trồng đạt 4,8 triệu tấn, tăng 1% (năm 2020 đạt 4,76 triệu tấn).

“Năm 2021, ngành thủy sản có đến 4, 5 tháng quan ngại về sản xuất, xuất khẩu. Tại thời điểm tháng 10, toàn ngành chỉ đưa ra dự báo xuất khẩu cả năm đạt 8,4 đến 8,6 tỷ USD, tuy nhiên, giai đoạn các tháng cuối năm, tình hình khởi sắc rõ rệt. Đặc biệt, từ tháng 11, xuất khẩu thủy sản đạt trên 910 triệu USD và tháng 12 giá trị xuất khẩu ước đạt 900 triệu USD. Có thể nói, năm qua, ngành thủy sản đã “thoát hiểm” một cách ngoạn mục” - ông Trần Đình Luân chia sẻ.

Cùng quan điểm, Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam Nguyễn Hoài Nam cũng cho rằng, năm 2021, ngành thủy sản xuất khẩu đã trải qua những cung bậc thăng trầm vì ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Nửa đầu năm, xuất khẩu khá thuận lợi nhờ thị trường hồi phục, sản xuất trong nước ổn định. Quý III/2021, sản xuất và xuất khẩu thủy sản gần như rơi vào bế tắc vì giãn cách xã hội và quy định sản xuất “3 tại chỗ” để phòng, chống dịch Covid-19. Tuy nhiên, từ đầu tháng 10, Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ với quyết sách chống dịch thích ứng linh hoạt, đã mang đến “luồng sinh khí mới”, giúp sản xuất, xuất khẩu thủy sản nhanh chóng hồi phục. Các DN xuất khẩu có điều kiện thuận lợi, tận dụng cơ hội thị trường, đã nhanh chóng hồi phục và bứt phá trong quý cuối năm, đưa kết quả xuất khẩu cả năm cán đích gần 8,9 tỷ USD.

Cơ hội xen lẫn thách thức

Theo nhận định của Tổng cục Thủy sản, năm 2022, thủy sản vẫn có những cơ hội để tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao khi kinh tế thế giới được dự báo phục hồi trở lại sau khi chiến lược tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho toàn dân được thực hiện. Đặc biệt, nhờ những lợi thế từ việc tận dụng các ưu đãi của Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu sẽ đảm bảo mục tiêu xuất khẩu, hướng tới một ngành thủy sản phát triển bền vững.

Tuy nhiên, tình hình dịch Covid-19 được dự báo có khả năng sẽ còn diễn biến phức tạp với việc xuất hiện các biến chủng mới; việc giao thương giữa các quốc gia còn khó khăn, giá cước vận chuyển quốc tế chưa có xu hướng giảm. Trong khi đó, yêu cầu về an toàn



Kim ngạch xuất khẩu thủy sản năm 2021 ước đạt 8,89 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2020
Ảnh tư liệu

thực phẩm và truy xuất nguồn gốc tại các thị trường nhập khẩu ngày càng cao, “thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu (EC) chưa được tháo gỡ; đặc biệt, DN đang gặp khó trong việc xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc khi quốc gia này áp dụng chính sách “Zero Covid”... Những yếu tố trên khiến ngành thủy sản phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong năm mới.

Để giấc mơ thủy sản vươn xa, bền vững, không phải là tâm trạng trông chờ “thoát hiểm cuối năm” như hiện tại, nhiều ý kiến cho rằng, cần phải liên kết vùng, thương hiệu hóa, luật hóa “sân chơi” nội địa và quốc tế để các DN ngành ứng xử đúng, liên kết lại để “làm sạch” các sản phẩm thủy sản, đủ sức cạnh tranh với bên ngoài. Bên cạnh đó, các dịch vụ như: Logistics, thương mại điện tử, ứng dụng số... cũng cần được khuyến khích, đầu tư mạnh mẽ hơn nữa để tạo ra nhiều phân khúc giá trị thủy sản sáng tạo. Nếu làm được như vậy, kim ngạch xuất khẩu thủy sản sẽ không chỉ dừng lại ở con số gần 9 tỷ USD ngành thủy sản đạt ra trong năm 2022 mà có thể tăng cao hơn rất nhiều.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác năm 2021, triển khai kế hoạch năm 2022 của ngành NN&PTNT mới đây, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu rõ, năm 2022, sản xuất, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản có nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng lắm khó khăn, thách thức. Vì vậy, ngành nông nghiệp phải lựa chọn các công việc trọng tâm, trọng điểm, cân đối nguồn lực và thời gian để khi triển khai bảo đảm khả thi, hiệu quả. Đồng thời, ngành cần đổi mới tư duy mạnh mẽ hơn nữa, nâng tầm dự báo chiến lược kịp thời, chính xác, tổ chức thực hiện phải thiết thực, hiệu quả và mang lại giá trị gia tăng cao hơn.

Ngoài ra, ngành nông nghiệp phải triển khai bài bản, đồng bộ các nhiệm vụ, từ quy hoạch, dự báo thị trường, ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực chế biến, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm... Đây là những vấn đề rất cơ bản cần lộ trình để giải quyết với sự chia sẻ, chung tay của các bên và sự hợp tác quốc tế. Thủ tướng cũng đặc biệt lưu ý về nhiệm vụ phát triển kinh tế biển, đẩy mạnh nuôi biển và khai thác hải sản bền vững; trong đó, yêu cầu các cơ quan liên quan cần nỗ lực hơn nữa trong việc chống khai thác bất hợp pháp (IUU), nhằm tháo gỡ “thẻ vàng” của EC để việc đưa thủy sản Việt vào thị trường châu Âu được thuận lợi hơn; đồng thời ngăn chặn, xử lý nghiêm tâu cá khai thác trái phép và xử lý tốt vấn đề môi trường trong nuôi trồng thủy sản.■

Doanh nghiệp nhận thức khá tốt về chuyển đổi số

Chuyển đổi số trong DN đã được Đảng và Nhà nước quan tâm, được Chính phủ xác định là giải pháp quan trọng, xu hướng tất yếu để các DN nâng cao năng lực, lợi thế cạnh tranh, tăng tốc và phát triển. Từ tháng 01/2021, chương trình hỗ trợ DN chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 đã được triển khai với mong muốn các DN Việt Nam thay đổi, thích ứng với những điều kiện mới, nâng cao năng lực tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu - Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho biết.

Hiện nay, cả nước có khoảng 870.000 DN đang hoạt động với hơn 97% DN ở quy mô nhỏ và vừa. Trên thực tế, hoạt động chuyển đổi số trong DN đã diễn ra mạnh mẽ những năm gần đây như một nhu cầu tự nhiên nhằm đáp ứng sự thay đổi trong hành vi tiêu dùng của khách hàng cũng như nhu cầu quản lý của DN. Nhiều DN đã ứng dụng các giải pháp phần mềm vào hoạt động quản lý bán hàng, tiếp thị trực tuyến, quản lý kênh phân phối, quản trị kinh doanh hoặc tạo ra những sản phẩm, dịch vụ mới.

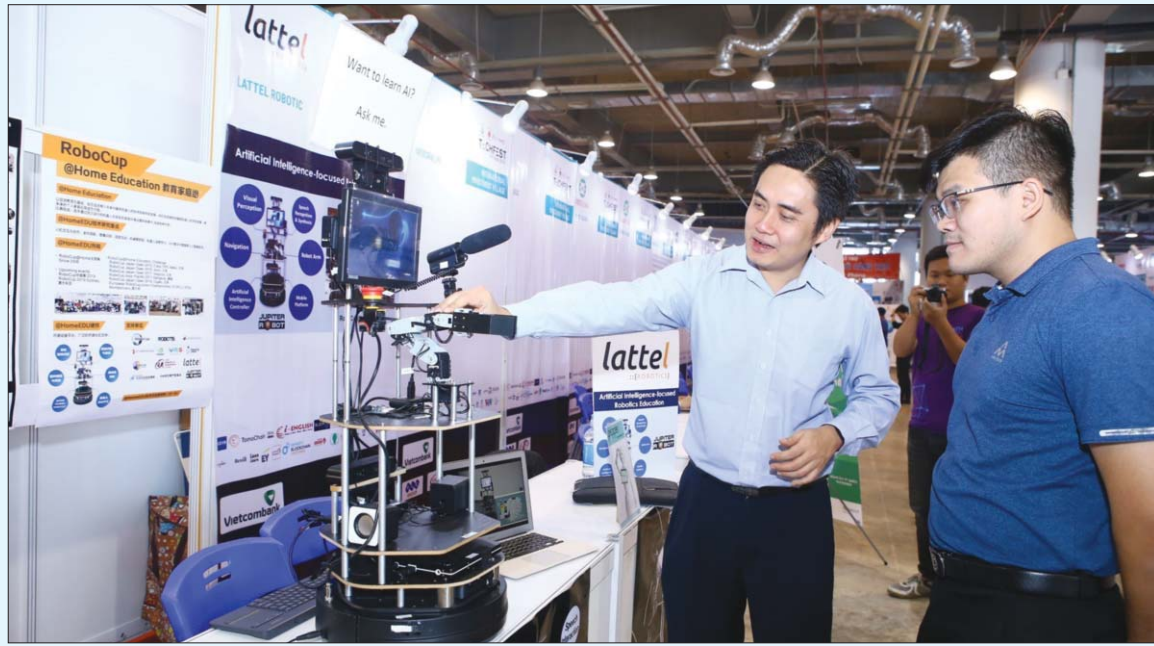
Tuy nhiên, dịch Covid-19 đã khiến các DN chịu ảnh hưởng nặng nề. Các DN Việt Nam với sức cạnh tranh còn thấp càng trở nên khó khăn hơn bao giờ hết. Nhu cầu chuyển đổi số trở nên cấp thiết để các DN đổi mới mô hình, chuyển đổi các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, tìm kiếm thêm thị trường, cắt giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động, khả năng cạnh tranh, thích ứng với bối cảnh mới.

CHUYỂN ĐỔI SỐ:

Tạo sức bật cho doanh nghiệp đột phá, phát triển

□ PHÚC KHANG

Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) Nguyễn Chí Dũng nhấn mạnh, các DN Việt Nam, đặc biệt là DN nhỏ và vừa đang phải đối mặt với những thách thức rất lớn từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tác động bởi đại dịch Covid-19, làm thay đổi cuộc sống, thói quen của con người, gây ra những khó khăn, thách thức chưa từng có, buộc các nhà sản xuất và người tiêu dùng phải thay đổi và thích ứng.



Chuyển đổi số trong DN là giải pháp quan trọng, xu hướng tất yếu để các DN nâng cao năng lực, tăng tốc và phát triển
Ảnh tư liệu

Theo ông Lê Mạnh Hùng - Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp (Bộ KH&ĐT), chuyển đổi số trong DN không chỉ đơn giản là đưa công nghệ số vào sản xuất mà cần kết hợp với chuẩn hóa quy trình kinh doanh, quy trình quản

trị DN. Do đó, các hoạt động chuyển đổi số có thể bao gồm việc số hóa dữ liệu quản lý, kinh doanh của DN, áp dụng công nghệ số để tự động hóa, tối ưu hóa các quy trình nghiệp vụ, quy trình quản lý, sản xuất kinh doanh, quy

trình báo cáo, phối hợp công việc trong DN cho đến việc chuyển đổi toàn bộ mô hình kinh doanh, tạo thêm giá trị mới cho DN.

Từ số liệu khảo sát 1.300 DN, trong đó 20,2% là DN quy mô siêu nhỏ; 43,8% DN quy mô nhỏ;

8% DN quy mô vừa và 28% DN quy mô lớn, đã cho kết quả 39,5% DN tham gia khảo sát nhằm sử dụng các kiến thức chuyển đổi số để ứng dụng cho chính DN. Có thể nhận thấy, các DN đã nhận thức khá tốt về sự cần thiết phải chuyển đổi số, kết quả chuyển đổi số mang lại và đã bước đầu thực hiện chuyển đổi số tại DN.

Cùng với đó, 26,3% DN cũng chia sẻ tham gia khảo sát là để học tập và nghiên cứu; 22,1% DN tham gia để tìm hiểu và tham khảo. Điều này cho thấy, các DN đều đang trong quá trình tìm hiểu để triển khai chuyển đổi số cho DN, trong đó số DN đã có ý định triển khai chuyển đổi số và số DN chưa có ý định triển khai chuyển đổi số là gần tương đương nhau. Chỉ có chưa đến 2% DN tham gia khảo sát nhằm mục đích sử dụng các kiến thức chuyển đổi số để đào tạo nội bộ hoặc tư vấn cho các bên thứ ba có nhu cầu.

Nhiều rào cản đòi hỏi doanh nghiệp phải hành động

Đúc rút những rào cản, khó khăn của các DN khi thực hiện chuyển đổi số hiện nay, các chuyên gia nêu rõ, đó là rào cản về chi phí đầu tư, ứng dụng công nghệ; khó khăn trong thay đổi thói quen, tập quán kinh doanh; thiếu nhân lực nội bộ để ứng dụng công nghệ số; thiếu cơ sở hạ tầng; thiếu thông tin về công nghệ số; khó khăn trong tích hợp các giải pháp công nghệ số; thiếu cam kết, hiểu biết của lãnh đạo, quản lý DN; sự e ngại rò rỉ dữ liệu cá nhân, DN.

Từ thực tiễn hỗ trợ cộng đồng DN, cũng như qua khảo

Cộng đồng doanh nghiệp lớn sẵn sàng cho một năm phát triển mạnh mẽ

□ QUỲNH ANH

Năm 2021, các DN quy mô lớn đã duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả và ổn định, thể hiện rõ bản lĩnh kiên cường và là đầu tàu của nền kinh tế trong giai đoạn đầy thách thức do tác động của đại dịch Covid-19. Tiếp đà phát triển lớn mạnh hơn trong năm 2022, các DN đã xác định rõ những chiến lược bài bản, phù hợp với xu thế của thời đại.

Doanh nghiệp lớn cũng chịu nhiều tác động tiêu cực

Đợt bùng phát đại dịch Covid-19 lần thứ tư đã đẩy cộng đồng DN vào những khó khăn, thách thức to lớn. Nhiều DN phải đóng cửa hoặc giảm công suất hoạt động và đối mặt với nguy cơ phá sản khi nguồn lực bị hao hụt. Chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế bị gián đoạn, thậm chí “đứt gãy” do các đợt giãn cách xã hội liên tiếp. Đặc biệt là tình trạng DN rút lui khỏi thị trường đang lan rộng với 119.800 DN rút lui khỏi thị

trường, tăng 17,8%, kết quả này tương đương với bình quân một tháng có gần 10.000 DN rút lui khỏi thị trường.

Trong khảo sát 500 DN lớn nhất Việt Nam năm 2021 cũng cho thấy những tác động tiêu cực của đại dịch lên cộng đồng DN lớn. Cụ thể, 48,7% DN phải cắt giảm nhân sự, cùng với đó có tới 48% DN bị giảm năng suất lao động và lượng khách hàng cũng bị giảm 47,4% so với khi dịch chưa bùng phát. Do vậy, doanh thu và lợi nhuận của DN bị giảm xuống đáng kể theo đánh giá của 57,9% DN được khảo sát. Cùng với đó, 67,1% DN cho biết các chi phí của DN đã tăng lên.

Mặc dù nền kinh tế đã gánh chịu những tổn thất nghiêm trọng cả về mặt sản lượng quốc gia cũng như hiệu quả hoạt động thấp của cộng đồng DN, tuy nhiên, những tín hiệu lạc quan đã xuất hiện. Kết quả điều tra cộng đồng DN lớn cho thấy, có 56% DN lạc quan về tình hình sản xuất kinh doanh trong quý IV/2021 với gần 40% DN đánh giá tình

hình kinh doanh sẽ dần đi vào ổn định và diễn biến thị trường sẽ tốt hơn, trong đó niềm tin trở lại nhiều hơn với các DN lớn ngành tài chính ngân hàng, thực phẩm đồ uống, bán lẻ... Nhưng nhìn chung, cộng đồng DN lớn vẫn đang đón nhận cả những cơ hội và thách thức trong năm 2022.

Dịch bệnh vẫn đang diễn biến rất phức tạp, chưa thể kết thúc, chưa dự báo được thời gian tới có xuất hiện biến chủng nguy hiểm mới hay không, trong bối cảnh đó, Việt Nam và nhiều quốc gia đã chuyển từ chiến lược “Zero Covid” sang chấp nhận “sống chung với Covid-19” để vừa chống dịch, vừa đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội. Như vậy, chiến lược thích ứng của các DN cũng chuyển sang giai đoạn sản xuất kinh doanh trong bối cảnh cộng đồng chấp nhận “sống chung” với dịch bệnh.

Các chuyên gia khuyến nghị, trong thời gian tới đây, các DN lớn cần nhanh chóng thiết kế kế hoạch thích ứng với trạng thái “bình thường mới”, khi mà các đơn hàng

xuất khẩu đang có xu hướng gia tăng mạnh, tạo dư địa phục hồi cho cộng đồng DN Việt Nam ở nhiều lĩnh vực tăng tốc trở lại, ngành du lịch cũng được dự báo sẽ phục hồi nhanh chóng khi nền kinh tế tái mở cửa để đón khách quốc tế. Đồng thời, tuy cộng đồng DN nói chung và các DN lớn nói riêng đang phải chịu tác động tiêu cực trên nhiều khía cạnh nhưng tiềm năng tăng trưởng của thị trường trong nước vẫn rất khả quan với quy mô gần 100 triệu dân, cơ cấu dân số trẻ và thu nhập đang ngày càng tăng.

Xây dựng chiến lược tổng thể để hành động hiệu quả

Cùng với việc tập trung xây dựng chiến lược tổng thể để tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thích ứng tốt nhất với tình hình dịch bệnh thì đây cũng là khoảng thời gian phù hợp để các DN nhìn nhận lại tổng thể cấu trúc tổ chức hoạt động, cấu trúc chuỗi giá trị, quy trình sản xuất kinh doanh. Bởi đại dịch Covid-19 đã có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng vẫn diễn biến khó lường. Các DN cần chủ động đưa ra các kịch bản và phương án ứng phó nhằm giải quyết kịp thời những khó khăn, giảm thiểu những tổn thất và rủi ro. Theo đó, ở tầm tư duy chiến lược, DN cần tăng cường công tác quản trị rủi ro trong bối cảnh có thể xuất hiện thêm các biến thể mới của virus dẫn đến sự bùng phát các làn sóng dịch mới trên thế giới.

Đối với một số DN có nguồn lực dồi

sát, ông Lê Mạnh Hùng cho biết, đối với các DN siêu nhỏ, nhu cầu lớn nhất của họ là chuyển đổi số trải nghiệm khách hàng và bán hàng đa kênh, quản trị và tự động hóa quy trình, chuyển đổi số toàn diện và tích hợp hệ thống. Nhu cầu của các DN nhỏ cũng khá tương đồng với DN siêu nhỏ. Điều này được lý giải là DN siêu nhỏ với số ít lao động, thường có nhu cầu giải pháp toàn diện, giải quyết hầu hết các vấn đề trong quá trình hoạt động. Khác với các DN nhỏ và siêu nhỏ, DN quy mô vừa có nhu cầu chuyển đổi số môi trường làm việc nhiều nhất với 75% DN lựa chọn. Tiếp theo là nhu cầu chuyển đổi số quản trị và tự động hóa quy trình với 68,8% lựa chọn.

Đối với DN quy mô lớn, 49,3% DN có nhu cầu về chuyển đổi số quản trị và tự động hóa quy trình, chuyển đổi số trải nghiệm khách hàng và bán hàng đa kênh. Tiếp theo là chuyển đổi số môi trường làm việc với 43,7% DN lựa chọn. Hai nhu cầu còn lại là chuyển đổi số chuỗi cung ứng và chuyển đổi số toàn diện, tích hợp hệ thống lần lượt được 32,4% và 39,4% DN lớn lựa chọn.

Theo kết quả khảo sát đối với các DN mới bắt đầu chuyển đổi số, 57% DN tìm kiếm các giải pháp tiếp thị trực tuyến; 53,7% DN có nhu cầu về các giải pháp làm việc nội bộ, tiếp đến là các giải pháp giao dịch điện tử 43% và hạ tầng mạng, dữ liệu 39,6%. Còn nhu cầu lớn nhất của các DN trong giai đoạn tăng trưởng là giải pháp về phân tích dữ liệu báo cáo thông minh với 63,5% DN lựa chọn; 60,7% DN có nhu cầu giải pháp về quản lý hệ thống khách hàng và quản lý kênh bán hàng. Hai giải pháp còn lại bao gồm hệ thống hoạch định tài nguyên DN và an toàn dữ liệu có nhu cầu khá tương đương nhau với lần lượt 57,8% và 50,2% DN lựa chọn.

Đối với các DN muốn chuyển đổi số để thúc đẩy xuất khẩu, có tới 43,9% DN có nhu cầu hỗ trợ từ các sàn thương mại điện tử xuyên biên giới như hướng dẫn việc khởi tạo và duy trì tài khoản, xây dựng mô hình kinh doanh, tiếp thị, vận chuyển khi tham gia các sàn thương mại điện tử; 42,3% có nhu cầu hỗ trợ về các giải pháp vận chuyển, kho bãi, logistics xuyên biên giới và 35,5% DN tìm kiếm các giải pháp thanh toán xuyên biên giới. Tất nhiên, các chuyên gia nhấn mạnh, quá trình chuyển đổi số đòi hỏi DN phải có nhân lực trình độ cao và công nghệ hiện đại.

Từ nhận thức đúng đắn của DN về những rào cản, khó khăn được thể hiện qua kết quả điều tra trên có thể hy vọng cùng với những “cú huych” từ chính sách, sự chuyển mình kịp thời của cộng đồng DN sẽ tạo ra thế và lực mới, đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước và nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế.■

đào do tích lũy từ trước, các chuyên gia khuyến nghị có thể tận dụng giai đoạn này để đẩy mạnh hoạt động mua bán và sáp nhập (M&A) nhằm thu tóm các lĩnh vực, các hoạt động có tiềm năng “bùng nổ” trong các năm tới, khi mà đại dịch Covid-19 được kỳ vọng sẽ chấm dứt hoàn toàn.

Dù trong bối cảnh như thế nào thì đầu tư và phát triển các chiến lược chuyển đổi số hợp lý là một lời khuyên được nhiều chuyên gia trong và ngoài nước cùng khuyến nghị. Đại dịch Covid-19 đã mở ra một kỷ nguyên phát triển mạnh mẽ dẫn đến những sự thay đổi mang tính cơ cấu, trong đó có xu hướng người tiêu dùng thích ứng dụng kỹ thuật số và người lao động chuyển sang mô hình làm việc từ xa. Quan trọng hơn là các xu hướng này có thể sẽ còn kéo dài kể cả sau đại dịch khi mà thế giới ngày càng được kết nối mạnh mẽ hơn trên các nền tảng công nghệ số và công nghệ tự động hóa được áp dụng vào hầu hết các ngành nghề. Đặc biệt, khi bước vào thập kỷ mới, các DN cần chú trọng hơn vào đổi mới và sáng tạo thay vì giảm chi phí như trước đây. Mặc dù đại dịch Covid-19 đang gây khó khăn không nhỏ về vấn đề nguồn vốn tài chính cho DN nhưng chi tiêu cho phát triển công nghệ thông tin để chuyển đổi số sẽ là xu hướng chủ đạo của cộng đồng DN trong các năm tiếp theo.

Tín hiệu đáng mừng là khi nhận định về các chiến lược ưu tiên trong thời kỳ bình thường tiếp theo, 76,3% DN lớn quyết định tăng cường sử dụng công nghệ mới, đầu tư vào đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và phát triển (R&D); 71,1% DN lựa chọn bảo vệ hoạt động kinh doanh cốt lõi; 65,8% DN sẽ mở rộng sang các thị trường hoặc phân khúc mới; 64,5% DN thực hiện cải thiện năng lực kỹ thuật số của DN và 50% DN quan tâm tới việc nâng cao trách nhiệm xã hội. Nhìn chung, chiến lược tổng thể là các DN lớn sẽ chú trọng ứng dụng công nghệ số một cách toàn diện, kiên định bảo vệ hoạt động kinh doanh cốt lõi và từng bước mở rộng phạm vi kinh doanh tới các thị trường tiềm năng.■

Đột phá cải cách thể chế để hiện thực hóa “giấc mơ” 1,5 triệu doanh nghiệp

□ THIÊN TRẦN

Trong những năm gần đây, Chính phủ đã có nhiều giải pháp đồng bộ và toàn diện, nỗ lực tạo hệ sinh thái và môi trường kinh doanh (MTKD) thuận lợi cho cộng đồng DN phát triển. Tuy nhiên, theo các chuyên gia, những nỗ lực này cần phải được duy trì và đẩy mạnh hơn nữa, tạo ra những đột phá để tạo nên cộng đồng DN vừa đông, vừa “khỏe”, hiện thực hóa “giấc mơ” có 1,5 triệu DN vào năm 2025 như mục tiêu mà Đảng, Chính phủ đã đặt ra.

Nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh

Nhiều năm qua, Chính phủ luôn coi việc cải cách thể chế, cải thiện MTKD và hỗ trợ DN là trọng tâm chính sách quan trọng để có thể bảo đảm phát triển kinh tế. Liên tục trong 5 năm (từ năm 2014-2018), mỗi năm Chính phủ đều ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện MTKD, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và sau này là Nghị quyết số 02/NQ-CP (từ năm 2019-2021). Loạt Nghị quyết này tập trung vào những nội dung rất quan trọng như cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước... Các nghị quyết này đã thực sự trở thành nền tảng để hoàn thiện MTKD cho sự phát triển của DN trong thời gian qua; đồng thời đánh dấu sự thành công của Chính phủ trong việc thúc đẩy làn sóng khởi nghiệp, phát triển DN lần thứ hai trong nền kinh tế Việt Nam kể từ khi đổi mới.

Bình luận về những nỗ lực trên của Chính phủ, các Bộ, ngành, ông Đậu Anh Tuấn - Trưởng Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - cho biết, nhiều kết quả khảo sát của VCCI cho thấy cộng đồng DN cảm nhận các cơ quan nhà nước đã thực hiện nhiều biện pháp cải thiện MTKD và hỗ trợ DN. Cụ thể là, nhiều năm trở lại đây, các Bộ, ngành đã có nhiều đột phá so với điều kiện kinh doanh, trong đó đã bãi bỏ, đơn giản hóa một số lượng lớn điều kiện kinh doanh bất hợp lý, chưa đảm bảo tính minh bạch, nhờ đó môi trường đầu tư kinh doanh đã thuận lợi hơn; nhiều thủ tục hành chính được thực hiện trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia đã giúp giảm đáng kể thời gian, chi phí cho DN...

Đặc biệt, trong bối cảnh bùng phát đại dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 gây ra nhiều khó khăn cho cộng đồng DN, Chính phủ đã nhanh chóng ban hành nhiều quy định có tính chất thúc đẩy hoạt động khởi sự kinh doanh. Đơn cử như Chính phủ đã ban hành nghị định về việc tích hợp 3 quy trình đăng ký bảo hiểm xã hội, khai trình việc sử dụng lao động và đăng ký sử dụng hóa đơn vào quy trình thủ tục về đăng ký thành lập DN, qua đó đã rút ngắn đáng kể thời gian thực hiện các thủ tục gia nhập thị trường. Cùng với đó, Chính phủ đã ban hành quy định mới về lệ phí môn bài theo hướng bổ sung đối tượng được miễn lệ phí môn bài gồm các DN, hộ kinh doanh mới thành lập, theo đó đã hỗ trợ rất lớn cho các chủ thể kinh doanh khi gia nhập thị trường... “Việc ban hành các quy định theo hướng hỗ trợ DN như trên đã thể hiện những nỗ lực rất đáng ghi nhận của Chính phủ, các Bộ, ngành trong việc cải thiện MTKD và thúc đẩy các DN khởi nghiệp” - ông Tuấn nói.

Cần tiếp tục gỡ rào cản, tạo cải cách đột phá

Ghi nhận những nỗ lực, bước tiến của Chính phủ, các Bộ, ngành trong việc cải thiện MTKD, hỗ trợ DN phát triển, song theo các chuyên gia, cũng cần thẳng thắn nhìn nhận rằng, DN vẫn còn gặp những rào cản trong việc gia



Chính phủ cần tiếp tục đẩy mạnh cải thiện MTKD, xây dựng thể chế kinh tế minh bạch và công bằng, tạo hệ sinh thái cho sự phát triển của cộng đồng DN **Ảnh tư liệu**

nhập thị trường bắt nguồn từ những vướng mắc, bất cập tồn tại trong khung khổ pháp lý hiện hành.

Lấy ví dụ cho những bất cập, ông Mạc Quốc Anh - Phó Chủ tịch Hiệp hội DN nhỏ và vừa TP. Hà Nội - cho biết, khung pháp luật vẫn còn thiếu tính đồng nhất trong quy định về việc đăng ký thành lập DN. Cụ thể, hiện nay, có 2 hệ thống quy định về việc đăng ký thành lập DN, một là theo pháp luật của Luật DN, hai là luật chuyên ngành có quy định riêng về thủ tục thành lập DN. Theo ông Mạc Quốc Anh, việc cùng tồn tại 2 hệ thống quy định về thành lập DN đã làm nảy sinh nhiều vấn đề. Thứ nhất, các tổ chức kinh doanh theo luật chuyên ngành, xét về bản chất cũng là DN tương tự như các loại hình DN quy định tại Luật DN. Thứ hai, các ngành nghề kinh doanh có điều kiện khác, thủ tục gia nhập thị trường đều theo hướng thành lập DN theo Luật DN và xin cấp giấy phép kinh doanh theo luật chuyên ngành. “Vì vậy, không có lý do gì để các ngành nghề kinh doanh theo luật chuyên ngành lại thực hiện theo một thủ tục thành lập riêng. Thêm nữa, việc tồn tại 2 hệ thống quy định trên có thể tạo ra sự chồng lấn về mặt quản lý và tạo ra sự bất bình đẳng giữa các DN. Đây là vấn đề các cơ quan chức năng cần nghiên cứu, xem xét, để sửa đổi quy định pháp luật trong thời gian tới” - ông Mạc Quốc Anh nói.

Từ thực trạng MTKD vẫn còn những rào cản nhất định, TS. Lê Duy Bình - Giám đốc điều hành Công ty Economica Việt Nam - cho rằng, để làm “bệ đỡ” cho cộng đồng DN phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới, Chính phủ cần tiếp tục đẩy mạnh cải thiện MTKD sâu rộng và đột phá, xây dựng một thể chế kinh tế minh bạch và công bằng, tạo hệ sinh thái cho sự bật tung phát triển của cộng đồng DN trong thời kỳ mới. Cũng theo ông Bình, trong giai đoạn 2016-2020, Chính phủ đặt mục tiêu đạt 1 triệu DN vào năm 2020, song mục tiêu này đã bị “lỡ hẹn”. Tuy nhiên, Chính phủ vẫn tiếp tục kiên định mục tiêu phát triển mạnh mẽ số lượng DN, với mục tiêu phấn đấu đạt 1,5 triệu DN vào năm 2025. Nếu không có sự cải cách đột phá về thể chế thì rất có thể chúng ta lại lỡ hẹn mục tiêu trên, bởi chất lượng khung khổ thể chế và pháp luật sẽ quyết định chất lượng MTKD và sự phát triển của cộng đồng DN. Theo đó, điều quan trọng nhất là cần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư duy quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước theo hướng chuyển từ tư duy quản lý sang tư duy phục vụ DN, đồng hành cùng DN, có như vậy mới thúc đẩy DN khởi sự kinh doanh và phát triển bền vững.■

Góp phần thu hút nguồn lực cho phát triển đất nước

Trong những năm gần đây, tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam có những bước tiến quan trọng, đưa Việt Nam trở thành một trong những nước đi đầu khu vực về thúc đẩy và tham gia các liên kết kinh tế quốc tế, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để phục vụ cho phát triển đất nước. Đóng góp vào những thành tựu chung của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế có vai trò không nhỏ của công tác đối ngoại nói chung và hoạt động ngoại giao kinh tế nói riêng.

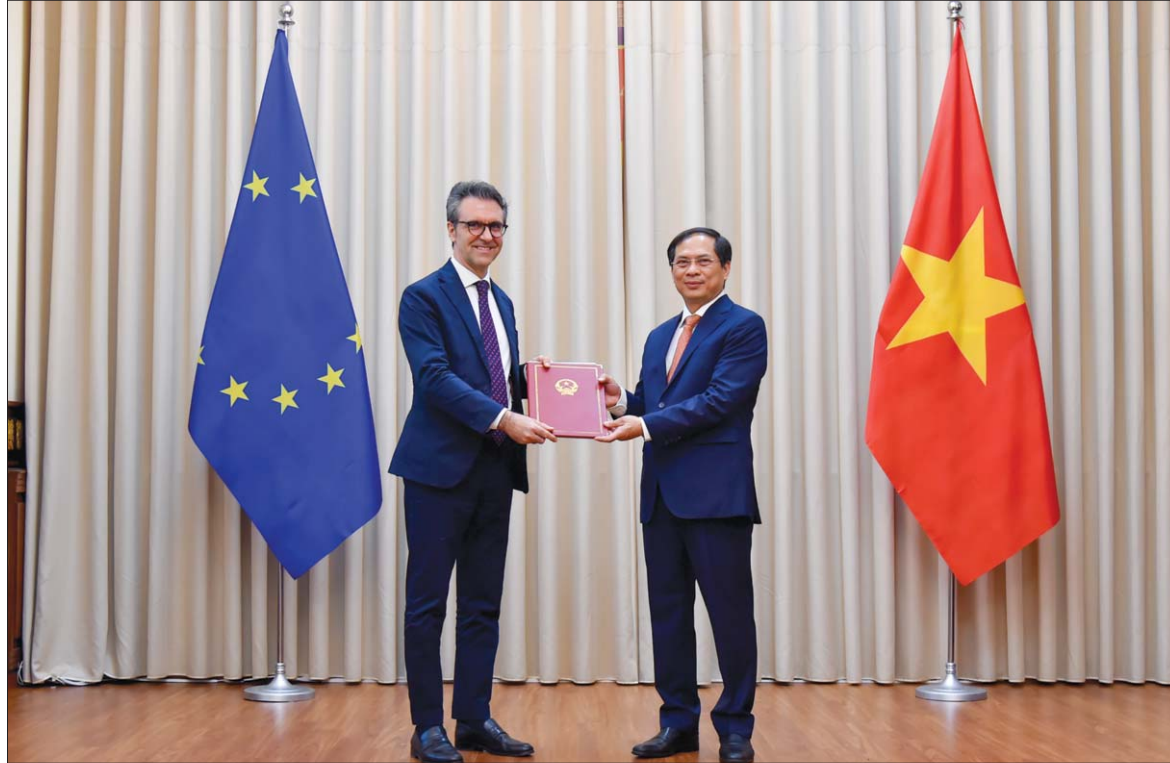
Trả lời phỏng vấn báo chí, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh cho biết, trong những năm qua, ngoại giao kinh tế đã thực hiện tốt vai trò hỗ trợ, đồng hành cùng các Bộ, ngành, địa phương, DN triển khai các hoạt động kinh tế đối ngoại, đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế. Đến nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 189/193 quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc, trong đó có quan hệ Đối tác chiến lược và Đối tác toàn diện với 30 nước, quan hệ với toàn bộ Nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G7) và tất cả các thành viên Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Đặc biệt, hội nhập kinh tế quốc tế có nhiều đột phá, qua đó đã mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Theo đó, Việt Nam đã có quan hệ thương mại với trên 220 đối tác, 71 nước đã công nhận quy chế kinh tế thị trường đối với Việt Nam. Đồng thời, chúng ta đã tham gia và có quan hệ hợp tác với hơn 500 tổ chức quốc tế, trong đó có nhiều tổ chức, cơ chế hợp tác kinh tế hàng đầu như: Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC)... Việt Nam cũng đã ký hơn 90 hiệp định song phương, gần 60 hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư; đặc biệt, đã tham gia 15 hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó có các FTA thế hệ mới như: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), FTA Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). “Những kết quả trên tạo cho đất nước ta có vị thế đối ngoại thuận lợi nhất từ trước đến nay, góp phần giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, lợi ích quốc gia, thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại, tranh thủ các nguồn lực để phát triển” - Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh nhấn mạnh.

Cũng đánh giá cao đóng góp của công tác đối ngoại, trong đó có ngoại giao kinh tế đối với sự phát triển kinh tế đất nước, phát

Nâng tầm ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước

□ DIỆU THIÊN

Trong nhiều thập niên qua, ngoại giao kinh tế đã trở thành một trong những trụ cột của nền ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại và có đóng góp ngày càng quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước. Trước những yêu cầu và khát vọng phát triển trong giai đoạn mới, công tác ngoại giao kinh tế cần phải tiếp tục được đẩy mạnh, nâng tầm hơn nữa để phục vụ cho mục tiêu phát triển đất nước.



Lễ trao Công hàm thông báo việc Việt Nam phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVIPA) Ảnh: D.THIỆN



Những kết quả trong công tác ngoại giao kinh tế góp phần phục vụ phát triển đất nước Ảnh tư liệu

biểu tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định, một trong những thành tựu quan trọng của công tác đối ngoại là đã góp phần huy động được các nguồn lực từ bên ngoài để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, từ một nước có nền kinh tế kế hoạch tập trung, bị bao vây, cấm vận, đến nay, nước ta đã trở thành một nước có nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa liên kết kinh tế sâu rộng. “Nếu cách

đây 30 năm, chúng ta mới có quan hệ kinh tế - thương mại với gần 30 nước và vùng lãnh thổ thì đến nay đã có quan hệ kinh tế - thương mại với gần 230 nước và vùng lãnh thổ; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đến nay đã đạt hơn 600 tỷ USD, gấp khoảng 120 lần so với những năm đầu của thời kỳ đổi mới. Chúng ta đã thu hút được hơn 400 tỷ USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, trong đó đã giải ngân được khoảng 250 tỷ USD...” - Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh.

Với những kết quả quan trọng trong triển khai hội nhập kinh tế

quốc tế nhiều năm qua, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn cho biết, Việt Nam đã cơ bản định hình được mạng lưới liên kết kinh tế quốc tế với việc tham gia nhiều FTA và các khuôn khổ hợp tác kinh tế, thương mại với các trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới. Vị thế này đang và sẽ tạo ra những động lực vượt trội giúp chúng ta thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, tiếp tục đổi mới toàn diện, đồng bộ, đưa đất nước vững bước tiến lên, hiện thực hóa tầm nhìn và khát vọng phát triển trong giai đoạn chiến lược mới.

Nâng tầm ngoại giao kinh tế phù hợp với tình hình mới

Nhân mạnh vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam đang ngày càng được khẳng định, nhờ những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử sau hơn 35 năm đổi mới và hơn 25 hội nhập quốc tế kể từ khi Việt Nam tham gia ASEAN, Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn cho biết, đất nước ta đang bước sang giai đoạn tham gia liên kết kinh tế quốc tế với một tầm thế hoàn toàn mới. Thêm vào đó, tại Đại hội XIII, Đảng ta đã lần đầu tiên thông qua chủ trương xây dựng nền ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, DN, địa phương làm trung tâm phục vụ.

Với định hướng đó, Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn cho biết, trong thời gian tới, Bộ Ngoại giao sẽ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện một số trọng tâm. Trong đó ưu tiên hàng đầu cho việc thực thi hiệu quả các cam kết trong các FTA và tại các cơ chế hợp tác kinh tế mà Việt Nam là thành viên. Việt Nam sẽ tiếp tục hoàn thiện, mở rộng mạng lưới liên kết, hội nhập kinh tế song phương và đa phương với các đối tác, các tổ chức trên thế giới và từng bước trở thành tâm điểm của liên kết kinh tế tầm toàn cầu; đồng thời chủ động tham gia vào quá trình định hình cấu trúc khu vực... “Ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển sẽ tiếp tục là một nhiệm vụ trọng yếu của ngành ngoại giao, trên tinh thần sắc bén và toàn diện trong nhận định và nắm bắt xu thế; chiến lược và tầm nhìn trong tham mưu chính sách; quyết liệt và tiên phong trong tổ chức triển khai. Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài sẽ tiếp tục nỗ lực, tận dụng và phát huy tiềm lực, vai trò và vị thế của đất nước để đóng góp thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách và mục tiêu phát triển từ nay đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước, mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra” - Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn nói.

Từ góc nhìn các đại sứ, Đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ Hà Kim Ngọc cho rằng, đất nước ta đang dần chuyển lên những giai đoạn phát triển cao, công tác ngoại giao kinh tế cần phải được nâng tầm cho phù hợp với tình hình mới. Trong đó, Bộ Ngoại giao cần đề ra chiến lược ngoại giao kinh tế, với nội dung và lộ trình phù hợp cho từng giai đoạn. Về phía các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các đại sứ luôn sẵn sàng đồng hành, hỗ trợ các DN tận dụng tốt hơn mạng lưới các FTA mà Việt Nam đã ký kết, tạo đột phá thực sự vào các thị trường mới để mở rộng kinh doanh, đầu tư, hợp tác quốc tế và nâng cao giá trị, thương hiệu các sản phẩm Việt Nam tại các thị trường và chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu.■

Trước khi trở thành kiểm toán viên (KTV) nhà nước, tôi từng có hơn 10 năm gắn bó với nghề giáo. Các bộ môn do tôi giảng dạy đều liên quan đến chuyên ngành kỹ thuật. Đây chính là một trong những câu nói, giúp tôi “bén duyên” với nghề kiểm toán. Thấm thoát, đã 7 năm tôi gắn bó với nghề kiểm toán, trải qua nhiều vị trí, từ chuyên viên, KTV đến KTV chính và tổ trưởng. Những vị trí công tác với nhiều trải nghiệm thực tế đã giúp tôi thấu hiểu nghề kiểm toán.

Nghề nào cũng cần ý chí và tinh thần vượt khó nhưng với nghề kiểm toán, yêu cầu này luôn ở mức cao. Nhớ lại, có nhiều chuyến công tác, địa điểm kiểm toán cách xa cơ quan vài trăm km. Nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, các thành viên trong đoàn đã phải xuất phát từ 2 - 3h sáng để kịp giờ làm việc. Do quãng đường di chuyển từ trụ sở cơ quan tới nơi làm việc khá xa nên các KTV hầu hết đều ở lại đơn vị được kiểm toán và chỉ tranh thủ về thăm nhà vào dịp cuối tuần. Ngày đi đầu tuần lúc tờ mờ sương sớm, ngày về cuối

Tâm sự nghề kiểm toán

□ NGUYỄN VĂN HÒA - *KTNN khu vực IX*



tuần khi đêm đã khuya, con cái, bố mẹ đều đã say giấc ngủ. Vất vả và khó khăn muôn phần vẫn là những nữ KTV. Nhiều đợt, họ lên đường khi con vẫn còn ngủ và thế là suốt cả hành trình dài, lòng người mẹ lại canh cánh nghĩ đến con.

Nghề kiểm toán, đọng lại trong tâm trí KTV là những hành trình vượt khó, những chuyến công tác xa nhà trong bối cảnh dịch bệnh. Còn nhớ, giai đoạn đầu thực hiện Chỉ thị

số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, “ai ở đâu ở yên đó”, có những đoàn kiểm toán không được rút khỏi địa phương, không tiếp cận được hồ sơ để thực hiện công việc, thậm chí không được ra ngoài để mua đồ dùng cá nhân... Khó khăn là vậy nhưng các thành viên trong đoàn đều động viên nhau vượt qua để hoàn thành nhiệm vụ.

Những năm tháng gắn bó với nghề kiểm toán, trải qua nhiều vị trí công tác đã giúp tôi hiểu rằng, để trở thành KTV giỏi, yêu cầu bắt buộc là phải có kiến thức chuyên môn sâu, rộng, được đào tạo bài bản về các lĩnh vực liên quan đến kiểm toán. Tuy nhiên, khi ra trường, không phải ai cũng có thể nắm bắt hết các nội dung được đào tạo. Hơn nữa, chương trình đào tạo trong trường đại học chỉ trang bị cho người học những kiến thức

nghề cơ bản chứ không thể bao quát tất cả những nội dung mà thực tế đang diễn ra. Chính vì vậy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, KTV cần nỗ lực tự nghiên cứu học hỏi, sáng tạo để bổ sung hoàn thiện kiến thức chuyên môn cũng như năng lực của mình. Ngoài kiến thức chuyên môn, nghề kiểm toán còn đòi hỏi sự tỉ mỉ, thận trọng, không để xảy ra bất kỳ một lỗi nhỏ nào, vì nếu “sai một li, đi một dặm”, hậu quả sẽ khó lường!

Nghề kiểm toán cũng cần lắm những kỹ năng mềm và bản lĩnh chính trị vững vàng. Bởi, kiểm toán không chỉ ngồi máy tính và “làm bạn” với những con số mà phải thường xuyên tiếp xúc, làm việc với nhiều người ở mọi ngành nghề, tuổi tác và chức vụ... Do đó, kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, tinh thần học hỏi là yếu tố then chốt mở khóa cho sự thành

công hay thất bại của đợt kiểm toán. Đặc biệt, với đặc thù nghề nghiệp, KTV thường xuyên đứng trước những cám dỗ về vật chất và tình cảm, nếu không có ý chí vững vàng, kiên định với mục tiêu của Ngành thì rất dễ mắc sai lầm, có thể phải trả giá bằng cả sinh mạng chính trị của bản thân, thậm chí làm liên lụy đến những thành viên khác trong đoàn. Vì vậy, để không hoang mang, dao động trước những tác động tiêu cực đến hoạt động kiểm toán, mỗi KTV phải thường xuyên rèn luyện bản lĩnh, nâng cao khả năng “miễn dịch” và “sức đề kháng”, chỉ như vậy mới có thể chiến thắng mọi cám dỗ.

Nghề kiểm toán đâu chỉ toàn “màu hồng” như nhiều người vẫn nghĩ. Người làm nghề kiểm toán thường phải đối mặt với vô vàn căng thẳng trong công việc mà nhìn từ bên ngoài, nhiều khi không ai hiểu hết. Dẫu khó khăn, áp lực muôn phần nhưng nếu yêu nghề, gắn bó với nghề và kiên trì, nỗ lực, vững vàng bước đi bằng đôi chân của mình thì chắc chắn, KTV sẽ có được những thành quả xứng đáng!■

Hành trình trở thành Kiểm toán viên nhà nước

□ LÊ DƯƠNG - *KTNN khu vực VII*

Trong chúng ta đều có những lý do khác nhau để lựa chọn công việc của mình và tôi cũng vậy. Ngay từ lúc còn ngồi trên ghế nhà trường, hình ảnh những cán bộ của KTNN đã khắc sâu trong tâm trí tôi. Đây cũng chính là lý do để tôi chọn ngành kiểm toán và quyết định sẽ theo đuổi con đường trở thành một Kiểm toán viên nhà nước (KTVNN).

Qua 4 năm ở giảng đường đại học, được các giảng viên giới thiệu về ngành nghề kiểm toán, tôi lại càng yêu quý và quyết tâm hơn để trở thành một KTVNN dù biết con đường phía trước không hề đơn giản. Sau khi tốt nghiệp Đại học, để tiếp tục theo đuổi ước mơ, tôi đã chọn làm việc tại một công ty kiểm toán độc lập. Tại đây, tôi đã được trang bị rất nhiều kiến thức mới và các kỹ năng cần thiết, làm “bước đệm” cho công việc của tôi sau này.

Thật may mắn, vào một ngày đầu năm 2020, tôi biết được thông tin KTNN sẽ tuyển dụng công chức ở khu vực phía Bắc và miền Trung. Để theo đuổi ước mơ, tôi đăng ký ghi danh đủ



biết sẽ có những khó khăn đang chờ đợi phía trước. Là người con của tỉnh Hậu Giang xa xôi, nhưng tôi lại quyết định chọn KTNN khu vực VII (đóng trụ sở tại tỉnh Yên Bái) để thử thách bản thân cho những năm tháng tuổi trẻ của mình, cùng với đó tôi cũng có thể góp một phần sức lực để phục vụ cho vùng

đất Tây Bắc - một trong những khu vực khó khăn nhất của cả nước.

Tất nhiên, không có con đường nào là bằng phẳng. Bởi, khi tất cả mọi thứ đã sẵn sàng với tinh thần hăng hái cao nhất thì đại dịch Covid-19 bất ngờ bùng phát làm cho kế hoạch tuyển dụng không thực hiện được như dự kiến ban đầu và phải dời lại vài tháng sau đó. Khi dịch bệnh được kiểm soát, cuộc thi được tổ chức, với sự nỗ lực và một chút may mắn, tôi đã lần lượt vượt qua các vòng thi đầy thử thách để trở thành một KTVNN.

Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển và về làm việc tại KTNN khu vực VII, tâm trạng của tôi vô cùng lo lắng, hồi hộp xen lẫn cảm giác háo hức chờ

đợi ngày lên đường. Tôi vẫn còn nhớ rõ ngày đầu tiên “chân ướt, chân ráo” đến trụ sở đơn vị, tôi đã nhận được sự chào đón nhiệt tình, nồng ấm của các anh chị đồng nghiệp. Những ngày đầu có thể nói là khá vất vả với tôi do chưa quen khí hậu, phong tục tập quán..., nhưng nhờ sự giúp đỡ của các anh chị đồng nghiệp, tôi có cảm giác như một thành viên trong đại gia đình KTNN khu vực VII và tôi nhanh chóng thích nghi với cuộc sống nơi đây.

Sau đó, được sự quan tâm của lãnh đạo đơn vị, tôi được tham gia và tiếp cận ngay công tác kiểm toán tại Đoàn kiểm toán “Ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Phú Thọ”; Chuyên đề “Hoạt động quản lý môi trường tại các ban quản lý khu kinh tế và khu công nghiệp giai đoạn 2017-2020” trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Đây cũng là những chuỗi ngày kỷ niệm sâu sắc nhất đối với tôi. Tôi đã chuẩn bị đầy đủ hành trang và đúng 6h sáng hôm ấy chúng tôi lên đường, với sự háo hức xen lẫn cảm giác lo lắng của một “tân binh”.

Mặc dù đã chuẩn bị rất kỹ từ việc nghiên cứu tài liệu, đề cương kiểm toán, kế hoạch kiểm toán nhưng tôi vẫn choáng ngợp với cách làm việc nghiêm túc và chuyên nghiệp của các anh chị đồng nghiệp. Lúc đó, trong đầu tôi là một cảm giác lạc lõng, không biết phải

làm gì và bắt đầu từ đâu. Nhưng cảm giác ấy nhanh chóng qua đi nhờ sự hướng dẫn của các thành viên trong Tổ kiểm toán, cùng với sự động viên của gia đình đã giúp tôi bắt nhịp được rất nhanh với công việc và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Sau cuộc kiểm toán trên, tôi tiếp tục tham gia cuộc kiểm toán tại Đoàn kiểm toán tổng hợp “Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Lai Châu”. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tôi rất ấn tượng với con người và văn hóa nơi này, mọi người hòa đồng và rất chân thành làm cho tôi có cảm giác thân quen như chính quê hương của mình, phần nào cũng giúp tôi vơi đi cảm giác nhớ nhà, nhớ người thân.

Giờ đây, khi năm mới 2022 sắp tới, nhìn lại hơn 1 năm công tác tại KTNN khu vực VII, không phải là thời gian quá dài nhưng đã giúp tôi trưởng thành lên rất nhiều. Tôi nhận ra, mỗi ngày trôi qua là tình yêu của mình dành cho vùng đất và con người Tây Bắc, tình yêu dành cho cơ quan, cho công việc của một KTVNN ngày càng lớn lên.

Với tình yêu ngành, yêu nghề, yêu con người nơi đây, tôi tự nhủ với bản thân mình rằng, sẽ không ngừng nỗ lực học hỏi, nâng cao hơn nữa chuyên môn nghiệp vụ, giữ vững tinh thần đoàn kết, sẻ chia, đề cơ quan luôn là ngôi nhà thứ hai của mình, để đồng nghiệp mãi là những anh, chị, em trong gia đình và để bản thân tôi luôn tự hào với con đường mà mình đã chọn, cống hiến hết sức cho sự phát triển của KTNN nói chung và KTNN khu vực VII nói riêng, góp một phần công sức nhỏ bé dựng xây quê hương, đất nước.■

Mầm non của Đảng

□ VŨ MINH THU - Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán

Mầm non của Đảng - các anh chị trong đơn vị vẫn hay gọi tôi như vậy vì tôi là quần chúng trẻ tuổi, còn nhiều điều cần học hỏi để phát triển, để được gia nhập vào hàng ngũ đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nhờ chính sách thu hút nhân tài của Đảng và Nhà nước, tôi vinh dự được tuyển dụng vào KTNN, được làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, dân chủ, đoàn kết, thân thiện.

Còn nhớ buổi phỏng vấn, khi được hỏi lý do xin ứng tuyển, tôi mạnh dạn bày tỏ niềm mong ước có cơ hội được làm việc, phát triển ở KTNN, môi trường công tác chuyên nghiệp nhưng rất nhân văn. Và tôi đã đúng. Với tôi, Phòng Ngân sách T.U, Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán là “mảnh đất lành”, nơi đã tạo điều kiện cho tôi có cơ hội được thể hiện, phát huy năng lực, sở trường và được cống hiến.

Lãnh đạo Phòng Ngân sách T.U không ngại chỉ bảo, truyền đạt kiến thức, kinh nghiệm, đồng thời chia sẻ với tôi và đồng nghiệp những vui buồn, khó khăn trong cuộc sống. Mỗi ngày đi làm đối với tôi là một niềm vui và sự trải nghiệm, dù vẫn có những áp lực phải hoàn thành công việc đúng thời hạn. Tôi thấy vui khi mỗi sáng được đến cơ quan để gặp các đồng nghiệp, cùng hoàn thành nhiệm vụ,



cùng ở lại làm thêm giờ để kịp tiến độ kế hoạch, báo cáo. Ở đơn vị, các anh, chị đồng nghiệp hầu hết đều đã trở thành đảng viên. Các cuộc họp chi bộ được tổ chức định kỳ tại đơn vị, tại các tổ kiểm toán. Và tôi, mầm non của Đảng, luôn tự hứa với lòng mình sẽ quyết tâm rèn đức, luyện tài,

phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, mong một ngày sẽ được kết nạp Đảng!

Năm 2021, tôi được tham gia cùng Đoàn kiểm toán KTNN chuyên ngành III đi kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ. Đây là dịp để tôi thực hành các kiến thức đã học, trau dồi, thu thập kinh nghiệm phục vụ cho công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán. Lần đầu được đi kiểm toán, trong tôi pha trộn nhiều cảm xúc, mừng vui, phần khởi xen lẫn lo lắng, bồn chồn. Nhưng rồi, mọi lo lắng, bồn chồn trong tôi cũng dần qua đi khi cuốn vào công việc, khi nhận được sự quan tâm, giúp đỡ tận tình của các thành viên trong Đoàn.

Những ngày đi kiểm toán, tôi thật háo hức khi được tiếp cận với kiến thức chuyên ngành mới, sâu, rộng, các văn bản quy phạm pháp luật đặc thù. Có hôm, tôi và các thành viên trong Tổ kiểm toán phải ở lại đến 8h tối đọc hồ sơ nhưng đêm về vẫn miệt mài nghiên cứu

tài liệu, văn bản. Tôi nhớ mãi những bữa trưa vội vàng để trở lại công việc, những buổi làm thêm giờ để kịp tiến độ kiểm toán, những ngày làm việc cuối tuần ở đơn vị được kiểm toán không bất điều hòa để đảm bảo quy định phòng chống dịch... Thế nhưng, mọi khó khăn, vất vả không làm giảm nhiệt huyết và sự nỗ lực của Tổ kiểm toán.

Áp lực, căng thẳng nhưng sự sẻ chia, đồng cảm đã giúp chúng tôi quên đi những mệt mỏi, chỉ còn lại niềm vui đọng đầy trong ánh mắt. Tinh thần đoàn kết, sự hỗ trợ nhiệt tình về mọi mặt của các thành viên trong Tổ khiến tôi cảm thấy thật may mắn khi được làm việc cùng những đồng nghiệp đáng quý.

Cuối tháng 7/2021, tình hình dịch Covid-19 ngày càng phức tạp. Để đảm bảo các quy định về giãn cách xã hội theo yêu cầu của Chính phủ, TP. Hà Nội, Đoàn kiểm toán đã tạm dừng công việc. Đến tận đầu tháng 10, khi điều kiện cho phép, Đoàn mới tiếp tục hoàn thành nốt các công việc bị gián đoạn. Những ngày cuối năm, Tổ kiểm toán lại miệt mài, cặm cuội với tài liệu, hồ sơ. Mỗi ngày, chúng tôi đều động viên, khích lệ nhau cố gắng hoàn thành công việc sớm nhất có thể. Mọi nỗ lực của chúng tôi đã được đền đáp xứng đáng với danh hiệu Tổ kiểm toán Xuất sắc.

Những ngày làm việc cùng Đoàn KTNN chuyên ngành III đã mang lại cho tôi nhiều cảm xúc, với bao trải nghiệm khó quên. Mầm non trong tôi nhờ có môi trường thuận lợi như được tiếp thêm “đường chất” để lớn dần từng ngày. Mầm non ấy vẫn đang vươn mình, sẵn sàng nhận nhiệm vụ, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách, cố gắng mỗi ngày để tích lũy “nhựa sống”, để vươn lên, trưởng thành, hướng tới ngày mai tươi sáng, hướng tới ánh Thái Dương rực rỡ của Đảng quang vinh!■

Hành trình đặc biệt!

□ NGUYỄN THỊ THU TRUNG -

Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán



Gọi là hành trình đặc biệt, vì chúng tôi tham gia các đoàn kiểm toán nhưng không giống như những kiểm toán viên (KTV) khác; hành trang chúng tôi mang theo, mục tiêu chúng tôi hướng tới,

nhiệm vụ chúng tôi được giao... không như các thành viên khác trong đoàn, trong tổ kiểm toán.

Chúng tôi - những thành viên tham gia phối hợp trong các đoàn kiểm toán: Đi để học tập, để trải nghiệm, để tích lũy cả kiến thức về lý thuyết và thực tiễn phục vụ công việc. Chúng tôi - những giảng viên đồng hành cùng KTV, cùng tổ kiểm toán, cùng đoàn kiểm toán trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ngành.

Để hoàn thành nhiệm vụ là một giảng viên, bản thân mỗi chúng tôi đều được lãnh đạo Trường định hướng về chuyên môn, từ đó lên kế hoạch cả dài hạn và ngắn hạn để nâng cao trình độ thông qua 3 nhiệm vụ mà mỗi giảng viên phải thực hiện, đó là: Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trau dồi thực tiễn thông qua việc trực tiếp thực hiện kiểm toán. Để những giờ lên lớp đảm bảo chất lượng, giảng viên sẽ phải học tập, nghiên cứu, biến kiến thức thu nhận được thông qua thực tiễn thành những ví dụ thực tiễn, những tình huống gắn với hoạt động kiểm toán để có thể chia sẻ tốt hơn tới người học những trải nghiệm về các quy định liên quan đến hoạt động kiểm toán hoặc về một nội dung cụ thể của bài giảng... Điều đó sẽ giúp giảng

(Xem tiếp trang 36)

Thời gian trôi thật nhanh. Mới ngày nào rời ghế giảng đường đại học, vậy mà giờ đây, tôi đã trở thành kiểm toán viên, tự hào khoác trên mình đồng phục Ngành với cảnh tùng, cầu vai, biển tên lấp lánh sắc vàng!

Mấy năm vào Ngành tuy không phải khoảng thời gian quá dài nhưng cũng đủ để tôi quen dần với những chuyến công tác xa nhà, quen dần với cuộc sống kiểm toán viên nay đây mai đó. Vào KTNN như một cơ duyên tình cờ mà không hề có định hướng trước. Ngày đầu chập chững bước vào nghề thực sự là những trải nghiệm đáng nhớ với một cô gái chưa đầy 23 tuổi.

Tôi đến với chuyến công tác đầu tiên có chút háo hức, có chút hồi hộp và cũng có chút lo lắng. Tuy nhiên, khi bắt tay vào công việc, cảm xúc duy nhất còn lại chỉ là sự ngỡ ngàng. Tôi nhận ra tất cả hành trang mang theo cho chuyến công tác đầu tiên trong đời gần như chỉ là những kiến thức mang tính sách vở. Đó là cảm giác choáng ngợp trước khối lượng công việc phải làm, cũng là cảm giác lo lắng, có phần không tự tin khi tiếp xúc với đơn vị, khi mà mọi người ở đó đều đáng tuổi bố mẹ, cô chú, anh chị mình và dạn dày cả về tuổi đời

Những chuyến công tác xa nhà

□ ĐỖ THỊ THU TRANG - KTNN chuyên ngành VII



lần tuổi nghề. Đó cũng là cảm giác loay hoay vừa làm vừa hỏi tổ trưởng và các anh chị kiểm toán viên đi cùng để được hướng dẫn, tay không quên hi hoáy ghi chép vào cuốn sổ nhỏ. Trong tâm trí tôi, ấn tượng đầu tiên về nghề là “công việc này thực sự không hề dễ”...

Tôi vẫn nhớ chuyến công tác ấy, chuyến công tác đúng vào dịp Tết Trung thu - tết đoàn viên. Trung thu ở thành phố, đô thị xa lạ với lồng đèn, sắc đỏ ngập tràn, người người đi chơi náo nhiệt. Thế

nhưng, không khí vui tươi ấy không làm tôi vui đi nổi nhớ người thân, nhớ gia đình. Tôi nằm nghĩ vẩn vơ, cảm giác nhớ vô cùng mùa thu tuổi thơ bên bố mẹ nơi miền quê thân thuộc, với những cái Tết Trung thu quây quần bên người thân, vui tươi và đầm ấm. Giữa những dòng suy nghĩ miên man ấy, tôi bị đánh thức bởi tiếng gọi của các anh chị trong tổ, để rồi sau này khi nhớ lại, tôi luôn nhớ về buổi tối cả tổ cùng hòa vào đèn lồng và sắc đỏ, cùng nói, cùng hát và cùng cười. Khi ấy, tôi và các anh chị trong tổ không còn là đồng nghiệp, không còn là tổ trưởng, tổ viên mà thực sự chỉ còn là tình thân như trong một gia đình.

Cứ thế, mỗi chuyến công tác đối với tôi đều có những kỷ niệm rất riêng, có khi là một môi sau những chuyến đi chuyển vào Nam ra Bắc, cũng có khi là sự bộn bề, choáng ngợp trước những chồng hồ sơ, chứng từ chất cao hơn cả người ngồi, thậm chí là những thùng tôn hồ sơ tin dụng hay như

mùa kiểm toán đặc biệt vừa qua với những cảm xúc đan xen khó diễn tả bằng lời. Đó là mùa kiểm toán “chạy đua với Cô Vỹ”, mùa kiểm toán mà khẩu trang và kính chống giọt bắn đã trở thành thói quen. Chính những chuyến công tác đó đã giúp tôi và các đồng nghiệp có cơ hội được xích lại gần để hiểu nhau hơn. Cuối đợt kiểm toán, nhiều hôm, cả tổ cùng ở lại tối muộn để hoàn thiện biên bản, mệt mỏi và áp lực nhưng những câu chuyện hài hước, những câu nói đùa vui hay những lời động viên nhau cùng cố gắng hoàn thành nhiệm vụ đã giúp chúng tôi quên đi tất cả, chỉ còn lại niềm vui và sự quyết tâm trong công việc.

Trong những chuyến công tác xa nhà ấy, các đồng nghiệp đã thực sự trở thành người thân của tôi. Tôi vẫn nhớ như in kỷ niệm mình và các thành viên trong tổ kiểm toán đưa anh đồng nghiệp vào bệnh viện do gặp vấn đề bất ngờ về sức khỏe. Lúc ấy, chúng tôi đều có chung một cảm xúc thật đặc biệt, rất thân

thuộc, như lo lắng cho chính người thân của mình. Tôi chợt nhận ra, đối với mỗi kiểm toán viên khi công tác xa nhà, thứ đáng mong chờ và trân trọng nhất, không hề cao siêu, đó chính là cảm giác được cùng lo lắng, cùng sẻ chia, cùng bao bọc, lan tỏa tình thân và sự ấm áp như một gia đình.

KTNN chuyên ngành VII đã thực sự trở thành gia đình thứ hai của tôi, nơi mang đến cho tôi những người anh, người chị thực sự trân quý. Cảm ơn mái nhà chung đầy yêu thương này, nơi mà tôi có thể tự hào rằng, đó không chỉ là nơi làm việc mà còn là nơi sẻ chia, giúp đỡ. Cũng chính nơi đây đã giúp tôi vượt qua chính mình, trưởng thành hơn, mạnh dạn hơn, tự tin hơn để thể hiện những gì mình nghĩ, mình biết, nơi mà mỗi khi nhắc đến, trong lòng tôi cảm thấy bình yên và ấm áp đến lạ.

Lại một cái Tết nữa đang đến gần, tôi sẽ cùng các anh, các chị trong gia đình thứ hai của mình đón một cái Tết thật vui vẻ, rồi lại tiếp tục hành trình mới. Những chuyến công tác xa nhà sẽ không còn là khó khăn, trở ngại bởi lẽ: “Không quan trọng là đi đâu, điều quan trọng là bạn được đồng hành với những người mà bạn yêu thương”!■



HABECO

BIA HƠI HÀ NỘI

183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội

GIAO BIA TẬN NHÀ
CUỘC VUI TRỌN VẸN



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIA HÀ NỘI

183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 84 24 3728 1476 Website: biahoihanoi.com.vn

Người dưới 18 tuổi không được uống rượu bia

**Khi văn hóa lan tỏa,
thấm sâu thì khó khăn,
cái xấu bị đẩy lùi**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập đến mối quan hệ mật thiết giữa văn hóa và chính trị, trong đó Người nhấn mạnh, văn hóa phải sửa đổi được tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ. Phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc cách đây 75 năm, Người đặt nhiều kỳ vọng vào sức mạnh của văn hóa sẽ “soi đường cho quốc dân đi”: Văn hóa phải vào sâu trong tâm lý của quốc dân. Văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do; làm cho quốc dân có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung lên trên hết, trước hết.

Kế thừa, phát huy tư tưởng của Người, Đảng ta trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, thực hiện công cuộc đổi mới luôn đề cao vai trò, vị trí của văn hóa. Sau 35 năm đất nước tiến hành đổi mới toàn diện (từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, tháng 12/1986), sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã đạt được những thành quả to lớn. Văn hóa từng bước thể hiện vai trò là nguồn lực nội sinh, là “sức mạnh mềm” quan trọng, tham gia tích cực vào quá trình phát triển bền vững đất nước.

Tại “Hội nghị Diên Hồng” về văn hóa năm 2021, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng nhấn mạnh, một trong những chức năng quan trọng của văn hóa là tái hiện cuộc sống qua hình tượng nghệ thuật, từ đó tác động đến nhận thức, hành động của công chúng, góp phần bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, nhân cách, lối sống tốt đẹp cho con người. Vì thế, mỗi nghệ sĩ, trí thức - những chiến sĩ trên mặt trận văn hóa, tư tưởng - cần thấy được sức mạnh to lớn của văn hóa, thiên chức của bản thân để không ngừng sáng tạo những tác phẩm có ý nghĩa thiết thực, mang lại những “món ăn” tinh thần bổ ích, động viên nhân dân vượt qua khó khăn.

Khẳng định những giá trị vô

Đánh thức nguồn lực nội sinh, “sức mạnh mềm” văn hóa để phát triển đất nước

□ NGUYỄN LỘC

Trước những thách thức, ảnh hưởng to lớn do đại dịch Covid-19 mang lại, dân tộc ta vẫn kiên cường, từng bước thích ứng an toàn để phục hồi nền kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Chính trong thời khắc đó, nguồn lực nội sinh văn hóa đã được khơi dậy, phát huy, như lời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khi khẳng định quan điểm nhất quán của Đảng: Văn hóa là nền tảng tinh thần, là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước. Văn hóa, với sứ mệnh to lớn từ lịch sử còn góp phần thanh lọc cái xấu, lan tỏa những điều tốt đẹp và đưa dân tộc đến gần hơn với văn minh nhân loại.



Các đại biểu tham quan triển lãm ảnh tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021

Ảnh: TTXVN

hình của văn hóa, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam cho rằng, chưa có lúc nào trong dịch bệnh, thiên tai, những giá trị nhân văn, tốt đẹp nhất của dân tộc lại được khơi dậy thành cao trào như lúc này. “Sống trong bầu không khí văn hóa lan tỏa, mỗi người đều thấy mình yêu nước hơn, tự hào hơn về dân tộc mình, tin tưởng vào chế độ hơn” - Phó Thủ tướng nhấn mạnh và cho rằng, chỉ khi mỗi người tự hào về quê hương, đất nước, biết yêu thương nhau thì mới tạo động lực để phấn đấu vươn đến những điều tốt đẹp.

Song, trong bối cảnh mới với những thời cơ, thách thức mới, đòi hỏi sức mạnh ấy cần phải tiếp tục

được củng cố, phát huy hơn nữa. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, các nhà quản lý, nhà văn hóa, giới văn nghệ sĩ đã thẳng thắn chỉ ra những rào cản khiến nền văn hóa dân tộc phát triển chưa xứng tầm so với kỳ vọng đề ra. Do đó, việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, trước hết là trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị được ví như giải pháp cốt lõi. Bởi, khi văn hóa thấm thấu vào hoạt động chính trị sẽ góp phần sửa đổi được tình trạng tham nhũng, xa xỉ, hình thành nên những mẫu hình nhân cách chính trị tốt đẹp, vì lợi ích của dân tộc, vì hạnh phúc của đồng bào, từ đó lan tỏa ra xã hội.

Phát triển văn hóa - sức mạnh mềm của đất nước, dân tộc

Nhấn mạnh Việt Nam đang đẩy mạnh hội nhập với nhiều quan hệ hợp tác song phương, đa phương về kinh tế, lao động, văn hóa, trong tham luận tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, GS,TSKH. Vũ Minh Giang (Đại học Quốc gia Hà Nội) cho rằng, văn hóa Việt Nam với vai trò là nền tảng tinh thần sẽ tạo sức mạnh thúc đẩy một dân tộc vươn tới đỉnh cao. Vấn đề là làm sao để động viên được tới mức cao nhất sức mạnh này trong công cuộc xây dựng đất nước và hội nhập quốc tế.

Dẫn ví dụ trường hợp phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới dựa

vào văn hóa, coi văn hóa như một nền tảng tinh thần, GS,TSKH. Vũ Minh Giang cho rằng: Trong thời kỳ hội nhập, văn hóa không chỉ là tài sản để cất giữ, để tự hào mà phải được coi là sức mạnh mềm của đất nước để có thể mở rộng hợp tác và cạnh tranh sòng phẳng trên trường quốc tế. “Có thể coi văn hóa là căn cước của một cộng đồng để đi ra thế giới” - GS,TSKH. Vũ Minh Giang nhấn mạnh.

Để có thể biến văn hóa thành nguồn lực, khai thác các di sản như những tài nguyên, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã đề ra nhiều giải pháp, trong đó, giải pháp căn cơ là phải đổi mới tư duy nhận thức về văn hóa. Trước hết, các cấp, ngành và từng người dân phải thấm nhuần sâu sắc quan điểm về vai trò, sức mạnh của văn hóa “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”; văn hóa không chỉ là một lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi quản lý của một ngành, mà là nền tảng tinh thần của xã hội, là hồn cốt, khí chất của dân tộc.

Một trong những điều quyết định thành công trong sự nghiệp phát triển đất nước là phải khơi dậy khát vọng của cả dân tộc, đặc biệt là giới trẻ như tinh thần Đại hội Đảng lần thứ XIII đã chỉ ra. Giáo dục văn hóa, lịch sử cho mọi tầng lớp, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên - thế hệ tương lai của đất nước, cần được coi như nhiệm vụ mang tầm chiến lược. Bởi, chính khát vọng sẽ dẫn tới sự tự tin và có thể biến tất cả những gì mình có thành lợi thế, sức mạnh.

Đất nước đang bước vào vận hội mới, nền văn hóa dân tộc có nhiều điều kiện để phát triển lớn mạnh, phong phú, giàu thêm bản sắc. Việc nhận thức đầy đủ về vai trò “soi đường” của văn hóa là vô cùng bức thiết để từ đó có cơ chế, chính sách hiệu quả, kịp thời thúc đẩy văn hóa phát triển; đưa văn hóa thấm sâu vào các hoạt động của đời sống xã hội nhằm tạo ra những con người mới có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với lòng yêu nước, nhân ái, đoàn kết, sáng tạo, cùng hướng đến mục tiêu, khát vọng xây dựng nước Việt Nam hùng cường.■

Hành trình... (Tiếp theo trang 34)

viên tự tin hơn, linh hoạt hơn, giờ giảng sinh động hơn.

Những ngày đầu của hành trình đặc biệt ấy, chúng tôi rất ngỡ ngàng, lo lắng và đầy trăn trở. Là thành viên phối hợp, chúng tôi bắt đầu làm quen với môi trường làm việc mới, những đồng nghiệp mới và những mối quan hệ mới trong công việc... Chúng tôi bắt buộc phải nhanh chóng vượt qua những khó khăn ban đầu đó để có thể hòa nhập, để có thể thực hiện tốt công việc được phân công.

Và thật may mắn, tôi nhận được sự giúp đỡ, sự chỉ đạo sát sao từ trưởng đoàn kiểm toán, trực tiếp được tổ trưởng chỉ bảo và hướng dẫn nhiệt tình; được các kiểm toán viên trong cùng tổ kiểm toán giúp đỡ, chia sẻ những khó khăn trong sinh hoạt hằng ngày, trong xử lý công việc cũng như trong các mối quan hệ ứng xử trong và ngoài tổ kiểm toán.

Hai cuộc kiểm toán gần đây tôi tham gia

đúng thời điểm dịch Covid-19 căng thẳng nhất, mọi người trong đoàn, tổ kiểm toán đều đồng lòng thực hiện sự chỉ đạo của lãnh đạo KTTN, tuân thủ công tác phòng chống dịch, không di chuyển khi không cần thiết. Trong suốt thời gian thực hiện kiểm toán, nỗi nhớ nhà, lo lắng cho gia đình càng khiến những ngày tháng công tác trở nên dài hơn, lâu hơn...

Tham gia công tác phối hợp cùng tổ kiểm toán là hành trình học tập, rèn luyện không ngừng nghỉ. Tôi có cơ hội học hỏi từ các KTV, từ đơn vị được kiểm toán, từ kinh nghiệm của các kế toán viên tại đơn vị và từ những người tôi có cơ hội làm việc cùng... Điều đó giúp tôi được mở mang kiến thức nhiều hơn, có thêm động lực vượt qua khó khăn của những lần di chuyển khẩn trương, kịp thời để phòng tránh dịch bệnh; những lần di chuyển liên tục, đường dài không nghỉ để kịp đến đơn vị công tác mới; những buổi thức thâu đêm để tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu, viết nhật ký kiểm toán, căng thẳng với những nội dung mới được giao lần đầu; những ngày áp

lực tổng hợp số liệu, báo cáo...

Chúng tôi - tổ kiểm toán coi nhau như một gia đình, khiến cho bản thân mỗi thành viên trong tổ gắn bó hơn, hỗ trợ nhau nhiều hơn và tất cả luôn vì nhiệm vụ chung mà cố gắng không ngừng. Tôi luôn có cảm giác thật khó tả và đầy tự hào mỗi khi tổ kiểm toán xuất hiện trang nghiêm, lịch sự nhưng cũng gần gũi trong bộ đồng phục của Ngành. Đó là hình ảnh thật đẹp khi chúng tôi cùng bước vào phòng họp một cách chuyên nghiệp để dự các cuộc khai mạc, kết luận tại đơn vị được kiểm toán. Đó là khi chúng tôi cùng ngồi làm việc tập trung trong phòng làm việc, cùng nghiên cứu tài liệu, cùng trao đổi công việc... Và chúng tôi, mỗi người đều luôn cố gắng, nỗ lực để xứng đáng với màu áo trắng tinh khôi cùng cầu vai, cành tùng, biển tên được khoác lên mình, với tất cả tâm huyết, hăng say trong công việc, hoàn thành tốt sứ mệnh mà Ngành đã giao.

Tôi biết ơn lãnh đạo KTTN đã cho chúng tôi cơ hội được tham gia đoàn kiểm toán để

tích lũy kiến thức thực tiễn; biết ơn lãnh đạo Trường và đồng nghiệp đã tạo điều kiện, giúp đỡ, san sẻ công việc cho tôi được tập trung tham gia kiểm toán; biết ơn thành viên tổ kiểm toán, đoàn kiểm toán đã tạo điều kiện cho tôi được cống hiến trong công việc cũng như phát huy sở trường của mình, để tôi có cơ hội học hỏi nhiều hơn, trau dồi nhiều hơn về chuyên môn nghiệp vụ, cho tôi cảm thấy ấm áp và tự tin trong sinh hoạt hằng ngày cũng như công việc...

Tôi nâng niu mỗi duyên lành từ những chuyến công tác đặc biệt. Qua những chuyến đi ấy, tôi không chỉ đúc kết được kinh nghiệm thực tiễn mà còn có thêm niềm tin, thêm động lực để tự tin hơn, nỗ lực nhiều hơn và không ngừng hoàn thiện bản thân để tiếp tục hành trình gian nan nhưng rất đổi hạnh phúc. Đó là hành trình bồi đắp tri thức, trau dồi kinh nghiệm để có thể “làm tròn” vai trò của một giảng viên trong môi trường đào tạo, bồi dưỡng KTV nhà nước “nghệ tinh, tâm sáng”...■

Về nơi Bác Hồ viết Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến

□ Bài và ảnh: LÊ HÒA

Ngôi nhà lịch sử và những ký ức về Bác

Nếp mình trong ngôi làng cổ ven bờ sông Nhuệ, Di tích Quốc gia Nhà Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc tháng 12/1946, gắn với sứ mệnh thiêng liêng của dân tộc - nơi ra đời Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến. Theo nhiều tài liệu ghi lại, trong những ngày khẩn trương chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp cuối năm 1946, T.Ư đã bí mật đưa Bác Hồ về ở và làm việc tại nhà của cụ Nguyễn Văn Dương, từ ngày 03 - 19/12.

Chủ nhân ngôi nhà đã dành toàn bộ tầng 2 để Bác và các đồng chí trong T.Ư Đảng ở, làm việc, hội họp và quyết định nhiều chủ trương có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với vận mệnh của đất nước. Đặc biệt, tại ngôi nhà này, trong hai ngày 18 và 19/12/1946, Người đã chủ trì Hội nghị Thường vụ T.Ư Đảng mở rộng, quyết định phát động cuộc kháng chiến trên phạm vi cả nước, đề ra đường lối cơ bản của cuộc kháng chiến và thông qua Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến do Người soạn thảo - kêu gọi toàn thể dân tộc Việt Nam nhất tề đứng lên đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược, mở đầu cho cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc ta.

Theo nhiều cụ cao niên trong làng kể lại, thời điểm đó, gia đình cụ Nguyễn Văn Dương sống bằng nghề dệt lụa và làm ruộng, có truyền thống và tinh thần yêu nước từ rất sớm. Trong thời kỳ mật trận bình dân, gia đình cụ Dương là một trong số cơ sở đầu tiên ở Vạn Phúc nhận sách bảo tiến bộ từ Hà Nội đưa vào. Đặc biệt, gia đình cụ có căn nhà gác 2 tầng, thuận lợi đi lại, có thể tiến - lùi khi cần thiết. Hơn nữa, xét về địa thế, Vạn Phúc là một điểm an toàn trong An toàn khu của T.Ư và Xứ ủy Bắc kỳ, nằm trên đường giao thông ra vào trung tâm Hà Nội hoặc di chuyển lên Sơn Tây - Hòa Bình, rất thuận tiện mà lại không quá xa Thủ đô, đáp ứng yêu cầu nắm bắt tình hình và chỉ đạo kịp thời của Bác. Bởi vậy, khi được phân công tìm địa điểm cho Bác, các đồng chí cán bộ đã nghĩ ngay đến nhà cụ Dương.

Bà Nguyễn Thị Hà là con gái cụ Nguyễn Văn Dương chia

Cách trung tâm Thủ đô Hà Nội khoảng 15km về phía Tây, làng lụa Vạn Phúc (Hà Đông, Hà Nội) không những nổi tiếng với nghề dệt lụa truyền thống mà còn là nơi đã diễn ra nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, tại đây, cuối năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến - một văn kiện chính trị quan trọng, có ý nghĩa lịch sử sâu sắc của dân tộc.



Tầng 2 của ngôi nhà là nơi Bác Hồ đã ở, làm việc và viết Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến



Bộ bàn ghế nơi Bác đã chủ trì Hội nghị Thường vụ T.Ư Đảng mở rộng và thông qua Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến

sẽ, hai dãy nhà ngang của Di tích lịch sử này được cụ Dương xây dựng năm 1935, còn nhà chính 2 tầng khởi công năm 1941 và hoàn thành năm 1942, đến nay kiến trúc ngôi nhà hầu như còn nguyên vẹn 3 gian, 2 tầng. “Thời gian đã lùi xa nhưng tôi vẫn còn nhớ vào mùa đông năm 1946, ở làng Vạn Phúc như có điều gì đó rất quan trọng sắp diễn ra, bởi mọi người trong gia đình tôi ai cũng tất bật, bố mẹ thì dọn dẹp đồ đạc, anh trai tham gia tự vệ,

thỉnh thoảng lại có đoàn quân đi qua. Khi Bác cùng Đoàn công tác đến Vạn Phúc, trời đã nhá nhem tối, lại không có điện, tôi thấy cả Đoàn lặng lẽ đi lên gác. Sau đó, cô Thanh (người nấu cơm cho Đoàn công tác) xuống báo mẹ tôi chuẩn bị cho bữa cơm chỉ cần rau dưa thôi là được, vì lúc đó cũng đã muộn - bà Hà hồi tưởng lại.

Bà Hà cũng còn nhớ, lúc gần chuyển đi, Bác Hồ gọi cụ Nguyễn Văn Dương lên gác nói lời cảm ơn, vì gia đình đã

bố trí cho Bác và Đoàn công tác rất chu đáo nơi ăn chốn ở. Cùng đó, Bác cũng giải thích trước đây phải giữ bí mật nên không nói cho gia đình biết mình là ai. Ngày Bác và Đoàn công tác chuyển đi, cả gia đình bà Hà cùng đi tiễn chân. “Thời điểm đó, anh em chúng tôi vẫn chưa biết đó là Bác Hồ, nhưng trong lòng ai cũng bồi hồi, xúc động nhớ rõ những ngày Đoàn công tác của T.Ư về làm việc tại nhà mình” - bà Nguyễn Thị Hà chia sẻ.

Nơi giáo dục truyền thống yêu nước

Ngày nay, ngôi nhà của cụ Nguyễn Văn Dương đã trở thành Di tích Quốc gia Nhà Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc tháng 12/1946. Nhìn tổng thể, ngôi nhà vẫn còn nguyên vẹn như xưa. Bên phải và bên trái ngôi nhà chính là 2 dãy nhà ngang, mỗi dãy 3 gian, trước đây đặt khung cửi, đồ dùng của gia đình. Trong đó, dãy nhà bên phải là phòng khách thường xuyên đón tiếp nhân dân, khách trong nước và quốc tế tới thăm; dãy nhà bên trái là phòng trưng bày truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Vạn Phúc. Bước lên tầng 2 ngôi nhà chính là khung cảnh đơn sơ, giản dị gắn liền với hình ảnh, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Người sống và làm việc tại đây. Từ bàn làm việc, giường ngủ, gối gỗ, mắc áo, đèn dầu... mà Bác sử dụng vẫn được lưu giữ vẹn nguyên.

Năm 1973, gia đình cụ Nguyễn Văn Dương đã hiến tặng ngôi nhà này để làm nơi lưu niệm về Chủ tịch Hồ Chí Minh và giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng. Từ năm 1975, ngôi nhà đã được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) công nhận là Di tích lịch sử cấp Quốc gia; trở thành “địa chỉ đỏ” cho mọi tầng lớp nhân dân đến tham quan, học tập, tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Bác. Theo chị Cao Thị Hồng (cán bộ quản lý Di tích Quốc gia Nhà Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc tháng 12/1946), rất nhiều đoàn khách đến tham quan Di tích để tìm hiểu giá trị ngôi nhà và sự nghiệp hoạt động cách mạng của Bác. Hằng năm, Di tích đón trên 7.000 người là học sinh, thanh niên, các cơ quan, đoàn thể trong cả nước và các đoàn khách quốc tế.

Nhắc lại giá trị, ý nghĩa của Di tích, nhiều nhà sử học nhận định, căn nhà của cụ Nguyễn Văn Dương là một nhân tố quan trọng, góp phần đảm bảo an toàn cho Chủ tịch Hồ Chí Minh sống và làm việc, đảm bảo an toàn cho các đồng chí Thường vụ T.Ư Đảng cũng như các đồng chí Bộ trưởng của Chính phủ lâm thời. Đây cũng là nơi diễn ra Hội nghị Thường vụ T.Ư Đảng mở rộng để quyết định sự kiện Toàn quốc kháng chiến năm 1946. Với những giá trị đó, hy vọng Di tích này sẽ trở thành “địa chỉ đỏ” không chỉ cho những người đã từng sống và làm việc tại đây, mà còn đối với thế hệ hôm nay và mai sau để biết rằng Thủ đô Hà Nội có những điểm đến đã từng ghi dấu những thời khắc lịch sử quan trọng của cả dân tộc.■



TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC

Địa chỉ: Tổ 3, Phường Hồng Hải, TP. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 02033. 836 336 - Fax: 02033. 835 773 - Website: <http://www.tongcongydongbac.com.vn>



Chúc mừng năm mới
Xuân Nhâm Dần



**Bản sắc văn hóa độc đáo,
hệ thống di sản đa dạng**

Tỉnh Lai Châu có 20 dân tộc cùng chung sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 84,6% dân số đã tạo nên những thực hành văn hóa phong phú và đa dạng. Tính đến hết năm 2021, trên địa bàn tỉnh có 30 di tích đã được xếp hạng, trong đó có 1 bảo vật quốc gia - Bia Lê hiện được lưu giữ tại di tích Địa điểm lưu niệm Vua Lê Thái Tổ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn. Ngoài ra, tỉnh Lai Châu còn có nhiều di sản văn hóa độc đáo, trong đó có 5 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, gồm: Nghệ thuật múa Xòe, trò chơi Kéo co của dân tộc Thái, Lễ Tủ Cãi của người Dao, Lễ hội Gầu Tào của người Mông và Nghệ dệt thổ cẩm dân tộc Lự. Đặc biệt, di sản hát Then của dân tộc Thái đã được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại... Đây chính là những tiềm năng to lớn để địa phương khai thác phục vụ cho phát triển du lịch, vốn chưa được khai thác hiệu quả.

Trần trọng những giá trị văn hóa được lưu truyền qua bao đời, việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đã được các cấp chính quyền và ngành văn hóa, thể thao và du lịch (VH,TT&DL) tỉnh chú trọng. Ông Trần Mạnh Hùng - Phó Giám đốc Sở VH,TT&DL - cho biết: Tỉnh Lai Châu đã ban hành nhiều văn bản, thực hiện nhiều chương trình, dự án nhằm cụ thể hóa chủ trương bảo tồn, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương như: “Bảo vệ cấp thiết văn hóa các dân tộc trong vùng ngập lòng hồ thủy điện Lai Châu”; hoàn thiện hồ sơ khoa học di sản “Xa Nhà Ca” dân tộc Hà Nhì, đề nghị Bộ VH,TT&DL đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia... Song, như nhìn nhận của lãnh đạo ngành VH,TT&DL địa phương, các hoạt động này chưa được gắn với phát triển du lịch, chưa tạo sự đột phá trong phát huy giá trị di sản, dù tiềm năng để phát triển du lịch từ các loại hình di sản này là rất lớn.

Đơn cử như đối với di sản hát Then, GS,TSKH. Tô Ngọc Thanh (nguyên Chủ tịch Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam) cho biết, đây là một loại hình nghệ thuật tổng hợp chứa nhiều thành tố âm nhạc, mỹ thuật, múa, diễn xướng dân gian và có giá trị về lịch sử, văn hóa, xã hội. Then được thể hiện sinh động bằng lời ca, tiếng nhạc, điệu múa hết sức phong phú và hấp dẫn. Không chỉ thu hút người xem bằng những giá trị nghệ thuật, mà tiếng hát Then với nội dung và ý nghĩa để giải hạn, tưởng nhớ tổ tiên còn gợi mở sự tò mò, cuốn hút bao người. Môi trường trình diễn Then, nếu có cách thức khai thác tốt cũng tạo

Phát huy giá trị văn hóa, gắn với phát triển du lịch ở Lai Châu

□ NGUYỄN LỘC

Với truyền thống văn hóa đa dạng, mang nhiều giá trị đặc sắc, việc phát huy giá trị văn hóa dân tộc ở Lai Châu không chỉ là cách thức bảo tồn hiệu quả những bản sắc văn hóa truyền thống nơi đây, mà còn góp phần khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch của mảnh đất cực tây Tổ quốc, hướng đến xây dựng Lai Châu phát triển bền vững.



Lễ hội mừng cơm mới, một nét văn hóa truyền thống độc đáo của đồng bào vùng cao Tây Bắc tại Lai Châu



Du lịch đang từng bước trở thành điểm nhấn thu hút của tỉnh Lai Châu, khi nhiều cộng đồng dân tộc đã ý thức hơn trong công tác này

sự hấp dẫn rất lớn. “Trong tiềm thức của đồng bào nơi đây, ngày ngày, mọi người lên nương làm

Then trong trẻo, vì vút cùng mây gió” - GS,TSKH. Tô Ngọc Thanh nhấn mạnh.

du lịch cộng đồng như: Bản Vàng Pheo, xã Mường So và bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ (huyện

Do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh, năm 2021, du lịch Lai Châu đón 375.000 lượt khách nội địa, đạt 80% so với chỉ tiêu kế hoạch giao. Tổng doanh thu ước năm 2021 là 239,76 tỷ đồng, đạt 78,2% so với chỉ tiêu kế hoạch giao, giảm 55% so với cùng kỳ năm 2020. Song các chuyến du lịch gắn với trải nghiệm không gian văn hóa tiếp tục là điểm nhấn nổi bật của ngành du lịch tỉnh năm qua.

rẫy, đêm đêm lại quây quần bên bếp lửa cùng nhau hát lên những bài Then cổ. Hòa trong vẻ đẹp hùng vĩ của núi rừng là hình ảnh các chàng trai, cô gái Tày trong trang phục dân tộc áo chàm vấy tơ, tay cầm đàn tính, nô nức say mê xướng lên những câu hát

**Khai dậy tiềm năng du lịch,
hướng tới phát triển
bền vững**

Phát huy thế mạnh từ sự phong phú, đa dạng, nét riêng có trong văn hóa truyền thống các dân tộc, tỉnh Lai Châu đã xây dựng thành công các bản văn hóa

Phong Thổ); bản Si Thâu Chải, xã Hồ Thầu (huyện Tam Đường)... Các điểm du lịch cộng đồng này thường xuyên duy trì hoạt động văn nghệ, sinh hoạt văn hóa dân gian và từng bước tạo nên các sản phẩm du lịch hấp dẫn, thu hút khách tham quan, tìm hiểu.

Lấy ví dụ về trường hợp bản Sin Suối Hồ, ông Lê Tranh (cán bộ Phòng Quản lý Du lịch - Sở VH,TT&DL tỉnh Lai Châu) cho biết, hiện bản có 100% đồng bào dân tộc Mông sinh sống. Khai thác tiềm năng, lợi thế, bản sắc văn hóa dân tộc Mông, bản đã xây dựng nhiều sản phẩm phục vụ du khách. Từ cuối năm 2018, các hộ dân đã chủ động liên kết làm du lịch cộng đồng. Từ 12 hộ ban đầu, đến nay, bản có gần 30 hộ tham gia mô hình hợp tác xã làm du lịch cộng đồng và đảm bảo phục vụ khoảng 300 - 400 khách du lịch lưu trú mỗi đợt. Nhờ hưởng đi đúng, lượng khách du lịch đến với bản Sin Suối Hồ ngày một đông. Kết quả này không chỉ mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho người dân nơi đây, mà còn góp phần thay đổi ý thức của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc mình.

Năm 2021, hoạt động du lịch cả nước nói chung và tỉnh Lai Châu nói riêng chịu sự ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19, song ngành du lịch địa phương cũng đã cho thấy khả năng thích ứng linh hoạt với tình hình. Trong bối cảnh khó khăn, ngành VH,TT&DL tỉnh đã tích cực triển khai các hoạt động nhằm kích cầu du lịch; đồng thời hỗ trợ các DN kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, quảng bá thông tin, hình ảnh trên các website du lịch Lai Châu và tại các sự kiện du lịch lớn trong tỉnh và cả nước... Đây sẽ là nền tảng quan trọng, để địa phương thực hiện bảo tồn gắn với khai thác hiệu quả các thế mạnh về văn hóa gắn với phát triển du lịch sau này.

Phát huy kết quả đạt được, thời gian tới, tỉnh Lai Châu tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, dự án gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 nhằm bảo tồn, phát huy giá trị, bản sắc văn hóa của từng dân tộc, đặc biệt là các dân tộc gắn với phát triển du lịch. Trong đó, tỉnh sẽ mở rộng liên kết, hợp tác với các trung tâm du lịch lớn, thu hút thị trường khách quốc tế; tiếp tục quan tâm có chính sách ưu đãi, thu hút các nhà đầu tư, DN khai thác sản phẩm văn hóa độc đáo của từng địa phương.

Có thể nói, việc thực hành văn hóa truyền thống trên địa bàn tỉnh Lai Châu thời gian qua đã từng bước giúp quảng bá những nét đẹp của mảnh đất và con người Lai Châu nói riêng, vùng Tây Bắc nói chung, qua đó góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc vùng cao gắn với phát triển du lịch, giúp xóa đói giảm nghèo, tạo nền tảng bền vững để dựng xây, bảo vệ vững chắc biên cương Tổ quốc...■

Gửi xuân ấm đến biên giới, hải đảo

□ NGUYỄN LỘC

Hương về biển đảo, biên cương Tổ quốc

Trong những ngày Tết đang cận kề, Triển lãm “Xuân biên giới - Tết hải đảo” với những ý nghĩa đặc biệt do Câu lạc bộ Tuổi trẻ vì biển, đảo quê hương phối hợp với Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam tổ chức chính là cuộc tiếp sức cần thiết nhằm tạo động lực, “sức mạnh mềm” cho người dân, cộng đồng, trong bối cảnh cả nước đang nỗ lực thích ứng, vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa tập trung phục hồi sản xuất, phát triển kinh tế.

Do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Triển lãm lần đầu tiên được tổ chức theo hình thức trực tuyến và kéo dài đến hết tháng 01/2022. Chia sẻ về bối cảnh đặc biệt của Triển lãm khi không khí Tết xuân đã cận kề, ông Nguyễn Việt Hùng - Giám đốc Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam - cho biết, năm nay, dù các hoạt động được triển khai theo hình thức trực tuyến nhưng Ban Tổ chức vẫn nhận được sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân trên cả nước. Điều này thể hiện rõ thông qua số lượng tác phẩm gửi xét chọn cho Triển lãm tăng lên. Đặc biệt, ngoài tác phẩm của các nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp, Triển lãm còn giới thiệu những bức ảnh được chụp bởi cán bộ, chiến sĩ trên đảo và đại biểu ra thăm đảo. “Dù chuyên nghiệp hay không chuyên song qua tác phẩm, mỗi khuôn hình, nét ảnh, vẻ đẹp của biển, đảo, của bộ đội hải quân được truyền tải một cách giản dị, chân thực nhưng cũng đầy chất nghệ thuật” - ông Hùng cho biết và nhấn mạnh, chính đề tài, câu chuyện nơi tuyến đầu Tổ quốc và tình cảm chan chứa gửi gắm qua mỗi tác phẩm đã làm nên nét đẹp, ý nghĩa cho từng tác phẩm.

Như thường lệ, trong dịp triển lãm, Câu lạc bộ Tuổi trẻ vì biển, đảo quê hương còn tiếp tục thực

Mỗi bức ảnh tại Triển lãm là một câu chuyện đầy xúc động, hàm chứa những tình cảm nồng ấm của đồng bào cả nước gửi tới cán bộ, chiến sĩ, nhân dân nơi biên giới, hải đảo dịp Tết đến, xuân về. “Xuân biên giới - Tết hải đảo” vì thế vượt ra ngoài khuôn khổ của một triển lãm thông thường, trở thành nơi tri ân, gửi gắm tình cảm và cả những ước vọng đầu xuân của các tác giả, nhân vật trong câu chuyện qua tranh về biển đảo, vùng biên viễn và những người lính, người dân đang góp phần vì sự bình yên nơi tuyến đầu xa xôi của Tổ quốc.



Hình ảnh ấn tượng tại Triển lãm về cuộc sống của người lính ngoài đảo xa, nơi biên cương

Ảnh từ Ban Tổ chức

hiện Chương trình cùng tên: “Xuân biên giới - Tết hải đảo”, với mong muốn kêu gọi, tiếp

biển, các đảo tuyến Tây Nam. Chương trình “Xuân biên giới” sẽ kêu gọi các nguồn lực xã hội

lòng với Trường Sa. Anh bảo, kể từ lần đầu đến với Trường Sa, anh luôn khát khao được góp

Tại Triển lãm, 130 hình ảnh thời sự nghệ thuật, phản ánh sinh động và chân thật những hoạt động, đời sống của cán bộ, chiến sĩ, nhân dân trên quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1, các lực lượng đang ngày đêm canh giữ chủ quyền biển, đảo, thêm lực địa thiêng liêng của Tổ quốc. Triển lãm còn giới thiệu hình ảnh về hoạt động của Chương trình “Xuân biên giới - Tết hải đảo” các năm, từ năm 2016-2021. Sự kiện là chuỗi hoạt động thiết thực thể hiện tình cảm, trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay với các lực lượng ngày đêm bảo vệ bình yên nơi đầu sóng ngọn gió, để giữ vững chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

nhận hiện vật để góp thêm hương vị Tết xuân tới nơi tuyến đầu xa xôi của Tổ quốc. Ông Trần Vũ Thành - Chủ nhiệm Câu lạc bộ - cho biết, Chương trình “Tết hải đảo” sẽ gửi tặng 200 phần quà tới các đảo trên quần đảo Trường Sa, nhà giàn DK1, tàu trực Tết trên

chung tay góp sức, tặng quà các chiến sĩ biên phòng đang làm nhiệm vụ trực Tết nơi biên giới, nỗ lực góp phần phòng, chống dịch Covid-19...

Được biết đến là người sáng lập Câu lạc bộ, Kỹ sư Trần Vũ Thành còn là một người nặng

phần nâng cao đời sống của bộ đội Cụ Hồ can hùng nơi tuyến đầu tiên tiêu của Tổ quốc và nỗ lực biến những vùng đảo khô, khát, cháy thành điểm xanh. Nghĩ là làm, DN của anh đã có nhiều hoạt động thiết thực để hỗ trợ cho cuộc sống trên đảo, điển hình như việc công ty đã lắp đặt thành công máy lọc nước mặn thành nước ngọt cho Trường Sa; triển khai công nghệ vi sinh xử lý môi trường biển đảo... Song với Kỹ sư Trần Vũ Thành, các hoạt động của cá nhân là không đủ, vì thế, anh mong muốn thông qua Chương trình sẽ lan tỏa rộng rãi hơn thông điệp, kêu gọi được nhiều người dân, cộng đồng chung tay hướng về biển đảo Tổ quốc.

Thêm động lực để thi đua lao động, sản xuất

Để lại trong lòng người xem Triển lãm là những bức hình đầy xúc động. Đó là hình ảnh của

tinh đoàn Hà Giang gửi về: Dù thời tiết khắc nghiệt, cán bộ, chiến sĩ đồn Biên phòng Xín Cái (huyện Mèo Vạc) vẫn bám chốt, giữ vững tuyến đầu phòng, chống dịch Covid-19 và biên cương Tổ quốc; hình ảnh anh bộ đội Cụ Hồ giữa cao nguyên phủ đầy tuyết trắng, vẫn đứng nghiêm quan sát, chốt trực... gây ấn tượng mạnh cho người xem. Hay đơn giản, đó là hình ảnh những người lính hải quân, biên phòng cùng bà con đón Tết cổ truyền trong không khí đầm ấm, thắm tình quân dân...

Những món quà gửi tặng cán bộ, chiến sĩ nơi đảo xa qua ảnh cũng hiện lên khác lạ và truyền tải nhiều thông điệp. Trong lời tựa tác phẩm “Lời cây trái đảo xa”, hình ảnh cây quất sum suê trái vẫn hiên ngang trong gió biển đã tạo nên một hình tượng mới, gửi gắm bao niềm tin yêu của đất liền với vùng biển đảo. “Đã là tháng thứ sáu liên tục, quần đảo Trường Sa không có mưa, mọi thứ khô khốc, nóng nực đến chát chội... Đến bâng vuông cũng cho hoa và quả bé bằng một nửa so với mùa mưa. Ấy vậy mà đảo Sơn Ca, hai cây quất Văn Giang vẫn đơm hoa”. Hai cây quất Văn Giang được nhắc đến trong tác phẩm chính là món quà được huyện đoàn Văn Giang (tỉnh Hưng Yên) gửi tặng các chiến sĩ nơi đảo xa.

Chị Nguyễn Thị Quy - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên - chia sẻ: “Những cây quất đẹp nhất đã được chúng tôi gửi đến cán bộ, chiến sĩ nơi hải đảo nhân dịp Tết Nguyên đán 2022. Đây là tình cảm nhân dân huyện Văn Giang muốn gửi tới các chiến sĩ đã vượt qua bao khó khăn, vững chắc tay súng để giữ gìn chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc”. Theo nữ Bí thư đoàn, những món quà nhỏ, song chứa đựng tình cảm lớn, đồng thời là niềm động viên, động lực cho mỗi cán bộ, nhân dân, nhất là thế hệ trẻ Văn Giang tiếp tục phấn đấu, nỗ lực hơn nữa trong lao động sản xuất và dựng xây quê hương, đất nước.

Trong khuôn khổ Chương trình “Xuân biên giới - Tết hải đảo” năm nay, hoạt động “Những cánh thư vượt sóng” cũng nhận được nhiều sự quan tâm, tham gia của tuổi trẻ khắp cả nước. Những bức thư với lời lẽ chân tình, thấm đượm tin yêu bộ đội Cụ Hồ; những vần thơ mộc mạc được viết từ trái tim được tập hợp gửi người lính nơi “đầu sóng ngọn gió”, đang làm nhiệm vụ giữ bình yên cho Tổ quốc... “Đây là món quà xuân ý nghĩa gửi tặng cán bộ, chiến sĩ nơi biên cương, hải đảo của Tổ quốc. Những cánh thư, thiệp sẽ “vượt sóng” đến tận tay các chiến sĩ hải quân đang làm nhiệm vụ trên các điểm đảo Trường Sa và 15 nhà giàn DK1” - Giám đốc Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam cho biết.■

Kiểm toán - Người của Đảng, của dân

TỔ CÔNG ĐOÀN VĂN PHÒNG,
TRUNG TÂM TƯ VẤN DỊCH VỤ - Trường
Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán

Cán cân công lý ta cầm
Giám dân tham nhũng góp phần an dân
Tâm ta phân rõ trắng đen
Hiếu dân, trung nước, đức rèn kiên trung
Mỗi năm kiến nghị bổ sung
Sửa đổi, thay thế nội dung trống, chông
Minh bạch nền tài chính công
Nâng cao hiệu quả không ngừng gia tăng

Thu hồi thất thoát quỹ công
Chục, trăm ngàn tỷ vui lòng Đảng dân
Tiền thu được đã góp phần
Giảm nhanh nghèo đói, Đảng dân
chung lòng
Bút ngòi thép chắc thành công
Khi không nhận hối, lúc không mũi lòng
Sinh thời Bác đã hằng mong
Ngoại xâm phải đuổi, giặc trong phải trừ
Giữ nền độc lập tự do
Dân giàu nước mạnh ta lo góp phần
Kiểm toán - người của Đảng dân
Kiên trung thẳng thắn, cán cân nhân tình
Đưa dân nước Việt Nam mình
Sánh vai cường quốc, an sinh vững bền.■

Khi sức khỏe, tính mạng của người dân là trên hết

Hơn 2 năm qua, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Đặc biệt, đất nước ta đã trải qua hoàn cảnh rất khó khăn khi đợt dịch thứ 4 bùng phát với sự xuất hiện của biến chủng Delta vô cùng nguy hiểm. Còn nhớ, thời điểm đó, trong khi tâm dịch Bắc Giang, Bắc Ninh còn chưa kịp lắng xuống thì tại TP. HCM và các tỉnh phía Nam, dịch đã bùng phát dữ dội với hàng chục nghìn ca mắc mỗi ngày. Trong khi đó, vắc-xin trên toàn cầu khan hiếm; hệ thống y tế của ta còn nhiều hạn chế, khó khăn về cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, kinh nghiệm chống dịch cũng như vật lực y tế và hơn thế, việc chống dịch là chưa có tiền lệ... Tất cả đặt y tế Việt Nam đứng trước những thách thức chưa từng có...

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, với quan điểm xuyên suốt là đặt sức khỏe, tính mạng người dân lên trên hết, trước hết, cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng DN đã vào cuộc quyết liệt, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch. Nhờ đó, cả dân tộc ta đã dần đi qua dịch bệnh một cách kiên cường và đang thực hiện lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Đặc biệt, trong hành trình chống dịch đầy cam go ấy, chúng ta đã chứng kiến sự hy sinh, chiến đấu kiên cường, cống hiến hết mình của đội ngũ bác sĩ, cán bộ và nhân viên y tế trên cả nước. Với tinh thần sẵn sàng đi vào tâm dịch, chỉ tính riêng nhân lực y tế tham gia hỗ trợ chống dịch

ĐỘI NGŨ NHÂN LỰC NGÀNH Y:

Những "chiến binh" dũng cảm

□ NGUYỄN HỒNG

Chống Covid-19 là cuộc chiến đấu chưa từng có tiền lệ, là cuộc chiến không tiếng súng. Ở đó, các thầy thuốc là những "chiến binh" dũng cảm, từng phút, từng giờ chiến đấu với kẻ thù virus nguy hiểm để nhiều cuộc sống được hồi sinh...



Các thầy thuốc là những "chiến binh" dũng cảm, từng phút, từng giờ chiến đấu với kẻ thù virus nguy hiểm để nhiều cuộc sống được hồi sinh
Ảnh: TTXVN

tại TP. HCM và các tỉnh phía Nam vừa qua đã lên đến gần 24.000 người. Họ đã quên đi hiểm nguy để chữa bệnh cho đồng bào, đồng chí nhiễm bệnh. Họ cũng quên đi giấc ngủ, quên những bữa ăn, quên

ngày quên tháng, quên đi sự nóng nực của những bộ đồ bảo hộ giữa mùa hè đỏ lửa... chỉ để chăm sóc, cứu chữa, giành giật sự sống cho từng người bệnh... Những con người ấy cũng đã gác lại hạnh phúc riêng tư, gác lại những nỗi niềm riêng khi người bệnh cần họ. Tinh thần ấy được thể hiện với những câu chuyện có thật. Đó là những gia đình cả hai vợ chồng xung phong vào tâm dịch; là nhiều cặp đôi đã chọn tâm dịch làm đích đến; là các nữ thầy thuốc thu xếp việc gia đình, nhờ bố mẹ chăm sóc con nhỏ để tới những miền đất xa; có những người phải trải qua nỗi đau mất người thân mà không thể về chịu tang... Có nhiều bác sĩ, tình nguyện viên đã gần như không nghỉ, liên tục chi viện từ vùng dịch này sang vùng dịch khác...

"Đảng, Nhà nước và nhân dân đã đánh giá cao, tri ân tất cả sự đóng góp ý nghĩa, cao cả của đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ và nhân viên y tế, chia sẻ, thấu hiểu những hy sinh, mất mát của họ và các lực lượng tuyến đầu trong thời gian vừa qua" - Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh khi gặp mặt đại diện lực lượng y tế tuyến đầu tiêu biểu trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Niềm tin chiến thắng đại dịch

Như một lời tri ân đến những đồng nghiệp, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long đánh giá, không thể kể hết những nỗ lực phi thường mà đội ngũ thầy thuốc đã thực hiện trong đợt dịch Covid-19 lần này. Các bệnh viện tuyến T.U trong thời gian ngắn kỷ lục đã thiết lập các trung tâm hồi sức tích cực người bệnh Covid-19, huy động lực lượng y tế tinh nhuệ và trang thiết bị hiện đại để giành giật sự sống cho hàng vạn bệnh nhân nặng và nguy kịch; đồng thời hướng dẫn các bệnh viện cấp quận/huyện kỹ năng điều trị để kịp thời xử trí những trường hợp chuyển nặng, giảm tới đa số ca tử vong. Đa số các

trung tâm hồi sức tích cực đều được xây dựng từ số không, nhưng với tinh thần tất cả vì sinh mạng của người bệnh, chỉ sau ít ngày, các trung tâm hồi sức đều đã thực hiện được những kỹ thuật cấp cứu hiện đại nhất, nhiều kỹ thuật lần đầu tiên được triển khai tại Việt Nam.

Đứng trước đại dịch nguy hiểm, đứng trước làn ranh sinh tử, đội ngũ cán bộ, y bác sĩ, nhân viên y tế tham gia chống dịch đã nỗ lực gấp 2, gấp 3 lần so với bình thường. Họ không chỉ phải vượt qua những thử thách khi cứu người trong những hoàn cảnh ngặt nghèo và thiếu thốn, mà còn chịu áp lực rất lớn khi số bệnh nhân tăng lên quá nhanh, phải giành giật sự sống cho nhiều bệnh nhân cùng lúc. Cùng với đó là những khó khăn khi xa gia đình, người thân kéo dài; làm việc lâu ngày trong môi trường căng thẳng và nguy cơ lây nhiễm cao. Nhưng những khó khăn này không cản trở được tinh thần của người thầy thuốc, những người luôn "đặt sức khỏe và tính mạng của người dân lên trên hết, trước hết". Các thầy thuốc luôn xác định "Không được phép buông tay", vượt lên mọi gian khổ, sẵn sàng đón nhận rủi ro về phía mình, cống hiến hết mình, phát huy sáng tạo, đoàn kết, hiệp lực để chiến thắng dịch bệnh. Hàng nghìn cán bộ, nhân viên y tế đã mắc Covid-19, có người vĩnh viễn ra đi khi vẫn đang tràn đầy hoài bão và khát vọng cống hiến...

Chia sẻ thêm về những vất vả, khó khăn mà các cán bộ, nhân viên y tế phải trải qua, bác sĩ Nguyễn Trung Cấp - Phó Giám đốc Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới T.U, nơi chuyên tiếp nhận và điều trị bệnh nhân Covid-19 nặng phía Bắc - cho biết, về lý thuyết, một bệnh nhân bình thường nếu thở máy cần ít nhất 1 điều dưỡng chăm sóc, 1 ca ECMO thì cần tới 3 - 5 người hỗ trợ. Bởi thế, nhân viên y tế của Bệnh viện hoàn toàn không có khái niệm ngày đêm, thời gian ngày tháng, ngày nghỉ hay lễ, Tết. "Áp lực này chồng chất nỗi lo khác, nhưng các thầy thuốc của chúng tôi không đầu hàng, vì sức khỏe của người dân. Mỗi một bệnh nhân được cứu sống là một món quà tinh thần, là điểm tựa để chúng tôi tiếp tục tiến lên chặng đường mới..." - bác sĩ Nguyễn Trung Cấp bày tỏ. Hay như lời tâm sự đầy xúc động của bác sĩ Trần Thanh Linh - Trưởng Khoa Cấp cứu, Bệnh viện Chợ Rẫy, Phó Giám đốc Bệnh viện điều trị Covid-19 TP. HCM: "...Tôi đang có niềm tin, niềm tin rất lớn rằng chúng ta sẽ kết thúc cuộc chiến này trong thời gian gần nhất. Mỗi khi rời cuộc chiến sẽ để lại cho mỗi người một ký ức lớn lắm trong cuộc đời..."

Cũng bởi sứ mệnh thiêng liêng "Luong y như từ Mẫu", bởi một niềm tin chiến đấu và chiến thắng đại dịch mà ngay trong những ngày này, khi Tết Nguyên đán đã cận kề, nhưng các đoàn bác sĩ vẫn tiếp tục lên đường đến với những điểm nóng dịch bệnh. Họ đã và đang âm thầm gác lại niềm vui riêng để mang mùa xuân đến cho đời...■

THÔNG TIN - QUẢNG CÁO



**BỘ QUỐC PHÒNG
BINH ĐOÀN 12 (TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG TRƯỜNG SƠN)**

Địa chỉ: Phường Đại Mỹ, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

ĐT: (024)38542573/Fax: (024)38542758

Website: tcttruongsong.com



Đại tá, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Ngọc
Tư lệnh Binh đoàn - Tổng giám đốc.

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu

- * Xây dựng công trình giao thông đường bộ và đường sắt, công trình thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, công trình cấp thoát nước.
- * Xây dựng dân dụng, công nghiệp.
- * Chuẩn bị mặt bằng.
- * Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.
- * Khai thác đá, cát sỏi, đất sét, sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét.
- * Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
- * Khảo sát, dò tìm và xử lý bom, mìn, vật nổ.



Khởi công xây dựng Đường kết nối Mường La (Sơn La), Than Uyên, Tân Uyên (Lai Châu), Mù Cang Chải, Văn Chấn, Văn Yên (Yên Bái) với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai.



Tổng công ty thi công Dự án Cảng hành khách Quốc tế Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.



Tổng công ty tham gia thi công Nút giao đường Vành đai 3 với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng.



Tổng công ty thi công Dự án Nhà máy Thủy điện Hòa Bình mở rộng.

**Chúc Mừng Năm Mới
Nhâm Dần 2022**

Trạng nguyên Khai khoa Lê Văn Thịnh và nỗi oan "hóa hổ giết vua"

□ NGUYỄN HỮU TÙNG ANH

Theo sử liệu, Lê Văn Thịnh sinh ngày 11/02 năm Canh Dần (1050) tại làng Bảo Tháp, xã Đông Cứu, huyện Gia Định (nay là huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh), nơi có truyền thống lịch sử vẻ vang lâu đời. Ông sinh ra trong một gia đình vừa làm nghề dạy học, vừa bốc thuốc cứu người. Năm 1075, triều đình nhà Lý mở khoa thi Minh kinh Bác học (là khoa thi đầu tiên của Văn Miếu, Quốc Tử Giám ở Thăng Long). Ông đỗ đầu khoa thi khi vừa 25 tuổi. Dù lúc này chưa có danh hiệu Trạng nguyên song trong các sử liệu, ông được xem là vị Trạng nguyên đầu tiên trong lịch sử khoa bảng Việt Nam. Với tài cao học rộng ấy, ông được bổ nhiệm làm chức Thị Lang Bộ Binh, phụ trách dạy học cho vua Lý Nhân Tông. Năm 1084, vua Lý Nhân Tông cử ông đến trại Vĩnh Bình, biên giới Việt Trung (thuộc Cao Bằng ngày nay) để giải quyết vấn đề danh giới giữa hai nước. Với tài ngoại giao xuất sắc của ông, nhà Tống đã phải trả lại toàn bộ lãnh thổ đã chiếm đóng. Do có nhiều công lao với đất nước cùng với tài cao đức trọng, Lê Văn Thịnh đã được triều đình nhà Lý thăng chức Thái Sư - chức vụ cao nhất trong triều.

Là người đứng đầu bá quan văn võ thời bấy giờ, Thái sư Lê Văn Thịnh đã quân sự cho vua Lý Nhân Tông thực hiện việc đổi mới đất nước như: Tổ chức thi tuyển người vào Hàn lâm viện; định các chùa trong nước làm 3 hạng, cho quan văn tham gia vào việc quản lý; định các chức văn võ, quan hầu vua và các chức tập lưu; định sổ ruộng thu tô...

Sau 10 năm cống hiến cho triều đình, vào năm Bính Tý (1096), khi những cuộc cải cách của Thái sư Lê Văn Thịnh đang trên đà tiến triển thì đột nhiên xảy ra vụ án hồ Dâm Đàm (Hồ Tây). Vụ việc này, các cuốn sử cổ như Đại Việt sử ký toàn thư, Đại Việt sử lược, Việt Điện u linh, Khâm định Việt sử thông giám cương mục, Thiên Nam ngữ lục đều chép vắn tắt như sau: Tháng 3, mùa Xuân năm Bính Tý (1096), Lê Văn Thịnh cùng đoàn tùy tùng đưa vua Lý Nhân Tông dạo thuyền trên hồ Dâm Đàm (tức Hồ Tây - Hà Nội bây giờ). Chợt có mây mù nổi lên. Trong đám mây mù có tiếng thuyền bơi đến, tiếng mái chèo rào rào. Một lát, nhà vua nghe tiếng mái chèo sắp đến gần, có ý sợ xảy ra bất trắc mới lấy cái mác phóng ra. Chốc lát mây mù tan, thấy trong thuyền có con hổ, mọi người sợ tái mặt nói: "Việc nguy rồi"! Một người đánh cá tên là Mục Thận quảng lưới trùm lên con hổ, thì ra là Thái sư Lê Văn Thịnh. Vua sai người bắt giữ Lê Văn Thịnh nhưng nghĩ là đại thần, không nỡ giết, chỉ hạ chiếu đem an trí ở miệt Thao Giang (nay là Phú Thọ).

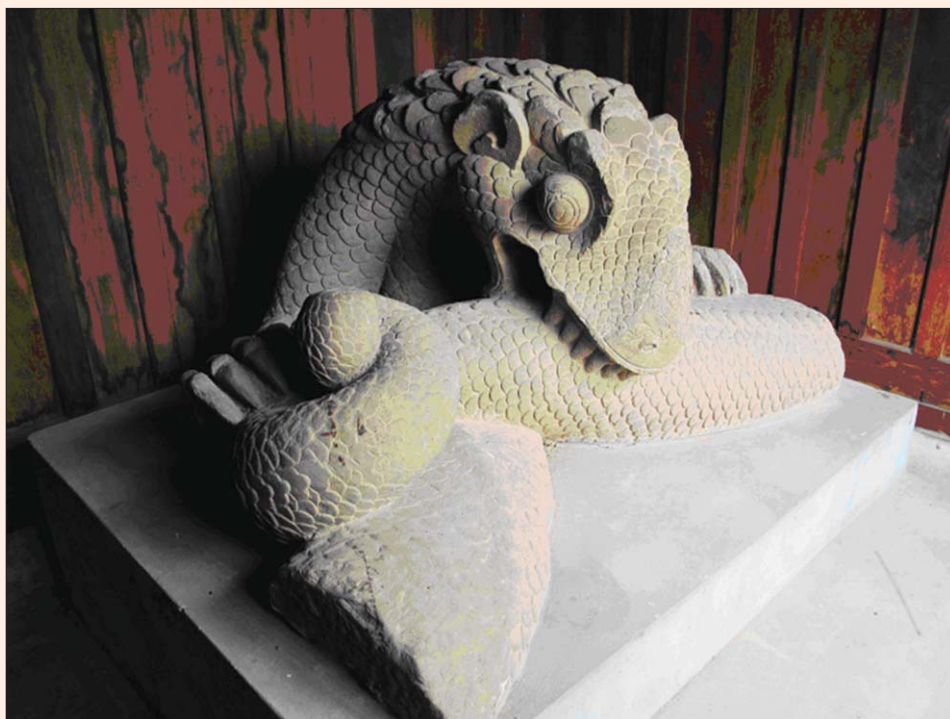
Hơn 900 năm qua, sự kiện ở hồ Dâm Đàm vẫn là một nghi án và người đời vẫn đau đầu câu hỏi: Có thật Lê Văn Thịnh có ý định giết vua?

Như mọi người đều biết, thời đại Lý Nhân Tông mà Trạng nguyên Lê Văn



Tượng Thái sư Lê Văn Thịnh trong đền thờ

Ảnh: HỮU MẢO



Tượng rồng đá tại đền thờ Thái sư Lê Văn Thịnh

Ảnh: H.MẢO

Thịnh phò tá là thời kỳ nước Đại Việt giàu mạnh, hùng cường như lịch sử đã ghi nhận. Một vị Thái sư đầu triều, một chức quan tột đỉnh của quyền lực, một bộ óc thông tuệ như Lê Văn Thịnh không có lý do gì mượn phép thuật hóa hổ để mưu phản giết vua. Thực tế trong sử sách cũng không hề ghi Lê Văn Thịnh có thù oán, xung khắc gì với triều đình, với vua và Hoàng Thái hậu; không hề ghi ông có phe nhóm, bè đảng và âm mưu gì... Tại sao Lê Văn Thịnh mưu phản nhưng ông không bị xử tử mà chỉ bị đày? Tại sao sau vụ án kinh thiên động địa đó không thấy triều Lý truy tìm bè đảng và sau này cũng tuyệt nhiên không phát hiện ai là bè đảng của ông? Không lẽ muốn giết vua, cướp ngôi mà ông chỉ làm một mình?

Còn chúng ta, hậu thế sau gần ngàn năm của Trạng nguyên Lê Văn Thịnh thì dễ dàng nhận thấy câu chuyện "Hóa hổ giết vua" là hoang đường, Thái sư Lê Văn Thịnh bị oan và là nạn nhân của một âm mưu chính trị nào đó. Nhiều nhà nghiên

cứu lý giải nguyên nhân vụ án oan có cội nguồn từ sự tranh giành quyền lực giữa các thế lực Nho giáo - Đạo giáo - Phật giáo về quyền lợi kinh tế của tầng lớp quý tộc và giới Phật giáo thời Lý. Việc Lê Văn Thịnh đại diện cho tư tưởng cấp tiến của Nho giáo và những cải cách tiên bộ của ông về kinh tế, xã hội như một ngáng trở đối với quyền lợi của tầng lớp tăng lữ, đạo Phật đầy thế lực ở triều đình lúc bấy giờ. Nói cho dễ hiểu, Lê Văn Thịnh là người có tài, liêm chính, có tư tưởng đổi mới nên bị bọn nịnh thần ganh ghét, tìm cách hãm hại và điều đó đã xảy ra bằng việc họ dựng lên vụ án hồ Dâm Đàm để loại trừ ông!

Tuy vậy, với tài đức và sự liêm chính của mình, Lê Văn Thịnh cũng được nhiều người ủng hộ, bảo vệ. Ngay như nhà vua vì kính trọng ông nên đã tha cho ông tội chết mà chỉ bị đi đày.

Dù bị triều đình kết án, rồi phao tin chuyện hoang đường nhưng người dân vẫn không tin là sự thực. Thực tế là mặc dù bị đi đày nhưng ông vẫn sống cuộc

sống có ích cho nước, cho dân. Đến khi già yếu, hơi tàn, sức kiệt, ông tìm về quê hương nhưng đến xã Đình Tổ (huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh), ông trút hơi thở cuối cùng. Nhân dân Đình Tổ trọng tài đức của ông, đã chôn cất ông cẩn thận và tôn ông làm Thành Hoàng Làng. Khi được tin ông mất, quê hương nội, ngoại của ông và nhiều làng khác cũng tôn ông làm Thành Hoàng Làng. Đặc biệt, người dân thôn Bảo Tháp, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh quê ông đã lập đền thờ trên mảnh đất vốn là nhà riêng của ông và lưu truyền những tập tục riêng biệt trong lễ tế hằng năm. Ông vẫn được các vua triều đại sau truy tặng và phong thần nhiều lần.

Năm 1991, khi tiến hành tu sửa đền, người dân địa phương đã tìm được một pho tượng rồng đá rất đặc biệt ẩn dưới đám cây dại, ngay phía lối lên đền. Khi bức tượng rồng đá được đưa lên mặt đất đã khiến mọi người kinh ngạc lẫn sợ hãi. Bức tượng được tạc bằng khối đá sa thạch rộng 1,37m, cao 0,72m còn khá nguyên vẹn, nặng gần 3 tấn, màu vàng cát với hình dáng độc đáo "nửa rồng, nửa rắn" đang nằm trong tư thế cuộn tròn đầu ngóc cao, miệng ngoạm vào thân, chân bám xé vào thân mình có vẩy, đầu không có bờm râu. Đặc biệt, hai vành tai rồng thì tai phải kín đặc còn tai trái thông với một lỗ nhỏ khá sâu... Sau khi phát hiện bức tượng lạ, người dân trong làng đã xây một ngôi miếu nhỏ, đưa tượng vào thờ và gọi bằng cái tên cung kính: "Ông Rồng". Hiện miếu Ông Rồng được đặt phía bên hồi phải của đền thờ Thái sư Lê Văn Thịnh.

Có người cho rằng bức tượng rồng đá trong tư thế "miệng cắn thân, chân xé mình", một bên tai lạnh, một bên tai bị bịt kín này ám chỉ việc vua Lý Nhân Tông nghe lời xiểm nịnh của gian thần đã tự cắn thân, xé mình khi gây ra nỗi oan trái cho người thầy của nhà vua là Thái sư Lê Văn Thịnh. Lại có người cho rằng, bức tượng độc đáo này là thông điệp của quá khứ gửi lại cho hậu thế về nỗi oan nghiệt của Trạng nguyên Lê Văn Thịnh.

Sau hơn 20 năm kể từ khi phát hiện, pho tượng rồng đá ở đền thờ Thái sư Lê Văn Thịnh đã được nhiều nhà khoa học nghiên cứu, xem xét. Các nhà nghiên cứu đều thống nhất: Tượng rồng đá ở đền thờ Thái sư Lê Văn Thịnh là pho tượng có hình dáng độc đáo, cho đến nay chưa từng có trong lịch sử mỹ thuật Việt Nam và các nước Đông Nam Á. Với giá trị tiêu biểu độc đáo đó, năm 2013, tượng rồng đá ở đền thờ Thái sư Lê Văn Thịnh đã được Thủ tướng Chính phủ ký quyết định công nhận là Bảo vật quốc gia.

Tại Hội thảo khoa học được tổ chức cuối năm 2015 nhân dịp kỷ niệm 940 Thái sư Lê Văn Thịnh đỗ đầu khoa thi, các nhà nghiên cứu khoa học một lần nữa nhận định: Thái sư Lê Văn Thịnh - vị Thủ khoa của khoa thi chọn hiền tài đầu tiên của Việt Nam thời Lý (1075) - đã mở đầu cho sự nghiệp khoa cử từ hơn 900 năm trước ở nước ta và có nhiều cống hiến lớn lao cho dân tộc. Ông vừa là vị quan khoa bảng thời Lý, vừa là một nhà giáo mẫu mực, đức độ của nước Đại Việt. Lịch sử cũng ghi nhận ông là một nhà ngoại giao xuất chúng, một danh nhân văn hóa kiệt xuất và là Thái sư có tài kinh bang tế thế, một nhà cải cách chính trị, kinh tế đại tài đưa đất nước phát triển cường thịnh.

Hà Nội, Xuân Nhâm Dần 2022

Lá dong - "phần hồn" của những chiếc bánh chưng ngày Tết

□ Bài và ảnh: NGUYỄN HỮU MÃO

Trong xã hội hiện đại ngày nay, nhiều phong tục truyền thống đã bị mai một, nhưng có một phong tục cổ truyền vẫn được người Việt lưu giữ cho tới bây giờ. Đó là gói bánh chưng vào dịp Tết Nguyên đán.

Phong tục gói bánh chưng đã tồn tại ở nước ta từ thời đại Vua Hùng và là một trong những giá trị truyền thống trường tồn với thời gian, đi cùng năm tháng lịch sử của dân tộc. Trải qua hơn 1.000 năm Bắc thuộc và gần 100 năm dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây, phong tục gói bánh chưng dâng lên tổ tiên trong ngày Tết cổ truyền vẫn không hề mai một.

Để có được chiếc bánh chưng ngon thì không thể thiếu những chiếc lá dong để gói bánh. Trước khi gói bánh, cần ngâm lá dong vào chậu nước to chừng 30 - 45 phút, sau đó dùng khăn mềm để cạo rửa cả hai mặt lá cho sạch. Lá rửa xong rồi, dựng lên cho ráo nước. Sau đó dùng khăn khô và sạch lau lá cho thật khô, dùng dao sắc cắt bớt gân lá cho lá mềm, dễ gói, rồi mới bắt đầu gói bánh.

Cây lá dong là loài cây mọc hoang, phổ biến ở khắp núi rừng, có tên khoa học là *Phrynium parviflorum* Roxb, thuộc họ Hoàng tinh (Marantaceae), nguồn gốc xuất xứ ở các nước châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, Bhutan, Indone-



Để có được chiếc bánh chưng ngon thì không thể thiếu những chiếc lá dong để gói bánh

sia, Myanma, Philippines, Thái Lan và Việt Nam. Ở nước ta, cây lá dong có ở nhiều địa phương, trong đó nhiều nhất là ở Sơn La, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Quảng Trị, Kiên Giang.

Cây lá dong mọc tự nhiên có hai loại. Loại mặt lá có lông gọi là lá dong tẻ. Loại hai mặt lá đều nhẵn gọi là lá dong nếp được dùng để gói các loại bánh. Sở dĩ người ta dùng lá dong để gói bánh chưng bởi nó có khả năng tạo màu xanh tươi tắn cho bánh, kích thích người ăn cảm

thấy ngon miệng hơn và mang đến nhiều lợi ích đối với sức khỏe! Các phân tích khoa học cho thấy lá dong cũng là một loại thảo dược có khả năng lợi niệu, thanh nhiệt, có tác dụng điều trị men gan cao, sưng gan, suy nhược cơ thể, giúp cầm máu vết thương, trị lở loét miệng, giải độc rượu...

Người dân nhiều nơi ở vùng cao cho biết, trước kia khi rừng còn nhiều, lá dong rất dồi dào nên việc đi lấy lá dong rừng cũng dễ. Tuy nhiên, giờ đây,

diện tích rừng già bị thu hẹp nên lá dong mọc tự nhiên còn ít và việc lấy lá dong rừng trở nên khó khăn, vất vả hơn. Để chủ động trong nguồn cung cấp lá dong, nhiều gia đình ở khu vực miền núi đã đào cây lá dong trên rừng về trồng gần nhà. Chỉ sau một năm, cây có thể cho thu hoạch. Đặc biệt, chỉ cần trồng một lần, cây cho thu hoạch lá nhiều năm.

Trong những ngày cuối năm âm lịch này, nếu có dịp đến thăm làng lá dong Trảng Cát (xã

Kim An, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội) - nơi được mệnh danh là vựa lá dong lớn nhất nhì miền Bắc, bắt gặp hình ảnh người dân tập nập thu hoạch lá dong sẽ khiến ta cảm nhận về ngày Tết cổ truyền đang đến rất gần...

Điều đặc biệt làm nên thương hiệu "Lá dong Trảng Cát" là bởi vì Trảng Cát nằm ở vị trí đặc địa: Một vùng đất bãi bồi bằng phẳng, ba bề bao quanh bởi sông Đáy, kéo dài từ bờ sông đến rìa làng - nơi có mạch nước ngầm tinh khiết chảy qua, lại thêm có khí hậu ôn hòa, nên lá dong cứ được đà sinh sôi nảy nở. Tương truyền, nghề trồng lá dong để gói bánh chưng Tết ở Trảng Cát đã có từ hơn 600 năm trước. Chưa ở đâu sắc xanh của lá dong lại trở thành biểu tượng thiêng liêng của đời sống cộng đồng như ở nơi đây!

Lá dong ở Trảng Cát khác với các loại lá dong rừng và vùng khác bởi lá to, rộng và dài, mặt dưới của lá có màu xanh non, cuống lá dài và đồng màu với gân lá, dùng gói bánh chưng sẽ cho bánh màu xanh tự nhiên rất đẹp mắt và có vị thơm hấp dẫn sau khi luộc chín. Xưa kia, lá dong Trảng Cát thường được tuyển chọn để gói bánh chưng dâng vua. Ngày nay, lá dong nơi đây không chỉ phục vụ trong nước mà còn được xuất khẩu để phục vụ bà con người Việt ở nước ngoài.

Khi Tết Nguyên đán đã cận kề, được theo chân người Trảng Cát thu hoạch từng khóm lá và hít hà mùi hương ngan ngát của nhựa dong..., ta mới cảm nhận hết được sự tinh túy, làm nên "phần hồn" của những chiếc bánh chưng ngày Tết. ■

Quê hương, ấy là nơi chôn nhau cắt rốn của mỗi con người. Quê hương thân thương mộc mạc, gần gũi mà giản dị, ở đó có ao rau muống, đậu mồng tơi và bát dưa cà, có lời ru của cha, của bà bên cánh võng. Quê hương, nơi mà khi ta lặn ngụp kiếm ăn tha phương xứ người lại ước trở về khi Tết đến xuân sang để được vịn vào đôi vai gầy run run của người cha bao năm lặng thầm trong gió bắc.

À ơi! Góc trời thương nhớ, nhà ai đang luộc bánh chưng, bánh tét. Nhà ai đang chẻ lạt gói giò, tiếng những con gà lúc túc, con trâu đánh sừng nhai cỏ mát. Nỗi nhớ quê hương lại réo rắt hơn khi gió xuân gõ cửa cận kề. Nỗi nhớ làng quê trong buổi sớm mai tinh khôi thật lạ. Trước hiên nhà có hai, ba đồng rạ và hàng cau cao vút. Mỗi buổi chiều trốn cha đi chơi cùng lũ trẻ con trong làng, tôi lại chạy tung tăng trên những triền đê, hà hít no nê mùi hương của cỏ.

Quê hương là những đêm trăng tỏ, trai gái trong làng đi sinh hoạt đoàn và múa hát thiếu nhi, buổi tối rì rầm lời yêu thương to nhỏ bên khóm đuối bụi tre, những trưa hè khỏa nước nơi giếng làng trong vắt. Quê hương, nơi chờ che cho chúng ta qua những năm tháng bão dông,

Cha là mùa xuân của con!

□ PHAN HÀ - Hội Văn học nghệ thuật Thái Bình

xoa dịu những tổn thương trong lòng theo năm tháng. Chiều cuối năm lại muốn được về quê để gói bánh chưng xanh bên hiên nhà, cùng cha nén vôi vại dưa hành ra Giêng ăn đi cấy.

Bao năm lặn ngụp nơi xứ người, bỗng thấy xốn xang, bồi hồi khi cất phép, cầm trên tay chiếc vé tàu để về quê cùng cha ăn Tết.

Tiếng còi tàu đang rất gần vào ga đón khách trở về quê. Ga tàu ngày giáp Tết nhộn nhịp và tấp nập hơn. Đã bao lần, tôi cố gắng ép hành trang ký ức ấy nằm yên trong một ngăn nhưng mỗi khi Tết đến xuân về, lòng lại se sắt. Có nhiều đêm cha và tôi khóc thầm trong lặng lẽ, nước mắt đã chảy rơi khi Tết gọi xuân về.

Mẹ đi theo người cũ trong một chiều xuân tái tẻ, cha ở vậy gánh gồng nuôi con qua bao năm tháng, rất nhiều người phụ nữ muốn làm bạn cùng cha, nhưng cha nhất định không đi bước nữa. Đôi vai gầy guộc của cha, vừa làm cha lại gánh trách

nhiệm làm mẹ. Rất nhiều đêm con nghe thấy tiếng thờ dài, những đêm đông trời trăn, thao thức... Lặn đạn sớm hôm, lặn hồi kiếm sống, cha vẫn không kêu than, lo cho con bằng bạn bằng bè. Ngày con tốt nghiệp đại học nhận công tác vào Nam, cha vui mừng bật khóc. Tay sần thô, chai sạn lần sờ ve áo quân hàm của con mà nước mắt rung rung...

Con lớn khôn, trưởng thành, tất cả đều do một tay cha chèo lái. Giờ cũng là lúc cha con ta ngồi nhìn lại, ngôi nhà nhỏ của chúng ta, ngôi nhà có màu xanh của những khóm dương si, đã nhiều đêm học bài con cố nhìn thật kỹ, xem có hình bóng mẹ ập đến trong đêm. Ngôi nhà nhỏ có giàn thiên lý ngào ngát hương thơm quện nỗi nhớ theo mùa.

Tết về, nhìn cha hết loay hoay trát lại bức tường bong tróc vữa vôi, tất bật gói bánh chưng, muối dưa hành, làm nem thính, nấu thịt đông mà lòng con quặn thắt. Ngoài ba mươi tuổi, con chưa làm

được gì để đền đáp công cha, con lập gia đình, cưới vợ sinh con...

Trong câu chuyện đêm muộn ngóng Xuân sang, con khẽ nói với cha về mẹ. Con vẫn biết cha chưa nguôi giận. Nhưng cha có biết không? Người ấy đã quay lưng với mẹ, giờ mẹ đang bệnh trọng không người chăm sóc, loay hoay với cuộc sống khó nhọc, tự vả vết thương, tự vắn với lòng mình. Một vòng tay ấm áp, một tấm lòng rộng mở, khoan dung và độ lượng, rất cần với mẹ xuân này.

Cuối cùng thì cha cũng can đảm, bỏ qua nỗi đau để đón mẹ về. Xuân này về trong niềm vui ấm áp. Hai cháu nội cười nói rộn căn nhà. Cây đào cha trồng trước sân nhà bao năm không chịu nở hoa, bỗng xuân nay khoe sắc rạng ngời. Giàn trâu cha trồng thêm xanh thắm cùng tháng năm. Bữa cơm ngày Tết quây quần, ấm cúng.

Hết Tết rồi con lại phải đi xa, mang theo cả ký ức những ngày Tết vui ấm áp. Bên con, cha mãi là mùa xuân nồng ấm, khoan dung độ lượng nhất trên đời. Mùa xuân này cha luôn nở nụ cười, tươi thắm ấy con mang theo cuộc đời binh nghiệp. Dẫu cuộc sống có muôn vàn khó khăn phía trước, con luôn tự dặn lòng sống xứng đáng với sự hy sinh của cha! ■

Đi làm xa nhà quanh năm suốt tháng, Tết đến được về thăm nhà, thăm quê dài ngày... Điều tưởng chừng như quen thuộc không có gì thay đổi với biết bao gia đình, ấy vậy mà cũng có lúc phải lẩn tẩn, suy nghĩ “có được về quê ăn Tết?”.

Tết quê sum vầy, ấm áp. Đó chắc hẳn là lý do để những người con đi làm ăn xa muốn trở về bên gia đình. Bên bữa cơm, bỏ hời đủ thứ chuyện từ công việc đến phố phường, đào, mai, quất cảnh. Mẹ làm nhiều món ngon, nhưng không quên than thở giá thịt, giá rau tăng, ôi chao là xót ruột. Tiếng nói, cười của cả nhà rộn rã trong khoảng không gian yên bình.

Về quê ăn Tết, sáng ra, đàn gà thi nhau gáy vang một góc vườn. Mới sáng sớm, loa phát thanh của thôn đã được bật lên để tiếp sóng chương trình Đài Tiếng nói Việt Nam, khói bếp các nhà bay cao vút báo hiệu cả xóm đã thức dậy. Các bà, các bác đội nón, quần khăn đi chợ Tết, cười nói, hỏi han nhau rôm rã. Lũ trẻ thành phố đang quen giấc ngủ muộn, về quê nghe tiếng gà gáy, chó sủa khắp vườn cũng choáng dậy. Lạ thay, không hề nghe tiếng khóc lóc đòi bế, chúng chạy vụt ra ngoài gọi ông, gọi bà đòi công ra vườn xem cún, xem mèo. Ông thấy cháu dậy cười tít cả mắt.

Thấy bà đi chợ về, lũ trẻ ủa ra đón, reo hò thích chí. Bà đem hẳn cả chợ về cơ mà, kiểu gì chẳng có quả. Bông ngô, bánh

Về quê ăn Tết

□ THUY LÊ



Cảnh đào đỏ thắm đón xuân sang được bán nhiều tại phiên chợ quê

Ảnh: TTXVN

rán, kẹo lạc... toàn những thứ ở thành phố bỏ mẹ chẳng mấy khi mua. Ăn sáng bằng bông ngô lại ngon hơn bún, phở. Làn của bà còn đủ thứ hay ho khác mà các cháu tất bật xếp xếp, đếm đếm. Từ mắm, muối, đồ xanh đến thịt lợn, lá dong, chùm quất, túi hành... món nào các cháu cũng

quen thuộc, nhưng cứ về quê thành như lạ lắm.

Điều thú vị nhất khi về quê là đi chợ sắm Tết. Không giống như chợ phố lộng lẫy màu sắc, đồ bán la liệt không thiếu thứ gì. Chợ quê ngày Tết bán những gì nhà trồng được, nuôi được. Chuối, bưởi, cam, quýt, trầu cau, gạo,

đỗ... mỗi bà ngồi một góc, bán một ít. Chỉ bán ít thôi vì nhiều nhà có vườn, có ao, trồng được hết, thành thử ra, họp chợ nhiều khi bán thì ít mà ngồi buôn chuyện thì nhiều, cười nói rôm rã. Mẹ đi từ đầu chợ đến cuối chợ, mua sắm thứ lặt vặt nhưng gặp hàng nào cũng chào, cũng hỏi,

đầu làng cuối xóm, ai ai chẳng là họ hàng với nhà mình.

Chợ Tết cũng bán hoa, nhưng không nhiều các loại hồng nhập, cúc tây, ly, lan, lay-on... như ở phố, ở quê chủ yếu là những loài dân dã, có thể trồng ở bất cứ góc vườn nào, như: Cúc, vạn thọ, thược dược, đồng tiền... Quất, đào cây to bày riêng một góc chợ, cây nhỏ xinh hàng rau quả nào cũng bày dăm chậu, các bà hỏi han, mặc cả lên xuống cho vui, còn bán theo giá hàng xóm, họ hàng.

Hàng chả, hàng thịt, hàng bánh mứt bán chạy hơn cả, nườm nượp người ghé đến. Cuộc sống ở quê bây giờ tốt hơn nhiều nên nhu cầu mua sắm cho Tết ngày càng nhiều. Hòa vào dòng người, tận hưởng không khí Tết quê bình dị, quen thuộc, bỏ lại bao bận bịu công việc cảm thấy dễ chịu vô cùng.

Chuyện ở quê, nhà nào trồng được rau gì, nuôi con gì, cuối năm chia nhau cũng là chuyện thường. Vì vậy, cứ cận Tết, mấy anh chị em thường được giao nhiệm vụ ra vườn cắt rau, chặt buồng chuối, hái một rổ trứng gà mang về phân chia để biếu cho ông, bà, cô, dì, chú, bác... Việc làm tuy nhỏ nhưng nghĩa tình thì đầy ắp, khăng khít, không khí ngày Tết ở quê cũng thêm phần ấm áp hơn.

Về quê ăn Tết, chờ mong nhất là lúc gói và luộc bánh chưng. Ở phố, bánh chưng, xôi, giò bán sẵn quanh năm, muốn ăn lúc nào

Sớm tinh khôi. Nắng vàng ươm lướt ngang mái ngói, rải từng cụm li ti lên sân nhà tựa như đóa hải đường vừa hé nở bên hiên. Cái rét ngọt ngào đông, vừa thấy nắng đã lẩn trốn đâu đó sau khu vườn xanh ngắt cây lá. Trong cái nắng thơm nồng mùi cây cỏ, bỗng nhận ra hương Tết đang về.

Ngoại tôi bao giờ cũng bắt đầu soạn Tết bằng hũ dưa món. Nơi hiên nhà một sớm mai đầy nắng, ngoại soạn sửa củ quả rồi tỉ mỉ gọt bào, tía hoa tía lá. Cái hũ dưa món nhìn thì đơn giản, vậy mà chứa đựng biết bao sự khéo léo của đôi tay người phụ nữ. Nước mắm phải nấu với đường phèn sao cho đủ độ mặn ngọt. Cà rốt, đu đủ, củ kiệu, ớt đỏ được phơi khô queo qua mấy con nắng ngược mùa mới ngâm mình trong hũ nước mắm nồng nàn mùi biển. Để sáng mùng Một Tết, bên cạnh đĩa bánh tét xanh ngắt màu lá đặt trên bàn thờ gia tiên, đĩa dưa món thơm lừng kể bên cũng phải khoe ra cái hương sắc rực rỡ.

Những ngày cận Tết, tôi thích nhất là loanh quanh trong chái bếp của ngoại. Chái bếp đã ủa màu năm tháng lúc nào cũng đượm mùi củi lửa và khói xám trong mỗi sớm mai vừa thức dậy. Ngày cuối năm lại ngan ngát hương mứt bánh thơm lừng. Tôi nhớ mãi dáng ngoại ngồi bên ang nước tỉ mỉ gọt gừng. Giọng ngoại bồm bồm vì đang nhai dờ miếng trầu cay. Ngoại nói Tết có thể thiếu món mứt này, món bánh kia, nhưng mứt gừng nhất định không thể thiếu. Trong hương trầm thơm ngát, chén trà rót ra cùng ông bà ngày đầu năm, bao giờ cũng phải có đĩa mứt gừng cay nồng

Hương xưa Tết cũ

□ HÀ LÊ



Mứt gừng xăm - món mứt cung đình được những người phụ nữ Huế xưa lưu giữ

Ảnh: ĐĂNG TUYẾN

ấm ngọt như xua đi cái chớm lạnh của tiết xuân sang.

Ở Huế, người ta thích nhất là chọn gừng Tuần làm mứt. Gừng Tuần trồng ở vùng đất thuộc khu vực ngã ba Tuần, phía thượng nguồn dòng sông Hương, nơi có hai nhánh tả hữu của con sông hợp làm một trước khi dùng dâng chầu vào lòng TP. Huế. Đất ở đó là đất đồi pha sỏi, đặc biệt thích hợp với

cây gừng nên khắp mảnh đất xứ kinh kỳ, chỉ có gừng trồng ở đây là ngon nhất. Gừng có mùi thơm mạnh, vị cay nồng, không gắt không nhạt như gừng xứ khác.

Hồi đó, chúng tôi chỉ thấy Tết về khi những căn bếp ở quê bắt đầu đỏ lửa sên mứt. Tôi nhớ cái cảm giác xúm xít ngồi bên ngoại, lật trở những lát mứt gừng trên chiếc mâm đồng trong căn bếp đỏ lửa và ảm

nùng mùi mứt. Ngoại nói, mứt gừng là món mứt đơn giản nhất trong bếp của ngoại. Gừng chỉ cần bào mỏng, rồi luộc qua, sau đó sên với đường trên lửa củi liu riu cho đến khi nước đường cạn, hạt đường trắng ngán bám trên lát mứt thơm ươm màu nắng.

Thì thoảng, ngoại cũng làm mứt gừng xăm. Mứt gừng xăm làm kỳ công hơn nhiều. Gừng phải chọn củ non, để nguyên phần gốc, dùng kim xăm thật kỹ, sau đó ngâm, luộc rồi mới đem sên, để mứt đủ nguyên củ nhưng độ cay nồng lại dịu nhẹ và thanh tao, tinh tế.

Mứt gừng xăm là món mứt cung đình được những người phụ nữ Huế xưa lưu giữ. Người Huế bây giờ, hiếm ai còn làm món gừng xăm để dâng lên bàn thờ gia tiên trong lễ Tết. Mấy năm trước, trong dịp hiếm hoi được hạnh ngộ tại phủ Kiên Thái Vương, cạnh cung An Định để nghe bà Lê Thị Dinh - người cung nữ cuối cùng của triều đại nhà Nguyễn còn sống - hoài niệm về Tết xưa nơi cung cấm, bà Dinh từng nói món mứt gừng xăm là cái hồn không thể thiếu trong những ngày tết chôn hoàng cung. Không biết có phải mâm cỗ mứt bánh từ nguyên liệu dân dã như: Mứt bí đao, mứt hạt sen, mứt cam quất, bánh bài, bánh phục linh, bánh hạt sen, bánh chưng, bánh tét... được chế biến khéo léo, miên miên bằng sự gửi gắm tâm tư tình tể của những nàng cung nữ, hay bởi hình ảnh các vị vua kinh cần quý lạ, thấp hương dâng lên tổ tiên mâm cỗ mứt bánh ngọt ngào trong thời khắc giao thừa linh thiêng mà người đời sau như được “nếm” hương vị tết nơi hoàng thành.

cũng có, cảm thấy hương vị cũng bình thường. Về quê, hì hục chuẩn bị nguyên liệu, rửa lá, gói bánh, chờ bánh chín... bao nhiêu công đoạn nên khi vớt được bánh ra, mấy chị em háo hức, chờ mong. Mùi bánh thơm nức hòa quyện với khói bếp cay cay lan tỏa khắp nhà. Từ ô cửa đen kịt góc bếp ngó sang nhà hàng xóm, khói cũng đang nghi ngút, chắc cũng có nồi bánh chưng to như nhà mình.

Ngày 30 Tết, từ sáng sớm, cả nhà bắt đầu công cuộc lau dọn nhà cửa, bàn thờ chuẩn bị rước ông bà. Đặc biệt, trong thời khắc giao thừa, cả nhà chuẩn bị chu đáo mâm cơm cúng gia tiên, nói lại đăm câu chuyện cũ để kết lại một năm nhiều lo toan, hẹn nhau những điều tốt đẹp trong năm mới. Rồi 3 ngày Tết, anh em họ hàng, bà con, hàng xóm dành thời gian để thăm hỏi, chúc Tết nhau. Nhiều người đi xa cả năm hoặc vài năm mới được về, gặp lại bạn bè, bà con mừng vui khôn xiết. Trẻ con cười khúc khích mỗi khi được mừng tuổi, các cụ lão làng nhìn cháu chắt đến chơi vui cửa vui nhà. Mâm cơm dọn ra, bánh chưng xanh, giò lụa, thịt đông, dưa hành, rau hái ngoài vườn... cả nhà lại sum vầy, nói cười náo nhiệt.

Theo thói quen, năm nào cũng vậy, đến ngày nghỉ Tết, cả nhà dọn dẹp, bày biện thấp hương xong là kéo nhau về quê đến hết Tết mới quay trở lại. Ấy vậy mà năm ngoái, khi dịch bệnh bùng phát, đến sát Tết, cả nhà vẫn đang bàn luận câu chuyện có được về quê ăn Tết, về quê có bị cách ly không... Bao dự định phải hủy bỏ, bọn trẻ liên tục hỏi bố mẹ khi nào về quê, ông bà ở quê thì gọi điện hỏi han về dịch bệnh, tình hình sức khỏe con cháu.

Không được về quê, cũng không thể đi mua sắm thoải mái vì hạn chế tiếp xúc, chợ Tết cũng theo đó mà âm ỉ. Các mẹ mua sắm online, từ bánh chưng đến gà, giò, dưa hành..., bày biện mâm cơm đầy đủ nhưng cứ cảm thấy như thiếu món gì. Thiếu mùi khói bếp, thiếu tiếng gà gáy, thiếu mấy chùm bưởi vàng óng ngoài vườn, thiếu rõ rau thơm tươi xanh hái bên ao, thiếu cả gương mặt tươi cười đầy nếp nhăn của ông bà, bố mẹ.

Mua sắm bao nhiêu cũng không đủ, đào, quất bung nở vẫn không cảm thấy không khí Tết bởi Tết đăm ăm, Tết sum vầy vì được trở về. Bao nhiêu năm về quê ăn Tết, mọi việc diễn ra quen thuộc. Đến khi phải thay đổi, những điều quen thuộc ấy lại trở thành nỗi nhớ mong của mỗi người.

“Tết năm nay có về quê?” Điều tưởng chừng quen thuộc không có gì thay đổi ấy lại khiến những người con xa xứ thêm một lần băn khoăn, suy tính khi Tết đang cận kề. Trong sắc xuân đến sớm từ chồi non lộc biếc, lòng chợt thấy xót xa hy vọng: Một ngày mai với những vùng xanh lan tràn, lần át vùng cam, vùng đỏ, một ngày mai với những bước chân trở về không còn do dự, một ngày mai hội ngộ, sum vầy cho thỏa lòng mong ngóng!■

Bây giờ, người cung nữ cuối cùng đã đi về miền mây trắng, nhưng những phụ nữ Huế nhiều tuổi như ngoại tôi vẫn sẽ không quên “nhân chứng” của bánh mứt, của những mâm cỗ Tết chốn cung đình, như thể là cái gạch nối giữa xưa và nay. Đề từ đó, dù có cách tân, đổi thay hay giản tiện trong thời công nghệ, nhưng mỗi năm đến Tết, hương vị ngàn xưa vẫn phảng phất, diệu huyền.

Trên bàn thờ gia tiên trong căn nhà rường cổ của mình, ngoại tôi vẫn giữ thói quen chưng đĩa bánh hạt sen được gói bằng giấy ngũ sắc Thanh Tiên. Tôi vẫn nhớ cái góc bếp có khung cửa sổ bằng gỗ thông luôn đầy ánh sáng. Dưới cửa sổ được kê chiếc phản bằng gỗ lim. Năm nào ngoại cũng ngồi ở đó tỉ mỉ đánh hơi hạt sen đã nấu chín, sen qua với đường sau đó vo tròn rồi hong lại trên than hồng. Bánh hong khô sẽ được gói trong lớp giấy Thanh Tiên đủ màu xanh đỏ. Ngày nhỏ, tôi thường trông đến Tết để được nếm chiếc bánh hạt sen của ngoại. Vị ngọt thanh, thoang thoảng hương sen khiến bất giác khép hờ mi mắt để thấy sắc hồng, sắc trắng tinh khôi của hoa sen nở đầy hồ Tịnh Tâm - con hồ nằm phía bắc Đại Nội. Có lẽ mãi đến sau này, bánh hạt sen vẫn lưu giữ những ký ức tuổi thơ ngọt ngào của biết bao thế hệ đã lớn lên trên mảnh đất kinh kỳ vàng son một thuở.

Có lần, tôi theo bạn lên Kim Long, một trong những vùng đất có lịch sử lâu đời nhất của cố đô Huế, cái nôi của các ông hoàng, bà chúa từ xa xưa. Bên bếp lửa đỏ hồng trong căn nhà rường xưa cũ, mẹ bạn tôi cũng loay hoay với đủ thứ mứt bánh khi Tết nhất đang cận kề ngoài ngõ. Xuất thân là cháu chắt hoàng gia, bà được truyền dạy rất nhiều loại bánh ngon xuất xứ từ cung đình. Tôi nhớ mãi cảnh bà ngồi tỉ mỉ cắt từng phiến giấy, rồi gấp từng chiếc hộp bé xíu đựng vừa miếng bánh pháp lam lung linh sắc màu, chợt thấy xao xuyến quá đỗi. Bánh pháp lam là món bánh cung đình mà ở xứ Huế bây giờ hiếm người còn giữ được cách làm. Bánh là sự hòa quyện giữa bột nếp dẻo thơm và sự ngọt ngào của nhiều loại mứt trái. Miếng bánh với màu sắc rực rỡ mà tinh tế tựa bức tranh, hội tụ bên trong đủ vị dẻo, giòn, chua, cay, mặn, ngọt, tựa như những cung bậc thăng trầm của mỗi đời người.

Trong mùi thơm nồng của củi lửa, mùi mứt bánh ngọt lành dễ khiến người ta miên man những miền ký ức. Để khi xuân về Tết đến, hoàng mai rực rỡ bên hiên nhà, ai đó rộn ràng mời nhau một chút yêu thương, ngọt ngào.■

Tôi thấy bích đào trong lá xanh

□ PHƯƠNG THẢO



Tôi lớn lên ở đó, một miền quê nên thơ và yên bình. Tuổi thơ tôi thả hồn trong khu vườn nhiều năm tuổi của gia đình. Mỗi buổi chiều về, ông nội thường dắt tay chị em chúng tôi ra khu vườn có nhiều cây trái xum xuê, quanh năm bốn mùa quả chín. Chúng tôi cùng nhau nhặt cỏ, bắt sâu, trồng cây, kể đủ thứ chuyện.

Chuyện của chị em chúng tôi rôm rả hơn khi ông nội nói về Tết và chỉ ra xa xa phía góc vườn là những bụi dong riềng và những khóm chuối hột. Chỉ vài hôm nữa thôi, Tết về là ông tôi ngả những khóm dong vào gói bánh chưng. Năm nào ông cũng gói bánh chưng, gói nhiều lắm, luộc suốt đêm, bánh chưng ông gói với gạo nếp cái hoa vàng, ngâm đủ 12 tiếng, đồ đồ chín nầm thành quả, hạt tiêu Phú Quốc, hành nướng, thảo quả, gừng, thịt ba chỉ. Bánh ông nội tôi gói đẹp có tiếng trong làng. Thường từ 28 Tết, con cháu trong dòng tộc đã đăng ký lịch nhờ ông tôi gói bánh chưng giúp.

Câu chuyện của lũ trẻ chúng tôi càng lúc càng rôm rả, nào chuyện được mua quần áo mới, chuyện được mừng tuổi nhiều ít, chuyện xông nhà vía tốt gặp may. Kết thúc câu chuyện thường là ông vớt bánh chưng. Tám bánh chưng vuông vắn, ông cho thật nhiều nhân, các cháu trong nhà đều có phần. Bao giờ ông cũng đặt lên bàn thờ bà thấp hương trước. Ông làm rằm khấn bà về ăn Tết và phù hộ cho con cháu.

Từ ngày bà nội mất, ông buồn hơn, ít nói, nhiều khi ngồi trầm ngâm nhìn ra khu vườn nhỏ, nơi ấy bóng dáng bà còn in rõ. Cây cam bà trồng, cây hồng bà chăm, cây mít bà đi chợ Thông mua giống, cây bưởi bà xin nhà bác Quang, cây chè bên bờ ao bà mua ở chợ Mết, cây hồng xiêm mua giống hồng Lô Giang. Khu vườn mùa nào thức ấy, quả sai trái ngọt, náo nức tiếng chim ca.

Tôi vẫn còn nhớ cái con bé đen nhẻm, gầy gò, mảnh khảnh vẫn thường hay ngồi trước hiên nhà chống tay nhìn vu vơ khắp cả khu vườn nhà tôi, nó ngồi và tưởng tượng điều gì không biết. Có lẽ, nó thấy khu vườn nhà tôi rôm rả và náo nhiệt. Dưới vòm cây tán lá, ông nằm trên chiếc võng dù mang từ chiến trường về hát ru cho chị em chúng tôi khôn lớn bằng những câu thơ trong Truyện Kiều của cụ Nguyễn Du, kể cho chúng tôi nghe những câu chuyện cổ. Con bé nhà bên nấp sau cánh cổng nghe những lời ông tôi thủ thỉ. Có lần nó bảo tôi: “Nhà bạn thích thật, vườn thì nhiều cây ăn quả, lại còn được ông kể chuyện cổ tích”. Nói đến đó, mắt nó ngấn lệ, thì ra nó cũng đang ước ao được như vậy, nhưng ông bà nó đã sang sông từ lâu rồi.

Tết năm nay, gia đình chúng tôi không ăn Tết ở quê, mà ra đón Tết ở đơn vị ba. Khu vườn của các chú bộ đội tăng gia sản xuất cũng đủ các loại cây trái, cây thuốc nam, có lẽ rộng gấp nhiều lần khu vườn xinh xắn của gia đình chúng tôi.

Chiều nay, các chú bộ đội ở nhà bếp tổ chức gói bánh chưng để chia cho các đại đội ăn Tết. Ba tôi ở trên tiểu đoàn, có chú giúp việc tên là Phấn, chú cũng có đứa con gái bằng tôi. Mà lạ, con bé đen nhẻm, lại hay xấu hổ, bẽn lễn, chào cũng chào nhỏ, chú Phấn làm nhiệm vụ tiếp phẩm cho đơn vị nên thường xuyên phải đi chợ, con bé cứ lèo đèo theo sau. Ba tôi bảo con gọi bạn sang phòng ba chơi để chú Phấn lo công việc. Mới đầu, tôi cũng không thích, nhưng sau đó cũng nghe theo lời ba. Thì ra, con bé sống ở quê với ông bà nên hay xấu hổ. Con bé tên Lan, thua tôi một tuổi, mới đầu có vẻ rụt rẻ, nhút nhát là thế, nhưng khi đã quen, Lan rôm rả, tinh cảm và dễ mến.

Chúng tôi rủ nhau ra khu vườn của các chú bộ đội vui chơi, một vườn hoa, đào, quất, thực được, cảm chường, cúc, lay ơn, đồng tiền. Các loài hoa trong khu vườn ngào ngạt khoe sắc hương, tôi lại kể cho Lan nghe về khu vườn nhà tôi ở quê và những câu chuyện vui từ ông, những bài học vỡ lòng đầu tiên trong khu vườn đất ăm mà ông chăm chút từng nhánh cây, ngọn cỏ. Ông luôn gọi cho chị em chúng tôi suy nghĩ về những chiêm nghiệm của cuộc đời con người như những loài cây vậy. Có cây vươn cao để nhận ánh sáng mặt trời, có cây chỉ sống trong bóng râm. Có cây nở hoa vàng, hoa đỏ, có cây cho vị ngọt, vị đắng... nhưng lại đều có ích. Bốn mùa cũng như chính tâm tư của con người, mùa hạ nóng nản, mùa đông lạnh giá, mùa thu lãng mạn và mùa xuân tốt tươi, hạnh phúc. Con người cũng thế, không ai giữ mãi một hình hài, một xúc cảm mãi được. Con người cứ vui rồi lại buồn, hạnh phúc rồi lại khổ đau, thất vọng rồi lại bừng lên hy vọng.

Tôi kể đến đây, Lan bỗng òa khóc nức nở, dỗi mãi con bé mới nín, thì ra nó khóc vì nhớ mẹ. Mẹ Lan đi nước ngoài đã 4 năm chưa về, Lan cũng không hiểu sao, mẹ ít khi gọi điện thoại về, trong câu chuyện bố Lan kể với ông bà nội, có lẽ mẹ Lan sẽ không về. Năm nào cũng vậy, cứ đến Tết con bé lại dỗi mắt ngóng mẹ về. Lúc này, tôi chỉ biết dỗ dành, động viên Lan để cô bé vui đi phần nào nỗi nhớ mẹ. Không biết ở nơi xa xứ, mẹ của Lan có máy may nhớ về quê hương khi mùa xuân gần gõ cửa, ở đó có đứa con gái bé bỏng mỗi mắt ngóng trông.

Chúng tôi cứ thế ngồi bên nhau ngắm những chùm hoa li ti nhiều màu sắc trong khu vườn của đơn vị ba tôi, nhìn ra những cây đào tràn đầy lộc non và sắc xuân. Những đám lá xanh thẫm rậm rì thỉnh thoảng lại rung rinh trong gió. Đâu đó trong từng nách lá, có những bông hoa đầu tiên đã nở. Nụ đào vừa hé nở đẹp đẽ và tươi mới. Bích đào đỏ thắm hương thơm dịu nhẹ. Và trong khoảnh khắc bừng sáng đó, tôi thấy mùa xuân dịu ngọt đã về. Tôi nắm chặt lấy tay Lan và nói: “Chúng ta về để đón mùa xuân mới cùng các chú bộ đội nhé!”■

Deloitte và PwC giữ vị trí hàng đầu nhóm Big Four

Deloitte là hãng kiểm toán thứ 2 trong Big Four công bố kết quả hoạt động. Doanh thu toàn cầu của Deloitte trong năm tài chính tính đến tháng 5/2021 đã đạt 50,2 tỷ USD, tăng 5,5% so với năm ngoái; lĩnh vực tư vấn tài chính tăng trưởng mạnh nhất, tăng 12,9%, tiếp theo là kiểm toán và dịch vụ đảm bảo. Về mặt địa lý, Deloitte đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất ở châu Á - Thái Bình Dương, tăng trưởng 14%. Deloitte đã xây dựng thành công mạng lưới đối tác kiểm toán và liên minh toàn cầu để mở rộng hoạt động kinh doanh. Mạng lưới đối tác kiểm toán rộng khắp đã giúp Hãng tăng trưởng mạnh mẽ hơn trong mọi hoạt động và mang về vị trí số 1 thế giới cho Deloitte.

Giám đốc điều hành toàn cầu của Deloitte Punit Renjen cho rằng: “Những biến động trong năm qua đã tác động mạnh mẽ chưa từng có đối với toàn thế giới. Trong bối cảnh khó khăn, các DN, tổ chức đã hợp tác cùng nhau để giải quyết những thách thức toàn cầu và vẫn đạt được những kết quả to lớn. Deloitte đề cao cách tiếp cận hợp tác này và sẽ tiếp tục hướng đến trong tương lai”.

Trong khi đó, kết thúc năm tài chính, PwC đã đạt tổng doanh thu 45 tỷ USD. Tăng trưởng của PwC nhanh rõ rệt từ tháng 4 đến tháng 6 (tăng 18,1% so với cùng kỳ năm ngoái) phản ánh nhu cầu của khách hàng đang tăng nhanh khi các nền kinh tế bắt đầu mở cửa trở lại. PwC đã nâng lực lượng nhân sự hùng hậu lên 295.000 người và tích cực đầu tư vốn vào các lĩnh

BIG FOUR:

Tăng trưởng doanh thu ngoạn mục giữa tâm dịch

□ TUỆ LÂM

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu phải gánh chịu những bất ổn, khó khăn do đại dịch Covid-19 mang lại, các hãng kiểm toán nhóm Big Four vẫn có mức tăng trưởng doanh thu mạnh mẽ, đồng đều trong năm tài chính vừa qua.



Các hãng kiểm toán Big Four đạt được kết quả bất ngờ

Ảnh: accaonline



Deloitte giành vị trí số 1 về doanh thu

Ảnh: accaonline

vực được dự đoán sẽ mang lại lợi nhuận cao cho Hãng trong năm tới.

Chủ tịch toàn cầu của PwC Bob Moritz cho biết: “Tôi vô cùng tự hào về

những gì Hãng đã đạt được trong một năm đầy thử thách. Ưu tiên hàng đầu của chúng tôi là bảo vệ sức khỏe, sự an toàn và hạnh phúc của đồng nghiệp. Chúng tôi đã đưa ra chiến lược toàn cầu mới, lấy con người làm trọng tâm, xây dựng lòng tin với các bên liên quan nhằm mang lại kết quả bền vững”, đồng thời thông tin về việc PwC sẽ đầu tư hơn 12 tỷ USD trong 5 năm tới và tạo ra hơn 100.000 việc làm mới.

EY và KPMG đạt được những kết quả bất ngờ

EY là hãng đầu tiên công bố doanh thu. Trong 12 tháng qua, EY đã xây dựng 9 liên minh mới, mở rộng năng lực cung cấp các giải pháp công nghiệp, kỹ thuật số, an ninh mạng và chuỗi cung ứng... góp phần giúp Hãng đạt mức tăng trưởng mạnh mẽ. Doanh thu tăng 7,3% trong 12 tháng tính đến tháng 6/2021, đây thu nhập toàn cầu của Hãng lên 40 tỷ USD, tăng trưởng trên tất cả các ngành dịch vụ và tại các khu vực địa lý.

Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành toàn cầu của EY Carmine Di Sibio cho biết: “Đội ngũ nhân sự của EY đã nỗ lực hết mình để hỗ trợ khách hàng, cộng đồng trong

suốt năm tài chính 2021 và mang lại những kết quả xuất sắc trong suốt một năm đầy thử thách. Trong năm tới, EY vẫn sẽ tập trung vào các chiến lược nhằm xây dựng giá trị lâu dài cho tất cả các bên liên quan”.

Trong bối cảnh đầy biến động, hãng kiểm toán KPMG lần đầu tiên trong lịch sử vượt mốc 30 tỷ USD. KPMG báo cáo doanh thu đạt 32,1 tỷ USD cho năm tài chính kết thúc vào tháng 10/2021, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, doanh thu từ lĩnh vực tư vấn toàn cầu tăng vọt (17%), doanh thu từ kiểm toán tăng 4% (đạt 11,9 tỷ USD); châu Á - Thái Bình Dương là khu vực phát triển nhanh nhất, tăng 13% và đóng góp gần 6 tỷ USD doanh thu. Các yếu tố đóng góp vào sự tăng trưởng vượt trội của KPMG là hoạt động mua bán, sáp nhập diễn ra liên tục trên toàn cầu; nhu cầu ngày càng tăng về các giải pháp không gian mạng tiên tiến, chuyển đổi kỹ thuật số... và Hãng đã nhanh chóng nắm bắt, khai thác hiệu quả những cơ hội này.

Giám đốc điều hành KPMG Bill Thomas chia sẻ: “Tôi rất biết ơn đội ngũ tài năng của KPMG, những người đã làm việc không mệt mỏi, trong những hoàn cảnh khó khăn nhất vẫn đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh chóng của mọi khách hàng. Kết quả trên là tiền đề để KPMG vạch ra một kế hoạch mới trên toàn cầu với tham vọng táo bạo trở thành công ty dịch vụ chuyên nghiệp đáng tin cậy nhất trong tương lai”.

(Theo consultancy.uk và accountancytoday)

Vinh danh các tổ chức, doanh nghiệp có đóng góp cho lĩnh vực kế toán, kiểm toán

Trải qua năm tài chính 2021 với nhiều biến động, các tổ chức, DN hoạt động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán vẫn không ngừng nỗ lực để đạt được những kết quả tốt nhất. Các tổ chức, DN này xứng đáng được vinh danh vì đã góp phần xây dựng một nền tài chính ngày càng minh bạch.

Tháng 11/2021, công nghệ đánh giá trí tuệ nhân tạo (AI) tiên tiến của hãng kiểm toán Deloitte có tên Omnia đã giành được Giải thưởng Kỹ thuật số sáng tạo của năm tại Diễn đàn Kế toán - Kiểm toán quốc tế và Giải thưởng 2021 được tổ chức ở Thủ đô London (Anh). Đây là năm thứ 2 liên tiếp và lần thứ 4 Deloitte giành được các danh

hiệu hàng đầu nhờ cung cấp các công nghệ đột phá và sáng tạo. Deloitte cũng từng dành được nhiều giải thưởng trong suốt những năm qua nhờ có đóng góp đổi mới hoạt động kiểm toán.

Cơ quan Kiểm toán nội bộ T.U (CIAA) nước Cộng hòa Ghana đã được trao Giải thưởng Sáng kiến về liêm chính năm 2021 trong một hội nghị được tổ chức vào ngày 09/12/2021 với chủ đề “Nâng cao đạo đức nghề nghiệp, vai trò của các bên liên quan”. Trong nỗ lực thực hiện Chương trình cải cách công tác quản lý tài chính ở Ghana, Chính phủ nước này đã thiết lập các chức năng kiểm toán kiểm soát nội bộ ở các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức



Wolters Kluwer đánh giá cao năng lực đội ngũ nhân sự

Ảnh: WK

công, đồng thời thành lập CIAA để nâng cao hiệu quả, trách nhiệm giải trình và minh bạch trong việc quản lý các nguồn lực khu vực công. Giải thưởng trên

đã minh chứng cho những nỗ lực của cơ quan trong công cuộc chiến đấu chống tham nhũng, ngày càng củng cố lòng tin của công chúng.

Mới đây, Tạp chí CEO trực thuộc Tập đoàn Truyền thông toàn cầu A.I đã vinh danh hãng kiểm toán Wolters Kluwer vì những đóng góp lớn lao của toàn thể nhân viên trong suốt năm 2021. Mặc dù các DN toàn cầu đã phải chịu những ảnh hưởng nặng nề do đại dịch Covid-19 gây ra, đội ngũ nhân sự hùng hậu của Wolters Kluwer tại hơn 150 quốc gia vẫn nỗ lực không ngừng, giành được tổng cộng 150 giải thưởng. Bộ phận Tư vấn quản trị, rủi ro và tuân thủ của Wolters Kluwer đã giành được một loạt giải thưởng khi đội ngũ quản lý điều hành hoàn thành xuất sắc vai trò lãnh đạo trong một năm đầy khó khăn, áp dụng các công nghệ hiện đại nhằm cung cấp các sản phẩm, dịch vụ ngày càng được đổi mới cho khách hàng.

(Theo deloitte, iaa.gov.gh và wolterskluwer)

YẾN NHI

Các đối tác kiểm toán cá nhân đóng vai trò quan trọng

□ YẾN NHI

Mang lại nhiều lợi ích cho hoạt động kiểm toán

Cuộc nghiên cứu được tài trợ bởi Viện Quản lý kế toán - một trong những tổ chức lớn tập trung vào nhiệm vụ phát triển hoạt động kế toán, kiểm toán trên toàn cầu. Nghiên cứu khảo sát hơn 100 lãnh đạo các công ty kế toán, kiểm toán và cho thấy, các đối tác cá nhân có kiến thức đa dạng, kinh nghiệm phong phú và kỹ năng độc đáo giúp mang lại nhiều lợi ích cho hoạt động kiểm toán, làm tăng giá trị cho khách hàng. Trong một số trường hợp, các đối tác độc lập có thể mang lại nhiều giá trị không ngờ đối với hoạt động kiểm toán và những giá trị lớn cho khách hàng. Do đó, lãnh đạo các hãng kiểm toán cần xem xét, đánh giá và lựa chọn các đối tác phù hợp.

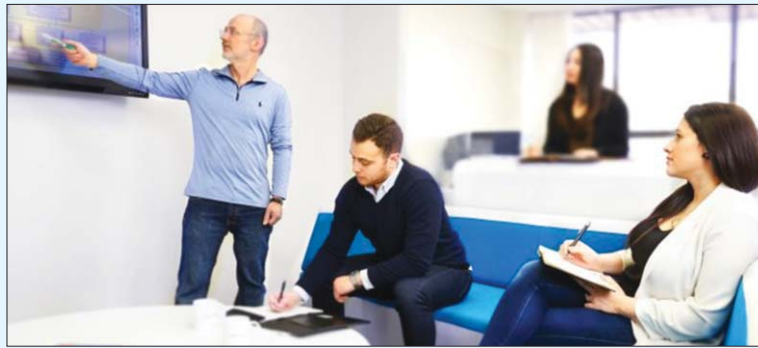
Yếu tố đầu tiên được đề cập đến là kiến thức và chuyên môn. 61% số người tham gia nghiên cứu cho rằng đây là yếu tố quan trọng nhất khi chọn đối tác kiểm toán. Họ đánh giá cao sự hiểu biết về DN, các ngành công nghiệp, các xu hướng của thị trường cũng như kinh nghiệm và kiến thức nền của đối tác. Các yếu tố này kết hợp với những thế mạnh riêng của từng công ty kiểm toán chắc chắn sẽ giúp họ đạt được các mục tiêu đề ra.

Mới đây, *Tạp chí Chiến lược tài chính* của Hoa Kỳ đã thực hiện một cuộc nghiên cứu nhằm đánh giá, xem xét các tiêu chí lựa chọn đối tác của các hãng kiểm toán. Cuộc khảo sát cho thấy, các đối tác kiểm toán cá nhân đóng một vai trò rất quan trọng, giúp các hãng kiểm toán nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng.

Nhiều lãnh đạo các công ty kiểm toán cho rằng, chuyên môn vững vàng là điều cần thiết ở các đối tác nhưng điều đó chưa đủ để thuyết phục họ hoàn toàn. Họ cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phối hợp ăn ý giữa các đối tác cá nhân. 42% số người tham gia nghiên cứu bày tỏ sự quan tâm đến kỹ năng trao đổi thông tin, kỹ năng giao tiếp và tính sẵn sàng của các đối tác kiểm toán.

Ngoài những yếu tố trên, 23% người tham gia nghiên cứu cho biết, họ đang tìm kiếm những đối tác trung thực, tin cậy và 15% đề cập đến tính độc lập, khách quan khi lựa chọn đối tác kiểm toán. Dù được chọn lựa bởi số ít nhưng những tiêu chí này được đánh giá là rất sáng suốt do Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ (SEC) đang nói lòng các chuẩn mực về tính độc lập của kiểm toán viên.

Khoảng 13% lãnh đạo các hãng kiểm toán cho biết thêm, họ tìm kiếm một đối tác có khả năng làm gia tăng giá trị cho tổ chức trong khi vẫn duy trì được tính độc lập cá nhân. Các nhà quản lý muốn tận dụng kiến thức chuyên môn và



Các hãng kiểm toán luôn đề cao vai trò của đối tác cá nhân

Ảnh: vn.images



Cần đưa ra các tiêu chí nhất định để chọn đối tác phù hợp

Ảnh: vn.images

kinh nghiệm của đối tác giúp cải thiện hiệu quả hoạt động của tổ chức, họ sẽ xác định điểm yếu của mình và tận

dụng thế mạnh của đối tác, nắm bắt cơ hội và các phương pháp hay nhất giúp nâng cao hiệu quả hoạt động.

Lựa chọn đối tác phù hợp với từng doanh nghiệp

Tùy thuộc vào loại hình tổ chức của khách hàng (DNNN, DN tư nhân, tổ chức phi lợi nhuận...), các hãng kiểm toán sẽ đưa ra các tiêu chí nhất định để chọn đối tác phù hợp. Trong mỗi trường hợp cụ thể, họ sẽ đưa ra các tiêu chí nào được ưu tiên và sẽ chọn các đối tác cá nhân phù hợp.

Ủy ban Giám sát kế toán các công ty đại chúng Hoa Kỳ (PCAOB) và SEC đã đưa ra các quy tắc nghiêm ngặt yêu cầu các công ty đại chúng và kiểm toán viên của họ phải tuân thủ. Trong khi đó, các đối tác kiểm toán cá nhân phải đối mặt với ít hạn chế hơn. Lãnh đạo các DN có thể tận dụng điều này để góp phần gia tăng giá trị đối tác kiểm toán mang lại. Từ năm 2017, PCAOB đã yêu cầu các hãng kiểm toán phải công khai danh tính của tất cả đối tác tham gia vào các cuộc kiểm toán của họ. Từ đó, PCAOB đã xây dựng một cơ sở dữ liệu công khai về các đối tác kiểm toán và các công ty kiểm toán.

Lãnh đạo các hãng kiểm toán đều mong muốn bắt tay với những đối tác có thể bổ sung cho những thiếu hụt của họ, có thể làm gia tăng giá trị, lợi ích cho khách hàng thông qua việc xác định rủi ro gian lận một cách chính xác và xem xét đưa ra các khuyến nghị phù hợp. Họ đánh giá cao một đối tác kiểm toán có thể hoạt động như một cố vấn kinh doanh đáng tin cậy trong khuôn khổ, quy tắc hiện hành, cùng hướng đến mục tiêu cuối cùng là nâng cao hoạt động, mang lại nhiều lợi ích cho cộng đồng, khách hàng.■

(Theo *sfmagazine.com* và tổng hợp)

Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Thái Bình Dương đã thảo luận về hình thức đào tạo trực tuyến (eLearning) - công cụ không thể thiếu của các DN trong bối cảnh đại dịch Covid-19 khiến các DN trên toàn cầu phải thực hiện giãn cách, chuyển sang làm việc từ xa.

Không giống như các buổi đào tạo truyền thống, các khóa đào tạo trực tuyến giúp người học linh hoạt trong việc tiếp cận thông tin mọi lúc mọi nơi. Việc tham gia các hội thảo trực tuyến cũng giúp chúng ta tương tác với những người ở nhiều khu vực địa lý xa xôi. ELearning cho phép một cộng đồng không biên giới học hỏi, trao đổi mà không cần tốn chi phí và thời gian đi lại. Thay vì tham gia lớp học trực tiếp một vài buổi, việc tham gia eLearning và truy cập thông tin dần dần theo thời gian sẽ giúp học viên

ELearning - phương thức đào tạo tất yếu trong bối cảnh đầy biến động



Elearning ngày càng phát huy nhiều thế mạnh Ảnh: elitelearning

ghi nhớ tốt hơn, được tương tác nhiều hơn, thực hiện các bài tập và thảo luận trên diễn đàn nhiều hơn trong quá trình đào tạo.

Dù việc phát triển các

chương trình trực tuyến có thể tốn nhiều chi phí hơn nhưng eLearning lại giúp làm giảm hoặc loại bỏ hoàn toàn chi phí mặt bằng tổ chức đào tạo và tài

liệu; đồng thời cho phép kiểm soát quá trình đào tạo, làm việc một cách linh hoạt. Học viên có thể quyết định dành bao nhiêu thời gian cho mỗi chương trình sao cho phù hợp với khả năng của mình. ELearning cũng có các công cụ hỗ trợ giúp giải thích vấn đề dễ hiểu hơn và có thể được lặp lại nhiều lần.

Một điểm hữu ích khác, eLearning còn có tác dụng làm giảm tác động đến môi trường. Một nghiên cứu của Vương quốc Anh cho thấy, eLearning có thể làm giảm tới 85% lượng khí carbon thải ra môi trường so với việc tổ chức các khóa đào tạo trực tiếp nhờ loại bỏ việc chuẩn bị cơ sở vật chất, địa điểm, phương tiện di chuyển, in ấn giấy tờ.

Những lợi ích trên của eLearning đã được chỉ ra từ lâu nhưng chỉ đến khi đại dịch xảy ra, chúng mới được đánh giá cao và ứng dụng mạnh mẽ. Các chuyên gia cho rằng, eLearning sẽ ngày càng phát triển mạnh và mang đến nhiều lợi ích hơn.

Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Thái Bình Dương cũng cam kết sẽ phát triển một phương pháp tiếp cận đa phương thức, dựa trên thực tiễn, hướng tới eLearning để tối đa hóa sự tương tác trong hoạt động đào tạo. Khi các hạn chế về di chuyển được nói lòng, Tổ chức sẽ cung cấp các khóa đào tạo kết hợp (trực tiếp và trực tuyến) trong thời gian tới.■

(Theo PASAI)
TUỆ LÂM

Bất chấp dịch bệnh, thị trường mua bán, sáp nhập năm 2021 vẫn diễn ra sôi động

□ THANH XUYỀN

Giao dịch trên toàn cầu vẫn tăng mạnh

Đây là một số kết quả của cuộc khảo sát về thị trường M&A do hãng kiểm toán KPMG thực hiện. Cuộc khảo sát năm 2021 có sự tham gia của hơn 350 lãnh đạo DN hàng đầu Hoa Kỳ. Với khả năng tiếp cận vốn dễ dàng hơn nhờ lãi suất thấp và nền kinh tế toàn cầu đang phục hồi, trong năm 2021, các DN toàn cầu đã thực hiện các giao dịch M&A trị giá 5.100 tỷ USD, tăng từ 3.800 tỷ USD vào năm 2020, đây cũng là mức cao nhất từ năm 2015. Thị trường của Hoa Kỳ đặc biệt sôi động, đạt 2.900 tỷ USD giao dịch vào năm 2021, tăng 55% so với 1.900 tỷ USD vào năm 2020, chiếm gần 60% tổng số giao dịch toàn cầu, tăng gần 50% so với mức năm 2020.

Cùng với đó, định giá giao dịch cũng tiếp tục tăng lên những cột mốc mới. Hơn 80% các giám đốc điều hành được khảo sát cho biết, trong năm 2022, họ kỳ vọng các mức định giá sẽ tăng hơn nữa; hơn 1/3 số người được hỏi kỳ vọng định giá sẽ tăng ít nhất 10% vào năm 2022. Chỉ 7% các giám đốc điều hành tham gia cuộc khảo sát của KPMG dự đoán rằng khối lượng giao dịch trong các lĩnh vực, ngành nghề của họ sẽ giảm vào năm 2022.

Năm 2021, đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp tiếp tục ảnh hưởng đến nền kinh tế. Tuy nhiên, thị trường mua bán, sáp nhập (M&A) trên phạm vi toàn cầu không vì thế mà ảm đạm, thậm chí còn phục hồi rõ rệt về giá trị các thương vụ, vượt qua mức trước đại dịch, gần tương đương với các mức đỉnh của năm 2007, 2015 và có thể sẽ tăng cao hơn trong năm tới.



Thị trường sáp nhập và chuyển nhượng vẫn sôi động trong năm qua
Ảnh: Gainedgeconsulting



Giá trị các thương vụ M&A có thể sẽ tăng cao hơn trong năm tới
Ảnh: Semtek

Một trong số những động lực để các DN thực hiện các thương vụ M&A hiện nay là sự

thiếu hụt lao động. Khi thị trường lao động ngày càng trở nên eo hẹp, chủ DN sẽ gặp phải

không ít khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ chân nhân tài. Điều này đang trở thành một khía cạnh quan trọng, nhận được sự quan tâm lớn của các lãnh đạo DN.

Trong cuộc khảo sát trên, 1/3 số giám đốc điều hành thừa nhận họ muốn sử dụng hoạt động M&A để thu hút thêm nhân tài vào năm 2022. Ngày càng nhiều DN thực hiện M&A làm thay đổi mô hình kinh doanh và hoạt động, ví dụ các công ty dịch vụ tài chính hoặc công nghiệp truyền thông sẽ mua lại các công ty công nghệ để số hóa DN của họ, để cải thiện công nghệ và nguồn lực. 58% giám đốc điều hành cho biết, để đạt được nhiều giá trị hơn từ các giao dịch, họ đang theo đuổi các mục tiêu như chuyển đổi mô hình hoạt động...

Ông Philip J. Isom - Trưởng bộ phận Mua bán và Sáp nhập toàn cầu tại hãng kiểm toán KPMG - nhận định: “Những khó khăn, thách thức trong năm qua dường như không ảnh hưởng đến hoạt động M&A trên phạm vi toàn cầu. Mặc dù mức định giá tăng vọt, lãnh đạo các DN cho biết họ sẽ tiếp tục

thực hiện các giao dịch M&A lớn vào năm 2022”.

Nhiều yếu tố tác động đến M&A trong năm 2022

Trong cuộc khảo sát của KPMG, các nhà lãnh đạo DN đã bày tỏ mối lo ngại vào năm 2022, nhu cầu M&A của họ có thể bị hạn chế bởi một số yếu tố bao gồm việc định giá ngày càng cao khiến họ không đủ ngân sách để thực hiện thành công các thương vụ lớn; tình trạng lạm phát sẽ tiếp tục xảy ra, các thương vụ không đáp ứng được mục tiêu đề họ quyết định mua, một số loại thuế có thể tăng...

Các chuyên gia cũng cho rằng, mô hình M&A vào năm 2022 có thể bị ảnh hưởng bởi sự kết hợp của nhiều yếu tố cả vĩ mô và vi mô. Những yếu tố các nhà điều hành kỳ vọng sẽ có tác động lớn nhất đến hoạt động M&A là: Định giá cao (ý kiến của 61% các giám đốc); các biến số kinh tế (những con số phản ánh thực tế các kết quả kinh tế, các hiện tượng kinh tế diễn ra trong nền kinh tế quốc dân), điển hình là tính thanh khoản (56%); sự cạnh tranh gay gắt để giành được các thương vụ có giá trị cao (55%) và các yếu tố thuộc về chuỗi cung ứng (52%).

Tuy nhiên, hơn một nửa số giám đốc điều hành được phỏng vấn khẳng định vẫn sẽ chỉ những khoản tiền lớn, tìm cách mua lại toàn bộ một công ty, DN phù hợp để giúp đa dạng hóa danh mục đầu tư của họ. Trong đó, gần 60% số người được khảo sát cho biết, họ đang tìm cách tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ và công nghệ mới.■

(Theo [advisory.kpmg.us](https://www.kpmg.us) và tổng hợp)

Quỹ Nghiên cứu và Giáo dục tài chính (FERF) có trụ sở tại Hoa Kỳ mới đây đã xem xét báo cáo từ hơn 6.200 DN nộp hồ sơ lên Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ (SEC), đồng thời thực hiện một cuộc khảo sát, phỏng vấn 51 giám đốc điều hành, giám đốc tài chính tại các DNNN và 80 đối tác của các công ty kiểm toán. Kết quả cho thấy, trong năm 2020, phí kiểm toán trung bình đã tăng lên đáng kể dù nền kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng mạnh bởi Covid-19.

Theo FERG, sáp nhập và mua lại là yếu tố chính giúp phạm vi của hoạt động kiểm toán ngày càng mở rộng. Tập đoàn Dịch vụ tài chính toàn cầu S&P cho biết thêm, hoạt động sáp nhập và mua lại tiếp tục phát triển mạnh trong năm 2021. Giá trị giao dịch các thương vụ mua bán và sáp nhập trên toàn thế giới trong quý III/2021 đã tăng

Nhu cầu kiểm toán tăng nhanh tạo những áp lực mới

lên 1.100 tỷ USD, vượt mức cao được ghi nhận trong quý IV/2020. Những yếu tố bất ổn của nền kinh tế trong năm 2020 do đại dịch Covid-19 gây ra cũng làm tăng phạm vi và nhu cầu kiểm toán của DN nhằm xác định mức độ suy giảm lợi thế thương mại, xem xét các mối quan tâm, định giá tài sản...

Tuy nhiên, nhu cầu kiểm toán tăng nhanh đã tạo ra những áp lực mới cho các hãng kiểm toán. Sự ra đời của ngành phân tích dữ liệu và các công nghệ mới đã phát triển mạnh mẽ trong năm 2021. Hơn 61% số người tham gia cuộc khảo sát của FERG cho biết, các yếu tố này đã cải thiện chất lượng các cuộc kiểm toán, tuy nhiên cũng ẩn chứa nhiều rủi ro lớn. Một sự cố nhỏ cũng khiến các kiểm



FERF thường thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu

Ảnh: [financialexecutives](https://www.financialexecutives.com)

toán viên phải nỗ lực để điều tra vi phạm và xác định rủi ro.

SEC cảnh báo, ngày càng có nhiều phương pháp, kỹ năng

khác nhau để thực hiện các cuộc kiểm toán, điều đặc biệt quan trọng đối với các kiểm toán viên là phải tiếp tục duy trì tính độc lập trong mọi hoàn cảnh một cách thận trọng. SEC cũng đang xem xét các biện pháp nhằm hạn chế rủi ro an ninh mạng cho các nhà đầu tư.

Đại diện FERG cho biết: “Các chuyên gia tài chính, kế toán phải đối mặt với những thách thức mới khi các phương pháp truyền thống giúp thu thập thông tin không còn hiệu quả. Đại dịch khiến họ phải làm việc trực tuyến, phải điều chỉnh và sử dụng những cách thức mới để thực hiện thủ tục kiểm toán, bao gồm cả việc thu thập và đánh giá bằng chứng trong môi trường từ xa”.■

(Theo [cfodive.com](https://www.cfodive.com))
YẾN NHI